

NHỮNG NGƯỜI KHÔNG LỖ CHÂU Á

Đối thoại với

LÝ QUANG DIỆU



NHÀ NƯỚC CÔNG DÂN SINGAPORE:
CÁCH THỨC XÂY DỰNG
MỘT QUỐC GIA

T O M P L A T E



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Giáo sư Tom Plate là tác giả của sáu cuốn sách thể loại phi hư cấu, trong đó có cuốn *Lời tự thú của một nhà báo Mỹ* được Nhà xuất bản Marshall Cavendish ấn hành năm 2007 và đang sắp tái bản lần thứ hai.



Ông tham gia giảng dạy ở nhiều học viện lớn tại châu Á và Mỹ, trong đó có Đại học Kyoto, Bộ Tư lệnh Thái Bình Dương của Mỹ (tại Hawaii) và Đại học Stanford (với tư cách là chuyên gia báo chí). Trong vai trò trợ giảng tại Đại học California, Los Angeles (UCLA) từ 1994-2008, ông là người đầu tiên mở các khóa về chính trị và báo chí châu Á, đồng thời ông đã sáng lập ra Mạng lưới báo chí châu Á – Thái Bình Dương. Ông là thành viên Hội Ái hữu (Phi Beta Kappa) của Đại học Amherst và có bằng thạc sỹ của trường Chính sách công và chính sách ngoại giao Woodrow Wilson thuộc Đại học Princeton.



NHỮNG NGƯỜI KHÔNG LỖ CHẤU A

Đối thoại với

LÝ
QUANG
DIỆU



NHÀ NƯỚC CÔNG DÂN SINGAPORE:
CÁCH THỨC XÂY DỰNG
MỘT QUỐC GIA

T O M P L A T E



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Đối thoại với

LÝ QUANG DIỆU

Conversations with LEE KUAN YEW

© 2010 Thomas Gordon Plate

Published by Marshall Cavendish Editions

An imprint of Marshall Cavendish International

1 New Industrial Road, Singapore 536196

All rights reserved

No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system or transmitted, in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording or otherwise, without the prior permission of the copyright owner.

The publisher makes no representation or warranties with respect to the contents of this book, or specifically disclaims any implied warranties or merchantability or fitness for any particular purpose, and shall in no events be liable for any loss of profit or any other commercial damage, including but not limited to special, incidental, consequential, or other damages.

Marshall Cavendish is a trademark of Times Publishing Limited

Bản tiếng Việt • Nhà xuất bản Trẻ, 2010

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Plate, Tom

Đối thoại với Lý Quang Diệu/Tom Plate; ng.d. Nguyễn Hằng; m.h. Bùi Nam.- Tài bản lần thứ 1.- TP. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2011.

268tr.: minh họa; 21cm. - (Những người khổng lồ Châu Á = The Asian giants).

Nguyên bản: Conversations with Lee Kuan Yew.

1. Lý Quang Diệu, 1923- — Phỏng vấn. 2. Lý Quang Diệu, 1923- - Quan điểm chính trị và xã hội.
3. Tổng thống — Singapore — Phỏng vấn. I. Nguyễn Hằng đ. II. Ts: Conversations with Lee Kuan Yew.

321.8043095957 dc 22
P716

ĐT với Lý Quang Diệu (B cùng).



Đối thoại với
LÝ
QUANG
ĐIỀU

NHÀ NƯỚC CÔNG DÂN SINGAPORE:
CÁCH THỨC XÂY DỰNG
MỘT QUỐC GIA

Tái bản lần thứ 1

T O M P L A T E

Nguyễn Hằng *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Lời nhà xuất bản

Bà đại sứ Tôn Nữ Thị Ninh đã từng nhận xét: "Nếu phải nêu hai cái tên không thể tách rời nhau thì đó phải là Singapore và Lý Quang Diệu, và Lý Quang Diệu và Singapore".

Lý Quang Diệu là một nhân vật lớn, không chỉ của Singapore mà còn của cả khu vực, và có tên tuổi trên trường quốc tế.

Độc giả Việt Nam đã từng biết đến Lý Quang Diệu qua quyển tư truyền của ông. Tuy vậy, đó là mạch suy nghĩ của chính ông, hồi ức của riêng ông. Còn ở quyển sách mới nhất này (biết đâu là quyển sách cuối cùng viết lúc ông còn sống, kết quả của một trong những cuộc phỏng vấn sau cùng - theo lời tác giả), Lý Quang Diệu đối thoại với một nhà báo Mỹ từng số mà trong cuộc "thoại" đôi lúc cũng có "đôi". Vậy ông đã hóa giải những cách dẫn dắt, dồn ép của nhà báo - nhà phỏng vấn đầy kinh nghiệm Tom Plate như thế nào?

Chính trong tình huống này mà sự thông minh, tinh quái của hai người đối thoại được bộc lộ. Những lời lẽ sắc như dao cạo, tư duy nhạy như máy tính cứ được ho tung hứng qua lại làm cho câu chuyện hết sức hấp dẫn.

Mặc dù cuộc phỏng vấn trực tiếp chỉ diễn ra trong hai buổi chiều, nhưng những thông tin và cảm xúc trong quyển sách là sự bồi đắp, lắng đọng của cả một quá trình gập gờ, trao đổi qua thư điện tử giữa tác giả và Lý Quang Diệu. Vì vậy, độc giả sẽ không khỏi cảm thấy kinh ngạc

trước khối lượng thông tin khổng lồ được khai thác trong một thời gian cực kỳ ngắn, và được nền trong một quyển sách mỏng nhưng mang tầm vóc của một quyển tiểu sử.

Tác giả đã làm rõ ý thức hệ và quan điểm của Lý Quang Diệu đối với nhiều vấn đề đối nội, đối ngoại cũng như cuộc sống riêng của ông, phần nhiều với sự đồng thuận (về ý thức hệ) và đồng cảm (về tình cảm). Những câu hỏi về địa chính trị như quan hệ với các cường quốc, các nước láng giềng đã được tác giả dẫn dắt và được Lý Quang Diệu trả lời thấu đáo. Những vấn đề nhạy cảm liên quan đến thuật cai trị của vi lãnh đạo - vốn được một số nhà báo phương Tây gọi là "tiểu Hitler" - cũng được đề cập một cách có kiểm soát. Cuộc sống riêng của Lý Quang Diệu được tiếp cận theo hướng nghiêm túc, với ý định dắt dẫn đến những vấn đề lớn hơn chứ không nhằm khai thác những chi tiết giật gân.

Qua quyển sách, độc giả có thể tham khảo nhiều điều về cách thức quản lý và những chính sách hiệu quả của ông. Nhưng chắc chắn không ít người trong chúng ta cũng không đồng ý với những đánh giá của ông về các vấn đề lịch sử, tôn giáo, chủng tộc. Chỉ riêng cách nhìn nhận có phần kỳ thị đối với cả một tôn giáo (đạo Islam, Công giáo) và dân tộc (một số dân tộc/chủng tộc là siêng năng, thông minh, có khả năng học tập hơn các dân tộc khác) của ông đã có thể không nhận được sự đồng tình của nhiều người.

Do tôn trọng tác giả và nhân vật, Nhà xuất bản xin giữ lại nguyên bản quan điểm gốc của tác giả để hình ảnh nhân vật được phản ánh chân thực. Đây không phải là quan điểm của Nhà xuất bản. Kính mong bạn đọc thận trọng khi đánh giá và tiếp thu các quan điểm trên.

NHÀ XUẤT BẢN TRÉ

Nếu hỏi
các nhân vật
nổi tiếng thế giới
và các chuyên gia
rằng họ nghĩ gì
về Lý Quang Diệu
và di sản ông để lại
thì đây là câu trả lời
của họ.

"Lý Quang Diệu có thể được gọi một cách chính xác là cha đẻ của nước Singapore hiện đại. Ông đã thực hiện nhiều chính sách được cả châu Á học hỏi, và ông đã nâng cao đáng kể uy tín, vị thế của Singapore. Di sản đó sẽ tồn tại mãi".

John Major, thủ tướng Anh 1990-1997.

"Ông ấy là một con ếch khổng lồ trong một hồ nước nhỏ. Ông ấy không hài lòng với những gì mình đã có. Ông ấy có tham vọng trở thành thủ tướng của cả nước Malaysia. Ông ấy luôn muốn dạy dỗ mọi người nhưng chẳng ai thích điều đó. Mọi người đều coi ông ấy là một trí thức chứ không chỉ là một chính trị gia bình thường. Ông ấy luôn được hỏi ý kiến về nhiều thứ và xét trên khía cạnh này thì ông ấy vĩ đại hơn cả nước Singapore. Nhưng sự thực là ông ấy vẫn [chỉ] là thị trưởng Singapore mà thôi. Ông ấy không thích điều đó. Anh biết đấy, ông ấy muốn có ảnh hưởng cơ. Và ông ấy cảm thấy rằng chúng tôi [Malaysia] đã tước đi của ông ấy cơ hội lãnh đạo một đất nước thực sự. Nhưng tôi nghĩ ông ấy sẽ đi vào lịch sử như một nhà trí thức, một chính trị gia đặc biệt xuất sắc - và đó là một nhân vật hiếm có".

TS. Mahathir bin Mohamad, thủ tướng Malaysia 1981-2003.

"Nhà lãnh đạo là sản phẩm của thời đại hay nhà lãnh đạo tạo ra thời đại cho mình? Lý Quang Diệu là nhân chứng sống cho thấy cả hai nhận định trên đều đúng: Sự ra đời của Singapore, một quốc gia- dân tộc mới, là thời khắc có một không hai khiến người đàn ông nay phải đứng lên đáp lại lời kêu gọi của lịch sử; và tinh thần quyết tâm đấu tranh đưa thành bang của mình từ một quốc gia thuộc Thế giới thứ ba tiến lên Thế giới thứ nhất của ông đã tạo ra một phương thức phát triển kiểu Singapore - con đường được nhiều người tôn trọng và cũng bị nhiều người gièm pha. Dù thế nào đi nữa thì thực tế là nếu phải nêu hai cái tên không thể tách rời nhau thì đó phải là Singapore và Lý Quang Diệu, và Lý Quang Diệu và Singapore".

*Tôn Nữ Thị Ninh, cựu đại sứ Việt Nam
tại Liên minh châu Âu.*

"Người ta thường nói rằng ngày nay, đối với một xã hội, tài nguyên thiên nhiên không quan trọng bằng tri thức và chiến lược nguồn nhân lực. Singapore là một ví dụ tuyệt vời chứng tỏ điều này và Lý Quang Diệu là tác giả của nó. Singapore từ một xã hội đang say ngủ, chỉ bé bằng một "buồng điện thoại", và nghèo nàn, đã trở thành một trong những nước có thành tựu ấn tượng nhất thế giới, không phải nhờ phép màu nào cả mà chính là nhờ Lý Quang Diệu. Cho dù mọi người có đồng quan điểm với ông ấy hay không thì thành công của ông vẫn phải được ghi nhận. Ông ấy là một trí thức, một nhà lãnh đạo với tầm nhìn, chiến lược và khả năng

làm được mọi thứ. Độc giả có thể học được rất nhiều từ câu chuyện của ông”.

*Kantathi Suphamongkon, cựu thu tướng (thứ 39) của Thái Lan.
Hiện là giáo sư thỉnh giảng môn Luật và Ngoại giao tại Đại học
California, Los Angeles (UCLA) và nghiên cứu viên cao cấp ở
Trung tâm Quan hệ quốc tế Burkle, UCLA.*

“Lịch làm việc của Tổng thống Carter và phu nhân đã kín nên ông bà không thể có những phản hồi tích cực trước yêu cầu đóng góp ý kiến cho các cuốn sách”.

*Jimmy Carter, tổng thống Mỹ 1977-1981.
Hiện là chủ tịch Quỹ Carter (được một phát ngôn viên nào đó
lấy, chứ không phải thành viên gia đình Carter).*

“Nữ hoàng yêu cầu tôi gửi lời cảm tạ bức thư của ngài. Nữ hoàng đã đọc cẩn thận dự án sách có tên “Những người khổng lồ châu Á” của ngài, và rất lưu tâm đến đề nghị ngài đưa ra. Tuy nhiên, tôi e rằng Nữ hoàng đã đưa ra quy tắc không công bố công khai quan điểm cá nhân trong thời gian trị vì. Vì vậy, tôi rất tiếc phải đưa ra lời hồi đáp làm ngài thất vọng. Nhưng tôi xin chúc dự án của ngài thành công. Trân trọng. Sonia Bonici”.

*Cung điện Buckingham, London.
thay mặt Nữ hoàng Anh Elizabeth II.*

“Chưa từng có ai thực hiện chủ nghĩa tư bản có sự định hướng của nhà nước giỏi hơn ông. Nếu Trung Quốc có thể trở thành một mô hình giống như Singapore thì thế giới sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Giao đức, y tế, đầu tư xã hội, đông lực ca nhân, quan tâm đến môi trường – đó chính là sự hài hòa. Ông ấy đã đem lại tình trạng ổn định cho khu vực – một tác dụng đơn bấy mạnh khác thường – chủ yếu thông qua việc biến Singapore thành một tấm gương về thương mại/kinh tế. Ngoài ra, ông còn tận dụng một cách khôn khéo năng lực quân sự, mặc dù chưa bao giờ thực sự sử dụng đến nó – đó mới là sức mạnh quân sự lớn nhất. Hãy giải quyết tốt tình hình trong nước, đồng thời có quân đội mạnh, khi đó bạn sẽ gây được ảnh hưởng lên những người khác. Tôi hy vọng ông ấy hài lòng với những gì đã đạt được. Còn về chuyện ông ấy bị coi là cai trị quá hà khắc thì tôi nghĩ nó cũng tương tự như với ngành tài chính – ngân hàng: nếu can thiệp ở mức độ phù hợp thì sẽ có tác động rất tốt.

Wyatt (Rory) Hume, hiệu trưởng Đại học Các nền vương quốc Arab thống nhất, cựu hiệu trưởng phụ trách hệ thống Đại học California.

“Singapore giống như một thành bang đã từng có rất ít khả năng tồn tại được chứ chưa nói đến phát triển: không tài nguyên, diện tích nhỏ, dân số ít, bị bao vây xung quanh bởi các quốc gia khó tính, đôi khi còn thù địch. Nhưng với trí tuệ sáng suốt và sức mạnh của lòng quyết tâm, Lý Quang Diệu đã tạo ra một quốc gia hình

mẫu cho sự tăng trưởng kinh tế, gần như không có tham nhũng, đồng thời có tầm nhìn rất xa về công nghệ số, mang lại nền giáo dục và cuộc sống có chất lượng hàng đầu cho mọi công dân”.

Giao sư Jeffrey Cole, giám đốc Trung tâm nghiên cứu tương lai số, Đại học Southern California (USC).

“Lý Quang Diệu đã biến Singapore thành một quốc gia có một không hai trong khu vực, bằng cách xây dựng nó thành một trong những hệ thống chính trị ít tham nhũng nhất trên thế giới... Giờ đây đó là thành tựu rất to lớn. Câu hỏi đặt ra là: có thể duy trì hệ thống chính trị không có tham nhũng trong bao lâu?” (phát biểu công khai năm 2000).

Samuel Huntington, 1927-2008, tác giả cuốn Sự va chạm của các nền văn minh và tai lập trật tự thế giới.

Cảm ơn những người đã góp phần giúp cuốn sách ra đời

Dĩ nhiên, **Bộ trưởng cổ văn Lý Quang Diêu** - người sáng lập ra đất nước Singapore và là nhân vật chính của cuốn sách - chưa bao giờ yêu cầu được đọc bản thảo. Nhưng ông có đề nghị xem lại những câu trích dẫn lời của ông để đảm bảo chúng thật chính xác, đúng nội dung và phong cách. Tôi rất vui mừng đồng ý với ông và thực lòng tôi đánh giá cao nỗ lực của ông để mọi thứ chính xác, ăn khớp với nhau. Tôi cũng trân trọng lòng kiên trì và thái độ rõ ràng của ông khi hồi đáp những bức thư điện tử tôi gửi trong suốt nhiều tháng qua - đây là chưa kể đến thời gian phỏng vấn độc quyền trong hai ngày 27 và 28 tháng 7 năm 2009 tại Dinh Istana cũng như những lần phỏng vấn khác.

Chris Newson, vị tổng giám đốc có tư tưởng rất cấp tiến của Nhà xuất bản Marshall Cavendish là người luôn luôn nghĩ làm thế nào để cuốn sách này ít nhiều mang tính lịch sử. Tôi rất thích quan điểm của ông. **Violet Phoon**, tổng biên tập nhà xuất bản Marshall Cavendish và **Theron Raines** của công ty Raines & Raines, đại diện xuất bản lâu năm của tôi là những đối tác vô giá, hết sức quan trọng, vô cùng chuyên nghiệp, luôn luôn đòi hỏi khắt khe và đều là những người không thể thay thế. **My Lu**, tốt nghiệp Trường Luật và Ngoại giao Fletcher khóa 2009 là người đóng vai trò

nhà nghiên cứu chính của cuốn sách và đã đóng góp đáng kể theo nhiều cách khác nhau – nhiều năm qua cô luôn đóng vai trò hỗ trợ tôi như thế. Và **Lee Mei Lin**, biên tập viên chính của nhà xuất bản Marshall Cavedish là người nhắc nhở tôi sử dụng từ, ngữ và cách viết phù hợp. Tôi vô cùng biết ơn cô về điều đó.

David Armstrong, nhà báo nổi tiếng và là tổng biên tập của nhiều tờ báo, từ Sydney tới Hong Kong, đã đọc bản thảo cuốn sách và có nhiều ý kiến quý báu. **Giáo sư Bin Wong**, nhà nghiên cứu xuất sắc về lịch sử Trung Quốc của UCLA và là giám đốc Viện nghiên cứu châu Á của UCLA đã nhiệt tình đọc và góp ý cho bản thảo đầu tiên. Cách nhìn của ông thực sự sâu sắc. Tuy nhiên, cả giáo sư Wong và David Armstrong đều không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào về nội dung cuốn sách – trừ những đoạn có thể được coi là xuất sắc.

Người thứ nhất đọc và chỉnh sửa bản thảo cuốn sách là **Nicole Riggs**, cựu sinh viên Đại học California, Los Angeles (UCLA), cựu biên tập viên chuyên mục của Tom Plate và hiện là học viên sau đại học của Trường Chính sách công và các vấn đề quốc tế Woodrow Wilson thuộc Đại học Princeton (cũng là trường cũ của tôi). Người thứ hai là **Anya Zabolotnaya**, cựu sinh viên UCLA, trợ giảng trong trường, hiện là diễn viên (nghệ danh Anya Benton) và là biên tập viên chính, biên tập viên chuyên mục của Trung tâm báo chí Triễn vọng Thái Bình Dương.

Tặng
Andrea Darwin Plate,

nhà hoạt động xã hội trong lĩnh vực y tế người đã bỏ ra những nỗ lực không hề ít ỏi cũng như chịu đựng sự tư cô lập mình của tác giả trong suốt thời gian viết cuốn sách này. Cô làm điều đó bằng ánh nhìn thấu hiểu, lời phản nản đầy chịu đựng và nỗi đau thâm lẫm. Cô tốt nghiệp các trường Đại học California Berkeley, Đại học Southern California (USC) và Đại học California, Los Angeles (UCLA). Nhưng hiện cô làm việc với những cựu chiến binh hết sức khó tính ở bệnh viện Hồi Cựu chiến binh Mỹ, Tây Los Angeles, bang California, và công việc của cô ấy vô cùng bận rộn, đến mức không có thời gian đọc bản thảo cho tôi. Nhưng nếu không có cô ấy thì... có lẽ sẽ không bao giờ có được cuốn sách này, vì cô là người quan trọng nhất giúp tôi tạo ra được những tác phẩm lớn trong đời và theo đuổi được nghề báo chí quốc tế lâu dài.

Cô ấy là vợ tôi. Tôi thật may mắn có được người vợ như vậy!

Mục lục

LỜI GIỚI THIỆU • 18

LỜI MỞ ĐẦU TRƯỚC CUỘC PHÒNG VẤN Ở ISTANA • 23

NGÀY THỨ NHẤT

Chiều muộn một ngày hè năm 2009 • 34

Bố là người giỏi nhất • 47

Cao va nhím • 57

Hội chứng Trung Quốc • 73

Cơn bão hoàn hảo • 87

Thiện, ác, tà • 96

Nổi loạn không lý do • 118

Đường về Ấn Độ • 127

Ai sẽ đến ăn tối? • 136

Lý Quang Diệu xứ Ả Rập • 145

Những năm sống trong nguy hiểm • 152

Bố già (phần 1 và 2) • 161

NGÀY THỨ HAI

Chiều hôm sau ở Istana • 168

Rắc rối ở thiên đường • 170

Chuyện ông Harry • 183

Công dân Lý • 196

Cha và con trai • 203

Cha và con gái • 208

Cách của Lý Quang Diệu • 216

Giải lao • 226

Ứng cử viên xứ Singapore • 233

Giờ cao điểm (kiểu Singapore) • 238

Đoạn cuối cuộc tình • 245

Thời hiện đại • 249

CÁC MỐC THỜI GIAN CHÍNH • 260

GIỚI THIỆU TÁC GIẢ • 262

Lời giới thiệu

Cuộc đối thoại tôi đề cập dưới đây không nằm trong bốn chiếc máy ghi âm ghi lại những câu nói của Lý Quang Diệu mà tôi trích trong cuốn sách. Cuộc trao đổi không chính thức này diễn ra vào giữa ngày phỏng vấn thứ hai, ngoài sân Dinh Istana Negara Singapore hay còn gọi tắt là Istana. Tôi kể lại nó vì lý do mà khi đọc bạn sẽ hiểu.

BẰNG MỘT CỬ CHỈ như của người Anh, Lý Quang Diệu, vì cha đẻ khát khe của đất nước Singapore hiện đại ra hiệu với tôi là đã đến lúc nghỉ giải lao. Có nghĩa là nghỉ – không thể tranh cãi với quý ông này, nhất là trên lãnh thổ của ông. Thế thôi!

Thế là chúng tôi đứng dậy, rời khỏi chiếc bàn ở góc Phòng Nhà nước, cạnh một thứ trông giống như lò sưởi

(làm sao ở một nơi lúc nào cũng oi bức như Singapore này lại có lò sưởi được?), nhưng thực ra nó là một cái bê cao hơi lạc lõng có che rèm. Chúng tôi đi qua cánh cửa lớn mở ra một hành lang dài ngoài trời nhưng râm mát, tiếp đến là những bậc thang đá hoa cương dẫn xuống một quảng trường rộng mênh mông, chói chang dưới ánh nắng. Từ đây có thể phóng tầm mắt xuống bãi cỏ phía trước tòa nhà, thềm Đại bác và đường Edinburg dẫn đến đường Orchard, con phố mua sắm chính. Ngay trước mắt là đường chân trời tua tủa đầy ấn tượng của khu trung tâm Singapore.

Lý Quang Diệu cao không quá 1,78 mét, nhưng ông có vóc dáng thanh mảnh, và ông đang từng ngày trải qua tuổi 80. Ông đưa cánh tay mệt mỏi xoa lên vầng trán nhợt nhạt và cặp mắt đen như than khi chúng tôi ra khỏi Phòng Nhà nước mát mẻ, bước ra ngoài bầu không khí như lò lửa lúc chiều muộn của vùng xích đạo.

Nhiệt độ lúc này vào khoảng 32°C và độ ẩm là 90%. Thế nên chúng tôi di chuyển rất thận trọng, không muốn đối mặt với cảm giác khó chịu bao phủ lấy cơ thể dù dưới bất cứ hình thức nào. Và bỗng nhiên, ngay lúc đó, chúng tôi bắt đầu nói chuyện đùa. Không hiểu bầu không khí vui vẻ vô tư lự này hình thành từ đâu sau nhiều giờ đồng hồ trao đổi từ nhược điểm của nền dân chủ hiện đại, ưu điểm lâu dài của các học thuyết cho đến những thay đổi mạnh mẽ liên quan đến sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Không nhiều người biết vị sư phụ của trường phái Machiavelli hiện đại là người rất hài hước. Tôi bắt đầu giễu cợt Liên hiệp quốc, và Lý Quang Diệu đùa lại như

thể ông là một MC dự bị được mời dẫn thế một chương trình truyền hình hài hước về chính trị. Chúng tôi đùa như thế trong vài phút (xem phần “Giải lao”), nhưng rồi tâm trạng của cả hai lại thay đổi, như thể có một làn gió nhẹ từ eo biển bất ngờ thổi qua.

Chúng tôi quay về Phòng Nhà nước để hoàn thành nốt cuộc phỏng vấn. Đột nhiên Lý Quang Diệu dừng lại, tỏ thái độ có vẻ như hơi sợ hãi. Ông nhìn thẳng vào mắt tôi trong vài giây rồi quay đi và chăm chú nhìn vào những cây cột màu trắng kiểu Hy Lạp phía xa. Ông muốn nói điều gì đó nhưng chưa biết phải bắt đầu như thế nào. Ông không muốn xúc phạm tôi, nhưng ông muốn cất đi tảng đá đè nặng.

Một khoảnh khắc im lặng hiếm khi xảy ra với người đàn ông cực kỳ tự tin và giỏi diễn đạt. Tôi chờ đợi. Tôi không muốn mớm lời cho ông.

Cuối cùng, ông chớp mắt về kích động, xoay người 90 độ mặt đối mặt với tôi – gần như ông đang đứng chặn người tôi – và bằng giọng Anh hoàn hảo đến mức nếu nghe thấy lần đầu tiên bạn sẽ ngã từ trên ghế xuống đất, ông thì thầm thẳng thừng: “Tom này, trong sách phải có sự phê phán, có chỉ tiết tiêu cực. Tôi biết, anh đừng lo cho tôi. Anh cứ viết về tôi đúng như những gì anh thấy. Đừng lo ngại về hậu quả. Anh hãy nói sự thật, anh thấy thế nào thì viết thế ấy. Đó là tất cả những gì tôi cần”. Rồi ông thúc giục cả nhóm tiếp tục đi nhanh.

Trước khi chúng tôi quay về Phòng Nhà nước. Tôi gật đầu khẳng định với ông là những gì ông muốn đều nằm trong kế hoạch.

Nhưng sự thật là ý kiến bất ngờ của Lý Quang Diệu đã khiến tôi lo ngại, hẳn là ít nhà báo phương Tây nào lại có cảm giác như tôi lúc bấy giờ. Những “khuyết” của Lý Quang Diệu trong câu chuyện không hề hấp dẫn tôi. Ai cũng biết khía cạnh tiêu cực ở ông, vì đó chính là những gì ông thường xuyên đọc được trong hàng chục năm qua, nhất là trên báo chí phương Tây: một người kiên quyết đến sắt đá, một người thô bạo nên không muốn nói là đáng ghét trước những lời phê bình, một tin đồn xấu xa của Machiavelli, sử dụng nhiều thủ đoạn với phe đối lập yếu thế hơn để nghiền nát họ, và một nhà độc tài ôn hòa ngạo mạn.

Nhưng đó không phải Lý Quang Diệu tôi biết và quan tâm, không phải người tôi muốn kể với bạn đọc. Khi tôi gặp ông lần đầu tiên hồi năm 1997, tôi rất ngạc nhiên trước mối quan tâm rộng lớn và cách nhìn sâu sắc của ông. Sau khi gặp ông, cả ngày hôm đó tôi cố nghĩ xem mình đã từng phỏng vấn ai giống ông chưa. Không ai cả. Mà hàng chục năm qua, tôi đã may mắn được phỏng vấn rất nhiều nhà lãnh đạo và nhà tư tưởng hàng đầu trên thế giới.

Riêng cho chuyên mục châu Á của tôi, xuất hiện trên tờ *Los Angeles Times* từ năm 1995 và được đăng lại trên các báo khác (từ Dubai đến Providence bang Rhode Island) thông qua hệ thống cung cấp bài toàn thế giới, tôi đã phỏng vấn Lý Quang Diệu cả bảy lần. Còn cuốn sách này được viết chủ yếu dựa trên hai buổi phỏng vấn độc quyền kéo dài và đầy mệt mỏi ở Singapore hồi mùa hè năm 2009 – mục đích của tôi là hiểu được trí tuệ, tầm vóc của ông.

Đây không phải cuốn sách về người sáng lập ra nước Singapore hiện đại - một nhân vật gây nhiều tranh cãi - dưới góc nhìn của hầu hết giới báo chí phương Tây. Thực tế, cuốn sách này sẽ mô tả trung thực, đầy đủ về Lý Quang Diệu mà tôi biết. Tôi hy vọng nó tạo được sức nặng về khía cạnh quan điểm và cảm xúc. Tôi biết nó ít nói về những “khiếm khuyết”. Tôi không rõ liệu Lý Quang Diệu có thất vọng không, nhưng tôi hết sức mong rằng bạn đọc sẽ không thất vọng.

Lời mở đầu trước cuộc phỏng vấn ở Istana

4 GIỜ CHIỀU, lúc này không khí buổi chiều mùa hè của Singapore đang nóng đến chảy mỡ, cực kỳ khó chịu. Và đang mưa, cứ như ở Sumatra, với những tấm màn nước màu bạc trút xuống từ bầu trời.

Tôi lên ô tô để đi một đoạn đường ngắn đến Istana (Istana theo tiếng Malay nghĩa là “đình”) để gặp Lý Quang Diệu trong buổi phỏng vấn thứ nhất dài hai tiếng đồng hồ. Người tài xế để xe chạy ở đúng tốc độ quy định, không hơn không kém, theo hướng đường Orchard, con phố mua sắm phù hoa của Singapore. Lẽ ra tôi phải nghĩ về những con số thống kê kinh tế, những học thuyết chính trị, lịch sử Trung Quốc và

những thứ to lớn đại loại như thế. Trong nhiều tháng tôi đã đọc đi đọc lại chúng và tôi đã sẵn sàng hơn bao giờ hết. Nhưng thật kỳ quặc, hình như tôi bị ảnh hưởng bởi thời tiết nóng bức, bởi cuộc phỏng vấn hay một điều gì đó khác vì tôi đang trôi đến một thế giới tư duy điên khùng nào đó mất rồi. Tôi đang tưởng tượng Lý Quang Diệu là một đại hân bí hiểm trong ngành công nghiệp điện ảnh Mỹ - tức là một nhân vật nổi tiếng ở Hollywood.

Người nước ngoài đôi khi tìm cách hạ thấp Singapore bằng cách cho rằng đây chỉ là một quốc gia - công ty và đặt tên là Singapore Inc. Sai lầm! Trong lịch sử thế giới chưa từng có công ty nào thù vi va phức tạp như nơi này.

Không có gì lạ khi người Singapore thường nổi cáu với cái tên công ty đó. Tôi cũng khó chịu cho dù tôi thậm chí không sống ở Singapore. Tôi chỉ hy vọng những người bạn Singapore của tôi sẽ không bực mình như thế khi tôi so sánh đất nước của họ với Hollywood. Ý tôi là Singapore không phải một công ty bình thường mà là một bộ phim sử thi ấn tượng, hoành tráng.

May hay không may nhỉ, tôi sống và làm việc ở Nam California, một vùng ngoại ô trải rộng, trong đó có thành phố Beverly Hills, nơi nhiều nhân vật nổi tiếng ở Hollywood và... tôi sinh sống. Ở đây, mọi người ngồi xuống và tưởng tượng thế giới là một bộ phim bom tấn khổng lồ.

Ở nơi mà chúng tôi gọi là thành phố Hollyweird này, không gì thực tế bằng những con số cơ bản phản

ánh doanh thu phòng vé. Phim *Titanic* là một ví dụ hoàn hảo. Những người bình thường đều biết đây là câu chuyện quen thuộc về một vụ đắm tàu khổng lồ trong lịch sử. Nhưng trước ngày phim ra rạp, cư dân Hollywood đều cho rằng *Titanic* là câu chuyện ẩn dụ về một công ty sản xuất phim sẽ chìm trong con số thua lỗ, thậm chí với tốc độ còn nhanh hơn cả *Titanic* thật. Họ nghĩ con tàu sẽ không bao giờ nổi lên mà chỉ chìm xuống đáy biển như một tảng đá nặng. Họ đã sai hoàn toàn.

Singapore - nếu so sánh với một bộ phim - cũng tương tự như vậy. Đó là câu chuyện về một quốc đảo⁷ mà chỉ gần đây mới được thế giới biết đến, nếu không kể những thứ vô nghĩa hoặc chuyện cảm kẹo cao su và hình phạt đánh roi mây⁸. Ai thêm quan tâm đến Singapore cơ chứ? Làm sao họ thành công được nhỉ? Bí quyết là gì?

Vài chục năm sau, Singapore đã đạt được thành công lừng lẫy. Một câu chuyện kinh điển. Những con số cơ bản nhất đều được ghi bằng mực xanh, xanh như một khu vườn được chăm sóc cẩn thận. Và họ còn có một sân bay đẹp như bối cảnh trên phim, một hệ thống cơ sở hạ tầng khiến Dubai cũng phải ghen tỵ. Họ có 95% dân số sở hữu nhà riêng, có những trung tâm thương

⁷ - Hoặc đảo quốc. (ND)

⁸ Hình phạt được hệ thống tư pháp Singapore áp dụng cho những người phạm tội nam dưới 50 tuổi. Người chịu hình phạt bị trói nằm sấp trên một giá hình thang, bị đánh bằng cây mây đường kính 1,27cm, dài 1,2m. (ND)

mại như trong phim truyền hình *Beverly Hills 90210*, có những trường công mà nếu so sánh thì Mỹ cũng phải xấu hổ, có điểm số môn toán của học sinh cao hơn cả Nhật. Và họ có một hãng hàng không quốc gia khiến cho khách hàng có cảm giác rằng bay trên trời không còn là một hình phạt tàn nhẫn và bất thương. Và điều được nhắc đến nhiều nhất là những quốc gia khổng lồ, nhất là Trung Quốc, có thể cả Ấn Độ, thậm chí cả một nước đang phát triển rất nhanh như Việt Nam đều đang đặt câu hỏi tại sao Singapore đạt được thành công nhanh chóng và vĩ đại như vậy. Họ muốn biết bí quyết của Singapore là gì. Đúng, chẳng ai muốn bắt chước kẻ thất bại cả. Vì vậy, nếu bắt chước là hình thức khen ngợi chân thành nhất thì Singapore ngày nay chính là một trong những quốc gia được khen ngợi nhiều nhất trên thế giới.

Lý Quang Diệu – nhân vật huyền thoại đã sáng lập ra Singapore huân đại – và đất nước của ông là hai yếu tố không thể tách rời. Như bà Tôn Nữ Thị Ninh, một người phụ nữ thanh lịch ở đất nước Việt Nam láng giềng đã nói rất hay ở đầu cuốn sách: "Thực tế là nếu phải nêu hai cái tên không thể tách rời nhau thì đó phải là Singapore và Lý Quang Diệu, và Lý Quang Diệu và Singapore".

Một câu đánh giá cực kỳ tinh tế. Nhưng tôi đến từ xứ Hollywood/Beverly Hills thố lậu nên tôi muốn tìm một cách diễn đạt cực mich hơn, giống... những con số tôi nhắc đến ở trên thôi! Vì vậy, tôi tưởng tượng Lý Quang Diệu là một đạo diễn phim nổi tiếng. Bạn có thể

thấy ông ngồi ở ghế đạo diễn trên trường quay, hô hét ra lệnh một cách lạnh lùng, quyết đoán, chuyên quyền, với quai hàm nhô ra và cái nhìn chết chóc. Cứ dần tới đi, những kẻ theo tư tưởng tự do nhạt nhẽo kia - *Tự nhiên đi ta xem nào*.

Một người có tiểu sử như Lý Quang Diệu sẽ được Hollywood hết sức ưa thích. Mặc dù nhiều người Hollywood mặc định là theo tư tưởng tự do cực đoan, nhưng họ cũng là những người điều hành xưởng phim lớn, những ngôi sao bận rộn và nhiều ngôi sao nhỏ đang lên khác. Người có tinh cách quyết đoán kiểu mặc-xác-tất-cả đang rất thành công ở thành phố này. Lý Quang Diệu giống như một Alfred Hitchcock độc tài dưới vẻ bề ngoài của Lý An*.

Và nếu tưởng tượng như vậy thì rõ ràng bộ phim nổi tiếng nhất của Lý Quang Diệu là "Singapore". Chúng ta hình dung kiệt tác của ông giống như bộ phim kinh điển vĩ đại *Cuốn theo chiều gió*. Đó là câu chuyện về một nhóm những người lập quốc đã giành được quyền lực sau khi ách thống trị tàn bạo của quân Nhật sụp đổ

* Nguyên văn: "Make my day", câu nói nổi tiếng của nhân vật thanh tra Harry Callahan (do Clint Eastwood thủ vai) trong phim *Sudden Impact* (1983). Harry Callahan nói câu này với tên tội phạm với ý khuyến khích gã đó phạm tội để anh ta có lý do nổ súng bắn hắn. (ND)

** Alfred Hitchcock (1899-1980): đạo diễn, nhà sản xuất phim nổi tiếng người Anh với những bộ phim kinh dị kinh điển. Lý An (1954-): đạo diễn phim người Đài Loan, rất thành công ở Hollywood. (ND)

(như thường lệ, toàn những kẻ phản diện trong phim Hollywood), rồi họ đẩy lùi phe cộng sản từ nước ngoài thâm nhập vào (cũng như những giá trị suy đồi của phương Tây), kết hôn với Malaysia và ly hôn chỉ vài năm sau đó (đúng là một câu chuyện Hollywood điển hình) – xem chương “Rắc rối ở thiên đường” trong sách – và cuối cùng đã sử dụng phương thức của Machiavelli để loại bỏ các tập đoàn đa quốc gia phương Tây trong cuộc đua khai thác tiềm năng và nhân lực trong nước. Rô phim kết thúc với cảnh hàng loạt tòa nhà chọc trời nối tiếp nhau, những công viên được chăm sóc cẩn thận và những ngôi nhà đẹp đẽ của xứ utopia¹ mới ở châu Á này – đất nước giàu có nhất và có lẽ bị ghen tỵ nhất khu vực.

Và Lý Quang Diệu cùng bộ sậu của ông cần chưa đến một thế hệ để đạt được thành công đó. Một cốt truyện tuyệt vời! Một bộ phim cực kỳ thành công về doanh thu! Liệu chúng ta có nên yêu cầu Lý Quang Diệu chuẩn bị để tiến thẳng lên bục Oscar nhận giải thưởng Thành tựu trọn đời và gửi lời cảm ơn tới toàn bộ gia tộc người Hoa đồng đảo của ông hay không?

Thực tế là những tranh cãi liên quan đến bộ phim bom tấn “Singapore” vẫn chưa hoàn toàn kết thúc. Đất nước này vẫn tiếp tục là một câu đố. Chưa ai biết

¹ “Utopia” là tên tác phẩm kinh điển của học giả người Anh Thomas More (1477-1535). Tác giả tưởng tượng ra một quốc đảo “thiên đường nơi hạ giới” (utopia) để trình bày những ý tưởng của ông về cách thức tổ chức và điều hành một xã hội mà ông cho là lý tưởng.

khi nào Lý Quang Diệu sẽ bước chân vào bầu trời của những nhân vật vĩ đại. Nhưng có một điều chắc chắn, đó là chưa bao giờ có một tác phẩm thành công về doanh số phòng vé như Singapore’.

Cuốn sách này kể lại vài tiếng đồng hồ đối thoại sâu với vị đạo diễn lừng lẫy như một tượng đài điện ảnh, có tinh cách độc đoán rất hợp thời.

Tôi cần kể lại cuộc đối thoại đó. Rất nhiều người, chủ yếu là những người chưa từng đặt chân đến Singapore nghĩ rằng đất nước này giống như sao Hỏa, một hành tinh theo chế độ chuyên chế khắc nghiệt được mô tả trong tiểu thuyết *Thế giới mới thiên đường* của Aldous Huxley^{*}. Đó là một xứ sở thần tiên, ở đó những gì không bị cấm thì là bị bắt buộc phải làm. Và xét trên một khía cạnh hẹp thì họ nghĩ đúng. Nhưng hãy đến Singapore, bạn sẽ thấy họ cũng sai lầm nghiêm trọng.

Lần đầu tiên đến đây bạn sẽ nghĩ có điều gì đó kỳ lạ trong tất cả mọi thứ. Một cảm giác (rõ ràng là khác lạ, nhưng không phải sợ hãi) sẽ bao phủ lấy bạn ngay khi bạn hạ cánh xuống mặt đất. Sân bay của họ rất phi

* Từ liên tưởng này mà các chương trong sách đều được tác giả đặt tên phỏng theo các bộ phim Hollywood nổi tiếng.

** *Thế giới mới thiên đường* (Brave New World): tiểu thuyết khoa học viễn tưởng được xuất bản năm 1932 của nhà văn Anh Aldous Huxley (1894-1963), viết về công nghệ tái tạo giống người dẫn đến một xã hội tương lai đơn giản, đồng nhất và không có tình cảm con người.

thường, và khi bạn ngồi ô tô đi từ sân bay về khách sạn, bạn sẽ ngày càng cảm thấy rõ mình không còn ở trên trái đất nữa.

Bạn liếc ra ngoài cửa sổ xe. Cảnh vật bên ngoài hoàn toàn không bình thường. Nó thiếu mất cái gì đó. Bạn thấy bối rối, nhưng điều làm bạn bối rối hơn là bạn không thể nhớ cái bị thiếu là gì. Và bạn nghĩ có thể nó sẽ thành linh xuất hiện ngay trước mặt bạn.

Nhưng rồi bạn hiểu ra vấn đề. Nó là những thứ KHÔNG THỂ nhìn thấy được. Không có vỏ bao McDonald hay KFC, không có ô tô nát bị bỏ ngoài đường, không có xác chết (tôi đùa một chút thôi, vì tôi lớn lên ở vùng New York/New Jersey), không có nơi tụ họp của những người vô gia cư, không có những kẻ ăn xin đeo bám khách (họ đâu rồi? Chắc hẳn họ phải ở đâu đó chứ!) Tuyệt đối, hoàn toàn... sạch một cách không tưởng!

Đây là một thành phố à? Bạn sẽ nói bạn chưa từng thấy nơi nào như thế...

Một cảm giác tương tự cũng xuất hiện khi bạn đi vào khu trung tâm, nơi bạn phát hiện ra phụ nữ khẳng định rằng họ có thể đi dạo phố bất cứ giờ nào buổi đêm mà không hề bị ai quấy nhiễu và càng ít khả năng bị tấn công. Các băng nhóm ma túy không chiếm lĩnh công viên, đe dọa những người mẹ, người đi bộ, những gia đình chỉ muốn được hưởng chút yên tĩnh trong thành phố. Và lại nữa, đâu rồi những đồng rác ven đường, những khu vô gia cư, những tiếng còi ầm ỹ lúc tắc đường? Cây xanh, hoa nở khắp nơi, và không khí thì... bạn cảm thấy ngay cả không khí cũng sạch.

Bạn sẽ không thấy quần áo phơi đầy ban công như nhiều thành phố châu Á khác. Bạn có thể ngồi ở một quán cafe và cho tay xuống gầm bàn mà không bao giờ đụng phải một mẫu kẹo cao su “đã qua sử dụng” bị bỏ lại và khiến bạn hết sức bực mình. Nếu thích bạn có thể gọi đó là trái đắng của chế độ độc đoán chuyên quyền, nhưng tôi thì gọi là sự lành mạnh và vệ sinh, và tôi muốn có nhiều hơn nữa.

Những sự vắng mặt rất đáng chú ý nữa bao gồm tình trạng ùn tắc giao thông hỗn loạn (mà nổi tiếng là Cairo), những dãy nhà bê tông dơ dáy bất tận (như ở thành phố New York), những đám đông tụ tập đầy ngoài đường – nơi mà chỉ nghe mã vùng thôi cũng đã hình dung ra một khu nhà ổ chuột tồi tàn khổng lồ. *Ôi Calcutta!*

Tất cả đều không tồn tại ở đây.

Nhưng có lẽ bạn sẽ thực sự nhớ nhiều thứ khác cho dù phải mất vài ngày bạn mới nghĩ ra được hết, và đó là mặt kia của thiên đường. Bạn sẽ nhớ thái độ phê phán quyết liệt mà báo chí dành cho chính phủ và những cuộc tranh luận kiểu Anh trên nghị trường khiến bạn dựng tóc gáy. Bạn có thể được thăm những công viên rất đẹp ở Singapore, nhưng bạn sẽ nhớ những nhà hùng biện chính trị thuộc phe đối lập, những nhạc công lang thang với ống bơ đặt trước mặt, những cảnh tượng lập dị đủ mọi thể loại. Bạn sẽ nhớ kịch tính trong các phiên tòa – ở Singapore không có cảnh đó, và họ tự hào vì họ có những vị quan tòa đủ khả năng tuyên bố tội trạng. Cũng có thể bạn sẽ khó chịu với chính sách xử nữ hình

những kẻ mua bán ma túy (mà không cần bồi thẩm đoàn – quan toàn chính là bồi thẩm đoàn).

Mặt khác, bạn sẽ hài lòng vì gần như không có tình trạng tham nhũng (ngay cả lương cảnh sát cũng ngang với lương công chức, và mức lương này cao hơn mức trung bình ở phương Tây nhiều). Bạn sẽ ngưỡng mộ tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh rất thấp (Singapore có thành tựu chăm sóc sức khỏe đứng vị trí hàng đầu trong hầu hết mọi chỉ tiêu). Và bạn sẽ đánh giá cao chính sách sở hữu súng của họ (không ai được phép có súng trừ cảnh sát).

Nhưng, một lần nữa, bạn lại nhìn sang mặt kia... và bạn lại thực sự cảm thấy nhớ không khí phê phán mạnh mẽ, cởi mở dành cho những người lãnh đạo thành bang. Bạn sẽ chẳng có gì để nói. Làm sao bạn dám phê phán một cách bất kính được, vì đây là Singapore, và từ những năm 1950 đến nay đất nước này nằm dưới sự điều hành của một người (cộng với những cá nhân tính hoa quanh ông nữa). Tên đầy đủ của ông là Harry Lý Quang Diệu. Nhưng tên Harry rất ít khi được nhắc đến, có lẽ chỉ trừ bạn bè thân của ông hoặc những kẻ thù muốn chọc tức ông bằng cách khẳng định ông giống người Anh hơn là người Hoa. Dù sao đi nữa thì khi tôi viết cuốn sách này, Lý Quang Diệu cũng đã 86 tuổi. Bạn gặp ông đã lâu lắm rồi.

NGÀY
THỨ
NHẤT

Chiều muộn một ngày hè năm 2009

ÔNG BƯỚC VÀO, gật đầu với tôi, giờ ông đang cách tôi khoảng 4,5 mét. Nhưng ông không còn đi những bước ngắn đầy hoạt bát như ngày xưa.

Có vẻ như Lý Quang Diệu đang bị cảm.

Chúng tôi bắt tay nhau. Ngay lập tức tôi nhận thấy văn phòng của ông đã chuyển đến ông lời tôi yêu cầu là chúng tôi sẽ ăn mặc thoải mái (và buổi nói chuyện này sẽ không diễn ra ở đâu khác ngoài phòng khách nơi làm việc của ông). Tôi cố giấu một nụ cười. Thoải mái đến mức độ này thì quả là tôi hoàn toàn không nghĩ tới. Vị chính khách kỹ tính, thậm chí rất thanh lịch mọi khi đang xuất hiện trong một bộ quần áo kiểu cũ khó xếp vào dạng nào. Ông khoác một chiếc áo gió có đính logo, mặc quần công nhân và đi đôi dép lê bình

thường. Cả bộ trang phục có vẻ rất hợp với một người đang chuẩn bị tổng vệ sinh garage hơn là sắp sửa bước vào cuộc phỏng vấn đầy thử thách với một phóng viên phương Tây!

Rồi bạn thấy sự khổ sở vì đau đớn. Khuôn mặt khắc khổ của ông có vẻ như đang chịu đựng sự hành hạ, dáng đi như đang cố chống lại trọng lực khi ông bước từng bước ngắn, người cúi về phía trước và phải cố gắng để không ngã quỵ. Đây chính là người đàn ông đầy sinh lực trước kia, suốt từ khi trưởng thành chỉ tôn thờ chiếc máy tập thể dục. Ông không cho phép cảm cúm hay chấn thương làm phiền mình. Giờ thì ông ho - đúng là không thể tưởng tượng nổi. Từ năm 1996 đến nay tôi đã phỏng vấn ông ba lần. Câu đầu tiên ông nói với tôi luôn là: "Tom, tập chạy máy cho giảm cân đi".

Thường thì ông nói đúng.

Trong hàng chục năm, ông đã xây dựng cách thức tư duy cho riêng mình, một sự kết hợp giữa chủ nghĩa thực chứng của Anh, binh pháp Tôn Tử của Trung Quốc và chủ nghĩa dân tộc cực đoan của Singapore. Tư duy của ông được mài sắc và định hình bên trong một cơ thể rắn chắc, khỏe mạnh, được rèn luyện ở xứ Sparta Singapore. Các triết gia viết về mâu thuẫn giữa trí tuệ và thể xác. Nhưng ở con người Lý Quang Diệu thì không có mâu thuẫn gì cả. Mọi thứ rất tương thích với nhau, y như một chiếc đồng hồ Thụy Sĩ sản xuất tại Singapore, luôn chạy tích tắc đều đặn.

Nhưng khi ông suy nhược thấy rõ như thế này, bạn có thể đùa: Singapore là một quốc gia nhỏ bé, và cả đất

nước sẽ dừng lại khi cha đẻ của nó dừng lại. Tất cả người dân sẽ nghỉ làm việc một ngày và chỉ nằm trên giường.

Tất nhiên, bạn cần nhớ là Lý Quang Diệu không còn là thủ tướng nữa (con trai ông đang đảm nhiệm chức vụ này). Tất nhiên, ông đã rời khỏi sân đấu, rời khỏi vị trí chỉ đạo (cái này thì chưa chắc), rời khỏi tất cả. Nhưng chừng nào vị lãnh tụ huyền thoại còn sống thì vị trí của ông đối với đất nước Singapore vẫn như vị trí tâm hình tròn – tức là ông là trung tâm của cả Singapore.

Và giờ đây nhân vật trung tâm ấy đang bị cấm.

Tôi thực sự cảm thấy lo ngại cho ông, tôi chưa bao giờ thấy ông bị như vậy. Mọi người thường nói Lý Quang Diệu là một nhân vật cá tính, cẩn thận một cách khó chịu. Nhưng tôi không thấy thế. Đối với những người thân thiết với ông, sống gần ông, ông rất tử mĩ, đôi hỏi cao, thiếu kiên nhẫn, và đúng là đôi khi còn rất thô bạo nữa. Nhưng ít nhất với tôi, ông là một người hướng dẫn hiệu quả, kiên nhẫn về mọi chủ đề quan trọng trong chính trị, quản lý và quan hệ quốc tế. Ông trình bày sôi nổi về các ý tưởng (đặc biệt khi chúng có giá trị thực tế), về tinh chất độc đáo của Singapore (nếu bạn không đem những điểm đo ra đua cọt, nhất là chuyện kẹo cao su và hình phạt đánh roi mây), về việc không thể khoan thứ cho sự ngu ngốc về chính trị (trừ khi sự ngu ngốc đó là của Quốc hội Mỹ – nơi bạn thường xuyên thấy sự ngu ngốc – và ông phải cố hết sức để tránh không đề cập đến), về những hành vi khờ dại trong quản lý (ông chưa bao giờ gây ra, ông hy vọng thế), về việc khẳng định vai trò quan trọng của châu Á trên trường quốc tế

(vốn xưa nay bị chiếm lĩnh bởi người Mỹ và người châu Âu, nhưng đến thế kỷ này thì sẽ đến lượt người châu Á).

Phức cảm tự tôn đó xuất phát một phần từ những gì ông cảm thấy cần phải làm để giúp châu Á thoát khỏi mặc cảm tự ti trong một thời gian dài.

Lý Quang Diệu - người giờ đây được gọi là “bô trưởng cố vấn” (tôi thấy chức danh này nghe không hay lắm cho một vị trí chính trị quan trọng như của ông) - và tôi đang ngồi quanh chiếc bàn ăn được đặt ở góc xa của một căn phòng rất lớn. Đây là phòng Nhà nước, rộng hơn rất nhiều nếu so với phòng Bầu dục của Nhà Trắng, nhưng không to bằng phòng Đại biểu nằm bên rìa phòng Đại Hội đồng Liên hợp quốc ở New York. Tuy nhiên, quy mô của nó nhắc ta nhớ rằng đây một di sản của thời kỳ thuộc địa Anh. Bạn có thể hình dung Winston Churchill đang mời nội các thời chiến của mình vào, đốt điếu xì gà, ngồi trong một trong những chiếc sofa lớn màu vàng ở đây và cảm thấy như đang ở nhà. Đúng là như vậy, cho đến khi Churchill bước ra ngoài, và đập thẳng vào mặt ông ta là hơi nóng như từ trong lò thổi ra của khí hậu vùng xích đạo. Ồ, đây là Singapore ngập nắng chứ không phải là London xám xịt.

Nhưng đầu giờ chiều, bạn sẽ muốn ở trong nhà cho mát mẻ. Như chúng tôi bây giờ vậy - tôi và Lý Quang Diệu cùng với hai viên tùy tùng của ông đang ở trong căn phòng lớn lộng lẫy, đèn chùm thấp sáng, và máy điều hòa không khí chạy hết công suất cứ như thể kho lạnh chứa thực phẩm.

Và thế là chúng tôi ngồi ở một góc phòng mát mẻ, hơi tối. Nó được tách riêng, tạo cảm giác thân mật nhờ một bức bình phong rộng kiểu Trung Quốc màu ngọc lục bảo sẫm, được trang trí hình chim và hoa rất trang nhã. Trông nó thật dễ chịu. Một khung cửa sổ lớn kiểu cổ chạy từ sàn lên tận trần nhà nhìn xuống lối thông sang tòa nhà khác. Phía đối diện là hai người tùy tùng phụ trách phục hồi thể lực (Lý Quang Diệu có nhóm bác sĩ vật lý trị liệu riêng) đứng yên lặng như tượng, đang chờ để thay tấm chườm nóng trên chân phải của nhà lãnh đạo vốn có sức khỏe hoàn hảo này.

Lý Quang Diệu quay sang trái một chút, nhìn tôi như thể gluc tôi bắt đầu. Ông liên tục ấn mạnh hơn tấm chườm nóng trên đùi và nhìn quanh để tìm bác sĩ trị liệu mặc đồ trắng – anh chàng này sẽ liên tục mang vào cho ông những tấm chườm mới đủ nóng. Ông bị thương khi leo xuống từ xe đạp thể dục (một nghi lễ thể thao được ông thực hiện hàng ngày), và chấn thương này đột ngột biến vị cựu lãnh đạo thường ngày rất khỏe mạnh thành một ông già với vẻ ngoài đúng với lứa tuổi của ông.

Để làm không khí nhẹ nhàng, tôi cố áp dụng kiểu lay lòng của mình. Tôi bật ra những câu ngớ ngẩn khi nhận xét chuyến đi du lịch ở Malaysia tuyệt vời như thế nào. Không ăn thua, có vẻ như lạc điệu – đáng lẽ tôi phải biết cách nói chuyện hay ho hơn. Lý Quang Diệu là người có ảnh hưởng mạnh, được tôn vinh rất nhiều và cũng bị phê phán rất nhiều. Ông là tín đồ trung thành nhất của những giá trị Á Đông- Khổng giáo truyền thống, là

người bị các nhóm nhân quyền phương Tây ghét cay ghét đắng, là nhân vật tiêu biểu, cứng rắn của cái mà phương Tây gọi là “chủ nghĩa độc đoán ôn hòa”, và là một trí tuệ vô song. Ông không phải người chịu được những lời bợ đỡ, xun xoe vô cớ. Ngay cả khi ông đã bước qua tuổi 80 từ rất lâu, ta vẫn có cảm giác ông luôn vội vàng, bất kể ông đang đi đâu. Nói chung là thái độ nình bợ sẽ chẳng giúp gì được bạn đâu, vì Lý Quang Diệu sẽ cảm thấy những lời ngở ngẩn của bạn chỉ làm ông mất thời gian, mất tập trung vào đích đến, và có thể ông còn nghĩ bạn đang âm mưu dẫn dụ ông vào bẫy.

Ông liếc nhìn tôi với cặp mắt thường che giấu rất nhiều cảm xúc, cặp mắt đã chứng kiến rất nhiều điều suốt mấy chục năm cuộc đời, nhưng lần này, chỉ có chút ít tức giận thoáng qua. Phải, cũng có những người sợ Lý Quang Diệu. Ông không phải hình mẫu của tất cả mọi người. Ông luôn bị các tổ chức nhân quyền phương Tây chỉ trích vì chính sách gằn-như-cầm-chắc-an-tử-hình cho những kẻ buôn bán ma túy cũng như nhiều hình thức xử phạt cứng rắn khác. Rất ít người ưa thích cách ông cư xử thô bạo với những đối thủ chính trị quan trọng. Tại tòa án, mọi chuyện có vẻ luôn đi theo một hướng nhất định. Cứ như có phép màu, Lý Quang Diệu không bao giờ thua trong bất cứ một vụ kiện nào, và kẻ thất bại chắc chắn sẽ rơi vào tình trạng sụp đổ về tài chính. Người ngoài thường gọi phong cách cai trị của ông là “chủ nghĩa độc đoán ôn hòa”.

Thực tế là với rất nhiều người phương Tây, Singapore

giống như một nhà tù dạng nhẹ, dùng kỹ xảo để kiểm soát tù nhân, có đủ những thứ như hình phạt roi, không được giẫm lên cỏ (và cũng không được hút bất cứ loại cỏ nào), không được ăn kẹo cao su, không được làm gì trừ khi bạn được cho biết là điều đó không bị cấm. Bạn hãy cẩn trọng khi công khai phê phán người khai sinh ra đất nước Singapore hiện đại vì ở đây có những điều luật cấm xúc phạm danh dự người khác có từ thời đế quốc Anh và hiện vẫn còn hiệu lực, và tất cả những quy định đó đều có xu hướng bảo vệ những người đứng đầu nhà nước.

Tất cả những gì tôi nói với Lý Quang Diệu khi chúng tôi bắt đầu là tôi hy vọng cuốn sách nhỏ viết về cuộc đối thoại này sẽ thu hút sự tò mò của người phương Tây, nhờ đó họ sẽ vượt ra khỏi những khuôn sáo, những sự thật nửa vơi, và khuyến khích họ tư duy xa hơn khuôn khổ chính trị thông thường. Thậm chí người phương Tây có thể chuyển sang đánh giá đúng thực chất của Singapore – cả thành tựu, tật xấu và mọi thứ khác.

Trong giây lát, từ khuôn mặt già ngao mạn, thách thức của Lý Quang Diệu bỗng bật ra cơn ho và những hơi thở dài đau đớn. Mặc dù mặt đầy nếp nhăn nhưng nhìn ông vẫn đầy sinh lực; ông đang cười rất thoải mái: “À, tôi nghĩ là độc giả phương Tây không hiểu một điều là nói cho cùng, tôi không sợ chuyện họ đánh giá tôi thế nào mà tôi lo không biết những người nằm dưới sự lãnh đạo của tôi đánh giá tôi như thế nào. Tôi nợ họ trách nhiệm này từ khi tôi tham gia tranh cử hồi những năm 1950, thắng cử, sáp nhập rồi lại tách ra khỏi Malaysia.

Chúng tôi phải làm sao để đất nước Singapore độc lập tồn tại được”.

Đột nhiên, lần đầu tiên Lý Quang Diệu nói một tràng dài; hôm nay và ngày mai sẽ còn nhiều lần ông nói liên tục như thế. Ông là bậc thầy về giải thích và thuyết phục người khác, nên bạn hãy cẩn thận. Khó mà cãi lại được ông. Ông tiếp tục: “Đúng là một gánh nặng quá lớn mà tôi nghĩ mình không thể đặt xuống được. Chúng tôi phải xây dựng một nền kinh tế mới. Nhưng tôi có những đồng sự tốt. Thực tế là chúng tôi đã phải thử hết cách này đến cách khác và cuối cùng cũng thành công. Sau khi thành công rồi thì việc tiếp theo của tôi là phải tìm người kế nhiệm [Lý Quang Diệu thôi giữ chức thủ tướng vào năm 1990], một người có thể tiếp tục vận hành hệ thống vì nếu nó sụp đổ thì tất cả những gì tôi đã gây dựng nên sẽ chỉ còn là con số không.

Rồi tôi có người kế nhiệm, đó là [cựu thủ tướng] Goh Chok Tong [hiện là bộ trưởng cao cấp] cùng với ê kíp. Tôi đứng sau hậu trường để chỉ cho Goh cách thay đổi mọi thứ. Nếu ông muốn thay đổi cái này thì ông phải làm thế này. Hộp số đã không bị vỡ vì sang số gấp. Chỉ trong sáu tháng, ba bộ trưởng đã từ chức vì họ không thích cách làm việc của Goh. Tôi nói chuyện với họ, tôi bảo hãy cho Goh thời gian, ông ấy cần ổn định đã. Thế là họ ở lại, và Goh tiếp tục nắm quyền 14 năm nữa. Tôi đã giúp ông ấy. Ông ấy chỉ định con trai tôi làm phó thủ tướng, con tôi đã giúp ông ấy thành công.

Goh thành công nghĩa là tôi cũng thành công chứ không riêng gì ông ấy. Thành công của ông ấy làm rạng

danh chính tôi. Goh đã quyết định giúp con trai tôi [Lee Hsien Loong - Lý Hiễn Long] thành công vì điều đó cũng làm rạng danh ông ấy. Chúng tôi đã xây dựng nên một hệ thống, một chu trình rõ ràng. Đôi khi chu trình đó có thể bị đứt gãy vì những người có năng lực nhất, xuất sắc nhất không tham gia vì họ nghĩ mọi chuyện đều ổn, thế thì tại sao họ lại phải xuất hiện trước công chúng, làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình họ? Khi điều đó xảy ra thì chúng tôi sẽ đưa ra một chính phủ thay thế".

Tôi buột miệng: "Ông rất tự hào vì những gì ông đã làm?". Tôi không nhắc đến câu chuyện châm biếm nổi tiếng về Singapore, rằng bộ ba nhân vật thành công nhất nước này đôi khi bị gọi là "Cha, Con và Goh thành thần".

"Tôi đã làm hết sức mình với những người mà tôi có trong tay rồi".

Tôi giải thích với ông rằng cần phải có một câu chuyện gây chấn động màn ảnh nước Mỹ - một bộ phim gây kinh ngạc có tên "Singapore". Người phương Tây muốn biết về đất nước này để từ chối những gì không phù hợp với Mỹ, nhưng vẫn cởi mở, sẵn sàng cho đi và điều chỉnh sao cho thích ứng với những thứ còn lại.

Lý Quang Diệu lắc đầu chậm rãi, thoáng chút mệt mỏi, rồi ông siết lại tấm chườm nóng quanh đùi, nhấp một ngụm nước trong chiếc cốc nhỏ đặt trên bàn chơi bài trước mặt. Ông bảo ông không nghĩ nhiều đến khả năng đó.

"Không", ông trả lời với giọng thực tế - bị quan rất đặc trưng của ông. Giọng Anh chuẩn của ông như một

lớp màn che phủ đi sản Trung Quốc đã tồn tại hàng thế kỷ. “Chỉ những ai quan tâm đến tình hình quốc tế và khu vực Đông Á mới để ý thôi, mà lúc đó bạn làm gì họ cũng để ý. Còn những người Mỹ bình thường nếu chưa từng đến đây thì chỉ biết Singapore là một nơi ở đâu đó rất xa. Và nếu đến thì hẳn họ đã ngạc nhiên vì đất nước này không giống như những gì họ tưởng tượng”.

Thấy chủ ra hiệu, người tùy tùng phục hồi thể lực xuất hiện rất nhanh cạnh vị lãnh đạo già với tấm chườm nóng mới trong tay. Lý Quang Diệu siết thật mạnh tấm chườm, cứ như thể một cú siết thật đau sẽ xóa đi chính cơn đau vậy.

Tôi nhìn Lý Quang Diệu: “Ông nói đúng, sự sa sút tinh thần có thể là một phần lý do khiến Singapore thất bại khi muốn làm theo những lời giao huấn cũ”.

Ông gật đầu: “Họ không biết Singapore ở đâu, và họ cũng chẳng quan tâm. Họ chỉ liên tưởng đến Michael Fay [tay graffiti vi thanh niên đáng hổ thẹn hồi năm 1992 đã vẽ bậy bằng sơn xịt ở Singapore, và đã bị phạt roi], đến hình phạt roi, đến kẹo cao su v.v. Đất nước Singapore này đúng là quái lạ”.

Suốt một thời gian dài, chuyện cấm kẹo cao su (hiện tại mở rộng cho mọi loại keo nhai) đã che mờ ống kính của giới truyền thông phương Tây mỗi khi họ hướng vào thành phố quốc đảo này. Họ nhắc đến kẹo cao su như một ẩn dụ cho sự lập dị và xu hướng nhà nước cảnh sát cứng nhắc của Singapore. Trong nhiều năm, với tư cách là một nhà báo đến đây làm việc, tôi cũng đã nhai đi nhai lại câu hỏi kẹo cao su hóc búa. Nhưng

“... độc giả phương Tây không hiểu một điều là nói cho cùng, tôi không sợ chuyện họ đánh giá tôi thế nào mà tôi lo không biết những người nằm dưới sự lãnh đạo của tôi đánh giá tôi như thế nào”

tôi đã hiểu ra rằng hành vi nhà bả kẹo cao su ở mọi nơi đã bị nhà cầm quyền coi là mối đe dọa trực tiếp đến khát vọng trở thành một quốc gia hoàn hảo của Singapore. Tức là nó “chống utopia”. Nó làm tê liệt cả hệ thống. Chứng nào Lý Quang Diệu và ê kíp của ông còn tại vị thì thói quen đáng ghét, phổ biến từ lâu này còn là kẻ thù trực tiếp của sự tiến bộ. Biện pháp hướng tới utopia rất đơn giản: đặt kẹo cao su ra ngoài vòng pháp luật.

Tuy nhiên, có phải giới truyền thông phương Tây chưa hề quan tâm đến thứ gì khác ngoài chuyện kẹo cao su trái khoáy này không? Liệu có chắc rằng những ấn tượng cũ này đã bị thay thế bởi cái nhìn mới mình tưởng hơn về Singapore không?

Lý Quang Diệu nhìn tôi rồi nhìn xuống chân phải, ông vừa mân mê tấm chườm mới trên đùi vừa trả lời: “Tôi không chắc là chúng tôi đã bước qua lịch sử. Nhưng giới truyền thông cũng đã chấm dứt những hành động phí công vô ích. Họ cũng thấy rằng có một nước Singapore khác. Đất nước này không còn khô khan, thiếu vắng niềm vui nữa”.

Đến đây ông bắt đầu trở nên sôi nổi như thể ông nhìn về cả quá khứ và tương lai: “Chúng tôi đã tự mang

lại cho mình một hình ảnh và âm thanh đầy màu sắc. Để có một nền văn hóa phát triển, chúng tôi có rất nhiều bảo tàng, phòng trưng bày mỹ thuật, nhạc rap hay bất cứ loại nhạc gì khác được chơi ở sân nhảy, những điểm uống bia rượu bên sông. Nhờ vậy ngành du lịch đã phát triển. Singapore đã là một phần của văn hóa thế giới".

Khu cầu cảng Clark Quay gần trung tâm Singapore là điểm thu hút du lịch chính. Dù sao thì cũng thật khó mà tưởng tượng được – bạn sẽ phải phì cười khi hình dung cảnh Lý Quang Diệu tựa người vào quầy bar lúc rạng sáng, ngắm đường phố, và hóa đơn thì đã chất đầy trước mặt.

Tôi cố thử một lần nữa – lần cuối cùng. Tôi giải thích rằng cái khó khi viết cuốn sách này là phải làm cho nó đến được với những người không nhận thấy đã có thay đổi, không biết Lý Quang Diệu thật sự là ai. Nên tôi nói thêm: "Tôi muốn đi sâu vào bên trong con người Lý Quang Diệu. Chứ tôi không cần phải thuyết phục người Singapore, người Malaysia láng giềng hay bất cứ ai ở vùng này rằng ông rất quan trọng".

Lý Quang Diệu cất tiếng ho nặng nề (ông không hề hút thuốc), định ngắt lời tôi. Nhưng tôi quyết tâm nói cho hết ý của mình nên tôi dần tới: "Nhưng nếu tôi làm được cuốn sách thì có thể nó rất có ích cho người Mỹ, nhờ đó họ sẽ hiểu ông đại diện cho những gì. Ông nhìn xem, mọi người ở Singapore đều biết ông là nhân vật quan trọng, nhưng..."

Lý Quang Diệu cắt ngang bằng một cử chỉ hơi có vẻ

phản đối. Trước nhận xét của tôi rằng người Singapore biết ông rất rõ, ông nói một câu làm tôi choáng váng: "Họ nghĩ họ hiểu tôi, nhưng thực ra họ chỉ hiểu con người trước công chúng của tôi mà thôi".

Có vẻ như chúng tôi đã đụng đến một vấn đề nhạy cảm.

Bố là người giỏi nhất

LÝ QUANG ĐIỀU SINH RA VÀ LỚN LÊN trên hòn đảo Singapore và sống ở đây cả cuộc đời – trừ quãng thời gian ông đi du học nước ngoài và những chuyến đi công tác thường xuyên, vất vả khắp thế giới. Ông đóng vai trò trung tâm xã hội ở quốc đảo này đã hơn sáu thập kỷ. Và ông nghĩ ngay cả người Singapore cũng không thực sự hiểu ông – chưa nói đến người ngoài! Thật là kỳ lạ!

Có thể mong muốn được bộc lộ bản thân nhiều hơn bao giờ hết là lý do giải thích tại sao ông khá sốt sắng đồng ý trả lời phỏng vấn. Thư ký báo chí của ông là bà Yeong Yoon Ying (hay YY như bà đôi khi tự gọi mình) nói bà nhớ là chưa bao giờ thấy Bộ trưởng cố vấn dành nhiều thời gian cho một nhà báo Mỹ đến như thế.

Không, phải có điều gì đó nữa ẩn giấu dưới vẻ ngoài con người Lý Quang Diệu – người đàn ông gốc Hoa

đã sản sinh ra chủ nghĩa yêu nước Singapore (và nhờ đó là cả sự nghiệp chính trị của ông) giữa những năm tháng chiến tranh khùng khiếp bị quân Nhật chiếm đóng, người đã dựng nên các chính phủ nối tiếp nhau để đem lại cho quốc đảo có vị trí chiến lược với khoảng năm triệu dân này một số phận đặc biệt, vượt xa mọi kỳ vọng.

Bản thân ông nghĩ ông là ai?

Ông hiểu rằng đôi khi mọi người thấy ông rất xa cách, kho tiếp cận, thậm chí còn đáng sợ.

Tôi hỏi vui: "Liệu ông có bức mình với tôi không nếu tôi không hề mô tả ông là người 'biết hưởng thụ cuộc sống' và 'tinh tinh vui vẻ'?"

Ông gạt đi, hoàn toàn không có thái độ phòng thủ khi trả lời: "Tôi không nghĩ mình là người 'biết hưởng thụ cuộc sống' hay 'tinh tinh vui vẻ'. Nhưng không phải lúc nào tôi cũng nghiêm nghị đâu. Ai cũng muốn đôi khi được cười sảng khoái, được nhìn mọi thứ dưới khía cạnh hài hước và được tư trào về bản thân".

Nhưng tôi nghĩ là rất nhiều người Singapore chưa bao giờ nhìn thấy con người hài hước của ông. Có lẽ đó chính là ý ông khi nói rằng người dân nước này chỉ biết đến bề ngoài của Lý Quang Diệu mà thôi.

Cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Mọi người thường gọi Singapore là "Nhà nước vú em". Nhà nước Singapore gọi bạn dậy mỗi sáng, theo dõi bạn suốt cả ngày, đưa bạn đi ngủ mỗi tối. Nhưng đó đúng là một thứ tình yêu ngọt ngào, không còn nhiều cơ hội cho tình hài hước được thể hiện.

Nhưng biệt danh “Nhà nước vú em” có vẻ hơi thiếu nam tính. Singapore nhấn mạnh vào hình phạt và sự chăm chỉ làm việc theo kiểu cạnh tranh sinh tồn. Và người chăm lo đến tất cả những vấn đề đó là Lý Quang Diệu, vi bố già tối cao. Ít nhất đối với tôi đất nước này giống “Nhà nước ông bố” hơn. Cách so sánh này khiến tôi nhớ đến một chương trình truyền hình Mỹ lâu đời – tức là hàng chục năm trước đây – có tên là “Bố là người giỏi nhất”.

Đó là một chương trình thành công rực rỡ. Điểm quan trọng nhất trong phim, đúng thế, là bố là người giỏi nhất, cho dù đôi khi cả gia đình chế cười bố sau lưng. Rất nhiều người Mỹ đã xem bộ phim với thái độ ngưỡng mộ, gần như là tôn sùng. Đó là thời kỳ trước khi chủ nghĩa nữ quyền chính thức xâm nhập vào nền văn hóa Mỹ. Đó là thời kỳ trước khi tỷ lệ ly hôn tăng vọt, hôn nhân đồng giới trở thành một vấn đề chính trị quan trọng, và rất lâu trước khi bệnh AIDS được phát hiện.

Có lẽ bố tôi (ông qua đời cũng lâu rồi) có ít nhất một phẩm chất giống Lý Quang Diệu: ông tin chắc rằng mình luôn luôn biết cái gì là tốt nhất. Tôi không chắc mình đã nhận ra khả năng giao thiệp thoải mái với những nhân vật độc tài mạnh mẽ, luôn tự tin vào bản thân từ khi nào. Nhưng chắc hẳn khả năng đo bất nguồn từ việc phải tìm cách sống hòa thuận với bố. Bố tôi (có nên kể không nhỉ?) là người không dễ sống chung.

Bố tôi cao hơn nhiều so với Lý Quang Diệu, là người Đức 100% (theo như cách nói của người Phổ xưa có nghĩa là linh xung kích đầy nhiệt huyết trong công cuộc

mở rộng lãnh thổ về phía Ba Lan). Ông học hành rất ít, nhưng hết sức cẩn mẫn và tốt bụng. Ông nghiên cứu thuốc giảm đau vì hồi chiến tranh, ông đã bị thương khi phục vụ trong Thủy quân lục chiến Mỹ, còn hồi nhỏ thì ông thường bị ông nội đánh bằng gậy đập nước đá, đôi khi cả vào lưng – ông nội tôi (có nên kể không nhỉ?) là kiểu người không biết kiểm soát cơn giận của mình.

Rất hiếm khi tôi nói chuyện được với bố thật lâu, và nếu có thì nó như một cuộc thương lượng. Ông cũng là người hay cáu kỉnh. Nhưng ông không bao giờ đánh tôi, trừ một lần tôi mở nắp chai nước hoa dùng sau cạo râu của ông suốt cả đêm mà tôi cứ nghĩ là mình đập lại rồi.

Người bạn thân nhất của tôi ở trường đại học cũng có chút gì đó giống Lý Quang Diệu: gần như không thể gần gũi, không có khả năng tâm sự mấy, nhưng như Lý Quang Diệu, cậu ta rất thông minh theo kiểu trầm lặng đáng sợ. Và ở tạp chí *New York*, tạp chí *Time* và nhiều cơ quan khác nơi tôi từng làm việc mà tôi sẽ không kể ra ở đây cũng có rất nhiều vị sếp độc đoán kiểu “bố là người giỏi nhất”. Họ luôn đòi hỏi, không biết tha thứ, khó tính, tuy nhiên họ thường rất xuất sắc (một cách đáng ghét).

Thực tế là tôi gần như luôn cảm thấy thoải mái khi ở bên họ.

Tôi luôn luôn cảm thấy thoải mái khi ở bên Lý Quang Diệu.

Bạn thấy đấy, tôi không hề mong chờ ông đem lại cho tôi món bánh mới ra lò, nhạc vũ kịch, mùi nghệ tây thơm ngon hay một màn hài kịch ứng khẩu. Công bằng

mà nói, ngài Bộ trưởng cố vấn Lý Quang Diệu là người dễ nói chuyện hơn nhiều so với bố tôi và luôn mang lại cho giới nhà báo những bài phỏng vấn chất lượng nhất - ít nhất là trong những lần tôi phỏng vấn ông để viết bài cho chuyên mục của tôi trên báo trước khi tôi phải tiến hành cuộc phỏng vấn dài hơn nhiều dành cho cuốn sách này.

Tôi thấy nói chuyện với ông rất dễ chịu. Thật lòng đấy.

Và giờ đây, khi nhìn người đàn ông mọi khi rất cường tráng nhưng rõ ràng hôm nay là một ngày sức khỏe rất tồi, tôi thấy ông đang dần có tâm trạng khá hơn chút ít. Hơi nóng của những tấm chườm liên tục được thay có vẻ đã có hiệu quả. Và nhà báo đến từ bờ Tây nước Mỹ này lại không chọc tức ông bằng những câu hỏi cũ rích đúng kiểu phương Tây về nhân quyền, kẹo cao su và phạt roi.

Thực tế là Lý Quang Diệu không biết (mà cũng có thể ông biết) một điều là những câu hỏi kia đối với tôi hoàn toàn không có gì thú vị, vì người ta đã hỏi đi hỏi lại ông và ê kíp tinh hoa của ông nhiều lần lắm rồi.

Không thể bác bỏ sự thật là Singapore rất thịnh vượng và văn minh. Vấn đề chúng ta phải nhìn nhận là: Singapore là một thành công vĩ đại, là một viên ngọc quý (dĩ nhiên vẫn có những điểm chưa hoàn thiện). Người phương Tây có thể bất đồng về cách thức họ đạt được thành tựu, nhưng khi có thành tựu thì những lời phê phán dường như cũng dịu bớt. Tại sao chúng ta phải kéo đổ bức tượng đài tôn vinh tinh thần làm

việc chăm chỉ và khả năng ra quyết định thông minh? Singapore không có ý định xâm chiếm các nước láng giềng và áp đặt hệ thống của họ lên những người không thích. Mục tiêu của tôi khi viết cuốn sách đối thoại này không phải là hạ thấp Singapore vì động cơ xấu xa nào cả, mà tôi muốn đánh giá đúng trí tuệ và triết lý của người đã sáng lập ra đất nước Singapore hiện đại và rút ra bài học kinh nghiệm.

Lý Quang Diệu ngồi dịch người lên phía trước. Ông chờ đợi.

Chúng tôi bắt đầu: “Tôi muốn hỏi ông về những điều ông từng viết – tính khí của ông, sự nóng nảy mà ông cho là được thừa hưởng từ người cha cũng nóng nảy không kém”. Thay vì xúc phạm ông bằng những câu hỏi vô nghĩa kiểu ông có hay nổi nóng không, tôi đưa ra một câu hỏi về mức độ ông thừa hưởng sự nóng tính đó.

Trong tập một cuốn tự truyện có ảnh hưởng rất lớn có tên là *Câu chuyện Singapore*, chính khi kể về tính khí nóng nảy, Lý Quang Diệu đã nhắc đến người cha của mình. Tôi không muốn ông đi sâu vào vấn đề đó. Phân tích tâm lý kiểu nghiệp dư sẽ chẳng dẫn đến đâu.

Vì vậy, chúng tôi tiếp cận vấn đề từ góc độ làm chính sách hơn là biến động tâm lý: “Tôi giả định rằng tính nóng nảy của ông về cơ bản là một cách thức quản lý, lãnh đạo. Machiavelli – trong cuốn tự truyện ông có ngầm nhắc tới Niccolo Machiavelli* – đã từng nói một

* Niccolo di Bernardo dei Machiavelli (1469-1527): nhà ngoại giao, nhà triết học chính trị, nhà soạn nhạc, nhà thơ, nhà viết

người lãnh đạo tốt nhất là người vừa được yêu vừa được sợ, nhưng nếu ông chỉ có thể chọn một thì ông sẽ chọn được sợ hơn là được yêu. Vậy nóng nảy là một nhược điểm hay là một công cụ để quản lý người khác?"

Có vẻ như đây là một cách tiếp cận hay. Nói cho cùng, Hitler và Stalin đều là những người mắc chứng nóng tính nghiêm trọng (và cả Gandhi, thậm chí Beethoven nữa, chưa kể Van Gogh và Von Karajan... tất nhiên cả Bill Clinton).

Hình như Lý Quang Diệu lại dịch người lên phía trước một chút nữa: "Nếu có thể bật tắt được sự nóng nảy thì đúng là có thể coi nó như một công cụ quản lý. Nhưng những người có tính nóng nảy không thể kiềm chế được thì lại không thể bật tắt nó. Vì bố tôi là người cực kỳ bản tính nên tôi cho rằng sự nóng nảy là nhược điểm, vì nó làm cho mẹ tôi và gia đình tôi trở nên bất hạnh. Có thể đôi khi tôi cũng nổi cáu, nhưng tôi luôn cố gắng kiểm soát bản thân".

"Nhưng nếu cần thiết thì ông cũng dùng nó để đạt được mục đích phải không?". Rõ ràng trong suốt cuộc phỏng vấn kéo dài nhiều giờ, đây là một trong rất ít lần - nếu không muốn nói là lần duy nhất - tôi thấy Lý Quang Diệu không hoàn toàn thành thật với bản thân.

"Rất ít khi thôi. Nếu tôi thực sự tức giận thì cử chỉ của tôi cũng cho thấy là tôi đang rất rất không hài lòng rồi".

kịch người Italia. Tác phẩm nổi tiếng của ông, *Quân vương* (The Prince), nói về các biện pháp chính trị nhằm củng cố quyền lực cho người cầm quyền.

"Liệu có thể nói rằng ông giống một chàng trai trẻ lớn lên trong một gia đình nghiện ngập không? Khi đó chàng trai sẽ có xu hướng không uống rượu. Ý ông muốn nói với ông rượu là một loại thuốc độc?"

Không phải tôi nghĩ Lý Quang Diệu là kẻ dối trá. Bất cứ người nào cũng thấy rất khó tuyệt đối thành thật được với bản thân. Trong nhiều năm, việc uống thường xuyên quá nhiều chất cồn đã gây cho tôi nhiều rắc rối. Nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ tôi đang phải dối mặt với tật nghiện rượu thực sự nghiêm trọng. Vợ tôi thì có.

Lý Quang Diệu ngừng lại, rồi ông tiếp tục: "Tất nhiên tôi chưa bao giờ đánh con cái tôi như bố tôi đánh tôi cả. Bố tôi từng xách tai tôi trên miệng giếng vì tôi đã lục lọi lọ nước hoa Vaseline 4711 quý giá của ông, hồi đó nó rất đắt tiền. Tôi không bao giờ quên chuyện đó. Tôi có đọc trên tạp chí *American Scientific* rằng khi anh gặp một sự kiện làm anh tổn thương về tâm lý thì anh sẽ không bao giờ quên được nó".

Tất nhiên là như thế rồi.

"Tôi không quên được vì lúc đó tôi mới chỉ bốn, năm tuổi. Vì vậy tôi kết luận là bố mình chỉ là một người ngu xuẩn, không thể tự kiềm chế được bản thân mình".

Lúc đó tôi nhanh chóng nhận thấy trong suốt cuộc phỏng vấn, không có bất cứ ai, bất cứ vật gì xuất hiện bên ngoài hành lang hay quanh bàn nước: "Thế nên theo ông một cơn giận dữ thiếu kiểm soát là rất tồi tệ?"

"Bỏ tôi khiến cho cả gia đình tôi trở nên bất hạnh. Ông ấy làm khổ mẹ tôi, và những cuộc cãi vã làm đám con cái cũng khổ sở. Tư tưởng Khổng giáo đòi hỏi tôi

phải phụng dưỡng ông ấy khi ông về già, và tôi đã làm như vậy”.

“Tư tưởng Khổng giáo” và “giá trị Á Đông” là những từ sẽ khiến chúng ta phải thảo luận rất nhiều với Lý Quang Diệu và về Lý Quang Diệu. Nói chung, đó là triết lý và hệ đạo đức hướng về những giá trị dựa trên gia đình truyền thống và hướng về cộng đồng hơn là những giá trị kỹ trị, hướng về cá nhân. Thành công của Singapore là ở chỗ họ đã hòa hợp được hai thế giới với nhau, mặc dù không phải là không gây ra tổn thương. Nhưng những người phê bình Lý Quang Diệu lại ví ông giống như một hoàng đế kiểu Khổng giáo hơn là một lãnh tụ chính trị được bầu lên một cách dân chủ. Lý lẽ của họ là Lý Quang Diệu chỉ sử dụng những giá trị cũ làm bình phong (như nắp sau váy mẹ) mỗi khi ông bị phê phán về những vấn đề đạo đức, lương tâm dưới góc nhìn hướng về cá nhân hơn của phương Tây. Họ không hiểu một điều rằng dù Lý Quang Diệu đã Tây hóa qua thời gian học tập ở Đại học Cambridge đến mức nào đi nữa thì ông vẫn mang trong người dòng máu Trung Hoa đã tồn tại hàng nghìn năm.

Có lẽ không cần thiết phải đi xa hơn trong chuyện tính cách nóng nảy nữa. Cả thế giới này ai cũng biết ông có tính đó, cho dù ông có kiềm chế được hay không. Nếu ông không biết điều này thì cũng có hề hấn gì vào thời điểm này? Mỗi ly martini tôi uống vào đều dẫn tới hậu quả khó lường. Tôi vẫn uống martini đều đặn, nhưng lý do là vì dù từng này tuổi rồi, một phần con người tôi vẫn là đứa trẻ. Tất cả đàn ông đều như vậy.

Bất kể tuổi tác. Đàn ông thường có xu hướng lặn xuống để trốn tránh hơn là ngoi lên mặt nước và đối mặt với những sự thật rất riêng tư.

Nhưng tôi ngốc, nên tôi ép ông một lần nữa.

Ông gật đầu, đồng ý là cuốn sách nên nói về đời tư nhiều hơn nếu điều đó bổ sung thêm vào những gì mọi người đã biết: "Lỗi của tôi là luôn nóng lòng muốn hoàn thành mọi thứ. Tôi ép buộc cộng sự và trợ lý phải cố hết sức để làm xong công việc hoặc nhanh chóng thay thế họ khi họ không nỗ lực thật nhiều".

Khi chúng tôi nói chuyện, hai viên tùy tùng của Lý Quang Diệu ngồi ở đầu bàn bên kia không nói một tiếng nào và tránh ánh mắt của tôi mặc dù tôi nhìn họ nhiều lần. Tôi có lý do chắc chắn để tin là họ vẫn còn sống.

Lý Quang Diệu nói thêm: "Tôi sẽ bùng nổ nếu nhóm thư ký của tôi quá lè mề còn tôi đang bị sức ép".

Tôi hỏi còn gì nữa không nhỉ.

"Không có một danh sách đầy đủ đâu. Tôi không thể nhìn rõ bản thân mình được".

Im lặng.

Lý Quang Diệu lại nói: "Lỗi lầm thì tôi có nhiều, vô vàn. Anh phải hỏi đối thủ và kẻ thù của tôi ấy, mà những người đó ở Singapore thì đông lắm".

Cáo và nhím

(Không phải phim của Disney)

XU HƯỚNG TÍNH CÁCH THEO THỜI GIAN LÀ GÌ? Tâm lý ôn hòa/bất an của các nhà lãnh đạo ra sao? Khi nghĩ đến một nhân vật lãnh đạo độc tài (cho dù có thể vẫn ôn hòa) có tính khi bất ổn, chúng ta thường liên tưởng đến một Hitler hay một Hirohito*, người đứng đầu một đất nước quân sự hùng mạnh.

Thế một nhà lãnh đạo của một đất nước quân sự bình thường thì sao?

Stalin đã từng nói rằng Giáo hoàng không phải nhân vật đáng sợ. Nói cho cùng thì Giáo hoàng có được mấy binh đoàn cơ chứ?

* Hirohito hay Thiên hoàng Chiêu Hoa (1901-1989), tại vị từ năm 1926 đến 1989, có thời gian trị vì dài hơn bất cứ một thiên hoàng nào khác trong lịch sử Nhật Bản.

Nhưng không thể đo lường khả năng gây ảnh hưởng lên cả thế giới đơn thuần bằng năng lực quân sự. Chính Giáo hoàng John Paul II (tức Karol Wojtyla) đã góp phần chấm dứt Chiến tranh lạnh khi liên tục chỉ trích chủ nghĩa Cộng sản. Lý Quang Diệu có ảnh hưởng đáng kể trong khu vực cũng như trên thế giới nhờ những tư tưởng của ông về trị quốc, văn hóa và quan hệ quốc tế đều rất thuyết phục. Những tư tưởng đó có giá trị một phần nhờ chính Singapore của ông đã áp dụng được chúng. Nếu bạn thử hỏi bất cứ ai, kể cả kẻ thù của Lý Quang Diệu đi nữa thì hầu hết họ đều nhất trí rằng dù Singapore chỉ là một quốc gia vô cùng nhỏ bé ở châu Á, nhưng Lý Quang Diệu là một người khổng lồ.

Tôi gợi cho ông chú ý đến một bài luận nổi tiếng từ mấy chục năm trước của một chuyên gia đã quá cố của Đại học Oxford có tên là Isaiah Berlin^{*}. Tác phẩm của Berlin có thể cho ta chìa khóa để mở ra bí mật trong tư tưởng Lý Quang Diệu. Berlin viết về cách thức phân loại những nhân vật lịch sử vĩ đại. Ông chia họ thành hai nhóm chính, tương tự như truyền cổ Hy Lạp về nhím và cáo.

Khi Lý Quang Diệu dịch người lên phía trước chút ít nữa trên ghế, tôi giải thích với ông: *Cáo biết rất nhiều thứ, rất nhiều cách để có thể tồn tại được. Nhím thì chỉ biết một điều duy nhất, nhưng điều đó lại rất quan trọng, quan trọng nhất đối với sự sống của nhím và của tất cả những người khác.*

^{*} Isaiah Berlin (1909-1997), người Anh gốc Latvia, được coi là một trong những nhà tư tưởng vĩ đại nhất thế kỷ 20.

Như vậy, Einstein, người mang lại cho thế giới một ý tưởng vĩ đại [về tính tương đối phổ quát] hẳn nhiên là loài nhím. Ngược lại, Aristotle là một nhà khoa học với hàng ngàn ý tưởng nhỏ, do đó ông có thể được coi là cáo – nhân vật biết rất nhiều thứ. Cả hai đều là thiên tài, nhưng là hai kiểu thiên tài khác nhau.

“Trong cuốn sách nổi tiếng của mình, Berlin nhanh chóng nhắc đến mục tiêu chính, đó là tiểu thuyết gia vĩ đại Leo Tolstoy. Bản chất tài năng của Tolstoy là gì?, Berlin tự hỏi. Tolstoy tự cho mình là cáo hay nhím? Và dù là gì đi nữa thì có phải Tolstoy không chỉ đánh giá thấp bản thân không? Đối với tôi, có vẻ như ông (Lý Quang Diệu) là người bướng bỉnh khi tự nhận mình là cáo, rằng mình có rất nhiều ý tưởng nhỏ thực tế, và sẽ không mang lại cho thế giới một ý tưởng nào lớn kiểu nhím”.

Nói cách khác, câu hỏi chính ở đây là: Lý Quang Diệu là nhím hay là cáo? Đây là một vấn đề lớn, chúng tôi sẽ quay trở lại chuyện này vào cuối cuộc đối thoại.

Lý Quang Diệu nghe rất chăm chú, rồi ông thở dài yếu ớt, siết chặt hơn tấm chườm nóng trên chân phải và nói: “Tôi không tự duy theo cách đó. Tôi không giỏi triết học và các học thuyết. Tôi có quan tâm, nhưng cuộc đời tôi không bị chi phối bởi triết học và các học thuyết. Tôi làm việc, còn rút ra quy luật từ những thành công đó là nhiệm vụ của người khác. Tôi không dựa trên một học thuyết nào mà tôi chỉ đặt câu hỏi: Làm thế nào để hoàn thành được việc này? Nếu sau khi áp dụng nhiều giải pháp khác nhau, tôi tìm ra một cách

“...Tôi không giỏi triết học và các học thuyết. Tôi có quan tâm, nhưng cuộc đời tôi không bị chi phối bởi triết học và các học thuyết”

thích hợp thì tôi sẽ nghiên cứu xem quy luật nằm phía sau nó là gì”.

Tôi thì nghĩ rằng bản năng bên trong của Lý Quang Diệu nói rằng mọi học thuyết chính trị, cho dù tác giả của nó (giả sử) chỉ là một giáo sư đại học bình thường, vô hại thì nó cũng có thể chứa đựng một

nguy cơ bùng nổ hoặc một đại dương những ý tưởng hết sức nguy hại. Vì khi tư duy logic đến tận cùng, những học thuyết này thường dẫn đến chủ nghĩa cực đoan - cho dù là chủ nghĩa cộng sản cực tả nhất hoặc chủ nghĩa tư bản tự do nhất (hay đôi khi còn được gọi là ‘tư tưởng chính thống về thị trường tự do’) - hoặc sự tầm thường (phần lớn các trường hợp là như thế).

Lý Quang Diệu đều đã đọc qua những học thuyết đó. “Và dù là Plato, Aristotle hay Socrates, tôi đều không đi theo bất cứ ai. Tôi chỉ đọc qua loa về họ vì tôi không ham thích triết học lắm. Anh có thể gọi tôi là kẻ thực dụng hay là gì cũng được. Tôi chỉ quan tâm đến những gì hiệu quả trong thực tế”.

Rồi Lý Quang Diệu nhắc đến một ví dụ rất hay để chứng minh ưu điểm của việc giữ vững tư tưởng của mình sao cho nó không bị những cảm quan thông thường chi phối. “Hồi những thập kỷ 60, 70 và 80, trong khi các học thuyết cổ điển và hiện đại chỉ giới hạn trong những quan điểm [được gọi là] ‘giới lãnh

đạo của Thế giới thứ ba', 'chủ nghĩa xã hội', 'chủ nghĩa cộng sản', 'cộng hòa Xô viết' và 'nói không với các tập đoàn đa quốc gia' thì tôi đã đi trước xu hướng đó và đã thành công. Thế là các nước khác trong khu vực cũng làm theo tâm gương tôi".

Hệ tư tưởng của Thế giới thứ ba kiên định quan điểm: cho phép một tập đoàn đa quốc gia thâm nhập vào trong nước có nghĩa là trao cho họ chìa khóa Kho bạc, để họ tước đoạt tài nguyên thiên nhiên và chiếm dụng những người con tài năng nhất của đất nước. Nhưng Singapore sở hữu một nguồn nhân lực xuất sắc, đó là chưa nói đến sự giám sát thân trọng và khôn ngoan của Lý Quang Diệu đối với các tập đoàn đa quốc gia lớn, nhờ vậy họ giảm nguy cơ bị cướp đoạt xuống mức thấp nhất.

Lý Quang Diệu đã giải thích rõ về tư tưởng thực dụng của ông, nhưng cho dù ông có thừa nhận hay không thì bản thân chủ nghĩa vị lợi thực dụng cực đoan cũng đã là một thứ triết lý. "Thế có nghĩa là ông đã đưa tín ngưỡng thực dụng vào trong nền văn hóa chính trị Singapore rồi".

Gần như không ngừng lại nghỉ, Lý Quang Diệu lờ đi câu dẫn dắt lạc đề của tôi, ông tiếp tục: "Nguyên tắc cơ bản của tôi là gì? Khi đối mặt với khó khăn, vấn đề lớn hoặc những dữ kiện mâu thuẫn, tôi xem xét lại tất cả những giải pháp khác nếu như giải pháp tôi đưa ra không hiệu quả. Tôi chọn giải pháp có khả năng thành công cao nhất, nhưng nếu vẫn thất bại thì tôi lại chọn giải pháp khác nữa. Không bao giờ bế tắc cả".

“Tôi hiểu. Vì luôn có kế hoạch B nên ông luôn có thể loại bỏ thật nhanh kế hoạch A?”

“Đúng thế, tất nhiên khi kế hoạch A không hiệu quả”.

“Và ông sẽ không cho phép những người chuyên vận động hành lang hay những nhóm lợi ích đặc biệt giữ nguyên kế hoạch A nếu nó không có lợi cho đất nước?”

“Đúng vậy. Không cho phép!”

Vậy là, ông hợp tác với các tập đoàn đa quốc gia nên ông là người chống chủ nghĩa Marx? Đó là một hệ tư tưởng, hệ tư tưởng kiểu nhím?

Lý Quang Diệu trả lời: “Tôi không chống chủ nghĩa Marx, nhưng tôi phản đối phương pháp của Lenin, đó là thiết lập nên một đảng phái để giành quyền lực và nắm giữ cả xã hội trong tay một khi đã giành được quyền lực đó”.

Đôi khi các nhà phê bình cho rằng đảng Nhân dân Hành động (PAP) do Lý Quang Diệu sáng lập có một phần đặc điểm của chủ nghĩa Lenin. Nhưng cách thức quản lý của chính quyền trung ương ở đây khôn ngoan hơn. Nó được tin tưởng nhờ đem lại những thành tựu kinh tế và xã hội hết sức rõ ràng.

Ông tiếp tục: “Marx cho rằng người lao động tạo ra giá trị thặng dư, và giá trị này bị nhà tư bản chiếm đoạt. Nhưng dự đoán của Marx rằng điều đó dẫn tới bất công rất lớn, cuối cùng người lao động sẽ nổi dậy và hệ thống tư bản sẽ sụp đổ đã không xảy ra vì công đoàn đã đấu tranh để cải thiện điều kiện lao động, và chính phủ đã thực hiện chính sách tái phân phối thu nhập

thông qua nhà ở, y tế, giáo dục và an sinh xã hội”.

Lý Quang Diệu cho rằng tất cả các chính sách đó đều tốt, nhất là việc chính phủ can thiệp để hạn chế những nhược điểm tồi tệ của chủ nghĩa tư bản. Nhờ đó tất cả sẽ cùng tiến bộ. Nhưng nếu coi đó là tư tưởng hay một công thức cố định thì sự can thiệp của nhà nước có thể bị coi là nguy hiểm.

Về mặt này, ông rất lo ngại về tương lai của nước Mỹ. Ông nói: “Vì chính sách an sinh xã hội ở châu Âu là qua hào phóng nên người lao động không tích cực làm việc và nền kinh tế của họ trở nên trì trệ. Mỹ thì ở thái cực ngược lại, cạnh tranh nhiều hơn, ít được hỗ trợ hơn. Nhưng nếu chính quyền Obama và Quốc hội đi theo mô hình châu Âu với an sinh xã hội cao thì nền kinh tế Mỹ sẽ phát triển chậm lại và kém năng động hơn so với trước”.

Chúng ta đã và sẽ thấy rõ hơn về sau, Lý Quang Diệu gần như không hề ngần ngại ngắt lời người khác để đưa ra lời khuyên. Rõ ràng ông rất hợp với vai trò nhà thông thái của Singapore mặc dù ông cũng đủ khôn ngoan để không lợi dụng vào vùng nước nguy hiểm. Trong những cuộc phỏng vấn trước, đôi khi ông từ chối trả lời những câu hỏi chính bằng kiểu nói: “Không không không. Tôi không muốn tranh cãi về điểm đó với Quốc hội Mỹ nhà anh đâu”.

“Anh có thể gọi tôi là kẻ thực dụng hay là gì cũng được. Tôi chỉ quan tâm đến những gì hiệu quả trong thực tế”

Có một điều không thể phủ nhận ở nhà thông thái này là những lời khuyên của ông bao giờ cũng rất xác đáng. Nó cân bằng, hợp lý. Ông không phải tin đồ của quan điểm chính thống về thị trường tự do. Ông cũng không bao giờ ủng hộ lý thuyết cổ điển cho rằng con người luôn hành động hợp lý vì lợi ích của bản thân - do đó có thể mô hình hóa hành vi của họ với độ chính xác cao - và quyết định của họ luôn luôn đem lại lợi ích tối đa cho toàn xã hội.

Tôi hỏi: "Bản năng gốc của ông xuất phát từ đâu?"

"Anh có thể phân tích tính cách con người tôi. Tư duy của tôi xuất phát từ tính cách. Làm thế nào mà tôi trở thành con người như hiện tại? Có lẽ do di truyền. Và cũng do những kinh nghiệm trong đời tôi nữa. Khi một người thấy cả thế giới của mình sụp đổ thì người đó sẽ trải qua hàng loạt những tình thế nằm ngoài dự đoán. Như tôi chẳng hạn. Ai cũng nghĩ sự thống trị của đế quốc Anh ở Đông Nam Á sẽ kéo dài 1000 năm nữa, nhưng họ đã thất bại khi quân đội Nhật đổ bộ vào năm 1942. Tôi không bao giờ tưởng tượng nổi người Nhật lại chiếm đóng được Singapore và đẩy bật người Anh ra ngoài. Người Nhật đã thành công, và họ đối xử rất tàn bạo với người Singapore, trong đó có tôi. May mà tôi vẫn giữ được cái đầu của mình. Rất nhiều người khác thì không".

"Lúc đó ông đã thoát được trong đường tơ kẽ tóc".

Ông gật đầu quả quyết.

"Tôi đã hiểu quyền lực là thế nào rất lâu trước khi Mao Trạch Đông viết rằng quyền lực nằm trên nòng

súng. Người Nhật đã chứng minh cho tôi điều đó, trong khi người Anh thì không. Họ [người Anh] đã đi đến giai đoạn cuối cùng của thời kỳ đế quốc mà không cần sử dụng đến sức mạnh bạo lực. Người Anh từng vượt trội nhờ công nghệ, thương mại và tri thức. Năm 1868, họ đã xây dựng Tòa nhà Chính phủ vĩ đại này trên một ngọn đồi bằng lao động của tù nhân Ấn Độ để cai trị người dân. Tòa nhà này thống trị cả hòn đảo. Tôi đã học cách quản lý, cách cai trị của người Anh và cách sử dụng quyền lực của người Nhật.

Ngay khi người Nhật đến, họ tiến vào chiếm tất cả những tòa nhà lớn. Họ trở thành lực lượng thông tri, có quyền quyết định bạn được sống hay phải chết. Bạn phải tuân theo họ, nếu không sẽ bị đói, bị bắt, bị tra tấn. Toàn bộ dân chúng phải phục tùng họ, trừ một vài người trốn vào rừng và tiến hành chiến tranh du kích, và nếu những người này bị bắt thì họ..."

"Sẽ bị tra tấn phải không?"

Lý Quang Diệu lại ho.

"Phải, rất nhiều người đã bị như vậy. Anh có thể gọi tôi là cáo vì tôi biết trong tình huống này thì điều này sẽ xảy ra, trong tình huống kia thì điều kia sẽ xảy ra. Hãy cẩn thận trong từng hành động như loài cáo ấy".

"Và ông biết rất nhiều cách để sống sót?"

Ông gật đầu: "Nhưng liệu có một nguyên tắc cơ bản, một sợi chỉ đỏ xuyên suốt những nguyên tắc đó hay không? Tôi không chắc, không dám chắc".

Tôi dần thêm bước nữa, cũng không biết thế là mình quả quyết hay ngu ngốc nữa: "Tôi muốn nhấn mạnh

chỗ này, đó chính xác là những gì Isaiah Berlin nhận xét về Leo Tolstoy, và Tolstoy cũng nói y như ông. Thật đấy! Tolstoy bảo: Tôi không có nguyên tắc chung, không có một triết lý tổng quát, tôi cần dữ liệu thực tế, tôi muốn chi tiết cụ thể và tôi sẽ trả lời những gì cần thiết... Như thế đấy. Nhưng tiểu luận của Berlin vẫn viết rằng vì Tolstoy là một thiên tài, và những thiên tài thì luôn luôn, thậm chí là vô thức, tìm kiếm một nguyên tắc chung hoặc có thể một trật tự gì đó mang tính tổng quát. Ông hiểu ý tôi mà, nên ông không cần phải lần nào cũng cố công xây dựng một khung lý thuyết chung đâu".

Giống như Berlin cho rằng Tolstoy thực ra là nhím bất kể đại văn hào Nga có nghĩ mình là gì đi nữa, tôi cũng cảm thấy người sáng lập ra đất nước Singapore hiện đại thuộc dạng tương tự. Nhưng tôi biết Lý Quang Diệu lai tự coi mình là người theo chủ nghĩa kinh nghiệm rất thực tế theo kiểu Anh, không cần bất cứ một lý thuyết nào cả. Và tôi biết số phận đã định rằng tôi phải rất khó khăn mới chứng minh được ý tưởng Tolstoy là nhím với nhân vật cứng rắn trước mặt này. Tại sao tôi phải đầu hàng sớm thế? Người Mỹ có tính lạc quan bẩm sinh mà!

Thế còn Plato thì sao? Tôi hỏi Lý Quang Diệu liệu đất nước Singapore (chứ không phải bộ phim Singapore) yêu cầu của ông có muốn trở thành một nền cộng hòa kiểu Plato thời hiện đại hay không. Có nghĩa là một đất nước tinh hoa, tài năng, uyên bác, không áp dụng chế độ phổ thông đầu phiếu. Ông biết bạn sẽ không thể dựa

vào Plato khi bạn ủng hộ ý kiến cho rằng một người vô gia cư sống ở lề đường cũng có lá phiếu tương đương với hiệu trưởng Đại học Harvard.

Tôi nói: “Và nếu ông có một hệ thống có thể sinh ra một nhân vật như Plato – ý tưởng về mô hình thành bang của ông ta rất gần với một utopia mà con người có thể tạo nên trên trần thế – thì liệu ông có muốn Plato lên nắm quyền điều hành đất nước không?”

Lý Quang Diệu háng giọng, như thể lúc đó ông cũng đang sắp xếp lại ý nghĩ của mình. Nhưng ông đã chuyển trọng tâm từ Singapore sang vấn đề rộng lớn hơn là quản lý nhà nước và trật tự thế giới ổn định: “Plato chỉ nói đến thành bang. Còn chúng ta nói đến những quốc gia rộng lớn với rất nhiều dân tộc, rất nhiều nền văn hóa, rất nhiều tôn giáo và giữa chúng có rất nhiều mâu thuẫn. Kết quả sẽ như thế nào thì tôi cũng không biết, nhưng tôi không tin rằng hệ thống hiện tại là mô hình cuối cùng của lịch sử, không có hệ thống nào ưu việt hơn nền dân chủ và không thể thay thế nó như [nhà kinh tế chính trị học Francis] Fukuyama^{*} nói. Điều đó không đúng”.

Tôi nói: “Thậm chí các nền dân chủ tự do kinh điển có thể dẫn chúng ta đến bế tắc. Ý tôi là tôi đã dành bốn, năm tháng đọc những tác phẩm của ông, suy nghĩ về những gì ông nói để chuẩn bị cho buổi phỏng vấn này.

^{*} Yoshihiro Francis Fukuyama (1952-): nhà kinh tế chính trị học người Mỹ gốc Nhật. Ông cho rằng nền dân chủ tự do phương Tây là mô hình chính phủ cuối cùng mà xã hội loài người có thể đạt được.

Và tôi thấy ông là người làm được nhiều việc. Nhưng nhìn từ góc độ loài nhím thì với toàn bộ những lời phê bình ông ngầm dành cho nền dân chủ và chế độ phổ thông đầu phiếu, tôi nghĩ rằng quan điểm của ông - ông mà ở Mỹ thì ít nhất sẽ bị coi là sai lầm về chính trị - xuất phát cả từ thiện chí lẫn sự sợ hãi. Tôi không nghĩ quan điểm của ông có gì tệ hại. Ông muốn có sự cai trị tốt. Ý tôi là nếu ông đấu tranh vì mục đích gì đó thì mục đích đó là cai trị tốt đất nước”.

Và tiếp theo bạn nghe thấy giọng nói - to và rõ - của một người thực dụng hợp lý kiểu Anh.

“Mọi xã hội đều muốn có người lãnh đạo sẽ đem lại những gì tốt nhất cho nhiều người nhất một cách công bằng, không phân biệt đối xử. Chúng tôi không thể gắn kết xã hội nếu chúng tôi không điều chỉnh hệ thống để cho người Malay một phần bánh hợp lý - cho dù họ không chăm chỉ và làm việc hiệu quả bằng các dân tộc khác. Đời sống của họ được cải thiện, họ có nhà ở, nhiều người được học đại học và trở thành giáo sư ở nhiều lĩnh vực hơn. Họ tiến bộ vì họ thấy hàng xóm của họ cũng đang thúc giục con cái học hành, và điều này thực sự có lợi”.

Chính đây là chỗ Lý Quang Diệu chỉ thoáng bóng gió về một sự kết tội đã có từ lâu và bám rễ sâu, có thể gọi tên nó là “học thuyết ưu sinh tiêu cực”. Nếu loài vật được chăm sóc cẩn thận thì sẽ sinh ra những con vật cao cấp, tương tự, nếu không chăm sóc loài vật (và con người) tử tế thì sẽ có những người có năng lực hoặc văn hóa thấp. Lý Quang Diệu nhìn người Malay vùng nông

thôn với lòng thương cảm, nhưng kèm theo đó có cả sự kết tội: họ không được nuôi dưỡng để trở thành những người táo bạo và thành công. Ông cũng có cái nhìn tương tự với người Uighur, một dân tộc đã bị người Hán ồ ạt lấn át, đẩy đến vùng Tân Cương phía tây Trung Quốc. Để giảm bớt tình trạng bao lực căng thẳng đôi khi diễn ra, tương tự như trên bán đảo Malay, cần phải phát triển kinh tế sao cho tất cả mọi người đều được hưởng lợi, kể cả khi bạn phải điều chỉnh cổ máy phân phối tài sản để nó hoạt động theo kiểu khác.

Lý Quang Diệu nói: "Tôi [chính phủ Trung Quốc] dựng nên vùng Tân Cương và họ tin là họ sẽ giải quyết được vấn đề. Tôi nói với một bộ trưởng của Trung Quốc là năm 1990 khi tôi đến Urumqi, thủ phủ Tân Cương, tôi thấy người Uighur chiếm hơn một nửa dân số, tất cả họ đều sống trong những tòa nhà thấp tầng. Khi xung đột xảy ra, người Uighur chỉ còn chiếm 14% dân số Urumqi và người Hán chiếm đến hơn 70%, sống trong những cao ốc. Đường sá và sự phát triển kinh tế đã đưa người Hán từ các thành phố duyên hải đến sống ở đây. Làm sao người Uighur cạnh tranh được với người Hán?"

"Tôi bảo họ: Xem này, sao các anh không làm ngược lại. Các anh không thể làm cho người Uighur có thể cạnh tranh trong kinh doanh như người Hán đã làm suốt mấy nghìn năm nay đâu. Tại sao không để cho các công ty của người Hán sử dụng những người Uighur giỏi nhất – coi họ như đối tác người thiểu số? Khi đó họ cũng sẽ sống ở những cao ốc và được hưởng thành quả của tăng trưởng kinh tế. Nhưng không, họ lại bị đẩy ra

ngoài – không chỉ các công ty lớn bị loại mà thậm chí cả những người bán hàng rong, những chủ cửa tiệm nhỏ nữa, biến mất hết. Nếu tôi là người Uighur, tôi cũng sẽ cảm thấy mình bị người Hán chiếm đất. Cơ sở hạ tầng phát triển nghĩa là có thêm nhiều người Hán đến. Thêm nhiều người Hán đến... thì cũng chẳng sao nếu nhờ thế mà tôi giàu hơn, nhưng không, tôi lại đang ngày càng nghèo đi".

Những dân tộc, những quốc gia được phép chiếm mất nguồn sống của người khác gây sốc cho Lý Quang Diệu, vì kiểu quản lý của họ là ngu ngốc. Con người càng được hòa nhập thay vì bị tách biệt – cả về kinh tế lẫn về chính trị – thì kinh tế càng phát triển, đó là chưa kể chính trị sẽ ổn định. Lý Quang Diệu lấy ngay một ví dụ đương đại khác, cứ như ông lấy một vài đoạn trong bản phối âm để minh họa cho một chủ đề ông ưa thích vậy.

"Một ví dụ khác là Sri Lanka. Không phải một đất nước vui vẻ, thống nhất. Đúng, lần này họ [chính phủ của người Sinhala là dân tộc chiếm đa số] đã đánh bại phe Những con hổ Tamil, nhưng người Sinhala kém năng lực hơn đang đàn áp nhóm người thiểu số Tamil ở Jaffna là những người giỏi hơn. Người Sinhala thực sự đã đẩy bật được người Tamil ra ngoài. Đó là lý do tại sao người Tamil nổi dậy. Nhưng tôi không nghĩ người Sinhala diệt chủng hơn hai triệu người Tamil ở Jaffna. Người Tamil ở Jaffna cũng đã tồn tại ở Sri Lanka lâu không kém gì người Sinhala cả".

"Nhưng châu Á lại nghĩ đó là sự diệt chủng?"

"Đúng vậy".

“Ông nghĩ họ sẽ trở lại?”

“Tôi không nghĩ họ sẽ phục tùng hay sẽ bỏ đi. Tổng thống đương nhiệm của Sri Lanka tin là mình đã giải quyết được vấn đề: những con hổ Tamil đã chết, vậy đó”.

Tôi ngẩng lên nhìn ông, cảm thấy chùng lúc này đây, tôi đang chứng kiến một khía cạnh khác của con người Lý Quang Diệu vốn ít được nhắc đến. Tôi nói: “Ông thấy không, đây là điểm thực sự thú vị vì với những gì mà mọi người biết về con người ông, mọi người luôn nghĩ ông là một người cứng rắn, áp đặt. Nhưng thực ra chính phủ của ông lại mềm mỏng, nhạy cảm, thông minh hơn nhiều, trong khi đó những gì người Sinhala ở Sri Lanka đang làm chỉ là bức tranh biếm họa mô tả một Lý Quang Diệu không hề tồn tại”.

Lý Quang Diệu cố gắng để không khuyu xuống, như thể ông đang chống lại một hồi ức tồi tệ - hoặc cũng có thể là phép loại suy tồi tệ tôi đưa ra. Ông định nói gì đó nhưng lại ngừng lại, để đó rồi nhắc đến tổng thống Sri Lanka: “Tôi đã đọc bài diễn văn của ông ta và tôi biết đó là một người Sinhala cực đoan. Tôi không thể thay đổi được cách nghĩ của ông ta”.

Cổ tiền hành một cuộc chiến không thể giành thắng lợi rõ ràng không phải là đặc trưng của công thức thành công mang tính thực dụng của Lý Quang Diệu. Sự sùng bái cái gọi là nền dân chủ thuần khiết, coi đó là mô hình chính phủ ưu việt cũng vậy. Ông không đề cập đến việc Sri Lanka là một quốc gia dân chủ, áp dụng chế độ phổ thông đầu phiếu. Ông không phản đối nền dân chủ nếu như nó hoạt động tốt. Ông chỉ phản đối việc bảo vệ nó

chỉ vì nó có tên là “dân chủ”. Tôi thấy quan điểm này nhất quan hơn so với cách thức Mỹ đối xử với các nền dân chủ khác trên thế giới: nước Mỹ chỉ ủng hộ họ khi tán thành họ, còn nếu không thì sẽ lên án họ (hoặc còn tệ hơn).

Lý Quang Diệu cũng phản đối việc bảo vệ một ý tưởng ít có cơ sở thực tế chỉ vì nó đúng đắn về chính trị. Nói chung, ông thực sự nghĩ rằng người Trung Quốc làm việc chăm chỉ hơn nhiều người nước khác hoặc dân tộc khác (mặc dù không hơn người Nhật Bản chẳng hạn). Thực tế là ông không tin thế kỷ 21 là của người Trung Quốc hoặc người châu Á. Ông nghĩ người Tamil xứng đáng được người Sinhala tôn trọng hơn. Ông cho rằng một người Malay bình thường không bao giờ trở nên làm việc chăm chỉ như nhiều người Trung Quốc, như nhiều người Israel (chúng ta sẽ nói đến sau), như người Nhật Bản. Thực ra người Nhật làm việc quá chăm chỉ đến mức họ trở thành minh chứng cho luận điểm: một hệ thống dân chủ phi hiệu quả cũng không hẳn là trở ngại cho tăng trưởng kinh tế.

Hội chứng Trung Quốc

MỐI QUAN HỆ SINGAPORE - TRUNG QUỐC là một nội dung quan trọng trong cuộc phỏng vấn này. Nhưng trước hết chúng ta cần một ít thông tin đã.

Lý Quang Diệu là người đầu tiên thừa nhận ông rất quan tâm đến Trung Quốc. Sau Singapore, có lẽ ông không nghĩ đến nước nào nhiều như thế mặc dù một quốc gia mới nổi khác là Ấn Độ cũng rất thu hút sự chú ý của ông.

Trung Quốc không chỉ đơn thuần là một đất nước rộng lớn, gần như vượt ra ngoài trí tưởng tượng của mọi người. Họ còn đang trở thành một khái niệm mới vĩ đại không kém. Lần đầu tiên trong một thời gian dài, tất cả tương lai của thế giới này phụ thuộc rất nhiều vào những gì Trung Quốc làm hoặc không làm. Đối với

rất nhiều người phương Tây, điều này quả là khó chịu đựng. Họ đã quen rằng mình mới là trung tâm thế giới.

Trung Quốc không chỉ là quốc gia đông dân cư hơn bất cứ nước nào khác. Họ đang nổi lên và tái xác lập vị trí quan trọng trên bản đồ địa chính trị thế giới, vì thế họ còn là biểu tượng cho sự phát triển kinh tế nóng. Có đúng là họ không thể dừng lại được không? Chẳng ai biết câu trả lời, mọi chuyện đều có thể xảy ra, và ở Trung Quốc nó đã xảy ra thật. Giờ đây Trung Quốc giống như một con tàu cao tốc của thế kỷ 21. Hồi thập niên 1960, không ai hình dung tương lai sẽ như thế vì lúc đó Trung Quốc chỉ là một người khổng lồ còn chưa tỉnh ngủ hẳn, đi đứng còn vấp vấp. Nhưng thứ quyền lực lịch sử tiềm ẩn sâu đó không thể nằm yên mãi.

Chính bản năng của Lý Quang Diệu và nhóm cố vấn đã thúc đẩy họ cố gắng nhìn xa hơn (và họ cũng công khai thừa nhận điều này) khúc quanh chữ chi tiếp theo đầy ngoạn mục và vĩ đại của lịch sử. Giống như nhà tư tưởng vĩ đại Arnold J. Toynbee (1889-1975), Lý Quang Diệu cảm thấy nếu muốn tồn tại được thì các nền văn minh, văn hóa cần phải phản ứng được (khá là cấp bách) trước những thách thức, đe dọa của lịch sử. Ông cũng đồng quan điểm với Toynbee rằng một nền văn hóa hoặc một quốc gia, nếu thiếu đi những nhân vật tinh hoa nhiệt tình, trình độ cao, có khát vọng lớn lao

¹ Arnold J. Toynbee (1889-1975): sử gia người Anh, tác giả bộ sách *Nghiên cứu lịch sử* (A Study of History) viết về sự thăng trầm của các nền văn minh, được coi như một cuốn lịch sử thế giới tổng hợp.

là được phục vụ xã hội thì đất nước sẽ rơi vào tình trạng phản ứng chậm chạp – đây có thể là bị kích, thậm chí trở thành một thảm họa.

Ở một mức độ nào đó, việc Lý Quang Diệu đánh cược rất lớn vào phương pháp quản lý bằng đội ngũ nhân lực tinh hoa phần nào bắt nguồn từ món nợ huyết thống của ông (nếu có) với công trạng của những quan lại Trung Hoa xuất sắc trong những triều đại trước đây. Nhưng đó không chỉ đơn thuần là điệp khúc lặp đi lặp lại mà cao hơn thế, đội ngũ cầm quyền tinh hoa hiện đại của Lý Quang Diệu chính là sự khẳng định và mở rộng hơn nguyên tắc này trong một loạt tình huống hoàn toàn khác. Thực tế là hoạt động quản lý hiện đại – về cơ bản là ra quyết định và xác định ưu tiên – là một nhiệm vụ hết sức phức tạp, không thể giao cho một người bất kỳ nào đó được.

Lý Quang Diệu luôn hiểu rằng nỗi ám ảnh mang tên Trung Quốc trong ông xuất phát chính từ lợi ích lâu dài của Singapore. Nếu một đất nước nhỏ bé, dễ bị tổn thương như Singapore không thể chen lên con tàu Trung Quốc và thậm chí chiếm được một chỗ ngay phía sau tay hoa tiêu, đóng vai trò không chính thức như một người lái phụ ở ghế sau thì Singapore sẽ bị tụt lại, rất nguy hiểm. Ông cũng luôn cảm thấy rằng nếu bản thân Trung Quốc không thay đổi thật mạnh mẽ thì con tàu của họ thậm chí không thể rời ga, và cả khu vực sẽ bị trì trệ vì thiếu đi cỗ máy kinh tế khổng lồ này.

Nhanh như... cáo, Lý Quang Diệu đã trèo lên tàu, chạy về phía buồng lái và bắt đầu giao du với Đặng

Tiểu Bình (1904-1997). Nhà lãnh đạo quá cố tài giỏi của Trung Quốc - người kế nhiệm Mao Trạch Đông - đã cứu Trung Quốc thoát khỏi sự sụp đổ toàn diện. Cựu thủ tướng Singapore có thể "chỉ" là cáo, như ông tự đánh giá, nhưng nếu trên đời này có nhím thì đó phải là Đặng.

Đặng đã chấp nhận một tư tưởng rất lớn, đó là nếu thay đổi một chút chủ nghĩa xã hội thì có thể cứu vãn được nước Trung Quốc cộng sản khỏi bị sụp đổ. Ông có điều mà người Mỹ gọi là "tầm nhìn".

Hai nhà lãnh đạo cũng có chung tham vọng cực lớn và lòng quyết tâm không cho phép bất cứ ai hay bất cứ điều gì cản đường họ. Và họ cũng có suy nghĩ rằng người Trung Quốc dù ở đâu cũng xứng đáng có một vị trí đặc biệt trên trường quốc tế. Họ gặp nhau lần đầu tiên khi ông già Đặng nhỏ thó 74 tuổi, hút thuốc liên tục đang ở vị trí gần như đỉnh cao quyền lực của Trung Hoa đại lục^{*}. Còn Lý Quang Diệu đến từ một nước nhỏ hơn nhưng cũng rất khổng lồ, nằm ở phía nam bán đảo Malaysia, trẻ hơn Đặng khoảng 20 tuổi nhưng đã cầm quyền ở Singapore - tuy chưa được nổi tiếng lắm trên thế giới. Đó là năm 1978. Quan trọng là phải hiểu đúng giá trị của thời điểm này. Lý Quang Diệu đang lo ngại Singapore sẽ bị tụt lại phía sau khi Trung Quốc tăng tốc.

Phải mãi đến hơn năm năm sau chuyến thăm bí mật gây sóng gió của Richard Nixon tới Trung Quốc

^{*} Lý Quang Diệu và Đặng Tiểu Bình gặp nhau năm 1978, khi đó Đặng Tiểu Bình là phó thủ tướng Trung Quốc.

năm 1972 thì cuộc gặp mặt có ý nghĩa to lớn giữa Đặng và Lý mới diễn ra. Cũng như bản thân chuyển thân của Nixon, một động thái gây hoài nghi cho cả hai bên Trung-Mỹ là thông cáo quan trọng ở Thượng Hải. Thông cáo Thượng Hải đưa ra lời đảm bảo hai chính phủ Hoa Kỳ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa sẽ cùng cố gắng hướng tới bình thường hóa quan hệ và không “tìm kiếm vị thế bá chủ ở vùng châu Á - Thái Bình Dương”. Rất ít cuộc gặp ngoại giao không chính thức nào của Mỹ lại làm cả thế giới bất ngờ như vậy. Và đối với châu Á, nó đích thực là một cơn địa chấn chính trị lớn. Ngày nay, riêng Lý Quang Diệu – và hẳn nhiên không phải chỉ mình ông – coi năm 1972 là bước ngoặt tích cực cho cuộc cách mạng cơ cấu chiến lược trong quan hệ Đông-Tây.

Trong con mắt của Lý Quang Diệu, Tổng thống Richard Nixon đã giành được một vị thế đặc biệt trong lịch sử. Có nghĩa là ông ta có thể làm hàng trăm điều vô lý, trừ trong mối quan hệ rất quan trọng với Trung Quốc. Mặc dù ông ta có tội trong vụ Watergate và đưa ra nhiều nhận định sai lầm nghiêm trọng khác, nhưng ít nhất cũng có một lần ông ta hiểu được những ý tưởng vĩ đại chi phối cả thế giới. Trong một thời gian rất dài trước bước ngoặt lịch sử đó, chính sách tốt nhất đối với Trung Quốc chỉ là trộn vào món súp vi cá hoang phí mà gã khổng lồ này ăn hàng ngày vài viên thuốc an thần để gã ngủ tiếp. Nhưng Nixon cảm nhận Trung Quốc sẽ không ngủ mãi, và người nào không tìm cách sử dụng Trung Quốc để phục vụ cho lợi ích nước mình thì chắc chắn sẽ thua những người biết làm việc đó. Cố gắng

biển Bắc Kinh thành đồng minh đối phó với Moscow, tức đế chế Liên Xô khổng lồ đáng sợ thời đó, có vẻ là một ý kiến tuyệt vời.

Lý Quang Diệu vô cùng ngưỡng mộ nền móng địa chính trị vững chắc của Nixon và cố vấn an ninh quốc gia của ông ta, Henry Kissinger. Và khi Mao sắp qua đời, Lý Quang Diệu tiếp xúc với Đặng bằng một cách có vẻ rất khả thi. Hồi năm 1978, Đặng đang rất nóng lòng muốn đưa Trung Quốc tiến lên thật nhanh. Chuyến thăm của ông ta tới Singapore lúc đó được coi là một khóa học ngắn công khai ở một nền kinh tế tư bản chủ nghĩa có sự quản lý của nhà nước đang phát triển rất nhanh, và Lý Quang Diệu đóng vai người hướng dẫn thân thiện. Khi kết thúc chuyến thăm và sang nước khác, Đặng Tiểu Bình đã chúc mừng Lý Quang Diệu vì những thành tựu ân tượng của Singapore. Lý Quang Diệu cảm ơn lời khen, nhưng dĩ nhiên, cả hai đều hiểu rằng Singapore chỉ có dân số bằng khoảng một phần ba hoặc một phần tư dân số của riêng thành phố Thượng Hải. Lý Quang Diệu kể rằng Đặng đã thờ dai và trả lời: "Nếu tôi chỉ có một Thượng Hải thì tôi cũng có thể thay đổi Thượng Hải rất nhanh [như ông làm được với Singapore]. Nhưng tôi lại có nguyên một Trung Quốc!"

Đúng là người khổng lồ tí hon, bạn phải ngưỡng mộ đất nước Singapore nhỏ bé với hai phần ba dân số là người Hoa, nhưng lại trở thành giáo viên hướng dẫn xuất sắc trong khóa đào tạo lại cho Đặng Tiểu Bình - con người tài năng đã tái kiến thiết đất nước Trung Hoa rộng lớn. Vai trò thầy giáo dạy kèm này chính là yếu tố

rất tích cực trong việc nâng cao uy tín của Singapore ở châu Á, và đó cũng là một trong những yếu tố quan trọng khiến Trung Quốc nhiệt tình áp dụng mô hình kinh tế thị trường theo kiểu xã hội chủ nghĩa. Tất nhiên, ảnh hưởng thực sự của Lý Quang Diệu lên quyết định chọn hướng đi theo cơ chế thị trường kiểu Trung Quốc của chính phủ Trung Quốc có lẽ đã bị đánh giá hơi quá cao, nhưng nó cũng có thể chưa được coi trọng đúng mức. Vài người cho rằng Trung Quốc rất khát khao tìm được mô hình (a) theo kiểu Trung Hoa và (b) thành công. Hồi năm 1978 không có nhiều mô hình như thế, một trong số đó là Singapore – một quốc gia châu Á chứ không phải ở tận Bắc Âu, một đất nước của người Hoa chứ không phải người Nhật hay người Tây Á, và họ đã thành công.

Lý Quang Diệu gật đầu: “Người Trung Quốc biết trước kia tôi đã từng giúp đỡ họ. Những ý tưởng Đảng Tiểu Bình nghĩ ra... nếu ông ấy không đến đây [vào thập kỷ 1970] và chứng kiến các tập đoàn đa quốc gia phương Tây đem lại sự thịnh vượng cũng như đào tạo nguồn nhân lực cho Singapore mà nhờ đó chúng tôi có thể xây dựng được một xã hội phồn vinh, thì ông ấy sẽ không bao giờ mở ra... mở ra được các đặc khu kinh tế duyên hải, khởi đầu cho sự mở cửa của cả nước Trung Quốc sau này thông qua việc gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Trước đó ông ấy nhìn thấy Singapore một cách tình cờ thôi. Vào năm 1978, chúng tôi đã có một cuộc trao đổi. Tôi nói với ông ấy là chỉ có thể có chủ nghĩa cộng

sản nếu ông tin rằng tất cả mọi người đều hy sinh bản thân vì người khác chứ không [trước hết] vì bản thân họ và gia đình họ. Còn tôi luôn làm mọi việc dựa trên giả định là mọi người đều làm việc trước hết vì bản thân họ và gia đình, và chỉ sau đó họ mới chia sẻ một phần họ có cho những người kém may mắn hơn. Đó là nền tảng tư duy của tôi".

Thật ra, Lý Quang Diệu đang khẳng định vai trò của ông là góp phần xây dựng nền móng cho một giai đoạn mà biết đâu sau này có thể được gọi là kỷ nguyên của Trung Quốc (tầm vóc của vai trò đó sẽ được lịch sử sau này phán xét).

"Thế là ông ấy quyết định khoán cho nông dân, nông dân cá thể ấy, nhờ đó năng suất tăng lên. Hẳn là ông ấy đã từng tính đến việc này từ trước, nhưng Singapore đã củng cố thêm suy nghĩ của ông. Việc làm này đã rất hiệu quả ở các tỉnh duyên hải, các khu kinh tế mở, đặc biệt là Thẩm Quyến, nơi thu hút nhiều vốn đầu tư từ Hong Kong. Sau đó mở rộng ra tất cả các thành phố khác. Giờ đây toàn bộ quốc gia này là thành viên WTO".

Tôi để thêm: "Và đó là bước nhảy lịch sử, một quyết định chính trị vĩ đại".

Đúng thế, Lý Quang Diệu gạt đầu: "Như vậy là mối quan hệ của họ với tôi đã đi được một quãng đường dài, mở ra cánh cửa mới cho họ. Khi họ làm việc với những người kế nhiệm tôi thì mọi thứ đã khác. Trung Quốc đã thành công. Nhưng vì họ vẫn có thể học hỏi từ hệ thống của chúng tôi nên họ vẫn tiếp tục sang thăm Singapore".

Đây chính là điểm quan trọng nhất đối với Lý Quang Diệu và là điểm mấu chốt để hiểu được nhận định rằng Singapore có tầm quan trọng lớn hơn nhiều so với dân số và diện tích của họ. Thay vì co mình lại và cảm thấy bị cái bóng của những người khổng lồ che khuất, đất nước nhỏ bé này đã đạt được tầm cỡ đáng kể nhờ chơi với những ông lớn, thậm chí có phần bạo gan, nhưng không bao giờ khinh xuất.

Lý Quang Diệu nhìn tôi với đôi mắt màu xám đen, và ông nhanh chóng bổ sung: “Thật ngớ ngẩn nếu chỉ nghĩ là họ sẽ làm y như chúng tôi. Họ nhìn chúng tôi và nghĩ liệu Trung Quốc có áp dụng được cách này không? Điểm nào họ nghĩ là phù hợp thì họ lấy riêng điểm đó ra, thay đổi chút ít và ghép nó vào hệ thống của họ”.

Ông đi sâu vào chi tiết những chính sách của Singapore mà Trung Quốc đã áp dụng được: “Chẳng hạn chương trình nhà nhà nước. [Thủ tướng Trung Quốc ở thời điểm đó] Chu Dung Cơ đến đây năm 1990, ông đã hỏi tôi những vấn đề rất cơ bản: ông làm thế nào để tất cả người dân ở đây đều có nhà ở? Ông ấy đã tìm hiểu hệ thống của chúng tôi: Chúng tôi thiết lập Quỹ Tiết kiệm trung ương (CPF), mỗi người đều có tài khoản cá nhân ở đây. Người lao động đóng vào tài khoản 20% lương, còn người sử dụng lao động đóng 20%. Ngoài tài khoản đó ra thì mỗi người có thể đóng tiền mua nhà trả góp trong 30 năm. Một phần trong tài khoản ở CPF được giữ lại để làm tiền ‘tiết kiệm y tế’; dịch vụ y tế ở Singapore là nghĩa vụ đồng chi trả nên mọi người sẽ không đến bệnh viện hoặc phòng khám vì những lý do

vớ vẩn. Chu Dung Cơ đã xây dựng một hệ thống nhà ở tương tự ở Thượng Hải".

“Còn tôi luôn làm mọi việc dựa trên giả định là mọi người đều làm việc trước hết vì bản thân họ và gia đình, và chỉ sau đó họ mới chia sẻ một phần họ có cho những người kém may mắn hơn”

“Cách bảo hiểm y tế của Singapore có áp dụng được ở Thượng Hải không?”

“Có, họ thay đổi chút ít và nó đã có hiệu quả, sau đó họ còn chỉnh sửa thêm nữa và áp dụng ở nhiều nơi khác của Trung Quốc”.

Tôi đề nghị ông so sánh Đặng Tiểu Bình với vị cựu thủ tướng gần đây là Chu Dung Cơ, trước năm 2003 là người đóng vai trò số hai ở Trung Quốc và được coi là bậc thầy kỹ trị xuất sắc trong công cuộc cải cách kinh tế và gia nhập WTO của Trung Quốc gần

đây. “Ở Trung Quốc hiện đại, có phải Chu Dung Cơ là người kế tục tinh thần của Đặng Tiểu Bình với tư cách là những người theo chủ nghĩa thực dụng?”

Lý Quang Diệu nghĩ một lúc, chỉnh lại tấm chườm trên đùi, nhìn sang phải nơi có hành lang dài dẫn đến phòng làm việc của ông rồi nói: “Các cựu binh thời Vạn lý trường chinh không thể hiểu nổi thị trường tự do. Họ có thể đã đọc bản dịch cuốn sách của Adam Smith*,

* Chỉ cuốn *Của cải của các quốc gia* (1776), cuốn sách được coi là kinh điển của kinh tế học tư bản chủ nghĩa.

nhưng cái họ hiểu rõ nhất là hệ thống cộng sản. Chính điều đó làm Trung Quốc đi xuống. Đặng đã thấy Liên Xô, Cuba và Đông Âu. Và ông ấy muốn tìm cách thoát khỏi tình trạng đó. Singapore có một hệ thống khác, vận hành hiệu quả và Trung Quốc thấy nó hữu ích cho họ, nhất là khi được điều chỉnh một chút”.

Mặc dù không hề hạ thấp tài năng của Chu Dung Cơ, nhưng đúng là Lý Quang Diệu không thể thoát khỏi sức hút của Đặng Tiểu Bình, một người cộng sản thực dụng đã cải cách chủ nghĩa cộng sản - một bước nhảy lớn trong sự nghiệp của ông.

Tôi phản đối, cố đưa vấn đề trở lại hiện tại: “Vậy ông nghĩ sao về điều này? Chúng tôi coi Singapore là hạt giống, và một phần kinh nghiệm của nước ông đã được gieo và có thể nảy mầm ở một vùng đất khác tương tự như ở đây. Ông có đồng ý với cách nói đó không?”

Lý Quang Diệu không phản đối, ông nhắc đến dự án Tô Châu nổi tiếng ở Trung Quốc: “Tôi không biết anh đã đến Tô Châu chưa. Đó là thành phố xinh xắn nhất Trung Quốc, quy hoạch rất tốt, cảnh đẹp, nằm bên hồ. Chúng tôi đã chọn địa điểm. Đó vốn là đất nông nghiệp với diện tích khoảng 70 km², và chúng tôi gặp rất nhiều rắc rối vì người dân ở đây rất nghèo nên họ buộc chúng tôi phải chịu toàn bộ chi phí và phải xây dựng hạ tầng. Chúng tôi phải trả tiền để di dời đường dây tải điện ra chỗ khác và để làm đường nối vùng này với quốc lộ”.

Ông thở dài, chỉnh lại tấm chườm nóng với vẻ hơi bức bối: “Chúng tôi phải chịu đủ thứ chi phí, chúng tôi mất rất nhiều tiền. Chúng tôi đã đưa 2.000 công

chức của họ đến Singapore để học hỏi và khi họ về nước, chuyên gia Singapore còn đi theo. Hiện Tô Châu là dự án danh giá của họ. Các tỉnh khác cũng đến Tô Châu để học tập và người Tô Châu rất tự hào. Họ vừa kỷ niệm 15 năm dự án. Họ có mời tôi cùng tất cả các cựu bộ trưởng và bộ trưởng phụ trách đến tham dự và quảng bá cho dự án. Điều này tốt cho họ và cũng tốt cho chúng tôi nữa vì sau khi dự án được hoàn thành, lúc đầu họ quảng cáo trên báo *Financial Times* là dự án này chỉ do Tô Châu thực hiện chứ không cần đến người Singapore. Họ tự làm hết. Nhưng lúc chưa có chúng tôi thì chẳng có nhà đầu tư nào đến cả”.

Tôi hỏi: “Thật thế à?”

“Sau đó họ mới gọi là dự án liên doanh Singapore - Tô Châu. Thế là các nhà đầu tư kéo đến. Phía Trung Quốc mời đề nghị chúng tôi: ‘Các ngài vui lòng đừng đi’”.

“Vì có Singapore có nghĩa là đảm bảo tiêu chuẩn?”. Ở Mỹ chúng ta gọi cái đó là Dấu chứng nhận chất lượng quản lý nhà ở!

Ông gật đầu: “Chúng tôi mang lại cho họ uy tín. Điều thú vị là nếu anh nói với hầu hết người Mỹ, kể cả những người đã từng học ở Harvard, rằng Singapore rất tuyệt vời, họ sẽ trả lời: ờ, thế Singapore lớn từng nào? Tôi sẽ nói: à, bốn triệu dân, thế thôi. Nhưng rồi ai đó có thể nói thêm: nhưng Singapore có ảnh hưởng - ảnh hưởng chứ không phải kiểm soát - lên Trung Quốc vì lý do XYZ gì đó, và những lý do XYZ nói chung là tốt cho tất cả mọi người. Thế nên giờ đây họ quan tâm đến chúng tôi hơn”.

Đúng là một cách nói thuyết phục.

Nhưng với rất nhiều người Mỹ, thật khó chịu khi có người giúp Trung Quốc đứng dậy trên đôi chân của họ sau hàng thế kỷ say ngủ, và khi phải chứng kiến họ thức dậy với một tiếng gầm lớn.

Chúng tôi nói đùa là có khi Lý Quang Diệu là một đảng viên cộng sản ngầm cũng nên!

Ông cười to: "William Safire [cựu nhà báo huyền thoại của tờ *New York Times*, qua đời tháng 9/2009] nghĩ tôi là một tay nguy hiểm vì đã dạy cho người Trung Quốc phải làm gì! Tại sao ông lại muốn phe cộng sản thành công? Ở mà ngay cả một vài quan chức dưới quyền tôi cũng hỏi tôi: Tại sao chúng ta phải dạy họ để rồi họ sẽ vượt qua chúng ta và lúc đó chúng ta sẽ gặp rắc rối?

Thế là tôi nói với họ rằng đây là cơ hội để chúng ta đặt một chân vào Trung Quốc khi họ còn đang cần học hỏi. Họ có rất nhiều người giỏi giang đang đi khắp thế giới, và chúng ta không thể cấm họ đến Singapore với chiếc máy quay phim cầm tay, thu hình về để tìm hiểu chúng ta. Cho nên chúng ta cũng có thể làm điều này giúp họ; gây ảnh hưởng đáng kể lên họ và cách thức lãnh đạo ở đất nước họ.

Và giờ chúng tôi đã đặt một chân vào Trung Quốc. Chúng tôi có ủy ban hợp tác hợp mỗi năm một lần, có phó thủ tướng hai nước là thành viên. Chúng tôi đã khởi công một thành phố sinh thái ở Thiên Tân, thời gian thực hiện là 15 năm. Chúng tôi đang hợp tác ở nhiều cấp độ khác nhau. Mỗi năm, Trung Quốc gửi khoảng

110 đến 120 thị trường và quan chức cấp tương đương lần lượt ở tất cả các thành phố đến đây để dự một khóa học kéo dài tám, chín tháng về quản lý đô thị và hành chính công. Chúng tôi tổ chức lớp học bằng tiếng Hoa cho họ, sau đó họ đi tham quan học hỏi. Chúng tôi thấy họ quay về nhà và viết về những kinh nghiệm đã trải qua ở đây, và đó là kết quả không tồi. Nhờ đó Singapore có uy tín cao ở các thành phố Trung Quốc".

Cơn bão hoàn hảo

NỖI LO SỐNG CÒN: Nếu Singapore không có mối quan hệ tốt với những thế lực lớn mạnh hơn Singapore thì đất nước này sẽ càng nhỏ bé hơn, có thể bị tụt lùi hoặc thậm chí bị nước khác nuốt chửng – và thế là hết. Lý Quang Diệu thường xuyên nói đến việc Singapore nhỏ bé cần thiết phải nhìn thấy được bức tranh toàn cảnh, và hành động.

“Tập đoàn đa quốc gia Shell Oil đã cho tôi ý tưởng từ cụm từ ‘năng lực trực thăng’. Có nghĩa là người đó có thể thấy một vấn đề trong tổng thể, có thể nhìn vào chi tiết cần giải quyết và tập trung vào đó. Khả năng đó gọi là ‘năng lực trực thăng’. Vậy nếu anh ở vị trí quá thấp thì ‘năng lực trực thăng’ của anh cũng thấp, anh không thể thấy được toàn cảnh bức tranh và cũng không có khả năng đi sâu vào chi tiết”.

Hừm. "Thôi được, nhưng khi ông leo lên máy bay trực thăng và ông thấy được bức tranh rộng lớn hơn thì điều đó nghĩa là gì, cái bức tranh rộng lớn hơn ấy?". Tôi vẫn đang dò tìm một dấu hiệu của loài nhím ở Lý Quang Diệu.

Ông cảm thấy có đợt sóng đang dôi ngược vào mình - chính là tôi đang cố kéo ông ra nơi có làn nước sâu thật nhanh. Nhưng ông cũng rất nhanh nhẹn. Ông nhấn sâu hơn hai bàn chân vào trong cát: "Bức tranh rộng lớn ở đây có nghĩa là: anh có thể thấy được vấn đề này là một phần của vấn đề khác. Lấy Singapore làm ví dụ. Singapore không tồn tại riêng biệt. Cái anh thấy ở Singapore là sự phản chiếu của cả thế giới chứa đựng nó, thế giới có mối dây liên kết với nó. Thế giới mà Singapore có kết nối đang mở rộng hơn nhờ công nghệ. Với thuyền buồm, Công ty Đông Ấn cần có đường hàng hải để tàu của họ từ Ấn Độ đến Trung Quốc. Họ bán thuốc phiện cho người Trung Quốc và thu được bạc. Sau đó xuất hiện tàu hơi nước, đi nhanh hơn, đến được nhiều nơi hơn. Rồi có kênh đào Suez, mọi chuyện tốt hơn nữa. Tiếp theo là những con tàu chạy nhanh hơn, tiếp nữa là những con tàu biết bay. Rồi dây điện tín. Giờ thì là cáp quang, băng thông rộng. Khi thế giới thay đổi thì chúng ta cũng kết nối với nhau nhiều hơn".

Đôi khi cách nói của Lý Quang Diệu giống như cách tư duy của ông - đâm thật mạnh để chiếm được ưu thế như một võ sĩ, đẩy những gì còn nghi ngờ vào một góc để tiêu diệt.

"Do đó, bức tranh rộng lớn hơn là như thế này: Số phận của Singapore không chỉ phụ thuộc vào những gì đang diễn ra ở Johor, ở Indonesia hay ở ASEAN mà còn phụ thuộc vào những gì đang diễn ra ở Mỹ – với trật tự thế giới như hiện nay. Nếu là ba mươi năm trước thì tôi sẽ nói Mỹ, châu Âu, Nhật Bản là những động cơ phát triển của thế giới. Dần dần mọi thứ đã thay đổi. Ngày nay, Mỹ vẫn là số một, Nhật Bản là số hai, châu Âu là số ba, và tiềm năng thuộc về Trung Quốc – số

bốn, có lẽ họ sẽ là số hai trong 20 năm nữa, và Ấn Độ, hiện có lẽ là số bảy nhưng sẽ chỉ xếp sau Trung Quốc trong 20, 30 năm tới. Tức là anh phải xét đến những yếu tố đó trong phép tính của anh khi tiến hành các chính sách. Hồi thập niên 1970, tôi đã thấy rằng nếu Trung Quốc thay đổi hệ thống của họ thì họ sẽ nổi lên. Khi tôi đến đó và nói chuyện với họ, tôi đã gặp những trí tuệ sắc sảo nhưng đang bị tư tưởng cũ che phủ.

Những con nhím ngu ngốc chôn chân trong xi măng, có lẽ Lý Quang Diệu đã nghĩ như vậy. Họ sẽ khá hơn nếu họ trở thành con cáo linh hoạt như ta đây.

Tôi nói: "Chắc chắn rồi, bị cả hệ thống kìm nén mà".

Lý Quang Diệu gật đầu quả quyết: "Đúng thế, do hệ thống. Thế là tôi nói, được thôi, khi họ cần mình thì mình

“ Số phận của Singapore không chỉ phụ thuộc vào những gì đang diễn ra ở Johor, ở Indonesia hay ở ASEAN mà còn phụ thuộc vào những gì đang diễn ra ở Mỹ – với trật tự thế giới như hiện nay ”

nên giúp họ, sau đó mình sẽ đặt được một chân vào đất nước này - điều sau đó đã diễn ra. Nhưng chỉ một mình đánh đu với Trung Quốc thì cũng khó chịu lắm”.

Giống như loài chim nhỏ sống ở rừng nhiệt đới tìm kiếm an toàn bằng cách đậu trên lưng một con hà mã, đồng thời giúp con quái vật khổng lồ đó giải quyết đám côn trùng nhỏ khó chịu, Singapore cũng không chỉ có một con hà mã để đứng trên lưng. Còn có Ấn Độ đang nổi lên. Và rồi - Lý Quang Diệu nói là không nên quên - Nhật Bản, một quốc gia vẫn đang có nền kinh tế khổng lồ.

Nhưng chúng ta hãy nán lại với Trung Quốc.

Trong một thời gian dài, Mỹ chỉ biết đến Trung Quốc thông qua những kiệt tác của Pearl Buck*. Tiểu thuyết *Đất lành* (The Good Earth) của bà thực tế đã được coi là cuốn sách hướng dẫn du lịch vào tâm hồn người nông dân Trung Quốc. Bà là nữ nhà văn Mỹ đầu tiên được trao giải Nobel Văn học.

Tôi nói với Lý Quang Diệu: “Cuốn *Đất lành* đã gợi cho người Mỹ cảm giác sâu sắc rằng người Trung Quốc sở hữu một tinh thần bất diệt, bất kể họ sống trong hệ thống chính trị nào đi nữa. Chính ông cũng đã từng nhắc đến điều đó. Ông nói Mao Trạch Đông có thể là tác giả của 100 câu châm ngôn và rất nhiều ý tưởng mới lạ. Nhưng trước Mao, Trung Quốc đã có khoảng 5000 năm lịch sử văn minh, vì vậy họ có thể có đến năm triệu

* Pearl Sydenstricker Buck (1892-1973): nữ nhà văn Mỹ với nhiều tác phẩm viết về Trung Quốc, đã được trao giải Nobel Văn học năm 1938.

câu châm ngôn khác. Vì vậy, ai đó có thể đặt câu hỏi có phải 600 triệu người dân Trung Quốc sống ở vùng nông thôn, chứ không phải ở vùng duyên hải và thành phố, vẫn là những người nông dân được mô tả trong tác phẩm của Pearl Buck cho dù nền kinh tế đã phát triển vượt bậc?"

Lý Quang Diệu có vẻ thích câu hỏi của tôi, ông nghiền ngẫm nó như một chuyên gia ném rựu đang từ tốn mở nắp một chai rựu mới. Rồi ông tóm lấy tấm chườm với động tác y như cậu bé Linus vắn vò cái chân*. Tiếng ho khan nhắc nhở chúng ta rằng thời gian không bỏ qua bất cứ ai cả.

"Đúng thế, nhưng giờ đây có khác, và tôi thấy cái khác đó có hai cấp độ. Một là cái mà các nhà xã hội học gọi là văn hóa phổ cập, là niềm tin và thái độ cơ bản nhất của anh với mọi thứ xung quanh. Ý tôi là khi anh một tháng tuổi, anh chưa làm được những việc này, anh chưa ăn được những thứ kia, v.v. Văn hóa phổ cập đang tồn tại, là cách người dân bị cai trị ở những vùng đó. Nhưng ở những nơi giới quan chức bop nặn thêm thuế hay cái gì tương tự thì người dân cũng có điện thoại di động và họ biết được rằng không phải chính phủ làm điều đó mà vấn đề là ở giới quan chức địa phương. Giờ đây người dân có hiểu biết, vì vậy họ không còn là những người dễ bảo nữa.

Thế nên anh thấy có những cuộc xung đột với cảnh sát, v.v. vì cảnh sát bị quan chức địa phương lợi dụng.

* Linus van Pelt: nhân vật truyền tranh và phim hoạt hình Mỹ, là một cậu bé tay luôn cầm cái chân màu xanh.

Chính quan chức địa phương mới là người đẩy nông dân ra khỏi đất của họ với mức giá rẻ mạt, sau đó bán lại đất cho những người muốn xây nhà máy hoặc nhà ở thật to để kiếm lời.

Và ngày càng có thêm nhiều nông dân biết về cách thức quản lý của đất nước, lý do còn là vì con cái họ đã từng rời bỏ quê hương để đến làm việc ở những thành phố ven biển và đã quay về, có hàng triệu người như thế... Những người con này đem lại cho quê hương kiến thức về thế giới bên ngoài và về lối sống thành thị".

Dù có chủ tâm hay không thì với tôi, Lý Quang Diệu đang vẽ một bức chân dung kinh điển về bối cảnh trước mỗi cuộc cách mạng: "Vì vậy, Trung Quốc đang dần thay đổi một cách sâu sắc. Công nghệ ngày càng rẻ, sẵn có, cộng với những làn sóng di cư ngược đang làm cho người dân hiểu biết hơn về sự thật việc khai thác những vùng nông thôn xa xôi ở Trung Quốc từ xưa đến nay.

Và hơn nữa, người Trung Quốc biết rằng với quá trình công nghiệp hóa, mỗi năm sẽ có hơn mười triệu người di cư đến các vùng đô thị mới được xây dựng. Do đó, họ đã chuẩn bị mười thành phố mới, mỗi thành phố có quy mô bốn mươi triệu dân".

Đúng là một kịch bản gay cấn. Tôi nói: "Điều khó tin nhất ở Trung Quốc là những con số về mọi vấn đề. Liệu 'Vương quốc Trung tâm' có khả năng kiểm soát được tất cả mọi thứ cùng lúc không?"

Ông trả lời: "Nếu họ thay đổi theo cách thực dụng như những gì họ đã và đang làm, kiểm soát an ninh chặt chẽ, ngăn cản được những cuộc nổi dậy, phiến

loan, đồng thời nói lỏng bớt, trao nhiều quyền lực hơn cho chính quyền cấp tỉnh, cấp thành phố, cấp cơ sở thì họ sẽ làm được điều anh nói".

Lưu ý rằng Lý Quang Diệu cho rằng siết chặt an ninh trong nước đồng nghĩa với gìn giữ an ninh quốc gia. Ngược lại, nới lỏng về chính trị cũng có thể làm dấy lên phong trào đòi ly khai. Phương Tây phê phán mạnh mẽ sự áp chế của nhà nước. Còn Lý Quang Diệu coi đó là chuyện không thể tránh khỏi với một quốc gia có quy mô, lịch sử và nhiều vấn đề chưa được giải quyết như Trung Quốc.

Tôi đặt câu hỏi làm sao họ có thể làm được điều đó nếu toàn bộ Đảng Cộng sản không có những thay đổi sâu sắc về tâm lý, tư duy và tư tưởng?

Lý Quang Diệu gật đầu: "Tất nhiên là có chứ. Trở ngại đầu tiên của họ, điều mà họ vẫn chưa định làm, là phải loại bỏ đặc quyền đặc lợi của 70 triệu đảng viên. Anh có thể phạm bất cứ tội gì nhưng vẫn không bị Viện Kiểm sát điều tra. Chỉ có Ủy ban Kỷ luật của Đảng mới được phép xử lý anh. Mà Ủy ban Kỷ luật thì bị chi phối bởi... anh biết đấy, ai ủng hộ phe nào? Ý tôi là chẳng ai lại muốn trừng phạt người ủng hộ mình. Đây là một trong những lý do tại sao nạn tham nhũng vẫn chưa bị loại trừ".

Tôi tự hỏi thành tiếng rằng liệu ít nhất có thể tưởng tượng rằng Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ vượt ra khỏi được tham vọng kiểm soát tất cả mọi thứ để trở thành một đảng kiểu như Đảng Dân chủ Tự do Nhật Bản (LDP) hay không. LDP là một thế lực khổng lồ bao trùm. Cho

đến tận năm ngoái [2009], họ vẫn thống trị xã hội Nhật Bản như một con bạch tuộc với những xúc tu tham lam thọc vào bất cứ chỗ nào còn trống.

Lý Quang Diệu không tin sự so sánh đó.

"Không đâu, vì truyền thống, lịch sử hai nước khác nhau. Hệ thống của Nhật Bản xuất phát từ các samurai, mà mỗi samurai thì luôn có X người sẵn lòng chết vì mình hoặc chết cùng mình. Thế nên khi tập hợp lại, các samurai đến và đem theo người của mình".

Tôi nói: "Chính họ làm nên các phe phái nổi tiếng trong LDP".

"Đúng thế. Họ đã đem truyền thống bè phái đó vào hệ thống chính trị. Và người đứng đầu mỗi phái phải tìm nguồn lực để nuôi các nghị sĩ khác. Nếu không anh ta không thể giữ được vị trí của mình. Anh phải có tiền cho họ. Mỗi kỳ bầu cử tốn đến năm triệu dollar. Lương và các khoản chi phục vụ hình thức lên tới gần 100 triệu dollar. Thế nên đến kỳ bầu cử anh phải đi tìm nguồn tiền".

Ý ông là rất nhiều tiền - hàng kho, hàng kho tiền.

"Hệ thống chính trị Trung Quốc [trong lịch sử] thì khác. Thời phong kiến, người đứng đầu, tức hoàng đế chỉ định tất cả các vị trí quan trọng. Họ được chỉ định như thế nào? Thông qua thi cử. Liệu thi cử có tạo ra một hệ thống hành chính tốt không thì còn chưa biết, nhưng nó đem lại những con người rất thông minh. Thế là Đảng Cộng sản Trung Quốc đã hiện đại hóa mô hình đó. Sau cuộc Cách mạng Văn hóa, họ quay trở lại hệ thống thi cử. Họ quy định rằng (Đặng Tiểu Bình chính

là người khởi xướng) vào tuổi này tuổi này anh phải thôi công việc này, ở tuổi kia anh phải nghỉ hưu. Kể cả khi anh là ủy viên Trung ương Đảng và Bộ Chính trị rồi thì anh vẫn phải nghỉ hưu khi 65 tuổi, còn nếu anh là tổng bí thư, chủ tịch nước hoặc thủ tướng thì anh nghỉ hưu khi 70 tuổi.

Vì vậy, mỗi vụ mùa họ lại gặt hái thêm lớp cán bộ mới có trình độ cao hơn lớp cũ. Họ có những thí trường có bằng tiến sĩ, vài người có bằng thạc sĩ (MBA) ở các trường đại học Mỹ. Và thế là không có phe phái mà chỉ có lòng trung thành với những người lãnh đạo mà thôi”.

“Và ông nghĩ là người Trung Quốc sẽ không để cho Bộ Chính trị gây ra tình trạng bè phái?”

“Họ biết, họ biết rằng nếu để cho Trung Quốc làm theo cách đó thì đất nước sẽ tan rã”.

Lập luận phản biện là Trung Quốc sẽ tan rã nếu Đảng Cộng sản không giảm bớt tính đồng nhất giáo điều và cho phép có nhiều trường phái tư tưởng cởi mở, cạnh tranh mạnh mẽ với nhau để phản ánh trung thực những ý kiến khác biệt đang tồn tại trên khắp đất nước rộng lớn này. Dù sau đi nữa, tôi cũng thấy điều đó rất hiển nhiên.

Thiện, ác, tà

LÝ QUANG DIỆU có quan điểm rất phức tạp về động lực phía sau những sự kiện chính trị hiện đại. Bất cứ ai có hiểu biết cũng có thể giải thích được mọi chuyện xảy ra trong cuộc sống, dù là kinh tế học, lý thuyết trò chơi, văn hóa hay thậm chí là quyền lực siêu nhiên. Nhưng Lý Quang Diệu lại chắc chắn rằng những nhà lãnh đạo vĩ đại nhất có thể đưa lịch sử đi theo hướng mà họ muốn. Vì ông là người đề ra mô hình chính phủ tinh hoa - với giả định những người tinh hoa là người có năng lực xuất sắc, có động lực lớn lao và rất dũng cảm, và đó cũng chỉ là giả định - nên việc ông đánh giá cao thuyết vĩ nhân đối với lịch sử cũng là một điều hợp lý.

"Ông đã từng gặp những nhân vật vĩ đại nào nữa?"

"Tôi cho rằng người vĩ đại nhất là Đặng Tiểu Bình. Ở tuổi của ông mà dám thừa nhận mình sai, rằng tư tưởng Marx, Lenin, và Mao có những điểm không theo

kip thực tiễn và cần phải điều chỉnh, đồng thời thuyết phục hoặc gạt ra ngoài nhiều cựu binh và nói với họ rằng giờ chúng ta sẽ đi theo con đường khác thì phải là người vĩ đại mới làm được".

Rất nhiều người phương Tây sẽ kinh ngạc khi Lý Quang Diệu ngưỡng mộ Đặng đến như vậy. Nói cho cùng thì nhà lãnh đạo cộng sản quyền lực nhất sau thời Mao Trạch Đông vẫn bị coi là kẻ đã tàn sát các đối thủ chính trị. Dưới thời Mao Trạch Đông, Đảng đã chứng kiến việc hành hình, bỏ tù hoặc nạn đói ngày càng trở nên nghiêm trọng bởi thái độ bàng quan chết người. Là người kẻ thù Mao, khi ở trên đỉnh cao quyền lực năm 1989, ông đã ra lệnh xử lý vụ Quảng trường Thiên An Môn, khiến cho ít nhất vài nghìn thường dân Trung Quốc không hề có vũ khu trong tay phải thiệt mạng.

Nhưng cho dù có những sự thực ai cũng biết đó thì Lý Quang Diệu vẫn ngưỡng mộ Đặng Tiểu Bình vì ông đánh giá cao sự táo bạo của Đặng khi dám cải cách về tư duy và chấp nhận một sự pha trộn của những cải cách mang tính cơ hội hay cải cách doanh nghiệp. Những nỗ lực mang tính lịch sử này nhằm đưa hàng trăm triệu người Trung Quốc thoát khỏi nghèo đói và lần đầu tiên trong một thời gian dài có thể mang lại hy vọng cho Trung Quốc. Sự rộng lượng rõ ràng mà nhà lãnh đạo Singapore dành cho tất cả những gì Đặng làm đôi khi có thể gây sốc. Nhưng nó cũng nhất quán với quan điểm chung của Lý Quang Diệu cho rằng các chính phủ ở các nền văn hóa khác nhau sẽ áp dụng các phương pháp khác nhau, và chúng ta không thể kết tội họ một cách tùy tiện nếu như kết quả cuối cùng

họ mang lại là sự tiến bộ lâu dài hoặc đáng kể cho rất nhiều người. Là một người cấp tiến nhưng bi quan, Lý Quang Diệu không tin rằng người ta có thể làm món trứng omlete với bất kỳ hình dáng gì mà không phải thử đập rất nhiều trứng. Hơn nữa, ông còn thừa nhận rằng sắp xếp tất cả chỗ trứng đang có vào trật tự (nhất là trong một căn bếp nóng nực như Trung Quốc) không phải là một việc thông thường có thể làm được dễ dàng.

Tôi liền nhắc đến những nghiên cứu mới, những bí ẩn nội bộ mới được tiết lộ nhằm mục đích hạ thấp Đặng Tiểu Bình thông qua việc đặt ra những câu hỏi nghiêm túc về mong muốn cải cách thực sự của ông ta.

“Và ông chưa đọc một hồi ký gần đây tiết lộ những thông tin cho thấy thực ra mọi chuyện không được như ông nghĩ?”

“Đặng sao?”

Tôi nhắc lại: “Không được như ông nghĩ nếu nói đến chuyện ông ta đã đảo ngược cải cách kinh tế”.

“Không không không. [Tôi không quan tâm] Triệu Tử Dương mới là người khởi xướng cải cách ở miền Tây Trung Quốc. Đúng, Triệu Tử Dương [lúc đó là một quan chức cấp cao, một nhà cải cách nổi tiếng, và là người phê phán Mao trong giới lãnh đạo cao nhất] đã thiết lập một vài mô hình kinh tế thị trường ở miền Tây. Nhưng ông ta không có đủ sức mạnh và ảnh hưởng để mở rộng tầm lãnh đạo của mình và bảo mọi người làm theo. Tôi muốn nói là hẳn phải có rất nhiều dấu hiệu nhỏ cho ông ta thấy nếu hướng đến một nền kinh tế thị trường cạnh tranh thì mọi chuyện sẽ tốt hơn vì ai

cũng muốn làm việc vì bản thân mình chứ không phải vì lợi ích của người khác. Khi người Trung Quốc đến đây [thăm chúng tôi ở Singapore] thì chuyện đó đã trở nên rõ ràng".

Tôi cắt ngang: "Như là ông đã gợi ý cho ông ta vậy, chắc chắn rồi. Ở Singapore này, người Hoa làm ăn rất tốt. Nhưng ở Trung Quốc thì có vô cùng nhiều người lại không được như thế. Vậy thì đâu là điểm khác biệt giữa Singapore và Trung Quốc? Có phải là hệ thống xã hội?"

Lý Quang Diệu gật đầu khẳng định, và ông vẫn tiếp tục ho: "Đặng đã mở cửa Trung Quốc và ông ấy đã cứu được cả đất nước".

Bạn thử nghĩ xem, đúng là một lời tán dương ngoạn mục: *một cá nhân cứu được cả nước Trung Quốc*. Lý Quang Diệu ngừng lời, và ông có một cử chỉ rất ấn tượng, đặc trưng của riêng ông. Tôi đã nhìn thấy nó rất nhiều lần. Nó cho thấy ông dành toàn bộ sức lực và tâm trí để có một câu trả lời thật chính xác. Ông nghe câu hỏi, tiếp thu nó, xoay người đi 45 độ như để vận hành cái máy tính trong cơ thể ông, rồi xoay người lại 45 độ nhìn thẳng vào bạn, và ông vung bàn tay lên như sắp điều khiển một dàn nhạc để trình bày quan điểm của mình.

Suy nghĩ của ông về Trung Quốc dựa trên hai yếu tố. Một là tư tưởng thực dụng của ông: Trung Quốc vẫn tồn tại, và chúng ta sẽ làm gì với họ? Hai là Trung Quốc là người Hoa, và về tổng thể Lý Quang Diệu nghĩ đó là ưu điểm. Ít nhất Lý Quang Diệu không phải người thân cộng sản. Nhưng nếu có ai đó cầu cho Trung Quốc và

“Tôi cho rằng người vĩ đại nhất là Đặng Tiểu Bình. Ở tuổi của ông mà dám thừa nhận mình sai,... phải loại bỏ, đồng thời thuyết phục hoặc gạt ra ngoài nhiều Cựu binh và nói với họ rằng giờ chúng ta sẽ đi theo con đường khác thì phải là người vĩ đại mới làm được”

1,4 tỷ dân nước này phải chịu thiên tai, bệnh tật, chết chóc liên miên thì người đó hẳn là ác tâm hoặc mất trí. Và bất cứ ai đánh giá thấp Đặng Tiểu Bình - người đàn ông nhỏ thó hút thuốc liên tục - thì đều phạm phải sai lầm.

Lý Quang Diệu tiếp tục, thấp giọng xuống trong một cơn giận khủng khiếp: “Lúc đầu người phương Tây buộc tội ông ấy”. Đặng muốn cải cách đất nước nhưng không thay đổi trật tự xã hội vì điều đó có nguy cơ gây ra một thảm họa khác tương tự như Cách mạng Văn hóa. “Họ thích ông ấy phải giống như Gorbachev để sau đó thấy Trung Quốc sụp đổ

hơn”. Lý Quang Diệu cười to. “Thế nên họ mới dạy bảo Đặng”, ông nói thêm, lắc đầu chán ngán.

Lý Quang Diệu đánh giá Đặng không chỉ là nhà lãnh đạo mạnh mẽ của một đất nước rộng lớn, gần như không thể quản lý được, mà ông còn là một nhân vật lớn trong lịch sử Trung Quốc. Dưới thời kỳ cầm quyền của ông, một quá trình sửa chữa, chấm dứt được sự xúc phạm của châu Âu đối với Trung Quốc đã được bắt đầu. Dưới góc nhìn này thì sự quản lý mạnh tay

của Trung Quốc là không thể tránh khỏi và cũng là cần thiết. Trong quá trình tiến hóa kiểu Darwin, nền văn minh Trung Hoa luôn đứng ở vị trí hàng đầu cùng với các dân tộc tài hoa khác.

Khi quá trình đó tiếp tục diễn ra với những thăng trầm của lịch sử, Hoa Kỳ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đã buộc phải cùng tồn tại như hai trung tâm của thế giới, có khi cạnh tranh, có khi lại hợp tác với nhau dựa trên cơ sở một hành tinh ổn định (ai cũng hy vọng như vậy). Nửa sau thế kỷ 21 có lẽ sẽ là thời gian mà châu Á giành được vị thế vượt trội như châu Âu đã từng làm được hồi thế kỷ 19. Nhưng dù thế nào đi nữa thì điều đó sẽ không xuất hiện trong một sớm một chiều, và trong tương lai sắp tới thì tầm nhìn và khả năng lãnh đạo của Mỹ vẫn đóng vai trò chủ đạo trên trường quốc tế như suốt thế kỷ vừa qua - hay được gọi là thời kỳ của nước Mỹ.

Vì vậy, Lý Quang Diệu cũng chú ý tới giới lãnh đạo Mỹ không kém gì giới lãnh đạo Trung Quốc. Lý Quang Diệu đồng cảm, nếu không muốn nói là vui mừng, vì sự nổi lên của Trung Quốc. Nhưng ông cũng không cho rằng vai trò của Mỹ sẽ sớm kết thúc. Là một người rất ngưỡng mộ tính mạo hiểm làm giàu của người Mỹ, đặc biệt là khi họ thể hiện phẩm chất vừa thực dụng lại vừa hành xử đúng đắn bậc nhất, Lý Quang Diệu quan tâm đến việc ai là tổng thống Mỹ không kém gì người dân Mỹ, nếu không muốn nói là còn hơn họ.

Tôi hỏi: "Thế ai là tổng thống Mỹ vĩ đại nhất mà ông đã từng thấy?"

"Thấy à?"

"Đúng thế. Xét trong số những người mà ông đã từng tiếp xúc đủ để đánh giá được".

Câu trả lời của Lý Quang Diệu hẳn làm rất nhiều người Mỹ phải ngạc nhiên.

"Nếu không có vụ Watergate thì tôi sẽ chọn Richard Nixon. Ông ta có cái nhìn về thế giới rất thực tế. Ông có khả năng phân tích tuyệt vời, thực dụng, và ông còn có nhiều kế sách để đạt được mục tiêu. Nhưng nhu cầu này cộng với mong muốn được biết mọi thứ và được đảm bảo tái đắc cử đã khiến ông bị ám ảnh. Và tôi nghĩ là hai người thân cận của ông ta cũng làm việc rất kém nữa. Họ tên là gì nhỉ?"

"Haldeman và Ehrlichman?"

"Đúng rồi. Ý tôi là lẽ ra họ phải nói với ông ta là quên việc đó đi, không ăn thua đâu". Nhưng Nixon muốn tìm hiểu mọi chi tiết mà đối thủ của ông ta định làm.

Tôi nói: "Thực ra thì Tổng thống Nixon cũng chẳng bị ai cản đường cả".

"Không, ông ta không cần làm như thế. Dù sao ông ta cũng sẽ thắng cử mà".

Lý Quang Diệu không phải là nhà lãnh đạo duy nhất ở châu Á cảm thấy tiếc khi chứng kiến Nixon phải từ chức không kèn không trống ở Washington, trên một chiếc trực thăng. Nếu tổ chức một cuộc bình chọn trong giới tinh hoa ở châu Á cùng thế hệ với Nixon thì ông ta có thể sẽ giành một trong những vị trí dẫn đầu trong danh sách những tổng thống Mỹ có ảnh hưởng tích cực nhất lên châu Á.

Sự cởi mở đối với Trung Quốc tuy mới ở giai đoạn đầu nhưng đã được rất nhiều người châu Á coi là một sự kiện lớn mang tính lịch sử.

Động lực chính của Nixon và Kissinger không phải là muốn đưa châu Á lên vị trí ưu tiên, chắc chắn cũng không phải để trở thành một người bạn thù vị của Trung Quốc, mà là để gây bất lợi cho Liên Xô càng nhiều càng tốt. Nhưng ngoài ra họ còn có thêm một lợi ích cực lớn; đó là một chương mới trong quan hệ Washington - Bắc Kinh đã được mở ra.

Nixon đến gặp Lý Quang Diệu lần đầu tiên vào năm 1967 trước khi vi nghị sĩ bang California (và đã từng là một ứng cử viên tổng thống bị thất bại) này chạy đua vào Nhà Trắng lần thứ hai. Đây là một người Cộng hòa chuyên nghiệp, và cần lưu ý thêm: Nixon còn là người phê phán chủ nghĩa cộng sản chuyên nghiệp. Nixon đã đi khắp thế giới để tăng cường vị thế trên thế giới của mình (tức là để trông có vẻ giống một chính khách đối với cử tri Mỹ hơn). Và Henry Kissinger, giáo sư Đại học Harvard, người sau đó là cố vấn an ninh quốc gia rồi bộ trưởng ngoại giao của Nixon đã gợi ý Nixon đến Singapore.

Tôi đề nghị Lý Quang Diệu nhớ lại sự kiện đã diễn ra hàng chục năm trước: "Tôi muốn nói là theo những

“ Nếu không có vụ Watergate thì tôi sẽ chọn Richard Nixon. Ông ta có cái nhìn về thế giới rất thực tế. Ông có khả năng phân tích tuyệt vời, thực dụng, và ông còn có nhiều kế sách để đạt được mục tiêu ”

gì ông viết về Nixon trong cuốn hồi ký của ông, tôi thấy rất ấn tượng với đoạn ông ta đã lắng nghe ông chăm chú đến mức nào”.

“Tất nhiên rồi”.

Hình như tôi không hợp với việc bề ngoài cố tỏ ra nhún nhường.

Tôi nói: “Nhưng rõ ràng là người Mỹ không được coi là những người biết lắng nghe”.

“Ông ấy không chỉ nghe mà còn ghi chép”.

“Tôi cũng đang làm y như thế mà!”

Lý Quang Diệu gạt bỏ cô gắng hài hước nhạt nhẽo của tôi như vứt miếng gạch cũ: “Không, Nixon hỏi tôi về Mao. Tôi mô tả cho ông ấy đánh giá của tôi về những gì Mao đang làm bằng hình ảnh. Tôi nói Mao đang vẽ lên bức tranh ghép mảnh đã có 5000 năm tuổi. Ông ta vẽ tác phẩm của mình trên đó. Sẽ có mưa. Những gì ông nói sẽ bị nước mưa rửa trôi đi mất, chỉ những gì đã tồn tại 5000 năm được giữ lại. Đó là Khổng giáo”.

Đúng là một hình ảnh ấn tượng: Chính ADN văn hóa mới là thứ ăn sâu hơn bất cứ một thứ tư tưởng hiện đại nào.

Năm 1969, Lý Quang Diệu gặp Nixon lần thứ hai ở Nhà Trắng. Cha đẻ của nước Singapore hiện đại nhắc lại quan điểm của ông rằng cuộc Cách mạng Văn hóa hung hãn rồi sẽ phải chấm dứt, những “chiến dịch” kềm còi của Mao nhằm thay đổi Trung Quốc cũng vậy. Nhưng sự can thiệp của Mỹ vào Việt Nam thì không được kết thúc quá nhanh.

Cần nhớ rằng Nixon và Kissinger đã phải chịu sự chỉ

trích dữ dội trong nước vì họ miễn cưỡng rút quân ra khỏi Việt Nam với tốc độ rùa bò. Nhưng theo lời khuyên của Lý Quang Diệu thì tiến hành từ từ mới đúng là cách nên làm. Người ta có thể tự hỏi tại sao quan điểm của Lý Quang Diệu lại để lại ấn tượng lớn như thế lên Nixon và Kissinger!

Lý Quang Diệu ủng hộ chính sách Việt Nam hóa chiến tranh - tức là trang bị cho phe chống cộng ở Việt Nam để họ chiến đấu với phe cộng sản. Lý Quang Diệu thực lòng tin rằng việc đột ngột rút quân Mỹ ra khỏi Việt Nam sẽ có tác dụng khuyến khích đối với phe cộng sản Việt Nam cũng như đồng minh và những người ủng hộ họ lần lượt lật đổ các nước Đông Nam Á khác như làm đổ một dãy domino vậy.

Chú ý rằng chuyến thăm bí mật của Kissinger tới Bắc Kinh năm 1971 để chuẩn bị cho chuyến thăm bí mật của Nixon năm 1972 hoàn toàn không phải lý do duy nhất khiến châu Á đánh giá cao vị cựu giáo sư đại học Harvard. Lý do còn vì Kissinger ý thức rất rõ rằng những động cơ chính trị quốc tế bất rể quá sâu vào văn hóa và lịch sử, vì vậy không dễ gì tạo ra được sự thay đổi, nhưng nếu có thì thường gây chấn động. Về khía cạnh này, tư duy của ông có vẻ gần với người châu Á hơn người Mỹ.

"Và từ quan điểm của một ngoại trưởng Mỹ, tôi coi đó là dấu hiệu cho thấy ông cũng ngưỡng mộ Kissinger?"

"Sao cơ?", tôi bắt gặp Lý Quang Diệu lại đang nghịch tặc chườm nóng.

"Ông cũng ngưỡng mộ Kissinger phải không?"

"Dùng". Và ông bổ sung thêm một vị ngoại trưởng nữa của đảng Cộng hòa - Geogre Shultz: "Cả hai đều đáng tin cậy, đều có những phương pháp sáng suốt. Kissinger có ưu thế là dùng tư ngữ đắt hơn. George Shultz có phong cách viết lách hoàn toàn khác. Ông ấy là người rất chính xác. Vì thế ông ấy không có những cụm từ dài, tròn trịa, cân đối kiểu Đức nhưng ung dung tuôn trào, giàu màu sắc, sống động như của Kissinger".

Tôi nói: "Và không chỉ có thế, những ai biết rõ George đều kể rằng George là người chỉ ly về từ ngữ đến mức khi ông nói, ta có cảm giác ông phải móc túi ra 5 dollar để mua mỗi từ".

Nhưng Lý Quang Diệu không để ý đến câu châm biếm nhạt nhẽo đó.

Ngược lại, các bộ trưởng ngoại giao Mỹ dưới thời Clinton không hề để lại ấn tượng gì thật đặc biệt cho Lý Quang Diệu. Tôi nhắc đến ý này không phải để đặt câu hỏi nếu Lý Quang Diệu là người Mỹ thì có phải ông sẽ là đảng viên Cộng hòa chứ không phải đảng Dân chủ hay không, mà tôi muốn xem ông thoải mái thế nào khi khen ngợi các "nhân tài nước ngoài" và vận mệnh của Singapore phụ thuộc đến đâu vào năng lực của những tinh hoa quyền lực cao nhất ở nước Mỹ.

Tôi nói rõ hẳn ra: "Về cơ bản thì [Tổng thống] Clinton không xuất sắc lắm trong lĩnh vực ngoại giao phải không?"

"À, Warren Christopher không giỏi lắm. Madeleine Albright cũng chẳng khá hơn"

"Bà ấy dở lắm à?"

“Bà ấy không có được chiều sâu lịch sử như Henry Kissinger”.

Tôi nói: “Trước công chúng, Christopher trông có vẻ nhạt nhẽo, nhưng ít nhất ông ấy rất thạo việc. Xem nào, sau đó chúng ta có ai nhỉ? Rồi đến Bush, chắc ông sẽ nói thế, tức là có Cheney và Rumsfeld, thực sự làm được việc. Condi [Condoleezza Rice] thì...”

“Còn Colin Powell thì bị gạt sang một bên”.

Lý Quang Diệu nói câu đó với vẻ buồn buồn. Ông rất quan tâm đến năng lực của những con người tinh hoa điếu hành đất nước, vì ông tin rằng những ưu tiên, hành động và quyết định của tầng lớp tinh hoa thế giới chính là yếu tố cơ bản nhất quyết định tương lai có tốt đẹp hay không. Nếu không có giới tinh hoa lãnh đạo thì Singapore không thể được như ngày nay. Nền dân chủ phi lý đôi khi chỉ làm được mỗi một việc là hợp pháp hóa quyền lực nhân dân hoặc lựa chọn chính sách chứ không tìm ra được cách thức đảm bảo quản lý nhà nước sao cho tốt. Theo Lý Quang Diệu, ngay cả nền dân chủ tốt nhất cũng khó mà cạnh tranh với một chính phủ gồm những cá nhân tinh hoa thực sự có tài, không tham nhũng và có động lực làm việc mạnh mẽ.

Tôi hỏi: “Nhân thế nhắc đến chuyện này thì ông thấy trong số những tổng thống Mỹ mà ông từng tiếp xúc ai là người dở nhất?”

“Carter. Ông ấy là một người tốt, kính sợ Chúa trời. Nếu anh là tổng thống Mỹ, anh ngồi suy ngẫm ở Trại David, rồi xuất hiện và tuyên bố rằng nước Mỹ đang gặp khó khăn rất lớn...”

"Bài phát biểu tai tiếng năm 1979 phải không?".

"...Thì không được. Việc của nhà lãnh đạo như anh là phải tạo cảm hứng, phải khích lệ mọi người chứ không phải tâm sự những nỗi phiền muộn của anh. Như thế sẽ làm cho người dân mất hết tinh thần". Với Lý Quang Diệu, để điều hành đất nước một cách nghiêm túc, có chất lượng thì phải ra những quyết sách không hề dễ dàng, nhìn chúng đi vào thực tế, thậm chí phải đối mặt với sự chống đối quyết liệt và làn sóng phản đối của xã hội.

"Còn người thứ hai có phải là Bush con, George W. không?"

"Tôi không xếp ông ấy ở vị trí thứ hai đâu. Theo tôi có vấn đề của Bush con toan những người sâu não".

Cách dùng từ của Lý Quang Diệu thật thú vị – "sâu não".

Rồi ông đưa ra một nhận xét rất hay: "Bush con biết mình không có nhiều kinh nghiệm. Hiểu rõ bản thân là một phẩm chất tốt".

Tôi nhắc lại rằng trước khi Bush con nhậm chức tổng thống, rất nhiều người Mỹ đánh giá cao Cheney vì ông có kinh nghiệm trên nhiều lĩnh vực khi làm việc ở Quốc hội và chính phủ.

Lý Quang Diệu gật đầu, không nói gì thêm. Ông đã ngậm chặt miệng rồi.

Tôi nói về tổng thống thứ 41, cha của tổng thống thứ 43 của nước Mỹ.

"Ông ấy là người ổn định, sâu sắc. Không may là ông bị bệnh ở tuyến giáp khi tái tranh cử nên ông không

mất đi khá nhiều sức lực. Nếu không hẳn ông đã giành chiến thắng. Ông đã quản lý nước Mỹ rất tốt. Ông đã điều hành tốt cuộc chiến Iraq lần thứ nhất. Suy thoái kinh tế không liên quan gì cả”.

Tôi phá ngang: “Ông ấy gặp rất nhiều khó khăn với hiện tượng chình trị trong nước lúc đó là Bill Clinton đấy chứ”.

“Không, nếu không bị bệnh thì ông ấy sẽ thắng”.

Tôi nhắc lại: “Nhưng nền kinh tế lúc đó có vẻ đang chìm dần ma”. Người Mỹ hẳn nhớ rất rõ câu thần chú trong chiến dịch chạy đua của Clinton với Bush cha năm đó: “Quan trọng là nền kinh tế, đồ ngốc ạ”.

“Suy thoái kinh tế không liên quan gì cả”.

Tôi bỏ qua, không đồng ý với Lý Quang Diệu, và ông cũng biết tôi không tin ông. Ông bảo: “Thú vị đây. Thế anh nghĩ gì về Clinton?”

“Một người rất thông minh, rất có phẩm chất chính trị, rất đáng mến vì ông ấy là người hướng ngoại”.

“Đúng, một cá tính tuyệt vời”.

“Ai nói chuyện với ông ấy cũng cảm thấy mình là người quan trọng nhất trên thế giới. Nhưng tôi nghĩ nhìn chung là ông ấy đã vi phạm quy tắc rồi”.

“Quá tự do kiểu Mỹ phải không?”

“À trong trường hợp này thì một phần cũng là

“Việc của nhà lãnh đạo như anh là phải tạo cảm hứng, phải khích lệ mọi người chứ không phải tâm sự những nỗi phiền muộn của anh. Như thế sẽ làm cho người dân mất hết tinh thần”

“Theo tôi
cố vấn của Bush
con toàn những
người sâu não...
[Ông ấy] biết
mình không
có nhiều kinh
nghiệm. Hiểu rõ
bản thân là một
phẩm chất tốt”

”

do tính cách ông ấy nữa. Tôi không biết. Ý tôi là ông ấy có tuổi thơ không hạnh phúc gì lắm nên mới như thế”.

Tôi cứ để ông thoải mái phân tích tâm lý. Nhưng tôi giật mình vì hai thứ.

Thứ nhất là những gì ông phân tích về sự quyến rũ nổi tiếng của Clinton. Rõ ràng là cuộc đời đã khiến ông không bị hấp dẫn bởi tính cách đó. Truyền thuyết kể rằng cựu Chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch

Dân thấy khó chịu với sự quyến rũ của Clinton, một điều mà người ta bảo rằng Clinton cũng rất khó chịu. Nhưng ngoài Giang Trạch Dân và Lý Quang Diệu thì trên thế giới chỉ có một nhân vật chính trị lớn khác thấy cổ máy hấp dẫn của bang Arkansas chẳng có gì hấp dẫn. Đó chính là George W. Bush, người kế nhiệm ông.

Câu hỏi đặt ra là: nhưng ngoài khả năng miễn dịch với Clinton thì Lý Quang Diệu, Giang Trạch Dân và Bush con còn có điểm gì chung trên đời này nữa?

Bạn thử nghĩ xem.

Một khía cạnh khác đáng chú ý trong quan điểm của Lý Quang Diệu là ông tuyệt đối khinh thường một người đứng đầu nhà nước có nguy cơ mất chức vì vi phạm đạo đức với phụ nữ. Cách thức cư xử và thái độ của ông với phụ nữ trước công chúng là rất rõ ràng.

không thể bàn cãi. Chưa bao giờ có một vụ tai tiếng nào dù chỉ là thoảng qua. Những gì ông viết cho thấy ông gần như tôn thờ mẹ và có tình yêu vô hạn với vợ trong hàng chục năm. Chính sách xã hội, chính trị và kinh tế của chính phủ Lý Quang Diệu luôn chú trọng tạo điều kiện cho phụ nữ được công bằng về cơ hội và thành tựu với nam giới. Họ đã xây dựng một lực lượng lao động nữ chuyên nghiệp mà 50 năm trước quốc đảo này không hề có. Có lẽ sẽ phải mất một thế hệ nữa thì sự công bằng đó mới lên tới cấp lãnh đạo cao cấp nhất ở Singapore; nhưng đang ngày càng có nhiều phụ nữ Singapore ngồi ở chiếc ghế cầm lái hơn. Không như những người chuyên biện hộ cho chính sách chủ động tạo điều kiện ưu tiên cho nhóm người yếu thế, Lý Quang Diệu không bao giờ muốn đẩy phụ nữ lên vị trí lãnh đạo cao nhất chỉ để có hình ảnh đẹp. Nhưng ông thực sự mong muốn đến thế hệ lãnh đạo sau ở Singapore, phụ nữ sẽ có đại diện đáng kể.

Động cơ của chính phủ Lý Quang Diệu không mang tính ý thức hệ bằng tính thực dụng. Họ đã tăng lực lượng lao động (vốn khá là ít ỏi) của Singapore lên gấp đôi, đơn giản chỉ bằng cách thực hiện các chính sách hạn chế bất bình đẳng giới vốn đang kìm hãm phụ nữ. Đến những năm 1980 và 1990, phụ nữ Singapore đã đạt được những thành tựu mang tầm quốc tế trong rất nhiều lĩnh vực. Họ có năng lực và họ nổi bật đến mức đôi khi đàn ông không dám cầu hôn họ - do truyền thống văn hóa, đàn ông Singapore gốc Hoa chưa sẵn sàng có vị thế kinh tế xã hội công bằng ngay lập tức với bạn đời của mình.

Có lần Lý Quang Diệu tiết lộ với tôi rằng ông ngẫm ngưỡng mộ người Nhật vì họ đã kìm hãm sự tiến bộ này để duy trì tính liên tục cho nền văn hóa. Có một số lý do giải thích tại sao Singapore có tỷ lệ sinh thấp nhất châu Á, một trong số đó là: một vài phụ nữ có quyền lực đã làm dân ông Singapore mất tự tin trong cuộc sống. Trong khi đó, nền kinh tế Nhật, vốn đã đóng băng suốt hai thập kỷ, đáng lẽ có thể đạt được thành tựu tốt hơn nếu phụ nữ tham gia sôi nổi hơn vào lực lượng lao động.

Singapore cảm thấy họ không được lựa chọn. Vào giữa thập kỷ 1960, khi bị buộc phải tách ra khỏi liên bang thử nghiệm trong hai năm với Malaysia, Singapore bất ngờ chơ vơ một mình, và họ phải bơi, hoặc sẽ chìm ngấm. Vì vậy, nền văn hóa Khổng giáo bảo thủ không có được cái quyền xa xỉ là sống chậm kiểu Nhật Bản. Hơn nữa, quá trình giải phóng phụ nữ về mặt xã hội và kinh tế (mặc dù văn hóa Trung Hoa và Khổng giáo chủ trương hướng về gia đình) lại rất phù hợp với bản năng khuyến khích tài năng của Lý Quang Diệu.

Vì vậy, tôi đi xa hơn một bước: “May rủi thôi, nhưng lý do khiến tôi hỏi những câu này không chỉ vì tôi quan tâm đến những gì ông thực sự nghĩ, mà tôi còn muốn nhìn vào hệ thống xã hội Mỹ và nền dân chủ được coi là tuyệt vời của chúng tôi. Liệu chúng tôi đã tạo ra những con người giỏi nhất chưa?”

Thử nhìn Singapore xem. Nước ông đã có Kishore Mahbubani làm đại sứ ở Liên hiệp quốc, và ông ấy thật tuyệt vời. Trước đó còn có Tommy Koh, ông ấy cũng

thật tài năng. Nữ đại sứ lâu năm ở Washington là Chan Heng Chee rất giỏi. Ý tôi là họ đều làm được nhiều hơn năng lực của mình. Tôi rất ngưỡng mộ bộ trưởng ngoại giao của ông là George Yeo. Tôi không biết nói các của ông còn những ai, nhưng ông có những người rất xuất sắc.

Như [có vấn thương mại của Clinton] Charlene Barshefsky đã từng kể với tôi là trong các hội nghị thương mại quốc tế, khi phải họp đến hai giờ sáng và có ai đó hỏi: tiền lệ của vụ việc X hay Y nay là gì, thì tất cả mọi người đều quay về phía đoàn đại biểu Singapore để chờ câu trả lời vì họ luôn là những người chuẩn bị kỹ càng nhất. Ở đây, các ông có một hệ thống sản sinh ra những người có năng lực, còn chúng tôi thì..."

Lý Quang Diệu mỉm cười, rõ ràng là ông đang tự hào về những gì đoàn đại biểu Singapore đã thể hiện: "À, đó là do bản chất của hệ thống bổ nhiệm nhân sự của bên anh. Anh biết đấy, anh phải chỉ định những người đã tài trợ tiền cho chiến dịch tranh cử hoặc tái tranh cử của anh... anh buộc phải làm như vậy. Khi anh không bị trói tay và có thể chỉ định người có năng lực nhất thì mọi chuyện sẽ khác hẳn".

"Theo tôi thấy thì điều đó cũng nhất quán với quan điểm của ông về những hạn chế của nền dân chủ đúng không?"

Ông thận trọng trả lời vì điều này rõ ràng là cũng khá nhạy cảm: "Tôi nghĩ là chế độ tổng thống không thể tạo ra được một chính phủ tốt bằng chế độ nghị viện. Với chế độ tổng thống thu hình ảnh cá nhân của

anh trên truyền hình có tính chất quyết định. Trong khi đó, với chế độ đại nghị, thủ tướng thường là thành viên của nghị viện và có thể là bộ trưởng từ trước, mà anh biết đấy, như ở Anh thì mọi người đã đánh giá anh trong một thời gian dài và đã có những kết luận nhất định như anh là kiểu người gì, anh sâu sắc như thế nào, mỗi lời nói của anh thành thật đến đâu.

Vì vậy, mỗi đảng sẽ chọn ra người có nhiều khả năng đưa họ đến thắng lợi nhất trong vòng bầu cử trước mắt. Họ chọn người có trọng lượng chính trị nhất, có khả năng quản lý để đưa các chính sách vào thực tế sao cho năm năm sau đó họ lại thắng cử lần nữa. Các tổng thống của các anh, ý tôi là như Jimmy Carter ấy... Tên tôi là Jimmy Carter. Tôi chỉ là một nông dân trồng lạc. Tôi đang tranh cử chức tổng thống. Thế rồi anh thấy đấy, ông ta trở thành tổng thống!"

"Nước Mỹ đã đưa một củ lạc làm tổng thống đúng không?"

"Anh biết không, lần đầu tiên tôi gặp ông ta đúng là một cú sốc".

"Tại sao?"

"Ông ta dành cho tôi một cuộc gặp chỉ trong vòng một tháng sau khi nhậm chức. Lúc đó ông ấy là người hoàn toàn mới. Những người thân cận hẳn đã nói với ông là [gã người Singapore này] đáng gặp lắm. Mất năm phút chụp ảnh... trước lộ sưỡi, chỉ có chụp ảnh. Tất cả đều được dàn dựng cẩn thận. Rồi các thợ ảnh ra ngoài... và có bảy phút nói chuyện tay đôi. Sau đó là gặp chính thức. Ông ta nhắc đến vấn đề gì nhỉ?... Tại sao ông lại

muốn phiên bản Hawk cải tiến này? Tôi mới hỏi nó là cái gì. “Tên lửa Hawk cải tiến, loại tên lửa đất đối không ấy mà”. Tôi trả lời là vì nó hiện đại hơn loại chúng tôi đang sở hữu. [Tôi cười rất to]. Ông ta bảo đấy là công nghệ cao, liệu ông có thực sự cần không? Tôi nói tôi nghĩ là có, nhưng nếu ông thấy không ổn thì tôi sẽ mua của Anh vậy. Tôi nói đây không phải chuyện sống chết gì đâu.

Sau đó chúng tôi tiến hành cuộc gặp chính thức, kéo dài một tiếng, khoảng một tiếng, và ông ta có một danh sách dài thượt những điều cần bàn và ông đi hết cả danh sách đó, kể cả những thứ nhỏ nhất không liên quan. Trong khi đó tôi đã thảo luận với Nixon và Ford. Ford y như đóng vai Henry Kissinger trong vở diễn [chính sách ngoại giao] - ông ấy nhắc đến tất cả các vấn đề lớn ở vùng Đông Nam Á, mọi chuyện đang đi về đâu, đang diễn ra như thế nào, làm sao để Đông Nam Á thích ứng được với tình hình này”.

Lý Quang Diệu thở dài: “Tôi rất ngạc nhiên. Carter đưa tôi một cuốn sách, đó là cuốn sách vận động tranh cử của ông ta tên là *Tại sao không phải người giỏi nhất?* Tôi về khách sạn. Tôi nghĩ, nào hãy thử tìm hiểu nhân vật này. Và tôi thấy sững sốt. Ông ta kể chi tiết hồi nhỏ, bố ông đã cho ông một đồng xu hay cái gì đó để cho vào hộp tiền ở nhà thờ, nhưng thay vì bỏ đồng xu vào hộp thì ông ta lại moi một đồng xu khác ra. Kết quả là ông bị bố đánh đòn. Tại sao ông ta lại kể mấy chuyện đó? Nói với cả thế giới rằng mình là một tên trộm vặt thì có lợi gì không?”

Tôi không thể kiềm chế được và tiếp lời ông: "Carter còn có một cuộc phỏng vấn tai tiếng với tạp chí Playboy, và câu trả lời nổi tiếng nhất của ông như thế này: khi được hỏi liệu đã kết hôn với Rosalyn rồi, ông có bao giờ bị một người phụ nữ khác thu hút về mặt thể xác hay không, ông ta trả lời: "Đôi khi trong tim tôi cũng có sự thèm khát". Rất nhiều người bình luận: ôi trời, chỗ đó mà thèm khát thì đúng là kỳ cục!"

(Tiếng cười nổ ra khắp căn phòng; hóa ra hai viên tùy tùng kia vẫn còn sống, còn hít thở!).

Lý Quang Diệu nói: "Có gì đó không ổn ở ông ta. Có lần ông ta gặp Rickover, đô đốc hạm đội tàu ngầm. Đô đốc Rickover hỏi thứ hạng của ông ở Học viện hải quân Annapolis. Ông trả lời là thứ 167 hay đại khái thế. Rickover mới hỏi: 'Tại sao không phải người giỏi nhất?'"

Tôi nghĩ, Rickover, một người thẳng thắn đến mức thô lỗ hẳn sẽ nói như thế. Rồi tôi hỏi Lý Quang Diệu: "Xét về độ thẳng thắn thì viên đô đốc lỗ mãng kia là anh em tinh thần của ông phải không?"

Tất nhiên ông không trả lời.

“Tôi nghĩ là chế độ tổng thống không thể tạo ra được một chính phủ tốt bằng chế độ nghị viện”

Cũng giống vị tướng lục quân cứng đầu George S. Patton (hoặc một người cũng có tính cách tương tự là Tổng thống Harry S. Truman), Hyman S. Rickover, vị đô đốc bốn sao đã khai sinh ra loại tàu ngầm hạt nhân là người không biết nói những từ hoa mỹ.

Chính vì thế nên cái miệng của ông đôi khi cũng gây cho ông không ít rắc rối. Nhưng người Mỹ nói chung vẫn ưa thích những người đàn ông dũng cảm, thẳng thắn nói ra những gì mình nghĩ. Lý Quang Diệu không ưa thích chế độ bầu cử phổ thông đầu phiếu, nhưng nếu ở Mỹ, hẳn ông sẽ nhận được nhiều phiếu bầu vì người Mỹ sẽ ngưỡng mộ ông như đã ngưỡng mộ Patton và Rickover.

“Tôi không biết người nào giống tôi nhất đâu”

Ý nghĩ này khiến tôi chuyển hướng: “Hiện tại trên đời này ai là người có tính cách giống ông nhất?”

Một khoảng im lặng khá dài: “Tôi không biết người nào giống tôi nhất đâu”.

Ban sẽ phải phá ra cười. Lý Quang Diệu thật khôn ngoan. Và... phải... độc đáo nữa.

Nổi loạn không lý do

BẠN CÓ TIN là gã nhà báo Mỹ này đã thiếu trung thực một cách trơ trẽn khi im lặng lắng nghe (thực ra là cười cợt nhiều hơn) người đứng đầu một quốc gia nhỏ bé, người không hề phải chịu một chút gánh nặng hay trách nhiệm nào của một siêu cường thế giới, ngồi chê bai dũ dội một cựu tổng thống của mình hay không?

Lý Quang Diệu đã hoàn toàn hạ thấp đối tượng - mà đó là một nhà lãnh đạo Mỹ từng được trao giải Nobel Hòa bình sau khi mãn nhiệm. Ý tôi là Singapore có mấy người được giải Nobel? (Trả lời: không). Và Lý Quang Diệu là ai mà lại thiếu tôn trọng tổng thống một quốc gia được coi là hết sức quan trọng với Singapore và với sự ổn định của cả thế giới đến như vậy?

Khi Lý Quang Diệu quyết định điều gì đó hoặc ai đó

là không hề quan trọng, hoặc bị đánh giá quá cao, hoặc thực ra không đạt tiêu chuẩn thì bạn có cảm giác cãi lại lời ông chỉ phí thời gian và tiền bạc. Tôi đã cố mời cựu Tổng thống Carter đánh giá vai trò của Lý Quang Diệu trong lịch sử, nhưng như bạn đã đọc ngay ngoài bìa sách, Carter đã từ chối. Tôi ước gì cựu tổng thống có cái nhìn khoáng đạt hơn. Cũng tốt cho Lý Quang Diệu nếu ông ấy ném thử đôi chút thang thuốc do chính mình bốc ra, tất cả chúng ta đều như vậy.

Trong những-thư-không-được-đánh-giá-cao-hoặc-không-cần-thiết của Lý Quang Diệu, bạn nhớ bổ sung thêm giới truyền thông vào vị trí gần đầu danh sách. Ít nhất thì ở phương Tây người ta tin rằng báo chí độc lập có vai trò rất quan trọng trong văn hóa chính trị. Suốt hàng chục năm, Lý Quang Diệu đã chứng tỏ ông không hề tin vào điều đó. Chính phủ cũng như đảng Nhân dân Hành động của ông nắm quyền lực tối cao đối với báo chí trong nước, và khi họ cảm thấy báo chí nước ngoài đang trở nên hăng hái quá mức thì họ gây khó dễ cho hoạt động tại Singapore của các hãng tin làm mất lòng họ.

Vì vậy, với mục đích khiêu chiến, tôi hỏi Lý Quang Diệu về hệ thống báo chí Singapore. Phương Tây phê phán họ là chỉ làm việc cho chính phủ, vì vậy thực ra họ chỉ là báo chí hạng hai. (Tiện thể nói thêm quan điểm của tôi là trừ việc không bao giờ phê phán những người đứng đầu Dinh Istana trong mọi tình huống thì tờ nhật báo hàng đầu của Singapore là *The Straits Times* thuộc loại báo chí hạng nhất). Phản ứng của Lý Quang Diệu rất rõ ràng.

Ông thở dài, vì đây không phải chủ đề được ông ưa thích, nhất là khi tôi là một nhà báo phương Tây: “Thứ nhất, người dân Singapore không thiếu thông tin. Có đủ loại tạp chí, Internet không bị cấm. Cái chúng tôi không cho phép báo chí trong nước làm là vận động. Hãy đưa tin đúng sự thật, trình bày quan điểm trên trang xã luận và thư độc giả trên trang Diễn đàn. Chúng tôi đã nhận được rất nhiều thư của công chúng, chủ yếu là thư than phiền, nhưng cũng có cả những lời khen ngợi, đề xuất. Chúng tôi trả lời tất cả những thư nào có thái độ nghiêm túc. Chúng tôi không sở hữu báo chí. Họ hoạt động với tư cách là những doanh nghiệp vì mục tiêu lợi nhuận. Nhưng họ đang mất dần độc giả do báo mạng. Chúng tôi khuyến khích họ đưa tin về những hành vi sai trái. Đó là một cách đưa những hành vi đó ra ánh sáng khi chúng tôi bỏ sót chúng”.

À, ra là thế. Ông xác quyết như vậy đó. Thế thì tại sao chúng ta lại mất thời gian nghe ông nói? Nhưng đây chính là điểm thú vị – con người là thế. Bạn thấy khó chịu. Tôi chắc chắn cũng khó chịu. Nhưng tại sao rất nhiều người vẫn muốn biết quan điểm của ông và nói chung vẫn chu tâm lắng nghe ông khi ông đưa ra ý kiến cho dù trong một số tình huống nhất định thì ông không khác gì một Thomas Jefferson thứ hai?

Lý Quang Diệu đã được rất nhiều tổ chức hàng đầu thế giới tôn vinh. Ông luôn được coi là một nhà lãnh đạo xuất sắc ở tầm quốc tế (trừ khi bị các tổ chức lúc nào cũng chỉ quan tâm đến những vấn đề như nhân quyền hoặc án tử hình – bất kể bối cảnh – buộc tội là

một Torquemada thời hiện đại), và nhất là từ khi mãn nhiệm thủ tướng từ năm 1990, ông đã chiếm được một chiếc ghế không chính thức trong nhóm những người châu Á đương đại được tôn thờ. *Foreign Policy*, một tạp chí rất có uy tín của Mỹ còn tôn vinh ông là Kissinger của châu Á vào năm ông 86 tuổi.

Tại sao?

Hầu như cái gì cũng có lý do của nó – Lý Quang Diệu thường nói như vậy. Lý do thứ nhất là ông co tiếng luôn nói những gì ông nghĩ, và bạn có cảm giác rằng đây là một tri tuệ gần như không bao giờ ngừng nghĩ. Lý do thứ hai là cách tư duy độc lập của ông (luôn nói ra điều mình muốn) một phần có nguồn gốc từ vị thế của Singapore trong khu vực và trên thế giới. Vì nhu cầu của đất nước này dựa vào nguồn cung từ nhiều nước khác nhau (nước từ Malaysia, sản vật từ Indonesia, vũ khí và an ninh từ phương Tây v.v.) nên họ không bị lệ thuộc hoàn toàn vào một quốc gia nào cụ thể.

Với Mỹ chẳng hạn, Lý Quang Diệu không bao giờ đòi hỏi hay nhận một đồng dollar viện trợ chính thức nào. Ông không muốn bị coi là phải sống nhờ vào viện trợ của chủ Sam. Điều đó sẽ ảnh hưởng đến nền độc lập của Singapore. Vì vậy, những lời khen Lý Quang Diệu

* Thomas De Torquemada (1420-1498): người đứng đầu tòa án dị giáo Tây Ban Nha, được coi là một trong những nhân vật tàn ác nhất lịch sử. Trong thời gian nắm cương vị thẩm phán từ năm 1483 đến 1498, Torquemada đã xử thiêu khoảng 2000 người.

dành cho nước Mỹ không phải là do Mỹ bỏ tiền ra mua, và hẳn nhiên là chúng đều chân thành. Những lời phê phán ông đưa ra (theo quan điểm của ông) cũng hợp lý, khoa học. Hơn nữa, rất nhiều người lắng nghe ông như thể ông là nhà hiền triết của Singapore, một người đã có hàng chục năm kinh nghiệm, trải qua đủ mọi thăng trầm như một chiến binh thực thụ.

Và khi châu Á nổi lên, tiếng nói của Lý Quang Diệu – cũng như một vài người khác ở Singapore và trong khu vực – cũng đồng thời có trọng lượng hơn. Chúng ta còn lãng nghe người châu Á nào khác nữa? Chỉ Đạt Lai Lạt Ma? Chỉ Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào? Hay một vị hiền triết Ấn Độ nào đó mà không ai đọc nổi tên?

Đúng là sự tự tôn của Singapore đã làm các nước xung quanh bức tức. Nhưng hẳn nhiên Singapore không phải mối đe dọa với họ. Đất nước này chưa bao giờ xâm chiếm quốc gia khác và sẽ không bao giờ làm như vậy, ít nhất là vì họ không thể. Họ không phải là cường quốc hạt nhân và khó mà tưởng tượng nổi họ lại muốn trở thành như vậy. Họ không phải né tránh ai cho dù không ai có thể dựa cựa về khả năng phòng thủ của họ. Nhờ thế nên Singapore có một vị thế nhất định, đứng-trên-mọi-tranh-chấp, giống như một phiên bản tri tuệ hơn, kỹ trị cao hơn của Ấn Độ vào thời mà tiếng nói của Nehru vang xa hơn cả biên giới vùng Punjab.

Rồi còn chuyện phong cách. Dù là độc tài ôn hòa hay không thì cách dùng từ theo kiểu Cambridge, trình độ thượng hạng, tinh thần học tập không ngừng cho bản thân cũng như cho đội ngũ tinh hoa và thái độ tập

trung vào những vấn đề lớn nếu không muốn nói là mang tính triết lý dài làm cho tiếng nói của Lý Quang Diệu trước công chúng trở nên có tính định hướng rất rõ ràng. Có lẽ chỉ trừ bài phát biểu dài nhất trong số những bài phát biểu dài của ông ra, việc nghe ông nói hay đọc tác phẩm của ông luôn hết sức thú vị. (Phong cách văn xuôi của Lý Quang Diệu thường là truyền đạt vấn đề một cách thẳng thắn, cứ như khóa học Nhập môn Hemingway). Trong giọng văn của ông có thể nhận thấy ảnh hưởng theo nhiều cách khác nhau của lãnh tụ Ấn Độ Nehru, của nhân vật thuộc giới truyền thông lừng danh thế giới David Frost*, của một vài Machiavelli kiểu Trung Quốc hòa với tiếng nói tâm tình của người cha với con cái. Đó là một giọng văn tổng hợp không giống bất cứ ai mà tôi từng biết.

Chúng tôi tán gẫu về tầm quan trọng của việc diễn thuyết.

Tôi bắt đầu: "Khi học sau đại học, tôi có tham gia một hội nghị chuyên đề ở trường Princeton do Ted Sorensen chủ trì. Ông ấy là người viết diễn văn nổi tiếng cho Tổng thống Kennedy. Và ông bảo tôi thế này: Tom, cậu là một tay nói chuyện hay, nhưng nói không như viết đâu nhé".

* David Paradine Frost (1939-) nhà báo, tác gia người Anh. Ông là người tiên phong châm biếm giới chính trị trên truyền hình, đồng thời ông đã thực hiện những cuộc phỏng vấn nghiêm túc với nhiều chính trị gia, trong đó nổi tiếng nhất là cuộc phỏng vấn với Richard Nixon (đã được dàn dựng thành kịch và phim điện ảnh).

Lý Quang Diệu gật đầu: “Đúng thế, nói không giống như viết”.

“Ted Sorensen nói đại khái là hai việc đó thực sự khác nhau. Anh phải tự kiểm soát tốt hơn, cấu trúc chặt chẽ hơn, thật rõ ràng – trừ khi anh không muốn làm như vậy”.

“Vì khi nói thì anh có thể lặp lại được”.

“Và có thể dùng động tác hay bầu không khí trong thời điểm nói nữa”.

Lý Quang Diệu nói: “Khi viết thì anh không thể làm những điều đó. Một người đã đọc rồi thì không quay trở lại. Nếu người đọc phải quay lại thì có nghĩa anh đã viết dở tệ”.

Tôi nói: “Ngày nay nếu viết giỏi, nói hay – và ông dùng la người như thế đấy – thì đó là ưu thế rất lớn của một nhà lãnh đạo, nhưng nếu ngược lại thì nhà lãnh đạo đó đã vấp phải một bất lợi nghiêm trọng”.

“Đúng thế, vì theo tôi, với tư cách là lãnh đạo, anh phải có khả năng truyền đạt cảm xúc của mình và làm rung động những người khác. Anh biết đấy, không chỉ ý tưởng thôi đâu”.

“Và ông không cần phải là một thiên tài. Ông có thể, nhưng không nhất thiết phải thế. Ronald Reagan không phải thiên tài”.

“Nhưng anh phải thay đổi được quan niệm của những người khác”.

Tôi nói: “Đúng, và phải thật rõ ràng. Sau một tổng thống như Carter thì tính rõ ràng của Reagan là ưu điểm rất lớn. Reagan có ba ý: nước Mỹ rất vĩ đại, chính

phủ nhỏ hơn là tốt hơn, Liên Xô là một đế quốc ma quỷ. Hết. Thế thôi, tất cả chỉ có vậy. Nhưng ông ta luôn giữ vững quan điểm của mình. Không phải cứ ba tháng thì ông lại thay đổi giọng điệu một lần. Hiện tại trong giới chính trị thì ai là người truyền đạt xuất sắc nhất?”

“Hiện tại à? Có lẽ là Obama, với tư cách là một diễn giả trôi chảy. Tôi không chắc ông ta có thể làm được gì, nhưng về khả năng diễn giải mọi thứ theo cách ông ta muốn và làm cho suy nghĩ của mình được mọi người, được nước Mỹ hưởng ứng thì đó đúng là sở trường của ông ta”.

Khó mà biết được khả năng này sẽ đưa Obama đi xa tới đâu, dù “Sorensen cũng nói như thế về Obama. Cho nên từ ý kiến của Sorensen đến của ông hầu như đều khẳng định lại điều đó với tôi mà thôi. Nhưng tôi vẫn rất hồ nghi về Obama. Tôi không biết liệu ông ấy có trụ nổi đến nhiệm kỳ thứ hai không. Ngoài ra, tôi nhớ trước khi Obama lên làm tổng thống, có người nói thế này: Obama ấy à? Ông ta chỉ giỏi phát biểu thôi. Lúc đó Ted Sorensen bước vào và bảo, này, khoan đã, với tổng thống thì cái đó rất quan trọng đây – khả năng truyền đạt, chỉ ra được hướng đi. Đừng coi thường phẩm chất đó”.

“Tôi không chắc ông ta có thể làm được gì, nhưng về khả năng diễn giải mọi thứ theo cách ông ta muốn và nghĩ là sẽ được mọi người, được nước Mỹ hưởng ứng thì đó đúng là sở trường của ông”

Theodore C. Sorensen, người tôi rất ngưỡng mộ khi còn là sinh viên và sau này khi làm nhà báo, đã cống hiến toàn bộ năng lực của mình cho John Kennedy, tất nhiên rồi. Kennedy thật may mắn. Ted rất tài năng. Và cũng như Lý Quang Diệu, Kennedy cũng như Sorensen đều là những cây bút thực thụ (ở kiếp khác họ có thể là tổng biên tập báo hoặc tạp chí cũng nên), những nhà tư tưởng thực thụ. Họ cũng mải mai, cũng đôi khi khó đoán trước. Qua Sorensen, tôi cảm thấy dường như Kennedy thường tìm kiếm những ý tưởng lớn lao kiểu nhím. Ông có một trí tuệ rất linh hoạt. Còn Lý Quang Diệu thì luôn luôn tìm kiếm chúng, không ngừng nghỉ. Nhưng vì nhiều lý do, ông không muốn làm lớn chuyện đó mà thôi.

Đường về Ấn Độ*

NHỮNG THÀNH TỰU về chính sách công của Singapore là không phải bàn cãi, đơn giản là vì tầm vóc của nó. Tri tuệ có giá trị thật, Lý Quang Diệu đã đúng. Tuy nhiên, chỉ tri tuệ không vẫn chưa đủ. Tuy có đông dân hơn thành phố Los Angeles, nhưng dân số đất nước của Lý Quang Diệu chỉ bằng một phần ba Thượng Hải - như Đặng Tiểu Bình đã nhắc khéo Lý Quang Diệu. Dân số New Delhi, thủ đô Ấn Độ gấp khoảng ba lần Singapore. Bạn hãy tưởng tượng phải quản lý cả đất nước Ấn Độ thì sẽ thế nào?

Tôi hỏi Lý Quang Diệu câu đó. Tôi nói thẳng luôn: “Liệu ông có thành công tương tự nếu ở Ấn Độ không?”

* Phim *Đường về Ấn Độ* (A passage to India) (1984) nói về mâu thuẫn giữa người Ấn Độ và chính quyền Anh đang cai trị Ấn Độ những năm 1920.

“Ấn Độ à?”

“Ông có thành công được ở Ấn Độ không?”

“Không”.

Tôi nghĩ câu trả lời khá thẳng thắn: “Nhưng tại sao?”

“Đó là một nền văn minh đã tồn tại từ thời cổ đại. Nehru và Gandhi có cơ hội vì họ có uy tín rất lớn, nhưng họ cũng không thể phá vỡ được chế độ đẳng cấp. Họ không thể loại bỏ được thói quen”.

Bạn đọc hãy lưu ý là ông không hề đề cập đến vấn đề quy mô dân số.

Với Lý Quang Diệu, di sản văn hóa giống như ADN của đất nước vậy. Để thay đổi được nó thì chắc phải cần đến ca phẫu thuật bằng tia laser. Nền văn hóa nào có khả năng thay đổi trong mọi hoàn cảnh và thách thức thì sẽ tiếp tục phát triển. Nền văn hóa nào không có khả năng đó sẽ bị tụt lại phía sau. Trong cuộc phỏng vấn nổi tiếng, có ảnh hưởng rất lớn vào năm 1994 với nhà báo Fareed Zakaria của tờ *Foreign Affairs* – một tạp chí bán chính thức của giới ngoại giao Mỹ, Lý Quang Diệu đã công khai là ông theo quan điểm của Toynbee cho rằng văn hóa là định mệnh. Đó là lý do tại sao ông thường nhắc nhở các nhà phê bình phải hiểu đâu là “điểm khởi đầu” của một đất nước.

Tôi bèn liếc một phen: “Nhưng Nehru vĩ đại còn làm vấn đề Ấn Độ rắc rối thêm vì ông ta trung thành với một tư tưởng, đó là kế hoạch hóa tập trung kiểu Liên Xô”

“Đúng thế”.

“Còn nếu là ông thì chỉ sau ba tháng là ông sẽ từ bỏ nó đúng không?”

Ông gật đầu chắc chắn. “Anh cũng thấy là ông ấy luôn bám chặt lấy những ý tưởng to lớn. Ông ấy là người hành động theo tư tưởng. Còn tôi tìm kiếm những tư tưởng có hiệu quả trong thực tế. Nếu chúng không phát huy tác dụng thì tôi sẽ nói, được rồi, tư tưởng này nghe có vẻ hay đấy, nhưng phải thử cái khác hiệu quả hơn. Thế là chúng tôi thử cái khác hiệu quả hơn, và cứ thế mà làm”.

Nếu bạn tin rằng số liệu là thước đo tốt nhất phản ánh thành tựu thực tế thì Singapore dưới thời Lý Quang Diệu và những người kế nhiệm đã áp dụng những ý tưởng có hiệu quả thực tế trong hàng chục năm. Vào năm 2008, thu nhập trung bình (mỗi năm) trên đầu người của Ấn Độ là 2.900 USD, đứng thứ 167 trên thế giới. Còn thu nhập trên đầu người của Singapore là 51.600 USD, đứng thứ 8 thế giới. Con số này của Mỹ là 47.500 USD, đứng thứ 10 thế giới – tôi thấy khá ngạc nhiên. Trong nhiều thập kỷ, Singapore đã thực hiện được thành công rất nhiều chính sách.

Tôi nói: “Lúc này người của ông và tôi có nói chuyện về khu vườn rất đẹp của Dinh Istana này và coi nó như những phòng thí nghiệm nhỏ. Người ta đem một vài cây con tới đây trồng, nếu cây nào bị chết thì sẽ không trồng cây đó ở bất cứ vùng nào khác trên đất nước này nữa, có phải thế không? Cái gì không hiệu quả thì đừng làm. Nhưng Nehru có phải là người sở hữu quá nhiều tính cách của loài nhím không, luôn mãi mê với những ý tưởng lớn ấy?”

Lý Quang Diệu hơi gật đầu: “Tôi không biết chắc ông ấy có phải người kiêu nhím hay không, nhưng ông ấy là

người muốn thử nghiệm các ý tưởng. Anh biết đấy, như 'Phong trào không liên kết', tức là không cam kết đi theo bất cứ bên nào ấy mà. Nhưng thực tế thì cuối cùng Nehru đã chọn đi theo Liên Xô vì cần có vũ khí hiện đại, và phê phán Mỹ. Ông ta không hợp với John Kennedy; chắc anh còn nhớ lần trao đổi rất nổi tiếng: Kennedy chỉ cho Nehru thấy sống ở nước Mỹ đầy đủ như thế nào, những tòa nhà ở đây lớn ra sao v.v., nhưng Nehru chẳng ấn tượng gì. Ý tôi là nếu là tôi thì tôi sẽ không như ông ấy. Ông ấy là người kiểu khác, tư duy của ông ấy khác. Ông ấy viết sách, những cuốn sách hay. Ông ấy chống chủ nghĩa thực dân, ông ấy là một chiến binh đấu tranh vì tự do, nhưng anh sẽ làm gì với tự do cơ chứ? Người dân của anh thực sự muốn gì?"

Đây mới là tiếng gọi quan trọng nhất với Lý Quang Diệu. *Người dân thực sự muốn gì?*

Ông tiếp tục: "Tư tưởng của Gandhi là trả cho người dân ngôi làng của họ, cái xa quay sợi của họ. Theo tôi thì trong Thời đại Công nghiệp này mà làm theo cách đó thì sẽ không đi đến đâu".

Nhưng câu nói đó lại dẫn chúng tôi đi theo hướng thảo luận mới: "Ông có nói rằng người dân thực sự muốn gì? Họ muốn có thức ăn trên bàn, có ô tô, có nhà để ở, hay họ muốn có quyền viết xã luận trên báo? Và rồi ông nói ông biết họ muốn gì. Ông nói rằng họ muốn những thứ thực tế chứ không phải những khái niệm. Đây là quan điểm của riêng ông. Còn dù sao đi nữa Nehru vẫn là một con người vĩ đại".

Hiện nay, Ấn Độ đang ngày càng trở nên quan trọng hơn đối với Singapore. Không nước nào trong khu vực

lại muốn đánh cược tất cả vào Trung Quốc. Lý Quang Diệu đã chọn chính sách ngoại giao theo cách giống như một vận động viên đua ô tô vạch ra kế hoạch cho

giải đua sắp tới. Vấn đề chính không phải là điều gì sẽ xảy ra nếu mọi thứ vận hành đúng như kế hoạch, mà là khi có trục trặc (mà đôi khi vẫn có tình huống này) thì tại mỗi thời điểm chúng ta có những lựa chọn nào để thay thế. Nếu Singapore đặt cược hết ván bài ngoại giao vào người khổng lồ Trung Quốc - một hành vi khiến những người hàng xóm bé nhỏ nhất của họ cũng sẽ nổi điên (hoặc xung đột nội

tại, một điều đã từng xảy ra trước đây và có thể sẽ lặp lại - chúng ta phải nhìn nhận sự thật đó) thì lối thoát của Singapore sẽ là gì? Lý Quang Diệu biết rằng nếu Ấn Độ không có vai trò tích cực hơn ở khu vực Đông Nam Á thì một mình ASEAN không có hy vọng chống lại được Trung Quốc trong những vấn đề quan trọng.

Lý Quang Diệu nhún vai khi chúng tôi cùng nhìn lại tình hình địa chính trị thế giới. Tuy không nói gì với nhau, nhưng chúng tôi đều chấp nhận rằng có thể Trung Quốc sẽ đi theo con đường "trỗi dậy hòa bình" - nói theo khẩu hiệu khoa trương của Bắc Kinh. Hoặc quan điểm đó có thể là ngây thơ, và một ngày nào đó Trung Quốc sẽ tỉnh giấc và theo chân những người

“Còn tôi tìm kiếm những tư tưởng có hiệu quả trong thực tế. Nếu chúng không phát huy tác dụng thì tôi sẽ nói, được rồi, tư tưởng này nghe có vẻ hay đấy, nhưng phải thử cái khác hiệu quả hơn”

khổng lồ trong lịch sử nuốt tươi những quốc gia bé nhỏ xung quanh.

Khi đó Ấn Độ bắt đầu có vai trò hữu ích. Hiểu được logic sắc sảo của Lý Quang Diệu không khó.

"Đối trọng sẽ là ai? Không thể là Nhật Bản. Họ không có đủ năng lực. Nhật Bản cộng với Mỹ thì được, có thể là một đối trọng cả về mặt kinh tế, tự nhiên và quân sự. Nhưng chỉ trong châu Á thôi thì sẽ là ai, vì trong 100, 200 năm nữa, Mỹ sẽ ngày càng ít có khả năng chi phối châu Á? Ấn Độ sẽ đóng vai trò đó".

Vì cựu thủ tướng Singapore giải thích chiến lược phòng ngừa của ông: "Vì vậy chúng tôi xây dựng mối quan hệ với Ấn Độ. Trong hàng chục năm, Thủ tướng Manmohan Singh [vị thủ tướng khôn khéo của Ấn Độ] và tôi nỗ lực đưa người Ấn Độ tham gia vào [cộng đồng chính trị] Đông Nam Á. Từ tán thời Indira Gandhi cơ. Nhưng Ấn Độ luôn quá bận rộn với Pakistan. Thế nên Manmohan Singh - lúc đó là bộ trưởng tài chính - đã phải đối mặt với khó khăn lúc đó, ngân sách nhà nước rơi vào tình trạng rất khó khăn, tỷ giá thì..."

"Hồi những năm 1990 phải không?"

"Đúng thế. Singh đã thay đổi chiến lược kinh tế. Ông ấy đến đây cùng với bộ trưởng thương mại là Chidambaram (hiện là bộ trưởng nội vụ) và hỏi: liệu các ngài có giúp chúng tôi bảo đảm được cái này không ["cái này" là một chương trình tài chính] vì nếu được Singapore bảo đảm thì chương trình đó sẽ đáng tin cậy hơn. Tôi trả lời tất nhiên là được. Thế là chúng tôi phát triển mối quan hệ đó, dần dần đưa Ấn Độ tham gia vào

ASEAN với tư cách là một đối tác đối thoại giống như Trung Quốc. Sau đó, trong Hội nghị thượng đỉnh Đông Á mà Trung Quốc sẽ đóng vai trò vượt trội, chúng tôi đưa Ấn Độ, Australia và New Zealand vào để tạo thế cân bằng. Nhờ thế nên Ấn Độ biết chúng tôi muốn làm bạn với họ”.

Quay lại với Ấn Độ, Lý Quang Diệu bày tỏ sự hài lòng về những tiến bộ ổn định trong mối quan hệ song phương vững chắc giữa Singapore và Ấn Độ để đề phòng khả năng Trung Quốc trở nên xấu chơi (hiện tại mới chỉ là lý thuyết). Nhưng người đàn ông luôn cố gắng đạt được mục tiêu này, dù ở độ tuổi tám mươi vẫn đi quá nhanh nên không chấp nhận được một trong những nhược điểm lớn nhất của Ấn Độ: một chế độ hành chính quan liêu, di chuyển với tốc độ rùa bò.

“Thế là chúng tôi tiếp cận được với họ, nhưng không may là hệ thống hành chính của họ chậm quá”, ông gần như rên rỉ.

“Phải, chậm một cách đáng kinh ngạc”.

“Có rất nhiều thứ chúng tôi có thể hợp tác với họ nhưng vẫn chưa được xúc tiến”.

Tôi không nói gì thêm với Lý Quang Diệu, nhưng điểm khác biệt giữa Singapore và Ấn Độ là với Singapore, một xã hội tương đối cấp tiến thì câu trả lời mặc định cho chuyện có hay không thử một cái mới sẽ là “có”. Còn Ấn Độ, một xã hội khá là truyền thống thì câu trả lời mặc định vẫn là “không”.

Tôi tiếp tục đóng vai một kẻ phá đám, tôi nói với vẻ châm biếm: “Nhưng Ấn Độ là một nước dân chủ cơ mà?”

"Thế thì...?"

Hồi những người phương Tây ngưỡng mộ phương Đông, Lý Quang Diệu không nói "thế thì...?" với nghĩa "à ra thế" đâu. Mà nó có nghĩa là "thế thì sao?" Và tôi phải nói với các độc giả thân mến của tôi rằng Thomas Jefferson không làm việc ở Istana. John Rawls* cũng vậy (nếu bạn hâm mộ nhà triết học chính trị này). Vậy thì đó là ai? Tôi sẽ trả lời bạn sau.

Nếu bạn tin rằng chế độ phổ thông đầu phiếu hiển nhiên là đúng đắn về mặt đạo đức hoặc tôn giáo thì liệu bạn đã sẵn lòng đóng "thuế dân chủ" chưa? Ngay cả nền dân chủ hoàn hảo nhất cũng vẫn phải gánh chịu thâm hụt đáng kể (và đôi khi cả tham nhũng nữa). Tôi không định nói rằng hệ thống quan liêu bức bối là bạn đồng hành không thể tránh khỏi của nền dân chủ - chắc chắn là sự quan liêu căn bản không phải độc quyền của nền dân chủ; nó cũng có thể nảy ung không kém trong nền độc tài.

Nhưng quan liêu kiểu Ấn Độ thì gần như đã thành truyền thuyết. Điều kỳ lạ là ở chỗ những người được bầu ra một cách dân chủ như Manmohan Singh lại thành công được trong một hệ thống mà xét cả về mặt văn hóa lẫn động lực phát triển đều nhìn lại quá khứ nhiều hơn là hướng đến tương lai.

* John Bordley Rawls (1921-2002): nhà triết học người Mỹ. Ông cho rằng công lý là công bằng, dựa trên nền tảng cá nhân tự do, có quyền hạn và trách nhiệm, quyền tự do chính trị và quyền bình đẳng cơ hội.

Chúng tôi tiếp tục: “Giờ thử tua nhanh đến 10 năm sau đó, khi Singh sang thăm ông về và trở thành thủ tướng. Có phải ông ta chỉ là một con rối không?”

Lý Quang Diệu trả lời: “Ông ấy lên được chức đó nhờ sự trợ giúp của bà Sonia Gandhi, nhưng không, không đâu, ông ấy không phải là con rối. Khi Sonia Gandhi lưỡng lự trước thỏa thuận hạt nhân quan trọng với Mỹ, ông ấy đã nói: Tôi sẽ từ chức nếu bà không ủng hộ. Thế là bà ấy phải ủng hộ đấy”.

“Và ông ta đã thành công”. Ấn Độ được chú Sam cho rất, rất nhiều thứ liên quan đến công nghệ hạt nhân.

“Ông ấy đã thành công, đó là một đồng thái tốt”.

“Ông có nghĩ là nó tốt cho cả nước Mỹ không?”. Rất nhiều người Mỹ phản đối thỏa thuận này vì họ mang tư tưởng phản đối việc phổ biến công nghệ hạt nhân trong mọi trường hợp. Thậm chí bạn có thể gọi những người này là giáo chủ của giáo lý chống phổ biến hạt nhân.

“Đương nhiên”. Lý Quang Diệu không phải người mê giao lý. Ông cũng không ưa các giáo chủ, nhất là loại hàn lâm.

“Đây có phải là vấn đề mà ông đặt tính thực dụng cao hơn hệ tư tưởng không?”

“Đúng vậy, tất nhiên rồi”.

Ai sẽ đến ăn tối?*

SỐNG SOT.

Những người mới biết Lý Quang Diệu cần hiểu rằng theo Lý Quang Diệu, để ổn định địa chính trị thì các siêu cường trên thế giới cần hợp tác với nhau một cách nghiêm túc. Bất cứ nước nào có hành vi quá mức, đòi hỏi quyền bá chủ đều là phá hoại, gây ra tình trạng bất ổn. Mọi quốc gia đều có lý do đao đức lẫn thực dụng về mặt chính trị để chống lại quyền lực của siêu cường duy nhất đó.

Ngay cả khi Singapore không phải một con chim nhỏ phải tìm an toàn trên lưng con hà mã khổng lồ, mà chính là con hà mã đó, thì quan điểm và bản năng của Lý Quang Diệu vẫn không thay đổi. Ngay cả người

Phim *Ai sẽ đến ăn tối* (Guess who's coming to dinner) (1967) về cuộc ra mắt gia đình của một cặp tình nhân khác màu da.

được coi là “nhà độc tài ôn hòa” này cũng cho rằng phải có những giới hạn đối với việc áp đặt quyền lực của kẻ mạnh nhất lên kẻ yếu nhất.

Sống sót. Bản thân Lý Quang Diệu chính là một người sống sót. Nếu tồn tại trong một môi trường thoải mái, không thách thức thì có thể về mặt tâm lý ông chỉ còn những tính cách bình thường của một người làm chính trị. Nhưng đầu óc ông thấy thách thức tồn tại ở khắp mọi nơi. Ông vẫn chưa tin rằng nước Malaysia do người Islam chiếm đa số không còn là mối đe dọa quân sự đối với nước Singapore có 76% dân số là người Hoa.

Ông cũng nói với tôi như thế: “Cả hàng xóm phương bắc và phương nam của Singapore đều lớn hơn chúng tôi. Cả hai đều có dân số đa phần là người Islam và có cách thức tổ chức khác chúng tôi. Cả hai đều chưa hoàn toàn thừa nhận những công dân người Hoa của họ. Điều này khoét sâu thêm những khác biệt về tín ngưỡng và văn hóa và hình thành trong tiềm thức chúng tôi cảm giác nằm giữa hai gọng kìm”.

Có phải thế là hoang tưởng không?

Hay cần trọng?

Mối đe dọa lấn khuất ở mọi nơi. Lý Quang Diệu đã đưa nhiều kỹ sư đến Hà Lan nghiên cứu kỹ thuật xây dựng đê biển để đề phòng trường hợp trái đất nóng lên quá nhanh làm nước biển dâng cao, đe dọa lãnh thổ Singapore. Ông ngưỡng mộ nhất những người tự nắm giữ được vận mệnh trong tay chứ không chần chừ, co mình lại trong do dự. Ông ngưỡng mộ nhất người Israel vì chủ nghĩa sinh tồn thông minh, cương quyết của họ.

Tôi tìm tờ giấy trên đó tôi đã phác ra vài chủ đề tối thiểu phải được nhắc đến trước khi hết thời gian phỏng vấn: "Trong tự truyện của ông có một dòng mà tôi muốn đưa một chút nếu ông đồng ý. Ông nói rằng 'mọi xã hội đều có một số rất ít người có năng lực ngoại lệ đặc biệt. Những người này giống như những vị vua thông thái thuở xưa. Cần phải có chế độ nhân tài để kéo họ ra, hoặc họ phải chủ động tìm cách lãnh đạo. Cách đó sẽ làm cho cả xã hội phát triển xa hơn rất nhiều so với quan điểm cho rằng tất cả mọi người đều có năng lực, tài cán như nhau'. Ông đã từng nói một câu mà tôi thấy rất buồn cười: 'Tôi không thông minh bằng một người Israel'".

"Đúng là thế đấy".

"Khi nói câu đó ý ông là sao?"

Lý Quang Diệu quay sang nhìn thẳng vào tôi, nhướn mày lên như thể câu trả lời đã rất rõ ràng: "Người Israel rất thông minh mà".

"Tại sao vậy?"

Ông tìm kiếm trong trí nhớ: "Hồi năm 1990 gì đó, tôi có hỏi giám đốc ngân hàng Bank of America của Mỹ là tại sao người Do Thái lại thông minh đến thế. Và ông ấy đưa cho tôi một cuốn sách đã sờn – tôi phải đóng lại vì nếu không nó sẽ bung ra mất, tôi nghĩ tôi vẫn để nó đâu đây. Thế là tôi đọc từ đầu đến cuối cuốn sách nhỏ đó. Nó không đi vào kể lể những vụ tàn sát người Do Thái, chuyện những người ngu ngốc, chậm chạp, khờ khạo bị giết chết còn những người thông minh sống sót ra sao. Tác giả chỉ nhấn mạnh nguồn gene tốt được nhân rộng

như thế nào. Ông ấy nói rằng các học giả uyên bác trong mọi cộng đồng người Do Thái thường là người thông minh nhất, đọc nhiều hiểu rộng nhất vì người đó phải biết tiếng Hebrew, phải thuộc các văn kiện cổ Talmud, phải biết nhiều ngôn ngữ khác nhau, v.v. Vì vậy, những người Do Thái thành đạt thường tìm kiếm con cái của các học giả này để đưa nguồn gene tốt vào trong gia đình họ. Nhờ đó, gene tốt được nhân lên, số người thông minh cũng nhân lên theo. Tóm lại là như thế”.

Tôi nói: “Trong khi đó linh mục của nhà thờ Công giáo lại tự tiêu diệt nguồn gene thông minh [bằng cách không sinh con], thế cho nên con cái người Công giáo ngày càng dốt hơn”.

“Thế nên giờ đây các linh mục ngày càng trở nên tầm thường. Đúng thế đấy”.

Lý Quang Diệu tuyệt đối trung thành với logic cứng nhắc của thuyết ưu sinh và giảm sinh, giống như một huấn luyện viên bóng chày “khoa học” tin tưởng hoàn toàn vào con số thống kê số lần đánh bóng ăn điểm trực tiếp hoặc số lần đánh trượt bóng để ra quyết định chiến thuật. Nếu cầu thủ đánh bóng có thành tích đánh bóng trung bình khi đối mặt với cầu thủ ném bóng thuận tay trái là .200 thì nhiều khả năng anh ta sẽ không được ra sân trong lượt đánh quan trọng đối

* Trong bóng chày, thành tích đánh bóng trung bình (batting average) được tính bằng tỉ lệ giữa số lần chạy an toàn đến chót 1 sau khi đánh bóng (hit) trên số lần cầm gậy (at bat). Thành tích thấp hơn .230 được coi là kém, dưới .200 là không thể chấp nhận được.

mặt với cầu thủ phát bóng thuận tay trái nữa. Tương tự, những cặp vợ chồng thông minh có nhiều khả năng sinh ra con cái thông minh hơn những cặp vợ chồng bình thường (bất kể đo bằng phương pháp nào). Vấn đề của Singapore (và các nước châu Á khác trong đó có Hong Kong và Nhật Bản) là ngày càng có nhiều cặp vợ chồng thông minh có ngày càng ít con hơn. Theo giả định *phi* ưu sinh thì điều này có nghĩa là lần lượt các thế hệ sau này sẽ ngày càng kém thông minh, giống như các linh mục Công giáo đang ngày càng kém cỏi một cách có hệ thống.

Giải pháp cho tình thế tiến thoái lưỡng nan này của Lý Quang Diệu là mở cửa cho người nước ngoài muốn nhập cư vào Singapore, nhưng không phải tất cả mà chỉ những người có chuyên môn, được đào tạo, người thành đạt, trí thức, tinh hoa. Nếu ở những nước dân chủ khác thì một nhà lãnh đạo có tư tưởng như vậy sẽ gặp phải rắc rối nghiêm trọng. Lý Quang Diệu nói ông không ngại chuyện phải tỏ ra đúng đắn về chính trị lắm. Nếu một ý kiến nào đó là đúng, giúp nhà nước quản lý tốt hơn thì việc hành động như thế sư thực đó không hề tồn tại là một hành vi phản bội lại niềm tin của xã hội. Chôn vùi ý kiến đó nhân danh tình đúng đắn về chính trị chính là tự dẫn mình vào giữa bãi mìn. Nếu một nhóm dân tộc hay sắc tộc bị bất lợi nghiêm trọng về khía cạnh này hay khía cạnh kia thì việc làm ngơ hiện trạng, không giải quyết, chỉ làm cho những hậu quả tiêu cực của nó kéo dài mãi mà thôi.

Một hệ thống xã hội dựa trên tài năng sẽ có lợi cho tất cả mọi người, kể cả những người kém năng lực vì khi

đó xã hội sẽ được điều khiển bởi những người giỏi nhất. Theo Lý Quang Diệu, ý kiến cho rằng tất cả mọi người đều bình đẳng hoặc nhóm người có tài năng đặc biệt chỉ là một phần rất nhỏ trong tổng thể là vô cùng ngu ngốc, trong trường hợp xấu nhất nó còn là sự dối trá. Những xã hội hoàn toàn dân chủ, tuyệt đối không theo chế độ nhân tài thường có xu hướng tôn vinh những người bình thường. Một người lãnh đạo trung thực, can đảm – một “quân vương” thời hiện đại – sẽ không ngần ngại nói với công chúng sự thật và hành động vì sự thật đó. Phải, đôi khi mọi người sẽ cảm thấy bị tổn thương.

Mỗi vùng đất lại có hệ thống chính trị khác nhau. Về cơ bản Israel là nền dân chủ kiểu phương Tây, còn Giáo hội Công giáo thì không phải. Trung Quốc cũng thế. Bằng cách này hay cách khác, cả ba thể lực này đều đã thành công ở những khoảng thời gian nhất định. Nhưng những nhà tư tưởng dân chủ sẽ không bao giờ hài lòng trừ khi tất cả mọi người đều theo chế độ dân chủ. Phương Tây thường thúc giục Trung Quốc phải mở cửa và dân chủ hóa, thậm chí là ngay lập tức.

Tôi cố gắng nhắc đến tất cả các nước thật nhanh: “Năm 1999, trong một buổi xuất hiện trên truyền hình đáng nhớ ở Bắc Kinh, Clinton có nói thẳng với Chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch Dân rằng tư duy quản lý của chính phủ Trung Quốc là ngược dòng thời đại. Có đúng thế không?”

“Người Trung Quốc chưa bao giờ nghĩ thế, và giờ thì họ càng không nghĩ thế”.

“Còn ông nghĩ sao?”

“Lúc đó tôi không đồng ý với Clinton và bây giờ cũng không. Tôi nghĩ nhờ cách làm này mà Trung Quốc giữ được toàn vẹn lãnh thổ và họ đang ngày càng tiến bộ. Nhưng họ sẽ gặp phải rất nhiều vấn đề trong quá trình phát triển. Công nghệ là yếu tố sẽ khiến cho cách thức quản lý của Trung Quốc trở nên lạc hậu. Đến năm 2030, 70% hoặc cũng có thể là 75% dân số Trung Quốc sẽ sống ở thành phố, thị trấn lớn nhỏ hoặc các siêu đô thị. Họ sẽ sở hữu điện thoại di động, Internet, truyền hình vệ tinh. Họ sẽ có đầy đủ thông tin và sẽ tự tổng hợp những thông tin đó. Anh không thể quản lý họ theo cách anh đang làm hiện tại, tức là xoa dịu họ và chỉ phải giám sát một số người bởi vì số này sau này sẽ trở nên rất đông. Giới lãnh đạo Trung Quốc biết điều đó, và họ không biết lúc nào họ sẽ mất quyền lực, nhưng họ tin rằng khi tình thế thay đổi, từng bước một họ cũng sẽ thích ứng, thay đổi, và họ vẫn nắm được quyền kiểm soát. Họ sẽ thu hút những người xuất sắc và các nhà hoạt động tham gia vào đảng của họ. Đảng này sẽ trở thành đảng của tất cả những ai muốn Trung Quốc trở nên hùng cường”.

Tôi nói thêm: “Luận điểm về sai lầm lịch sử nhắc tôi nhớ đến cuốn sách của Francis Fukuyama, *Sự cáo chung của lịch sử* (The End of History), và không những ông ấy đã sai khi cho rằng cho dù chúng ta có muốn hay không thì lịch sử vẫn sẽ tiếp diễn, không thể dự đoán trước; mà ngay cả hệ thống dân chủ được ngợi khen ở nước Mỹ cũng là một ngoại lệ chứ không phải quy luật. Nói cách khác, trong tương lai, các mô hình quản lý khác sẽ ngày càng mang tính đặc thù hơn”.

Lý Quang Diệu bổ sung: “Tôi không tin rằng kết cục cuối cùng của xã hội loài người là chế độ phổ thông đầu phiếu bất kể áp dụng mô hình kiểu Mỹ, kiểu Anh hay kiểu Pháp. Năm này qua năm khác, xã hội loài người sẽ còn thay đổi nhờ công nghệ và khả năng di chuyển tự do. Nhân khẩu các nước cũng biến động với sự kết hợp nhiều nhóm dân cư khác nhau.

“ Tôi không tin rằng kết cục cuối cùng của xã hội loài người là chế độ phổ thông đầu phiếu bất kể áp dụng mô hình kiểu Mỹ, kiểu Anh hay kiểu Pháp. Tôi muốn nói là năm này qua năm khác, xã hội loài người sẽ còn thay đổi...”

Kết cục sẽ là gì? Tôi không biết. Trước hết, tương lai nước Mỹ sẽ thế nào? Người Trung Quốc đã dự đoán được điều này và họ rất tự tin. Họ tự cho dân tộc mình là tương đối đồng nhất. Đúng là họ sẽ tiếp nhận thêm người nước ngoài ở những thành phố duyên hải, nhưng họ vẫn sẽ giữ được khoảng 90% người Hán – như hiện tại. Trong năm mươi năm nữa, nhiều nhất cũng chỉ có thêm 10% pha trộn và 80% là người Hán. Hãy thử so sánh với Mỹ và tình hình nhập cư ở Mỹ. Đến năm 2050, người gốc Nam Mỹ (Hispanic) sẽ nhiều hơn người gốc Anh (Anglo-Saxon). Do đó, hoặc là anh thay đổi nền văn hóa của họ, hoặc họ sẽ làm ngược lại với anh. Tôi thì không tin là các anh có thể thay đổi được nền văn hóa của họ đâu”.

Lý Quang Diệu nói tiếp, giờ ông nói rất nhanh: “Ý tôi là anh thử nhìn châu Mỹ Latin xem. Anh có thể thay đổi

văn hóa của số ít những người được anh chỉ định. Những người Hispanic được Obama, Clinton hoặc George Bush đưa vào nội các là những cá nhân đặc biệt. Nhưng cả nền văn hóa Hispanic thì sẽ vẫn giữ nguyên như cũ. Thế là các anh sẽ mất đi động lực tiến bộ. Và nếu tiếp tục áp dụng chế độ phổ thông đầu phiếu thì người Hispanic sẽ có quyền quyết định vì họ chiếm đa số”.

Tôi nghĩ công bằng mà nói thì Lý Quang Diệu sẽ không trúng cử ở bất cứ vùng nào có đông người Latin chứ đừng nói đến người Uighurs hoặc Sinhala. Ở đây, xu hướng lạc quan kiểu Mỹ sẽ rất có ích khi giải quyết những vấn đề có vẻ như không tránh khỏi: làn sóng nhập cư liên tục vào một quốc gia đã đạt được thành tựu đặc biệt dựa trên trí tuệ và sự giúp đỡ của người nhập cư – trong đó chỉ có rất ít người có bằng tiến sĩ, bác sĩ, luật gia. Nhưng rất nhiều con cháu của họ lại có những tấm bằng đó.

Lý Quang Diệu xứ Ả Rập

GẦN NHƯ NGAY vào đầu phim *Lawrence xứ Ả Rập*,^{*} một phim anh hùng ca của đạo diễn David Lean có cảnh nhân vật Ngài Lawrence có tuổi nhảy lên chiếc mô tô để đi dạo vào sáng sớm. Quyết đoán và vô tư như một gã thiếu niên, Lawrence vận mạnh tay ga và chiếc xe rú lên, nhanh như cắt lao xuống con đường quê. Cuộc đời của Lawrence chấm dứt, nhưng đó lại là cảnh mở đầu cho bộ phim. Cơn bão đêm trước đã làm một cây to đổ xuống chắn ngang đường, và buổi sáng định mệnh ấy đã chứng kiến vụ bạo lực cuối cùng của Lawrence. Ông đã lao xe vào bức tường đá.

* Phim *Lawrence of Arabia* (1962) về cuộc phiêu lưu của một người từ lính Mỹ binh thường trở thành kẻ lừa đảo, rồi người anh hùng ở Ả Rập.

Có lẽ hình tượng người lái mô tô hoặc xe đua này rất hợp với Harry như với Lawrence vậy. Nhưng phải có thêm chú thích: không giống Lawrence, Lý Quang Diệu luôn nghĩ đến những thảm họa có thể xảy ra.

Tay đua Lý Quang Diệu luôn nhấn ga chiếc xe Singapore hết mức có thể mặc dù lúc nào ông cũng nghĩ đến tai nạn hoặc va chạm. Giống như một tay đua ô tô chuyên nghiệp ở giải Le Mans, ông không nghĩ đến chuyện mình phải làm gì để giành chiến thắng trong cuộc đua cũng như phải làm gì để tránh được cái ngày một sự kiện không mong đợi bỗng nhiên xảy ra, mà nó lại thường xảy ra.

Lý Quang Diệu là người rất hay lo nghĩ. Có thể ông cũng nhất trí đó là một trong những năng lực xuất sắc nhất của mình. Ông lo ngại về thế giới Islam từ rất lâu trước sự kiện 11-9-2001. Đó là ngày mà người Mỹ, khi đang lao nhanh trên con đường quê một cách bất cẩn, đã va thẳng vào bức tường đá.

Không có gì ngạc nhiên khi Lý Quang Diệu suy nghĩ nhiều về thách thức từ thế giới Islam đến như vậy. Ngoài mối ác cảm sâu sắc với những điều bất ngờ, ông còn sống ở một nước bị Indonesia bao quanh, và bán đảo Malaysia với đa số dân theo đạo Islam thì nằm ngay phía trên. Đây là khu vực có rất nhiều người Islam sinh sống. Indonesia có nhiều người Islam hơn bất cứ nước nào trên thế giới (Bạn có thể ngạc nhiên khi biết điều này: Ấn Độ vốn thường được coi là nền văn hóa Hindu

* Một thành phố nhỏ của Pháp, nơi diễn ra giải đua ô tô lâu đời nhất thế giới.

nhưng lại là nơi tập trung người Islam đông thứ nhì thế giới, còn Pakistan hàng xóm của họ chiếm vị trí thứ ba).

Nên theo tôi, sự hồi sinh của thế giới Islam có thể sẽ ảnh hưởng đáng kể lên chương trình nghị sự của cả trái đất chứ không chỉ của Mỹ. Giáo sư Samuel Huntington quá cố của Đại học Harvard đã nghĩ ra cụm từ "sự va chạm của các nền văn minh" để đặt tên cho cuốn sách nổi tiếng nhất của ông. Huntington rất thích thú với Singapore của Lý Quang Diệu, nhưng có lần ông dự đoán rằng quốc gia này sẽ không duy trì được tình trạng không có tham nhũng hiện nay một khi Lý Quang Diệu rời bỏ thế giới này. Huntington đã thay đổi quan điểm sau một cuộc thảo luận - có lẽ không giống cuộc phỏng vấn này - về rất nhiều vấn đề với Lý Quang Diệu.

Lý Quang Diệu nhớ lại rất rõ: "Chúng tôi đã từng gặp nhau ở Hiệp hội châu Á và vài sự kiện khác, ông ấy đến và tôi cũng đến. Rồi một hôm, ông ấy gửi cho tôi một bài báo ông viết trên tờ *Foreign Affairs* có nhan đề là "Sự va chạm của các nền văn minh". Sau đó tôi gặp ông ấy và nói tôi chỉ đồng ý với ông về những vấn đề người Islam quan tâm, và chỉ ý đó thôi. Đáng lẽ tôi nên viết thành bài báo hoặc thư gửi cho ông ấy. Những suy nghĩ của tôi đã biến thành lời tiên tri. Tôi nói rằng đạo Hindu, Khổng giáo hay Công sản Trung Quốc, Thần giáo Nhật Bản thực ra đều rất đỗi thường. Họ biết rằng để phát triển thì phải làm chủ được khoa học và công nghệ, vì thế đó là những lĩnh vực mà họ sẽ cạnh tranh với anh. Nhưng người Islam tin rằng nếu họ thông hiểu kinh Koran và sẵn lòng làm mọi điều Muhammad phán truyền thì họ sẽ thành công. Vì vậy chúng ta nên chuẩn

bị đối mặt với những rắc rối họ gây ra - và mọi chuyện đúng như thế thật".

"Chính là tình trạng của chúng ta hiện giờ".

"Phải. Tại sao tôi lại kết luận như thế? Vì tôi đã quan sát những người bạn Malay của tôi hồi đi học. Họ hoàn toàn chiết trung và thế tục vào thời thuộc địa Anh".

Tôi bối rối: "Họ hoàn toàn như thế nào cơ?"

"*Chiết trung*. Anh biết đấy, tôi ăn thịt lợn, [họ ăn] các món của họ, những món kiểu Islam, và ở trường đại học chúng tôi ngồi chung bàn với nhau. Phụ nữ không trùm khăn, v.v. Nhưng khi giá dầu mỏ tăng lên, người Saudi và những nước khác mời họ đến các hội nghị và nói, hãy nhìn xem, bản sắc Islam của cậu đã bị phai nhạt rồi. Chúng tôi đây mới là "tiêu chuẩn vàng". Hãy cầu nguyện năm lần một ngày. Phụ nữ không được để hở chân tay, phải che kín đến cổ tay và mắt cá chân. Rồi dần dần như thế, giờ đây anh thấy rất nhiều phụ nữ dùng khăn trùm đầu. Thế có bực không?".

Tôi nhìn Lý Quang Diệu và hai chúng tôi không thể kìm được tiếng cười. Chúng tôi không định bắt kính với các tín ngưỡng. Nhưng dù sao thì tín ngưỡng nào bất bạn phải ăn mặc như người Eskimo trong mọi điều kiện thời tiết, kể cả trong cái nóng ẩm nặng nề của vùng nhiệt đới thì có lẽ đều đáng xem lại về mặt trang phục hay tôn giáo - theo cách tư duy thông thường.

Lý Quang Diệu nói tiếp: "Thế rồi một ngày, thủ tướng Mauritius ghé qua trên đường đi dự hội nghị ở Australia. Ông ấy hỏi ở Singapore người Malay và người Islam có trở nên khác trước không. [Bộ trưởng cao cấp]

Goh Chok Tong nói tại sao ông lại hỏi thế. Ông ấy trả lời người Islam ở nước ông đột nhiên thay đổi. Người Saudi đã xây dựng một nhà thờ Islam rất đẹp và đưa giáo sĩ đến Mauritius. Giờ đây họ đang tự tách biệt mình ra”.

Lý Quang Diệu đảo cặp mắt đen: “Và tôi nghe trên đài BBC thấy phóng viên cũng nói ở châu Phi đang diễn ra tình trạng tương tự. Vậy là đồng tiền từ dầu mỏ và các giáo sĩ dòng Wahabi [cứng rắn] đang lôi kéo cả thế giới Islam về phía họ. Trước khi giá dầu mỏ tăng cao, nếu hành hương thì anh sẽ đến một nước thuộc thế giới thứ ba. Còn hiện tại thì anh sẽ có mặt ở một siêu quốc gia thuộc thế giới phát triển. Anh sẽ thấy những tòa cao ốc vĩ đại mới xây, những con đường cao tốc, máy điều hòa không khí, tất cả. Con người bị những thứ đó chi phối mạnh mẽ. Cứ như thế nếu anh cư xử đúng chuẩn mực Islam thì Thánh Allah sẽ ban cho anh dầu mỏ vậy!”

“Cho đến giờ họ vẫn đúng!”

“Phải. Anh thấy đấy, đạo Islam du nhập vào Đông Nam Á không phải bằng những cuộc xâm lăng mà thông qua các thương gia Yemen. Vì đi bằng tàu buồm, thuyền buồm, và khoảng cách lại xa xôi nên đạo Islam phát triển theo một cách khác, nhẹ nhàng hơn, đặc biệt ở Indonesia là nơi vốn trước đó đã tồn tại nhiều lớp trầm tích tôn giáo như bái vật giáo, tín ngưỡng Java, đạo Hindu, Phật giáo. Vì vậy, ngay cả bây giờ tôi vẫn tin rằng một người Java bình thường sẽ ít có khuynh hướng cực đoan. Những ai đang thúc đẩy một quan điểm cứng rắn hơn đều là người Ả rập, hoặc có gốc gác Ả rập. Như Abu Bakar Bashir chẳng hạn, một người Ả rập 100%”.

Tôi xen vào: “Ông muốn nói đến vị lãnh tụ tinh thần nổi tiếng của Cộng đồng Islam (Jemaah Islamiyah), một phong trào Islam quân sự đặt ở Indonesia muốn thống nhất Indonesia, Malaysia, miền Nam Philippines theo đạo Islam, Brunei và thậm chí cả Singapore thành một quốc gia Islam chính thống không lỗi?”.

Lý Quang Diệu gật đầu: “Đúng thế, họ đã thành công trong việc lôi kéo những người Java nghèo khổ đi theo họ và hiến thân vì họ”.

Thật là hai người bạn tốt, Saudi Arabia và Mỹ. “Có nghĩa là thay vì đánh Iraq, đáng lẽ chúng tôi nên đánh Saudi Arabia?”

Đôi khi cái được gọi là kỹ năng phỏng vấn của tôi chính là cố tình đưa ra những ý tưởng lố bịch.

“Không được!”

“Nhưng 10, 15, 25 năm nữa, đạo Islam này sẽ trở thành một vấn đề nghiêm trọng hơn hay sẽ diu bớt đi?”

“Tùy vào chuyện gì xảy ra ở những nước bán dầu mỏ, nhất là Saudi Arabia, đặc biệt là khi nước này muốn hiện đại hóa – tôi nghĩ một vài người trong hoàng gia muốn làm điều này, ví dụ như Vua Abdullah, tuy ông bắt đầu có hơi chậm chạp và ông cũng già rồi. Vì thế mọi chuyện con phụ thuộc vào ai kế nhiệm ông ta nữa. Rồi họ sẽ phải tìm cách thoát khỏi hiệp ước với các giáo sĩ Wahabi trong đó họ cam kết: nếu các anh ủng hộ hoàng gia, tôi sẽ cho các anh nguồn lực để phát triển tôn giáo của anh. Thế nên hiện giờ phụ nữ mới không được lái xe v.v. Nhưng sau những bức tường cao ngất kia, các hoàng tử và công chúa hoàng gia đang cười bỏ

tắm khăn trùm của họ, khoác lên người những bộ trang phục từ Paris, và dần ông có thể đi uống rượu ở các hộp đêm v.v. Ý tôi đó là một xã hội đạo đức giả. Cho nên cuối tuần ai cũng đi Dubai chơi”.

Rõ ràng Lý Quang Diệu không ngưỡng mộ thể giới Islam nay. Nhưng ông vẫn tôn trọng những người Islam hiện đại, đặc biệt là Abdulla. “Ông ấy đã mở trường Đại học Khoa học và công nghệ Vua Abdullah, và trong phạm vi trường mọi quy định [Islam] đều không có hiệu lực. Phụ nữ có thể ngồi học với nam giới, không phải trùm khăn. Mọi người có thể uống bất cứ thứ gì mình muốn, v.v. Nhưng khi rời khỏi trường thì anh phải tuân thủ quy định. Nếu phe cải cách thu hút được sự ủng hộ thì tôi nghĩ Saudi Arabia sẽ thay đổi. Nhưng nếu họ quay lại đường cũ, nếu họ lùi bước thì sẽ có một thể hệ các hoàng tử trẻ tiếp tục thỏa hiệp với các giáo sĩ Wahabi, và tôi không biết điều gì sẽ xảy ra”.

“Thế tức là chìa khóa để giải quyết 'sự va chạm giữa các nền văn minh' chính là Saudi Arabia?”

“Đúng thế. Và họ có dầu mỏ. Liệu nước Mỹ các anh có xâm lược Saudi Arabia để chiếm nguồn dầu mỏ không?”

Tôi đùa: “Trở lại đi xe đạp thôi!”

“Thế thì anh không thể bay đến Singapore được nữa!”

“Với hãng hàng không Singapore Airlines!”

“Tất nhiên rồi”.

Những năm sống trong nguy hiểm*

(với Indonesia)

LÝ QUANG ĐIỀU PHÁ LÊN CƯỜI, nhưng với niềm tự hào sâu sắc mà tôi có thể hiểu được. Đôi khi tôi thấy có vẻ như hãng hàng không quốc gia nổi tiếng này nhận được nhiều giải thưởng quốc tế không kém gì các sinh viên toán và khoa học. Nhưng Singapore Airlines không ngẫu nhiên trở thành một trong những hãng hàng không tốt nhất thế giới. Họ đã phải làm việc chăm chỉ và cam kết luôn phục vụ với chất lượng tốt nhất – và có lẽ Lý Quang Diệu đã giám sát họ cực kỳ chặt chẽ để đảm bảo họ không làm ăn bừa bãi.

* Phỏng theo tên phim *Một năm sống trong nguy hiểm* (The year living dangerously) (1982) về một phóng viên được cử đến tác nghiệp ở Indonesia dưới thời Sukarno.

Vài năm trước, các phi công của hãng đã đe dọa đình công để đòi được trả lương cao hơn. Ban lãnh đạo không nhượng bộ. Một vụ đình công sẽ phá hoại hình ảnh gây tranh cãi “trật tự cao hơn luật pháp” của Singapore. Nhưng rồi đình công không xảy ra. Lý Quang Diệu đã gọi từng bên lên gặp riêng và ông nói chuyện rất lâu với họ. Và Singapore Airlines vẫn chưa hề phải đối mặt với một vụ đình công nào cả.

Nhà lãnh đạo chuyên quyền viện kết quả, nhà lãnh đạo yếu kém viện lý do. Rất thực tế, Lý Quang Diệu ngưỡng mộ những ai đạt được kết quả. Ông ngưỡng mộ những nhà lãnh đạo làm được những điều có lợi cho đất nước họ dù phải làm việc trong một nền dân chủ nghị viện với nhiều cái vấp bực nhất. Ông ngưỡng mộ những vị tướng độc tài làm được việc có lợi cho người dân bất kể họ luôn bị những tổ chức nhân quyền phương Tây với tầm nhìn hạn hẹp đến gây chuyện. Ông không ủng hộ một mô hình chính phủ cụ thể nào ngoài mô hình hoạt động hiệu quả trong thực tế.

Thái độ xa lánh chủ nghĩa cộng sản của Lý Quang Diệu chủ yếu là vì phương pháp của Lenin hơn là tư tưởng của Marx. Ông có thể chấp nhận mọi tư tưởng nếu nó đem lại hiệu quả. Không nhất thiết phải phê phán chế độ quân sự nếu như nó làm lợi cho người dân trong nước.

Tôi nhìn người đàn ông nổi tiếng với mái tóc đã qua thời đen nhánh, nhưng đôi mắt thì vẫn nguyên một màu đen. Trong suốt 31 năm làm thủ tướng (và sau đó là hai mươi năm được coi là giữ vị trí cố vấn ở hậu

trường), đôi mắt ông đã chứng kiến rất nhiều cái tốt và cái xấu của người khác và của cả chính bản thân ông.

Trong các nước láng giềng của Singapore, nhà độc tài quyền lực nhất trong nhiều thập kỷ qua chính là tướng Suharto của Indonesia. Vào ngày 27 tháng 01 năm 2008, một ngày nóng ẩm rất đặc trưng của thời tiết Jakarta, nhà lãnh đạo độc tài 86 tuổi đã qua đời. Thi thể ông còn chưa lạnh đi thì giới truyền thông phương Tây đã bắt đầu nhai lại những câu nói sáo rỗng về một nhà độc tài tàn ác, đồi bại.

Họ gần như quên mất rằng ba thập kỷ cầm quyền của nhà lãnh đạo quân sự đảo Java này là một thời kỳ đáng nhớ không chỉ vì những tranh cãi xung quanh vấn đề nhân quyền mà còn vì những việc làm đầy quyết đoán, khác kỳ nhằm xây dựng đất nước của ông. Indonesia ra đời một cách vội vàng vì thái độ cầu thả tội tộ của người Hà Lan, những người biến mất vào giữa đêm khuya cứ như thể họ luôn sẵn sàng cho việc đó, hơn là tính hợp lý về mặt địa chính trị. Đất nước này chỉ có vẻ thống nhất ở bề ngoài giống như Nam Tư trước kia.

Vậy nhà độc tài Lý Quang Diệu nghĩ như thế nào về nhà độc tài Suharto?

Tôi hỏi: "Tôi nhớ khi Suharto qua đời, gần như ai cũng nói cảm ơn trời đất, lão già cổ hủ này đã chết, gia đình đã thoải nát. Được giải thoát rồi, tạm biệt. Còn ông đứng lên và bảo chờ chút đã, và ông đã nói những lời tốt đẹp về Suharto. Tôi nghĩ hành động đó thể hiện rõ tính cách của ông. Ông có thể không nói gì, nhưng ông vẫn đứng lên nói những điều ông nghĩ".

Lý Quang Diệu lại mân mê tấm chườm nóng; có vẻ như ông không thể đặt nó vào đúng chỗ ông muốn. "À đó là vì chúng ta phải đánh giá một người dựa trên những thứ như vị trí của anh ta trong xã hội là gì, anh ta xuất thân từ đâu và anh ta có khát vọng như thế nào. Suharto là con trai của một người nông dân, ông đã gia nhập lực lượng quân sự địa phương của Nhật Bản, lúc đầu là binh nhì rồi trở thành một hạ sĩ hay đại khái thế. Trong suốt cuộc chiến giành độc lập, ông ta nổi lên như một người lãnh đạo lực lượng chống lại quân Hà Lan đang quay trở lại Indonesia và ông trở thành người của quân đội. Ông ta chưa hề học hết cấp hai, và quan điểm của ông ta là mình chính là vị sultan vĩ đại nhất của tất cả các sultan - ông ta nghĩ đó là vị trí của mình. Và với tư cách là vị sultan vĩ đại nhất của tất cả các sultan, ông có quyền trao cho gia đình, bạn bè của mình bổng lộc mà họ cần".

"Sultan". Bạn có thể nghĩ đó là một từ cổ chỉ đáng cho vào sọt rác lịch sử hoặc chỉ được dùng trong phim hoạt hình Disney. Nhưng sự hồi sinh của nó đã giải thích được hình dáng của một nền văn hóa chính trị truyền thống, theo cách mà ai cũng hiểu.

Lý Quang Diệu nói tiếp: "Cho dù có như thế, cho dù có những vụ hối lộ, cho dù chính phủ mà người Hà Lan để lại - họ vốn chưa bao giờ nỗ lực xây dựng - rất kém hiệu quả khiến cho ông phải ứng biến khi điều hành, còn mỗi bộ trưởng trong chính phủ của ông phải tự thiết lập bộ máy quản lý hay đề chế riêng cho mình, nhưng Indonesia vẫn có tiến bộ. Đất nước này chỉ là

sự vá víu, chủ yếu tồn tại ở đảo Java và một vài thành phố như Medan, Makassa hay Bali, nhưng không còn sự hỗn loạn, không còn siêu lạm phát như thời Sukarno [vị lãnh đạo tiền nhiệm của Suharto] nữa. Ông đã làm cho đất nước này thay đổi”.

Tôi lưu ý thêm: “Và Suharto đã chấm dứt bước tiến của phe cộng sản. Với ông thì hẳn đó là một thành công lớn”.

Lý Quang Diệu hoàn toàn nhất trí: “Nếu không mọi chuyện sẽ đi theo hướng khác và khu vực này sẽ gặp phải rất nhiều rắc rối. Họ đang định chia rẽ quần đảo gồm 17.000 hòn đảo này thành hai phe theo Trung Quốc và theo Sukarno. Đó là một phần trong thỏa thuận. Nhưng cuối cùng Trung Quốc đã không thể can thiệp. Họ không có đủ năng lực nếu so với những gì người Mỹ có thể làm cho Suharto. Thế nên người Mỹ đã thắng”.

Còn sống. Khi số mệnh của bạn là phải sống trên một hòn đảo nhỏ chỉ có hơn bốn triệu dân, nằm dưới cái bóng của một quốc gia khổng lồ bất ổn với hơn 17.000 hòn đảo và 241 triệu người thì bạn sẽ có xu hướng chấp nhận sự thật và hiểu đúng về lịch sử của bạn. Vì thế nên Lý Quang Diệu không ngại tranh luận với bạn nếu bạn nhất định đòi mọi người phải quan tâm đến tình trạng vi phạm nhân quyền trong ba mươi năm dưới thời Suharto.

Lý Quang Diệu tin rằng Mỹ đã làm được nhiều việc rất tốt, nhưng sau đó, không hiểu tại sao họ lại quên là mình đã làm điều đó, rồi tệ hơn nữa, đôi khi họ còn lật ngược lại mọi chuyện. Thế nên thì thoảng cũng khó mà

nói được liệu vị lãnh đạo lớn tuổi này thích thú hay bực bội với chính sách ngoại giao kèm còi của Mỹ.

Ông nhớ lại năm 1997 thời chính phủ của Clinton: "Tôi có niềm tin mạnh mẽ rằng [cựu ngoại trưởng Mỹ] Madeleine Albright và [cựu bộ trưởng tài chính của Clinton là] Larry Summers không hề biết chút gì về lịch sử Indonesia và họ đã rất sai lầm khi muốn sử dụng cuộc khủng hoảng [tài chính châu Á năm 1997] để hất cẳng Suharto".

Lý Quang Diệu kể lại chi tiết chuyện Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) với Mỹ sau lưng đã buộc tướng Suharto phải thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ hết sức khắc nghiệt để đổi lấy viện trợ của IMF khiến cho quyền lực của ông ta sụp đổ nhanh chóng như thế nào. Ông cũng nhớ rất rõ hành động quyết liệt của Summers, ở một thời điểm đã tạo ra cơn hoảng loạn khủng khiếp về lương thực ở Jakarta.

"Thế nên tôi mới nói với thủ tướng của tôi lúc đó là Goh Chok Tong: ông nên gọi điện cho Bill Clinton và bảo ông ấy nhìn xem, hanh vi bất cẩn kia đã gây ra tình trạng vô cùng hoảng loạn ở Indonesia; cần phải có ai đó đứng ra đảm bảo để công chúng yên tâm rằng tình thế không xấu đến mức đó. Thế là họ cử [tổng giám đốc IMF Michell] Camdessus và Larry Summers đến Indonesia. Trước khi đến nơi Larry Summers có ghé qua Singapore vì chính Singapore đã đưa ra lời cảnh báo; và Summers không biết gì về Indonesia cả".

Tôi xen vào: "Điều đó không ngăn cản được họ. Không phải vì Mỹ không biết mình đang nói gì mà Mỹ ngừng dạy bảo những nước khác phải làm gì".

Lý Quang Diệu lại lắc đầu với vẻ buồn bã: “Đúng thế. Summers ở đây một đêm. Tôi nói chuyện với ông ấy khoảng hai tiếng rưỡi đồng hồ, có cả Goh Chok Tong nữa. Cuối cùng Summers bảo: Phải gây ra tình trạng gián đoạn [trong chính quyền, có nghĩa là lúc này Suharto phải ra đi!]. Tôi nói: Ông điên rồi; ông muốn gián đoạn à? Cái ông cần bây giờ là sự liên tục mới đúng! Suharto chỉ là một ông già đang lụm cụm bước những bước cuối cùng. Hãy đưa một người có khả năng lên chịu trách nhiệm với vai trò phó tổng thống. Người đó sẽ tiếp quản và dần dần tháo gỡ tất cả những rắc rối mà Suharto đã gây ra.

Nhưng Summers không nghĩ thế. Nên ông ấy đến Indonesia và đưa ra một loạt điều kiện. Suharto quyết định không đếm xỉa đến những điều kiện đó. Thế là giám đốc các ngân hàng, các quỹ đầu tư phương Tây rút hết vốn ra, kết quả là nền kinh tế Indonesia sụp đổ. Họ đang phải nỗ lực phục hồi Indonesia suốt mười năm nay rồi”.

Lý Quang Diệu nói tiếp với đôi chút giận dữ: “Giờ thì Mỹ lại nói là Indonesia là nền dân chủ lớn thứ ba trên thế giới. Họ dương dương tự đắc, thế là bọn khủng bố liền trả đũa, và ai nấy đều quay lại với thực tế. Nếu anh là nền dân chủ lớn thứ ba trên thế giới như Indonesia thì tại sao anh không thể bắt giữ bọn khủng bố và ngăn không cho chúng tuyên truyền cho thế hệ sau về chủ nghĩa khủng bố ở các *madrasa* nữa?”

* Madrasa: nơi giảng giải về đạo Islam và kinh Koran.

Rồi ông phá ra cười và lắc đầu: “Thế là Suharto bị đột quy, như thường lệ, và đúng như mọi người chờ đợi. Ông ấy đã già, vợ cũng mất rồi. Ông ấy cũng chán nản vì không có ai để tâm sự, để tin tưởng. Ông ấy phải từ chức, và ông làm thế thật [không cần Mỹ thúc giục]. Phó tổng thống lên nắm quyền và hệ thống xã hội Indonesia dần dần thay đổi. Tất cả đã sụp đổ dưới tác động của Mỹ/IMF. Tổng thống kế nhiệm là Habibie đã làm mọi thứ trở nên hỗn loạn. Rồi đến Gus Dur còn tệ hơn nữa. Megawati làm dịu đi tình hình. SBY [tên viết tắt của tổng thống đương nhiệm Susilo Bambang Yudhoyono] có cải thiện được chút ít, nhưng quãng đường còn lại vẫn còn rất dài”.

Đúng là một hồi ức ngoạn mục. Và thật lạ, Lý Quang Diệu nghĩ mình thuộc phe thân Mỹ (và hẳn là ông cũng nên nghĩ như vậy).

Tôi hỏi: “Có phải về cơ bản người Mỹ chúng tôi vô vọng rồi không?”

“Không. Đó chỉ là những nhân vật ngoại lệ trong chính phủ Mỹ thôi. Khi tôi làm việc với những người cầm quyền thì đến cả Bill Clinton cuối cùng cũng phải thay đổi ý kiến [sau vụ rắc rối liên quan đến Michael Fay năm 1995]. Chính ông ấy đã đề xuất hiệp định tự do thương mại Mỹ - Singapore mà sau này chính phủ Bush đã hoàn thiện với chủ tịch đương nhiệm của Ngân hàng Thế giới”.

Tôi nói: “Qua từng năm Clinton ngày càng làm tốt hơn vai trò tổng thống. Đến cuối nhiệm kỳ thứ hai ông ấy làm được rất nhiều việc có ích, đặc biệt trong lĩnh

vực ngoại giao. Có lẽ chúng tôi nên chấm dứt quy định một tổng thống chỉ được tại vị hai nhiệm kỳ”.

“Đó là việc của người Mỹ. Tôi thì không hiểu được người Mỹ”.

Trong quan điểm của Lý Quang Diệu, nền dân chủ Mỹ tốt vì nó có hiệu quả trong thực tế - chứ không phải nó có hiệu quả trong thực tế vì nó tốt. Thử nhìn từ khía cạnh như sau: Singapore có tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh thấp hơn và tuổi thọ cao hơn. Chỉ tiêu cho y tế của Singapore tương đương 4% giá trị tài sản quốc gia, con số này của Mỹ là 17%. Theo tôi có lẽ người Mỹ sẽ có cuộc sống tốt hơn nếu hệ thống của Mỹ giống Singapore hơn.

Tôi phá vỡ sự im lặng: “Ông không muốn nói về chuyện đó phải không, cũng được”.

Lý Quang Diệu nói: “Người Mỹ sẽ không thay đổi Hiến pháp chỉ vì người ngoài muốn thay đổi nó. Họ tin rằng một người mà làm ba bốn nhiệm kỳ như Roosevelt thì không thể kiểm soát nổi ông ta nữa”.

Đấy là chưa kể những nhân vật như Jimmy Carter, người mà chắc Lý Quang Diệu không thể chịu được.

Tôi gần như quên không nhắc đến chuyện khi tướng Suharto hấp hối trong bệnh viện, có rất ít nhân vật quan trọng nước ngoài đến Indonesia để gặp mặt ông ta lần cuối. Người đầu tiên - và gần như duy nhất - chính là Lý Quang Diệu. Ông đã ở đó hai tuần trước khi người đồng nhiệm qua đời. Sau đó Lý Quang Diệu giải thích rằng thế giới có thể không hoàn hảo, nhưng vẫn phải bày tỏ sự tôn trọng. Một quan điểm có vẻ như rất đậm tính Khổng giáo.

Bố già^{*}

(phần 1 và 2)

LÝ QUANG ĐIỀU KHÔNG NGHĨ có thể cai trị đất nước một cách khôn ngoan nếu thiếu tính kiên quyết. Những người lãnh đạo giỏi phải đưa ra những quyết định khó khăn và quyết tâm thực hiện. Còn những người lãnh đạo yếu kém chỉ làm cho tình hình trở nên tồi tệ hơn vì những quyết định kém cỏi hoặc chẳng đưa ra được quyết định nào. Đó chính là những gì mà Niccolo Machiavelli – người rất hay được trích dẫn – đã viết trong cuốn *Quân vương*. Phân phân tích của ông được cho là như sau:

"Một vị quân vương... không nên e ngại sử dụng những biện pháp tàn ác, vì chỉ cần có một vài tám

* Phim *Bố già* (The Godfather) (1972, 1974) về hai thế hệ một gia đình mafia gốc Ý ở Mỹ.

gương là sau đó ông ta có thể khoan dung hơn những người vì quá khoan dung mà để cho tình trạng hỗn loạn xảy ra, kết quả là giết người hoặc trộm cướp. Đó là vì việc giết người quen tay làm tổn hại đến tất cả mọi người, trong khi hình phạt do quân vương đưa ra chỉ dành cho từng cá nhân mà thôi... Từ đó nảy sinh một câu hỏi: nên để cho người ta yêu hay để cho người ta sợ? Người ta có thể trả lời là cả hai, nhưng vì một cá nhân rất khó có cả hai cảm xúc đó nên an toàn hơn cả vẫn là làm cho người ta sợ hơn là yêu, vì trong hai không thể loại bỏ cảm xúc nào được... Tuy nhiên, quân vương phải tạo nên cảm giác sợ hãi theo một cách nào đó mà nếu không được yêu thì ông ta cũng không bị ghét. Ông ta có thể tồn tại lâu dài khi làm người khác sợ mà vẫn không thù ghét”.

Lý Quang Diệu biết (và đâu đó ông cũng đã từng nói) rằng Machiavelli có lý. Ông thường lo ngại sẽ có nguy cơ mọi thứ trở nên vô nghĩa, phi hiệu quả nếu như không ai sợ người lãnh đạo.

Các nền văn hóa dĩ nhiên là khác biệt. Nhưng bản chất của tất cả mọi người phản ánh những đặc điểm tính cách cố hữu và hiển nhiên. Trừ những trường hợp rất hiếm xảy ra, thường là trong thời chiến, một người nếu được yêu mến quá mức một cách mù quáng thì điều đó chỉ phản ánh một cách thức quản lý tầm thường. Những người quản lý giỏi đôi khi phải đưa ra những quyết định rất khó khăn. Không ai muốn mình

phải chịu khổ sở, kể cả vì lợi ích chung. Liệu công chúng có thực sự muốn các phương tiện giao thông bị đánh thuế khi lưu hành vào giờ cao điểm không mặc dù chính sách này rõ ràng là vì lợi ích chung? Như tất cả chúng ta, Lý Quang Diệu cũng muốn được yêu mến, nhưng không phải với bất cứ điều kiện gì mà ông tin rằng sẽ dẫn tới tình trạng quản lý sai lầm. Đó là lý do tại sao tư tưởng kiểu Machiavelli của ông thường bị hiểu sai (và thực tế là ngay cả tư tưởng nguyên thủy của Machiavelli cũng rất hay gặp phải tình trạng này). Nguyên tắc là chính sách phải đạt được hiệu quả tối đa, không có bất cứ điều gì trong đó là mờ ám. Đây là một công cụ rất mạnh và hữu ích của một nền hành chính mạnh, là một trong một loạt các công cụ và những lựa chọn cần ưu tiên.

Điều này khiến tôi liên tưởng tới một đối thủ đáng kể của Singapore trong nhóm những tiểu quốc gia rất thành công trên thế giới: Hong Kong. Hai nước/vùng lãnh thổ này có chung nhiều điểm độc đáo, một trong số đó là dân số chủ yếu là người Hoa. Tôi nghĩ đến toàn quyền người Hoa đầu tiên của thời kỳ hậu đế quốc Anh: ông Đồng Kiến Hoa (Tung Chee Hwa). Ông là một trong những chính trị gia lịch thiệp nhất.

Tôi nói: “Trước khi đến Singapore lần này tôi có nói chuyện với Đồng Kiến Hoa - một người rất tốt tính, vui vẻ. Tôi rất quý ông ấy. Tôi nghĩ ông ấy không được báo chí Hong Kong ưa thích và bị họ đối xử không công bằng. Nhưng lịch sử sẽ nhìn nhận đúng đắn về ông ấy. Ông ấy hỏi: hiện anh đang làm gì? Tôi trả lời: à tôi nghĩ

tôi sẽ viết một cuốn sách về Bộ trưởng cố vấn Lý Quang Diệu. Ông ấy nói: ô, đó là một người vĩ đại".

Lý Quang Diệu, như mọi khi, không hề cười. Ông luôn thể hiện rằng mình không hề nghe thấy những lời tăng bốc. Có lẽ ông cũng nghĩ thế thật. Tôi biết, bản thân tôi thì khác.

Ông nói: "Để tôi kể cho anh nghe mối quan hệ giữa tôi và ông Đồng Kiến Hoa. Tôi biết ông ấy là con trai của một tài phiệt rất lớn trong ngành vận tải biển Hong Kong. Lúc ông ấy sắp trở thành trưởng đặc khu hành chính thì tôi cũng có mặt ở đó. Tôi nói với ông ấy: điều quan trọng nhất ông nên làm là xây dựng một hệ thống giáo dục đúng hướng vì người Anh đã để lại cho ông – cố tình để lại cho người dân của ông – tiếng Quảng Đông là bản ngữ của các ông và chút ít tiếng Anh hữu dụng cho giới thượng lưu. Nếu tôi là ông thì tôi sẽ tập trung vào tiếng phổ thông (Quan thoại) và tiếng Anh. Cần tiếng Anh vì Hong Kong cần kết nối với thế giới".

Lý Quang Diệu lắc đầu buồn bã: "Dù lý do gì đi nữa, nhưng dưới sức ép, ông ấy đã quyết định chỉ tập trung vào tiếng Anh, tất cả các trường đang được giảng dạy bằng tiếng Quảng Đông chuyển sang tiếng Quảng Đông và tiếng Anh. Kết quả là tiếng Anh bị suy thoái, người dân nói tiếng Quảng Đông nhiều hơn. Giờ đây, họ phải học tiếng phổ thông vì khách hàng của họ là người Trung Quốc. Chính từ kinh nghiệm của Singapore mà chúng tôi biết rằng một người nói tiếng Quảng Đông học thêm tiếng phổ thông thì được, chứ nói tiếng Quảng Đông mà học cả tiếng phổ thông lẫn tiếng Anh thì với người bình thường là không thể. À với những

người thuộc giới tinh hoa, có khả năng đi Mỹ và thâm nhập vào môi trường nói tiếng Anh trong bốn năm, sáu năm để học tiến sĩ thì tất nhiên họ làm được".

"Theo ông thì đó là sai lầm chiến lược".

"Đó là một sai lầm chết người, hiện hiệu trưởng các trường học Hong Kong đang sang đây học hỏi. Nhưng đến cơ sự này thì thay đổi thế nào được?"

Tôi luôn thích ông Đồng nên tôi nói vài lời tốt đẹp về ông: "À thì nhiệm vụ của ông ấy cũng khó. Ý tôi là ông ấy bị kẹt giữa cấp trên ở Bắc Kinh và thực tế chính trị ở Hong Kong".

"Không, vấn đề là ở chỗ ông ấy quá lịch thiệp. Ông ấy không phải một chính trị gia và ông ấy bị người ta dọa dẫm, thế thôi".

Tất nhiên, ý Lý Quang Diệu là Đồng chỉ là một người lịch thiệp. Tôi dám nói rằng nếu có ai nhận xét như vậy về Lý Quang Diệu thì ông sẽ coi đó là lời chỉ trích. Những người lịch thiệp quá mức thường có xu hướng bị những người kém lịch thiệp quá mức lấn át.

Có lẽ đã đến lúc kết thúc ngày hôm nay. Chúng tôi đã thỏa thuận sẽ nói chuyện trong hai buổi chiều. Có lẽ ngày đầu tiên đã đi đến hồi kết. Tôi bắt đầu cảm thấy mệt mỏi. Thế Lý Quang Diệu, người chỉ còn vài ngày nữa là tròn 86 tuổi thì sao? Không những đã nhiều năm rồi tôi không hề bị ngã xe đạp mà thực tế là tôi còn ít tuổi hơn ông nhiều.

Đột nhiên ông quay lại nhìn tôi. Tôi tin chắc là ông đọc được ý nghĩ của tôi, và tôi cũng chắc chắn đây không phải lần đầu. Ông hỏi: "Anh bao nhiêu tuổi rồi?"

Tôi bị bất ngờ với câu hỏi này. Tại sao ông lại hỏi chứ? "À tôi đã nghỉ dạy ở trường Đại học Los Angeles rồi, nhưng tôi vẫn chưa lánh đời đâu. Tôi chỉ phát ngán vì nó thôi".

"Không, nhưng anh bao nhiêu tuổi rồi?"

Tôi vẫn ngạc nhiên: "Ông nghĩ sao? Ông nghĩ tôi bao nhiêu tuổi?"

"68 à?"

"Ồ, tôi hoang mang rồi đây".

"Tại sao?"

"Tôi mới 55 thôi!"

"Do tóc anh bạc đấy".

"Tôi nhuộm để trông đạo mạo ấy mà" (Tiếng cười tràn ngập căn phòng).

Thế là với chúng tôi một ngày đã trôi qua. Ngay mai tôi sẽ cố rời xa chủ đề địa chính trị thế giới để đi sâu vào trong con người ông với một vài câu hỏi riêng tư. Tôi muốn có nhiều thời gian hơn với người đàn ông trực tình, tài ba, tự đại, kiêu kỳ và thành đạt - cũng có nghĩa là vô cùng hấp dẫn này.

NGÀY
THỨ
HAI

Chiều hôm sau ở Istana

NGÀY HÔM SAU đến thật nhanh, đi cùng với thời tiết thay đổi hoàn toàn. Mặt trời rực rỡ khắp Singapore, bầu trời không một gợn mây. Nhưng vào 4 giờ 45 phút chiều, khi tôi rời khách sạn, nhiệt độ bên ngoài đã giảm xuống còn 31°C. Có lẽ đó cũng là một cử chỉ hết sức hiền hòa của Mẹ Tự nhiên.

Ở lối vào cổng chính, những người bảo vệ cư xử với tôi như với một người bạn cũ. Một người nói: “A, ông đã quay lại”. Những người khác thực sự đã mỉm cười – một điều kỳ lạ, một nụ cười dễ thương. Tôi cũng cười lại với họ. Sau khi nhanh chóng hoàn tất các thủ tục an ninh, tôi được mời đi qua đường Edinburg.

Có vẻ như ít nhất tôi cũng đã gây được ấn tượng với những người bảo vệ ở cổng vào.

Một lần nữa tôi lại ngồi ở phòng đợi của Dinh Istana, ngày thứ hai liên tục. Sự yên bình, tĩnh lặng làm tôi cảm thấy dễ chịu. Tôi hơi căng thẳng, đơn giản vì đây là buổi nói chuyện dài thứ hai và cuối cùng. Liệu tôi có thể thuê ngôi nhà Sri Temasek* tuyệt vời này trong một hoặc hai tháng tới được không nhỉ?

Thậm chí tôi còn không hề thất vọng khi Lý Quang Diệu lại đến muộn. Madam YY, thư ký báo chí của Lý Quang Diệu - một người phụ nữ rất cá tính - đã gửi thư điện tử cho tôi từ hôm trước thông báo rằng lần nay họ sẽ không đến muộn nữa, nhưng giờ thì họ đã muộn 45 phút. Cuộc phỏng vấn vẫn diễn ra ở góc khuất của phòng Nhà nước, và phải đến 6 giờ chiều mới bắt đầu được. Tôi thấy chuyện đó cũng bình thường. Có gì phải vội đâu? Thời gian chờ đợi giúp tôi xem xét lại chiến lược phỏng vấn. Có lẽ tôi đang tỏ ra quá hiền lành (David Frost cũng e ngại giống tôi khi đi được nửa đường trong cuộc phỏng vấn đáng nhớ, đi vào lịch sử với cố Tổng thống Richard Nixon). Nhưng nếu bạn tấn công mạnh mẽ quá vào những người có tính cách tự tin đặc biệt (và đôi khi rất dễ nổi cáu) này thì buổi phỏng vấn sẽ thất bại và không ai được lợi cả. Bầu không khí lạnh nhạt không hợp cho những khám phá mới. Hơn nữa, Lý Quang Diệu biết chính xác mình đang làm gì. Thực ra là ông biết chính xác tôi đang làm gì.

Có tiếng sột soạt ngoài hành lang. Đã đến lúc rồi. Tôi tin chắc mình đang đi đúng hướng.

* Tên một ngôi nhà hai tầng nằm trong khuôn viên Dinh Istana.

Rắc rối ở thiên đường*

BUỔI PHÒNG VẤN THỨ HAI mở đầu với bất ngờ về trang phục: cách ăn mặc đã bị đảo lộn. Hôm nay Ly Quang Diệu mặc trang trọng hơn, còn tôi lại xuề xòa hơn. Tôi mặc bộ trang phục theo một “bụi” Beverly Hills: quần jean, áo sơ mi, giày lười. Có lẽ để chuẩn bị tinh thần cho buổi chụp ảnh ngắn vào lúc nghỉ giải lao mà thư ký báo chí đã lên lịch, vì bộ trưởng cố vấn xuất hiện trong chiếc áo khoác cổ tàu thanh nhã, áo sơ mi và quần rất hợp với áo. Tất nhiên, đây chính là bộ trang phục dành cho công chúng của ông già người Hoa nghiêm chỉnh này.

* Phim *Rắc rối ở thiên đường* (Trouble in Paradise) (1932) về mối tình tay ba giữa một tên trộm, một cô nàng móc túi và một bà chủ hãng nước hoa xinh đẹp. (ND)

Khi ăn mặc trang trọng, ông có vẻ thoải mái hơn là mặc bộ quần áo không ra phong cách gì hôm qua. Thực tế là trông ông sắc sảo, nhưng không khỏe lắm. Ông có vẻ vẫn đang phải vật lộn với cơn đau, và cả với tuổi tác nữa. Tôi nhìn thư ký báo chí và thư ký riêng của Lý Quang Diệu, cả hai đều đang ngồi đó, và tôi tự hỏi không biết có phải ông đang uống thuốc giảm đau không. Bạn không thể giúp được gì, nhưng bạn sẽ thông cảm với người đàn ông vô cùng mạnh mẽ kia khi ông nhìn chằm chằm vào hai nhân viên trị liệu đứng sau cánh cửa. Ông phàn nàn là cần thay mấy tấm chườm nóng hoặc hấp lại, hay gì đó đại khái thế vì chúng không có tác dụng. Trông ông rất khổ sở.

Trước khi bắt đầu, Madam YY nhắc nhở tất cả chúng tôi - đặc biệt là sếp của bà - là khi cuộc phỏng vấn diễn ra được đúng một nửa thời gian thì sẽ tiến hành chụp ảnh ngoài vườn. Lý Quang Diệu đồng ý với kế hoạch đó.

Có lẽ tôi chỉ tưởng tượng ra thôi, nhưng chiều nay, khi tôi bắt đầu thì không khí hình như hơi căng thẳng. Tôi hình dung nữ thư ký báo chí đang liếc nhìn tôi liên tục như thể bà muốn mọi thứ diễn ra thật nhanh cho xong đi. Tôi lại muốn kéo dài càng lâu càng tốt, hơn cả hai tiếng đồng hồ như dự kiến cũng được.

Căng thẳng.

Lý Quang Diệu giải thích sự chậm trễ hôm nay là do có phó tổng thống Indonesia đến thăm (sau này tôi phát hiện ra ông ta đang có "vấn đề" với vị tổng thống trong nước, vì thế ông đến Singapore để tìm kiếm sự an ủi, quan tâm từ Bộ trưởng cố vấn Lý Quang Diệu). Một

phần vì Singapore có vị trí thuận tiện trong khu vực Đông Nam Á, mặt khác vì rất nhiều người muốn được nghe lời khuyên, quan điểm của vị hiền triết Singapore nên nơi làm việc khiêm nhường của ông giống như một phòng khám cho bệnh nhân ngoại trú trong lĩnh vực địa chính trị – họ là những chính trị gia quan trọng từ khắp nơi trên thế giới, nhưng nhiều nhất vẫn là cùng khu vực.

Ngài bộ trưởng cố vấn ngồi xuống và thở dài. Tôi tránh nhìn vào Madam YY và quyết định phá tan không khí băng giá bằng cách tự châm biếm chính mình. Việc này không khó, tất nhiên. Tôi bắt đầu với việc nhắc Lý Quang Diệu rằng tôi qua ông có hỏi tuổi tôi và câu trả lời của tôi là hoàn toàn bịa đặt. Ông bật cười. Tôi nói tôi sẽ không bao giờ nói dối ông nữa.

“Ông biết không, hôm qua tự nhiên ông hỏi tôi bao nhiêu tuổi và ông đoán khoảng 68 – một câu trả lời gần đúng đến mức khó chịu. Tôi trẻ hơn thế một chút, 65 [cũng nhiều đấy chứ?], nhưng trong thâm tâm tôi tin rằng mình chỉ 27 tuổi. Việc tập luyện của ông cũng nhắc nhở tôi phải giảm cân. Nhưng tôi nhắc đến chuyện này là vì tôi nghĩ ông sẽ quan tâm đến lý do tại sao tôi lại tăng cân nhiều thế. Chủ yếu là do loại thuốc tôi đang phải dùng, thuốc Prozac (chống suy nhược) loại nhẹ để điều trị cho chứng trầm cảm mà tôi bị chẩn đoán mắc phải vài năm trước. Ông biết đấy, ở Mỹ chúng tôi có thuốc men cho tất cả mọi thứ bệnh, thế là khi tôi bị nghi là bị trầm cảm – có thể coi là “thể bình thường”, họ đã kê thuốc cho tôi. Họ nói đó chỉ là

Prozac liều nhẹ thôi (khoảng 20mg một ngày). Nhưng nó vẫn cứ là Prozac”.

“Anh phải uống thuốc thường xuyên à?”

“Vâng, tôi phải uống thường xuyên suốt bốn năm vừa qua. Tác dụng phụ của nó là tôi gần như không thể giảm cân được vì cơ thể tôi đã quen với hệ trao đổi chất của con chim ruồi rồi. Ông biết là lẽ ra tôi có thể ăn gần như mọi thứ trên đời này mà cân nặng không thay đổi, nhưng giờ thì tình hình đã thay đổi ngược hoàn toàn: thuốc đã làm khả năng trao đổi chất của tôi giảm xuống. Thực tế là tôi nghĩ có thể vì thế mà khả năng viết lách của tôi tốt hơn. Tập trung vào một thứ thì thực sự dễ dàng hơn là đi theo ba hướng khác nhau cùng một lúc. [Nửa năm trước tôi đã chấm dứt hoàn toàn chuyện đó]... Hôm qua, ông có nói quan điểm cứng rắn của ông về ma túy và buôn bán ma túy bất hợp pháp, và tôi nghĩ đến nước Mỹ cũng đang gặp rắc rối tương tự. Nhưng Mỹ còn có một vấn đề khác, đó là các loại ma túy *hợp pháp*. Ông biết đấy, chúng tôi đang phát triển theo hướng một xã hội đang lạm dụng thuốc men quá mức. Ở Singapore mọi chuyện không như thế phải không?”

Lý Quang Diệu trả lời giữa những cơn ho lên miên không dứt. Có vẻ như ông không thể ngừng ho được. “À, ở đây ngày càng có nhiều người được học hành đầy đủ, và họ thường xuyên lên mạng tìm hiểu thông tin. Họ nghĩ rằng có cách điều trị cho mọi chứng bệnh, còn họ thì có tiền. Thế là họ đến gặp bác sĩ và nói cho tôi cái này cái kia. Đôi khi các bác sĩ nói là không cần thiết phải như thế và cố gắng khuyên can họ. Nhưng tôi nghĩ

cũng có lúc bác sĩ sẽ trả lời rằng nếu anh muốn thử thì thuốc đây”.

“Một bác sĩ khác lại nói với tôi thế này: Tom a, bệnh trầm cảm là một phần trong cuộc sống. Đôi khi ông cũng bị trầm cảm, đôi khi buổi sáng ông ngủ dậy và thấy mình không có 100% sức lực, đúng không? Đôi khi ông cũng bị trầm cảm chứ?”

“Có”.

“Thế ông làm gì khi bị trầm cảm? Ông có uống thuốc không? Ông đã bao giờ uống thuốc thần kinh chưa?”. Một vài người đã viết rằng Lý Quang Diệu được kê nhiều loại thuốc thần kinh, cả thuốc an thần và thuốc kích thích, đặc biệt là hồi giữa những năm 1960 khi tình hình trở nên căng thẳng và việc gia nhập Liên bang Malaysia mới manh nha đã bắt đầu thất bại. Trong hai năm, từ năm 1963 khi Singapore được nhập vào Malaysia đến năm 1965 khi quốc gia này chính thức bị tách ra, Lý Quang Diệu đã trải qua giai đoạn căng thẳng nhất trong cuộc đời ông. Giữa Singapore và Kuala Lumpur, thủ đô Malaysia, gần như thường xuyên có xung đột gay gắt. Một cuộc nổi loạn sắc tộc đã bùng nổ năm 1964, dẫn tới Singapore tách hẳn ra một năm sau đó.

Có một điều hết sức rõ ràng và một điều ngược lại. Điều rõ ràng là giới lãnh đạo Malaysia hoàn toàn không tin tưởng Lý Quang Diệu, dù là công khai hoặc ngầm ngầm, do những tham vọng của ông. Còn điều hết sức không rõ ràng là liệu đất nước Singapore nhỏ bé đã có đủ khả năng tồn tại như một quốc gia độc lập, riêng biệt hay chưa. Nếu là tôi, thức dậy vào buổi sáng sau

ngày 09 tháng 8 năm 1965, ngày mà Singapore trở thành một quốc gia độc lập và bị cô lập chỉ sau một đêm, hẳn tôi phải tự kê cho mình đơn thuốc chống căng thẳng để bình tĩnh lại.

Nhưng sau nhiều thập kỷ không có bằng chứng nào xuất hiện dù dưới hình thức này hay hình thức khác, với mối quan hệ thường xuyên giữa tôi và nhân viên của Lý Quang Diệu ở Istana, tôi thấy rõ ràng đề tài này không có gì hấp dẫn để theo đuổi nữa.

"Không, tôi đã từng phải uống thuốc. Tôi bắt đầu dùng thuốc từ năm 1992 khi bạn tôi, cựu chủ tịch Quốc hội đã nghỉ hưu, chết dần chết mòn vì ung thư phổi. Ông ấy không biết tại sao mình mắc ung thư phổi và rất giận dữ vì ông ấy không hề hút thuốc. Một người bạn khác của tôi là bác sĩ và là tín đồ Phật giáo giúp ông ấy bình tĩnh hơn, dạy ông ấy cách kiềm chế bản thân bằng thiền. Tôi không biết cách đó có thành công không vì ông ấy căng thẳng lắm.

Lúc đó, con trai tôi [hiện là thủ tướng Singapore] cũng đang bị ung thư hạch bạch huyết và phải hóa trị. Thế là tôi bảo ông sao không dạy con tôi thiền. Ông ấy dạy con tôi, tôi lại hỏi sao không dạy tôi luôn. Ông ấy liền dành thêm một ít thời gian dạy tôi. Tôi cố gắng ngồi kiết già, nhưng anh biết đấy, ở tuổi tôi lúc đó... năm 1992, tôi gần 70 tuổi, hông trái tôi không chịu được. Ông ấy mới bảo không, không, chỉ cần ngồi thôi. Chỉ cần nhắm mắt lại..."

"Tập trung vào hơi thở đúng không?"

"Đúng, tập trung vào hơi thở".

"Cách đây tốt mà. Đôi khi nó cũng hiệu quả với tôi".

"Sau khoảng năm sáu lần tập cùng ông ấy, tôi chỉ cần biết có ông ấy ngồi cạnh vào bảo tôi: thở chậm thôi, hít vào, thở ra, hít vào, thở ra. Anh có thể niệm nếu anh thích, hoặc không cũng được. Tôi thấy nhịp thở của mình chậm hơn, tôi nghĩ tim tôi đập chậm hơn, và huyết áp cũng giảm. Thế là tôi dùng cách này để giải quyết những cơn căng thẳng".

Tôi thấy vui vì Lý Quang Diệu đã nói rất thật. Có vẻ như tôi đang đến gần được con người thật của ông. "Đó là cách chữa bệnh rất lành mạnh. Tôi đang làm như thế. Tôi cũng áp dụng bài tập thở".

Lý Quang Diệu nói thêm: "Đây là một cách giảm căng thẳng. Nhưng tôi còn đọc ở đâu đó, ơ mà tôi đọc ở rất nhiều chỗ rồi, là Churchill khi bị chìm vào trạng thái hoang mang - trầm cảm, ông ấy trở nên giàu trí tưởng tượng, đầy năng lượng, và ông ấy bắt đầu viết rất hay. Anh biết không, đây cũng là một cách. Trí tuệ của ông ấy kết tinh ra những ý nghĩ, tư tưởng chưa từng được hình thành trước đó. Thế rồi sao? Tôi không dùng thuốc Prozac. Có một lần con gái tôi đưa vợ tôi Prozac, nhưng vợ tôi chẳng có phản ứng gì với thuốc cả. Bà ấy không uống nữa".

"Và bà ấy không thử loại nào khác à?"

"Không".

Theo nhiều nguồn thông tin (đặc biệt của chính Lý Quang Diệu) thì Lý Quang Diệu gần gũi thân thiết với bà Choo (Kha Ngọc Chi) vợ ông hơn với bất cứ ai khác. Ông cho rằng ít nhất bà cũng có trí tuệ ngang ông, và

những người khác cũng đồng ý như vậy. Hãy tưởng tượng ông đã nắm quyền lực từ cuối thập niên 1950, hiện vẫn là một nhân vật quan trọng ở Singapore, và chưa bao giờ ông bị một lời xì xào nào dù là nhỏ nhất về tính trắng hoa như Tiger Woods hay Bill Clinton! Không hề. Và ngay cả những người phê phán ông mạnh mẽ nhất cũng phải thừa nhận rằng về mặt tiền bạc thì ông trong sạch như tuyết. Liệu có gì là "không bình thường" không?

Gần đây, khi tôi viết cuốn sách này, vợ Ly Quang Diệu đã phải nhập viện. Trước đó ba ở trong ngôi nhà khiêm nhường của gia đình họ, ốm rất nặng và đôi khi không có phản ứng gì với xung quanh. Hiện giờ, mỗi khi Lý Quang Diệu đi nước ngoài, ông luôn liên lạc với phòng điều trị qua mạng bằng Skype để biết tình hình của vợ. Tôi thấy rất cảm động.

Trong một giây, bản năng tôi nói rằng đã đến lúc đề cập đến chuyện tình cảm. Nhưng tôi không làm. Ông sẽ nói gì? Tôi không thể tìm hiểu vấn đề này theo kiểu giật gân của mấy tờ báo lá cải được. Tôi sẽ giữ cho cuốn sách nghiêm túc (và vì thế nó cũng bất thường đối với giới báo chí hiện đại ngày nay!).

Thế nên chúng tôi chuyển đề tài sang phong cách viết lách, vợ Lý Quang Diệu đã giúp đỡ ông như thế nào và thái độ thần phục của ông về tài năng này của Henry Kissinger.

Tôi nói: "Siêu nhân Kissinger gần như không thể viết ra dù chỉ một câu sáo rỗng. Ông ấy thực sự là một tri tuệ độc đáo.

Tôi phải nói rằng mặc dù tôi không muốn tỏ ra khen ngợi thái quá, nhưng trong cách viết của ông (Lý Quang Diệu) tôi thích một điểm, đó là nó rất giản dị và thẳng thắn. Tôi cảm thấy những gì ông viết không phải sản phẩm của một chuyên gia viết diễn văn mà được viết bởi chính con người ông, và nó gần như... Tôi đã từng nói chuyện với Kishore Mahbubani [vị cựu đại sứ cực kỳ xuất sắc của Singapore ở Liên hiệp quốc, hiện là hiệu trưởng trường Chính sách công Lý Quang Diệu] về cách viết của ông. Tôi nói với ông ấy rằng ông viết như thể Hemingway trong lĩnh vực phi hư cấu vậy. Ông biết đấy, Hemingway ưa chuộng văn xuôi theo phong cách gần như tối giản. Ông hiểu ý tôi chứ? Cắt bỏ đi tất cả những gì không cần thiết, và tôi có cảm giác rằng khi ông viết, ông luôn cố gắng đi vào bản chất vấn đề và tránh nhắc đến mọi thứ khác".

Tôi muốn bổ sung thêm là bạn luôn cảm thấy Lý Quang Diệu có thái độ hết sức tập trung khi được phỏng vấn.

"Khi viết sách, mục đích của tôi là những người bình thường có trình độ 'O', tương đương tốt nghiệp cấp hai, cũng phải đọc được và hiểu được. Vợ tôi đóng vai trò kiểm định".

Thế đấy, tôi biết mà – chiến lược này cuối cùng đã có kết quả.

Lý Quang Diệu nói tiếp: "Anh biết đấy, tôi là nhà diễn thuyết, hoặc ít nhất thì tôi cũng cố gắng làm được như thế. Nên khi nói tôi tao được ấn tượng hùng hồn [trong cách nói], Anh phải nói hùng hồn vì có thể mới

thu hút được sự chú ý của mọi người và có thể khai triển vấn đề. Sau đó anh có thể nhắc lại những gì đã nói bằng những từ ngữ khác. Vợ tôi là luật sư nên bà ấy là chuyên gia dự thảo các văn bản thỏa thuận, hợp đồng, chứng thư v.v. Thế là bà ấy bảo tôi: anh xem này, tại sao anh lại viết như thế? Một người ở trình độ 'O' sẽ không hiểu đâu. Sao anh không dùng một từ thật đơn giản thay cho từ phức tạp nhiều âm tiết kia? Tôi trả lời: được, anh đồng ý với em. Và tôi nghỉ trong khoảng thời gian hai, ba năm được bà ấy sửa bài cho, sau năm đầu tiên, tôi đã bắt đầu viết được những câu đơn giản, rõ ràng, chính xác, không còn vòng vo nữa".

"Nhưng cũng vì ông có ý khi nói nên ông không phải 'lòe' mọi người bằng những từ ngữ hoa mỹ".

Ông gật đầu.

Tôi hỏi: "Nói về thuốc Prozac mà chúng ta nhắc đến lúc nãy, ông có nghĩ liệu thuốc thần kinh có làm ông hưng phấn hơn không, hay nó làm ông mất đi khả năng sáng tạo kiểu 'Winston-Churchill' như ông đã từng nói?"

"Tôi nghĩ trong mỗi người đều có một chu kỳ tâm lý hay còn gọi là chu kỳ thần kinh tự nhiên. Đôi khi sự căng thẳng lại khiến con người ta bật ra được những ý tưởng vĩ đại".

Chắc Lý Quang Diệu đang ám chỉ nhận xét của thi sĩ người Pháp Rimbaud rằng sự điên rồ có thể thúc đẩy sáng tạo. Tôi có thể bổ sung thêm: hình ảnh đối lập với thơ ca chính là báo chí, vì báo chí chỉ mang lại cho người ta sự điên rồ thôi.

Tôi nói: “Trong báo chí, chúng tôi gọi nó [sự căng thẳng] là thời hạn cuối cùng. Nó là nguyên nhân gây căng thẳng, là khoảng thời gian căng thẳng [mang tính sáng tạo] của nhà báo chúng tôi. Mấy tháng tới tôi sẽ rất căng thẳng vì phải viết cuốn sách này và cố gắng đưa cho nhà xuất bản đúng hạn”.

Về phần Lý Quang Diệu, ông cũng khẳng định những gì tôi nghĩ về thời kỳ hết sức khó khăn của ông vào thập niên 1960: “Những năm căng thẳng nhất của tôi, có một lần thôi, là khi chuẩn bị tách khỏi Liên bang Malaysia, và tôi biết rằng tôi sẽ phải bỏ lại năm, sáu triệu người không phải gốc Malay – những người đã tin tưởng tôi, tham gia phong trào của tôi. Thật không hề dễ dàng vì khi Singapore tách ra thì phong trào không có ai lãnh đạo, cán cân dân số sẽ khác, và họ [những người Hóa bị chúng tôi bỏ lại] bị giam cầm. Nhưng đồng thời, Hoàng tử [Malaysia] cũng nói với tôi thế này: nếu anh ở lại [với chúng tôi] thì [đất nước này] sẽ chìm trong biển máu; và tôi không thể ngăn chặn được, tôi quá già yếu rồi [ông ấy nói với tôi như thế]. Có thể ông ấy quá già thật, mà cũng có thể ông ấy muốn tống khứ tôi!”

“Có thể họ nghĩ mục đích cuối cùng của ông là thu tóm toàn bộ đất nước Malaysia?”

“À, lúc nào họ cũng nghĩ thế, và tôi bảo với họ là trong vòng 20, 30 năm tới thì chuyện đó là không thể xảy ra được”.

* Tunku Abdul Rahman (1903-1990) là thủ tướng đầu tiên của Liên bang Malaysia độc lập, được coi là “vị cha của Malaysia”. Do ông là con trai của vua Malaysia nên vẫn thường được gọi là Hoàng tử (Tunku).

“Vi lý do liên quan đến dân số phải không? Có thể họ nghĩ ông là một thiên tài chính trị, và ông sẽ tìm ra cách để đạt được mục tiêu – tức là giành được thật nhiều phiếu ấy”.

Lý Quang Diệu gật đầu, nhưng không phải chỉ để đồng ý với nhận xét của tôi: “Và sau khi làm điều đó [đồng ý tách Singapore khỏi Malaysia] thì áp lực bắt đầu đè nặng. Tôi đã làm rất nhiều người thất vọng, và cảm giác hồi hộp không biết tôi sẽ điều hành đất nước này như thế nào. Tôi đã gây ra chuyện này. Tôi thường xuyên tỉnh dậy giữa đêm và ghi chép”.

“Vi ông cảm thấy tất cả là do lỗi của mình?”

“Tất nhiên rồi. Một vài cái (ghi chép ban đêm của tôi) khi đọc lại vào buổi sáng tôi thấy chẳng có ý nghĩa gì, nhưng một số khác thì ổn. Tôi cứ làm như thế, yêu cầu thư ký vứt cái này cái kia đi và cuối cùng chúng tôi cũng thành công. Thế thôi. Chủ yếu là sức ép phải làm. Ý tôi là nếu tôi uống thuốc an thần thì sao, ở tôi cũng vẫn sẽ thế, đừng lo. Tôi sẽ không uống thuốc”.

Tôi phá ra cười: “Hình như trí nhớ ngắn hạn của tôi kém đi so với trước, nhưng trí nhớ dài hạn... Dường như khi già hơn thì tôi nhớ được nhiều chuyện hơn”.

“Không, đó là chuyện bình thường của tuổi tác, và

“ Những năm căng thẳng nhất của tôi, ... là khi chuẩn bị tách khỏi liên bang Malaysia và biết rằng tôi sẽ phải bỏ lại năm, sáu triệu người không phải gốc Malay – những người đã tin tưởng tôi, tham gia phong trào của tôi ”

các nhà nghiên cứu thần kinh đã giải thích điều đó rồi. Con gái tôi cũng nghiên cứu thần kinh. Trí nhớ ngắn hạn nằm ở một phần của não. Khi anh già đi thì vùng não này hoạt động kém hiệu quả hơn. Nhưng trí nhớ dài hạn của anh lại ở phần não khác và nó giữ nguyên trong nhiều năm, gần như là mãi mãi, tất nhiên trừ khi anh bị chứng mất trí nhớ hoặc bệnh Alzheimer. Thế nên khi già đi thì tôi phải có một quyển sổ. Tôi ghi chép lại và tôi nói đây là những việc tôi phải làm. Nếu không tôi sẽ quên mất".

"Đúng thế. Tôi cũng đang làm như ông đấy".

"Hiện tại trong túi tôi luôn có máy ghi âm, loại kỹ thuật số. Tôi bảo mình phải làm cái này cái kia. Cuối mỗi ngày thì: mình định làm gì nhỉ? Trong máy ghi âm có rồi".

Một viên trợ lý trị liệu bước nhanh vào và đưa Lý Quang Diệu tấm chườm nóng mới.

"Cho tôi hỏi, thứ đó có làm chân ông bớt sưng không?"

"Không, nó có tác dụng tăng lưu thông máu và lành vết thương". Ông quay sang phải nơi có nhân viên trị liệu đang đứng ở cửa. Ông nói gì đó đại khái làm nóng lại tấm chườm vì nó nguội rồi.

Ông mệt mỏi quay lại nhìn tôi: "Nó làm tôi thấy dễ chịu hơn".

Chuyện ông Harry*

NHÀ BÁO TRUNG THÀNH CỦA BẠN CỐ LẤY LẠI suy nghĩ bình thường, tận dụng một hai khoảnh khắc để đánh giá Lý Quang Diệu. Cuộc trao đổi hài hước thế là đủ rồi.

Trong khi Lý Quang Diệu lại ấn tẩm chườm nóng lên chân thì tôi tự nhắc mình phải nhắc bạn đọc rằng rất lâu trước kia, một vai người bạn và đồng nghiệp thân thiết của Lý Quang Diệu thường gọi ông là Harry, phần nào đó cái tên này cho thấy ông đã thụ hưởng nền giáo dục kiểu Anh. Nhiều người cũng kể với tôi là gần đây vợ ông, bà Choo, cũng gọi ông như vậy.

Tôi chỉ gọi ông là Bộ trưởng cố vấn, hoặc ông Lý,

* Phóng theo tên phim *Chuyện nàng Mary* (There's something about Mary) (1998), phim hài tình cảm về một anh chàng tìm cách theo đuổi cô bạn gái trong mộng thời trung học.

hoặc Lý Quang Diệu. Tôi thích gọi như thế. Tôi có thể chấp nhận gọi ông là Quang Diệu. Nhưng tên Harry thì, tôi không thể liệu được.

Đôi khi Lý Quang Diệu có cái nhìn của một người có thể cắn đứt đầu bạn. Nhưng những lúc khác, ông thường nở một nụ cười thân trọng, nếu không muốn nói là mặt mỉm cười, và nó làm ông trông chỉ đáng sợ ngang với một con mèo đang thoải mái tắm nắng trên cửa sổ nhìn ra vườn. Nhiều năm trước khi tôi phỏng vấn ông lần đầu tiên, ông khoảng 70 tuổi, nhưng trông ông có vẻ sẽ trường thọ mãi mãi. Giờ thì tôi không còn chắc chắn điều đó nữa. Nói cho cùng ông sẽ không bất tử.

Ở Mỹ, trong một thời gian dài, không có một nhà báo chính thống nào noi được dù chỉ một từ tốt đẹp về Lý Quang Diệu. Cũng không mấy ai trong số họ đã đến Singapore chứ chưa nói đến gặp hay phỏng vấn Lý Quang Diệu.

Người phê phán ông trên báo dữ dội nhất mười năm trước là William Safire. Điều kỳ cục nhất của Safire khi tấn công Harry Lee (tên Lý Quang Diệu viết theo kiểu Ăng-lê sẽ là như vậy) trên tờ *New York Times* là Bill (Safire) không chỉ là người rất ngưỡng mộ Richard Nixon, giống Lý Quang Diệu, mà trong một thời gian dài, ông còn là người chấp bút diễn văn chính cho vị tổng thống quá cố. Cách làm chính trị của họ gần như không khác nhau. Có lẽ khi phê phán chính sách xã hội gay gắt của Lý Quang Diệu, lý do của Bill là ông ta muốn mình không liên quan đến vụ Watergate. Và ông ta làm việc đó bằng cách buộc tội Lý Quang Diệu là

"Tiểu Hitler vùng Đông Nam Á" - cũng là nhan đề một bài báo của Safire đăng trên tờ *New York Times*.

Tôi hỏi: "Liệu có ai đó từng xuất hiện trong đời ông mà làm ông mệt mỏi không, như Bill Safire chẳng hạn?"

Lý Quang Diệu nhìn thẳng vào tôi rồi cười nhẹ nhàng: "Không, không, không. Họ chỉ là ruồi muỗi thôi. Ý tôi là họ không thể gây ảnh hưởng gì đến công việc của tôi, lên đất nước Singapore này. Và ông ta sẽ làm cho một số người luôn không ưa Singapore bớt nói đi - kiểu như à đúng rồi, đó đúng là một nơi tệ hại. Thế thì sao?"

"Ít nhất ông cũng bực mình vì bị gọi là 'Tiểu Hitler vùng Đông Nam Á' chứ?"

"Cái gì cơ?"

"Tiểu Hitler vùng Đông Nam Á".

"Không. Chỉ là vợ vẫn thôi. Tại sao tôi lại phải bực mình? Anh biết đấy, khi một người phải dùng đến cách sỉ nhục người khác để nói lên ý kiến của mình thì người đó đã đuối lý. Đó là điều đầu tiên tôi học được khi làm nghề luật sư. Không bao giờ được hạ mình đi cãi vã to tiếng vì như vậy là anh đã đuối lý".

"Khi tôi bắt đầu chuyên mục của tôi trên báo *Los Angeles Times* năm 1995, tôi có xin Bill lời khuyên. Ông ấy bảo bí quyết là ở chỗ phải đưa tin thật nhiều. Ông ấy nói người đọc chỉ thích chuyên mục bình luận nếu những bình luận của anh dựa trên thông tin đầy đủ và được tạo cảm hứng từ tin tức - có nghĩa là anh phải biết một điều gì đó thực sự quan trọng mà người đọc chưa biết. Vì thế, một thời gian sau, khi thấy Bill có ác cảm

“Tôi vẫn giữ quan điểm của tôi, ông ta giữ quan điểm của ông ta. Chẳng sao cả, cuộc đời là thế. Ý tôi là tôi đã quen với những người chuyên đi hỏi vặn vẹo, những người cố làm cho tôi mất bình tĩnh rồi”

tệ hại với ông, tôi mới hỏi Bill là ông đã gặp Lý Quang Diệu mấy lần rồi. Bill trả lời: à, chưa bao giờ. Tôi mới hỏi tiếp: thế ông đến Singapore bao nhiêu lần rồi. Bill đáp: à, cũng chưa bao giờ. Tôi bảo, Bill à, ông đã vi phạm nguyên tắc cơ bản nhất để làm một nhà báo tốt rồi”.

Lý Quang Diệu không nói gì, nhìn tôi chăm chăm, chờ đợi câu hỏi tiếp theo.

“Nhưng vài năm sau vụ đã kích đó thì ông và Bill đã gặp nhau thật đúng không?”

“Đúng”.

“Cuộc gặp diễn ra thế nào?”

“Lúc đó tôi đang ở Davos^{*}. Safire hỏi: ông có thể gặp tôi không? Tôi trả lời tất nhiên là được. Ông ấy hỏi: ông có đồng ý cho tôi sử dụng máy ghi âm không? Tôi từ chối. Thế là chúng tôi nói chuyện, và ông ấy đưa bài phỏng vấn lên trang web và cả in báo nữa. Nhưng nó không gây hậu quả gì xấu cho tôi cả”.

“Đúng, bài báo đó không ảnh hưởng gì đến ông hết”.

“Tôi vẫn giữ quan điểm của tôi, ông ta giữ quan điểm của ông ta. Chẳng sao cả, cuộc đời là thế. Ý tôi

* Chỉ Diễn đàn Kinh tế thế giới diễn ra hàng năm tại thành phố Davos, Thụy Sĩ.

là tôi đã quen với những người chuyên đi hỏi vặn vẹo, những người cố làm cho tôi mất bình tĩnh rồi”.

“Nhưng trong số những người đã phê phán ông hoặc phê phán Singapore thì theo ông, ai đã nói ra những điều thú vị nhất mà ông thấy mình phải lắng nghe người đó?”

“Có một vài giáo sư ở Đại học Harvard. Tôi không nhớ hết”.

Tôi thích câu trả lời này. Thật là cao ngạo. Chỉ các giáo sư ở Đại học Harvard mới đáng để nhắc đến, trong khi họ lại không quan trọng đến mức phải được nhắc đến tên”.

Nhưng tôi không hỏi thêm. Tôi học ở trường Princeton và Amherst chứ không phải Harvard. Tôi nghĩ cũng tốt đấy chứ, phải không?

Tôi nói: “Safire không phải giáo sư Harvard, cũng chẳng phải người đi đầu phong trào nhân quyền. Nên tôi nghĩ kể ra cũng hơi kỳ quặc. Nhưng như ông đã nói, ông ta đã tự làm cho mình thành ruồi muỗi. Có thể tất cả những gì ông ấy làm chỉ để cho vui. Nhưng hãy nhìn vào lời phê phán Singapore phổ biến nhất, quen thuộc nhất của các nhóm nhân quyền rằng chính phủ của ông đang cai trị đất nước một cách hết sức hà khắc xem, có Chúa chứng giám là tôi không muốn ở vị trí của ông! Ông nghĩ câu trả lời hay nhất dành cho họ là viện đến những giá trị Á Đông (tức các ông là ai) hay viện đến tư tưởng vì lợi (đất nước này đã đạt được những thành tựu gì)? Hay phải kết hợp cả hai câu trả lời đó?”

“Không. Tôi nghĩ tôi sẽ trả lời họ thế này: Singapore

chúng tôi có xuất phát điểm khác. Quan điểm của tôi và của các người về thế giới này là khác nhau. Và mục tiêu làm việc của chúng ta cũng khác nhau”.

Trong mắt Lý Quang Diệu không có dù chỉ một chút nào thái độ làng tránh. Câu trả lời bật ra thẳng thắn, không hề biện hộ. Tuy đã trải qua bao nhiêu năm lao động vất vả, giờ đây ông vẫn thoải mái, không hề mất tự chủ.

Nhưng đồng thời, có vẻ như tâm trí ông đang quay trở lại hàng chục năm trước, như một cỗ máy thời gian. Ông nhìn lại đất nước Singapore mới khai sinh, như thể ông và Singapore vẫn đang phải chịu đựng hội chứng căng thẳng do những cơn đau hậu phẫu.

Hãy cùng nhìn bằng đôi mắt của Lý Quang Diệu: ông khởi đầu là một đứa trẻ sống dưới nền cai trị khôn khéo của thực dân Anh – khôn khéo đến mức có vẻ như thời kỳ thuộc địa sẽ kéo dài vô tận. (Rất ít người biết rằng chính người Anh đã để lại cho Singapore phương pháp quản lý xã hội bằng hình phạt đánh roi). Và rồi một sớm mai bạn thức dậy, thấy quân đội Nhật càn quét xuống phía nam bán đảo Malay như núi lửa phun trào. Lý Quang Diệu giờ 19 tuổi, là một thanh niên thông minh, đã phải chứng kiến tất cả những sự kiện đó. Trật tự thế giới trước kia theo kiểu Anh đột nhiên bị khuấy động bởi người Nhật – một dân tộc có truyền thống độc đoán, cứng rắn hơn nhiều so với người Anh. Người Nhật không mất thời gian với biện pháp đánh roi, chỉ có người Anh ẽo là mới thế thôi. Cứ thử bước qua giới hạn xem, quân Nhật sẽ treo cổ bạn luôn. Chẳng thanh

niên Lý Quang Diệu ghi nhớ điều đó, trong trí óc, rất cẩn thận, để không bao giờ quên.

Không thể không nhớ lại tình thế tương tự khi triết gia Anh vĩ đại, có ảnh hưởng rất lớn là Thomas Hobbes ra đời vào năm 1588. Ông bị sinh thiếu tháng. Mẹ ông trở dạ sớm trong lúc nước Anh đang co rúm lại trước hạm đội xâm lược Tây Ban Nha đang dàn quân tiến vào. Cả nước Anh chìm trong sợ hãi. Từ đó mãi mãi về sau, cậu bé nhà Hobbes nổi tiếng là con người của trật tự và luật pháp cứng rắn, duy trì trật tự xã hội bằng lực lượng cảnh sát lớn nhất có thể. Đối với Hobbes, không có biện pháp nữa vơi: mọi công dân phải thừa nhận người đứng đầu nhà nước của họ là lãnh đạo tối cao, nếu không (ông đưa ra dự đoán nổi tiếng rằng) chắc chắn sẽ xảy ra tình trạng hỗn loạn, giống như nhất định sau một ngày trong xanh sẽ là đêm tối mịt mù vậy; và khi đó một công dân bình thường sẽ phải sống cả đời như một loài vật bị săn đuổi, luôn phải tìm cách để tránh cái chết rình rập. Cuộc sống sẽ trở thành "xấu xa, tàn bạo và ngắn ngủi" trong một xã hội "mọi người chống lại mọi người" giống như đang có chiến tranh, trừ khi tất cả chấp nhận trao quyền cho trùm cảnh sát đầy quyền uy - ngài Trật-tự-và-Pháp-luật, còn được Hobbes gọi bằng một cái tên khó quên: "Quái vật của địa ngục" (Leviathan).

Nếu Thomas Hobbes sống ở thời đại này thì tên ông hẳn phải là Lý Quang Diệu, đặc biệt nếu ông thực sự đang điều hành một đất nước. Người đàn ông Singapore gốc Hoa ấy nói quá rạch ròi với tất cả nhiệt

huyết và sự chính xác của một người Anh xuất chúng này chính là một phiên bản thời hiện đại của Thomas Hobbes - nhưng chỉ ở xuất phát điểm mà thôi. Đó là vì Lý Quang Diệu sợ tình trạng hỗn loạn y như Hobbes, và nhà nước cấp tiến là liều thuốc cần thiết để chống lại sự hỗn loạn. Với những người từng bị chìm sâu trong cảm giác hoảng loạn thời trẻ thì nỗi sợ hãi của họ là không gì sánh nổi.

Nhưng trong suy nghĩ thực dụng, luôn dựa trên thực tế của Lý Quang Diệu thì nỗi sợ hãi là cơ thật chứ không phải ảo ảnh. Tư tưởng Hobbes hiện đại của ông cho rằng cần loại bỏ mọi trở ngại và kẻ thù, coi đó là một bước phòng ngừa tình trạng hỗn loạn. Ông tạo nỗi sợ cho chính mình là để trong đời thực không bao giờ phải sợ nữa. Trong tâm tưởng, ông tin rằng luôn có một cuộc khủng hoảng đang lẩn khuất đâu đó sau khúc quanh kia hoặc sẽ bất thành linh xuất hiện từ sau lưng bạn, và bạn phải cảnh giác với nó. Nếu không được đối mặt với một cơn khủng hoảng nào đó thì Lý Quang Diệu gần như sẽ không tạo ra được thay đổi tích cực.

Ví dụ chứng minh rõ nhất bản năng kiểu Hobbes trong con người Lý Quang Diệu chính là cách xử lý tội buôn bán và sử dụng ma túy bất hợp pháp. Ông không như các chính trị gia mong manh người Mỹ kiếm phiếu bằng cách làm ra vẻ rất nghiêm khắc với tội phạm. Lý Quang Diệu là một ông trùm trí thức, luôn quyết tâm tìm bằng được đối phương để tiêu diệt. Đối với ông, hành quyết những kẻ thực sự phạm tội ác là một việc làm hết sức văn minh.

Chúng ta hãy nhìn lại lịch sử rõ ràng của tổ tiên Lý Quang Diệu. Vào thế kỷ 19, người châu Âu, đặc biệt là người Anh đã đưa thuốc phiện lên tận mũi người Trung Quốc, theo đúng nghĩa đen. Nhìn chung, chính quyền Trung Quốc có đấu tranh chống lại sự xâm lược của thuốc phiện trừ những nơi đã bị người Anh hối lộ. Nhưng họ vẫn thất bại.

Thời kỳ đó được gọi là Chiến tranh thuốc phiện. Rất ít người Mỹ biết đến nó. Các giáo trình lịch sử ở châu Âu thường không đi sâu vào khai thác sự kiện này. Nhưng lịch sử đau buồn vẫn ăn sâu vào tâm trí Lý Quang Diệu như chiếc đồng hồ chạy không ngừng nghỉ, như cơn ho mà dường như ông không thể kìm lại được. Dưới sự điều hành của ông, ít nhất lịch sử sẽ không lặp lại với Singapore lần nữa. Những kẻ buôn bán ma túy không bị đánh roi mà sẽ bị treo cổ. Có một vài kẻ trong số đó Lý Quang Diệu còn muốn treo cổ không chỉ một mà tận vài lần, để trừng phạt và làm gương cho xã hội.

Lý Quang Diệu chẳng quan tâm đến các nhóm nhân quyền Mỹ rất e ngại chính sách công khai này. Ông tin rằng họ không hề biết người Anh đã từng đưa thuốc phiện vào Trung Quốc như thế nào. Và ông cũng không tôn trọng người Mỹ mấy xét từ khía cạnh họ đã để xảy ra tình trạng nghiện ngập xảy ra tràn lan trong nước.

“Singapore chúng tôi có xuất phát điểm khác. Quan điểm của tôi và của các người về thế giới này là khác nhau. Và mục tiêu làm việc của chúng ta cũng khác nhau”

Ông nhìn tôi và mỉm cười, vẻ nghiêm nghị: "Ở Singapore này, bất kỳ ai trông có vẻ như đã sử dụng ma túy đều sẽ bị đưa đến đồn cảnh sát và được lấy ba mẫu nước tiểu. Một mẫu do nghi can giữ, một mẫu cảnh sát giữ và một mẫu được gửi đến phòng xét nghiệm. Nếu kết quả xét nghiệm cho thấy anh ta nghiện ma túy thì anh ta sẽ bị *buộc* phải đi cai nghiện, nếu cần thì cách ly. Dùng thuốc? Không phải như ở Mỹ, không, không, không, anh không được phép làm như thế. Kết quả là anh sẽ gặp phải vô vàn vấn đề mà anh không thể giải quyết nổi nữa.

Thế nên thay vì giải quyết tình hình thuốc phiện trong nước thì anh lại đến Panama chẳng hạn và bắt tổng thống của họ vì ông ta bị coi là buôn bán thuốc phiện. [Lý Quang Diệu tự cho phép mình mỉm cười một cách kín đáo]. Tôi không thể đến Malaysia và bắt thủ tướng của họ vì ông ấy đã để bọn bán ma túy lẻ sống ở Johor Baru (thành phố cực nam Malaysia, giáp với biên giới Singapore) cũng như cho phép những kẻ nghiện người Singapore sang đó và làm những con la thồ ma túy về nước được. Nhưng chúng tôi kiểm soát tình hình bằng cách kiểm soát những gì diễn ra trong nước. Ý tôi là...".

Tôi quyết định khích ông một chút (đôi khi tôi cố tình đưa ra những câu hỏi ngớ ngẩn): "Bằng cách giảm cầu phải không?"

Lý Quang Diệu đã công khai thừa nhận rằng ông rất ấn tượng (từ quan điểm quản lý trật tự xã hội) đồng thời rất sợ hãi (từ quan điểm nhân văn) khi quân xâm lược Nhật Bản treo cổ những kẻ cắp người Hoa ở quảng

trường Singapore trong thời kỳ chiến tranh. Ông cảm thấy đã đến lúc tôi cần biết những trải nghiệm lớn trong đời của ông là gì: bị xạch tai treo mình trên miêng giềng, chứng kiến cách người Anh sử dụng cây roi, ngủ dậy và thấy lũ kẻ cắp bị treo cổ giữa quảng trường thành phố. Vì thế, ông mỉm cười lịch sự, để giấu đi sự bức bối (rất dễ hiểu) đang thoáng qua:

“Không phải, mà là *cung*. Tôi nói với họ là: lũ buôn bán ma túy kia, các người là mối đe dọa đối với toàn xã hội, đối với gia đình của các người. Các người chính là kẻ cắp, là kẻ nói dối. Các người cần thuốc phiện, và bọn ta phải ngăn cản điều đó. Nếu chúng ta bắt được các người mang một lượng ma túy vượt một mức nhất định thì rõ ràng các người đang buôn bán ma túy, và chúng ta sẽ treo cổ các người. Thế thôi. Tổ chức Ân xá quốc tế nói rằng Singapore có số án tử hình tính trên đầu người cao nhất thế giới, nhưng nhờ đó chúng tôi có xã hội trong sạch hơn, ít người nghiện hơn, nên chúng tôi chẳng quan tâm đến họ làm gì. Chúng tôi chỉ muốn biết liệu những gì mình đang làm có được người dân ủng hộ không, và câu trả lời là có. Ý tôi là nếu chính sách này đi ngược lại lợi ích của mọi người thì phe đối lập hẳn đã nói: nhìn xem, đây là một xã hội tàn bạo, hung ác. Nhưng họ không nói thế”.

“...chúng tôi chẳng quan tâm đến họ (Tổ chức Ân xá quốc tế) làm gì. Chúng tôi chỉ muốn biết liệu những gì mình đang làm có được người dân ủng hộ không...”

Từ từ đã Lý Quang Diệu! Tổ chức Ân xá quốc tế có chương trình hành động của họ và hẳn nhiên chỉ có thể nói như vậy về Singapore. Nhưng sự im lặng không có nghĩa là thái độ ủng hộ. Mọi người chưa chắc đã nhất trí với Lý Quang Diệu, chỉ vì họ e sợ nên không muốn nói ra mà thôi.

Nhưng nếu Lý Quang Diệu thực sự gặp rắc rối với điều đó thì ông cũng không biểu hiện mấy ra ngoài. Chẳng nào trong tâm trí ông còn tin rằng những gì mình đang làm là đúng đắn thì ông sẽ vẫn kiếm được sự tán thành cho dù điều đó có thật hay không. Những cuộc bầu cử bốn, năm năm một lần ít nhiều luôn giúp đảng Nhân dân Hành động nắm quyền lãnh đạo, đối với ông thế là quá đủ.

Dù có hay không có cuộc bầu cử quốc hội - và thực tế là Singapore có bầu cử - thì Lý Quang Diệu chắc chắn cũng không để việc thiếu sự đồng tình cản trở ông làm những gì ông tin là đúng. Đồng thời, ông cũng thừa nhận rằng nhiệm vụ của người lãnh đạo là tạo động lực cho mọi người đi theo con đường đúng đắn. Quan điểm của ông về chuyện này rất rõ ràng. Dù theo chế độ gì, có hay không có bầu cử đi nữa thì một người lãnh đạo thực sự vẫn phải đưa mọi người tiến lên phía trước chứ không kìm hãm họ.

Điều quan trọng là chính sách không khoan nhượng đối với hành vi buôn bán, sử dụng và sản xuất ma túy của Singapore được xã hội ủng hộ mạnh mẽ. Khi một cá nhân bị coi là đã sử dụng ma túy, người đó sẽ phải chấp hành các hình phạt khác nhau theo cấp độ tăng dần và

thời gian giam giữ dài hơn nếu bị phát hiện tái phạm. Hình phạt đánh roi vẫn được áp dụng thường xuyên và án tử hình là hình phạt đã được định trước cho một số tội trạng nhất định. Ví dụ, từ năm 1991 đến năm 2004, Singapore đã xử tử 400 người, đa số phạm tội buôn bán ma túy. Nếu như xã hội kịch liệt lên tiếng phản đối hình phạt bị coi là tàn bạo này thì chắc chắn chính phủ đã phải đập tắt dư luận. Nhưng họ không cần phải làm như vậy. Singapore có tỷ lệ tội phạm rất thấp và có an ninh xã hội ở mức đáng khâm phục. Đôi khi thực tế tự nó nói lên tất cả, vì vậy mọi lời bình luận của Lý Quang Diệu, chưa nói đến các tổ chức nhân quyền đạo đức giả của Mỹ, đều trở thành không cần thiết.

Công dân Lý*

KHI TỚI TIỀN HÀNH cuộc phỏng vấn này, Lý Quang Diệu đang bước sang tuổi 84, và mặc dù tôi ít tuổi hơn ông, nhưng cả hai chúng tôi đều phải đối mặt với thực tế rằng trong cuộc sống của chúng tôi hiện giờ, quãng đời đã qua dài hơn quãng đời trước mặt.

Người đàn ông này hẳn nhiên không phải không tự biết mình, xét về chính trị. Năm 1990, sau 31 năm làm thủ tướng, ông nhẹ nhàng rút lui, tạo điều kiện cho người kế nhiệm lên thay (thủ tướng Goh Chok Tong, nắm quyền 14 năm trước khi được thay thế bởi con trai Lý Quang Diệu). Lý Quang Diệu rất tự hào vì điều đó, mà cũng đúng thôi. Những người không lỗi trong

* Phỏng theo tên phim *Công dân Kane* (Citizen Kane) (1941), phim về cuộc đời ông trùm báo chí Kane, người có rất nhiều quyền lực nhưng không hạnh phúc trong cuộc sống riêng.

lịch sử như Nehru của Ấn Độ hay Mao Trạch Đông ở Trung Quốc đều nắm quyền quá lâu, làm tê liệt quá trình thay thế cũng như mất đi triển vọng thành công của đất nước.

Đó không phải cách quản lý ở Singapore, không phải cách của Lý Quang Diệu. Nhưng khi tự rời bỏ cuộc chơi, thực ra ông chỉ rời bỏ quyền lực. Còn ông vẫn tham gia điều dẫn các cuộc họp của chính phủ. Đương nhiên, ảnh hưởng của Lý Quang Diệu lên hướng đi của Singapore lớn hơn nhiều so với ảnh hưởng của Carter, Clinton và hai cha con Bush trong thời kỳ thành công nhất của tất cả họ cộng lại lên nước Mỹ.

Chúng tôi nói chuyện thoải mái với nhau về tuổi già: "Nhân thế phải nói là tôi rất thích bài phát biểu gần đây của ông về tuổi già. Ông nói rằng hãy tiếp tục làm việc và đừng nghỉ hưu. Tôi rất thích đấy, một trong những bài phát biểu hay nhất của ông".

"Một khi anh ngừng làm việc là anh sẽ không tồn tại nữa".

Một chuyện cười ngắn: "Tôi có một lý thuyết vui thế này ngài Bộ trưởng cố vấn ạ. Lý thuyết về người về hưu. Ông có biết giữa việc nghỉ hưu và cái chết có mối liên hệ mật thiết không? Và chơi golf quá nhiều cũng có liên hệ chặt chẽ với cái chết nữa? Golf đúng là môn thể thao giết người".

Hình như Lý Quang Diệu bật cười. Tất nhiên ông vẫn ho liên tục và mân mê tấm chườm nóng. Có vẻ như ông cảm thấy khó chịu, nhưng ông vẫn ngồi đó. Bây giờ thì dù sao tiếng cười cũng đã chiến thắng được cơn ho như

một sự thách thức, và đôi mắt lại ánh lên sinh động: "[ông cười] Không, không. Tôi không tin chuyện đó. Chỉ là tôi đã làm công việc này [điều hành đất nước] suốt cả đời rồi. Nếu tôi nghỉ thì tôi cũng không còn động lực sống nữa. Và tôi sẽ chết dần chết mòn".

Tôi giải thích cho Lý Quang Diệu rằng tay nhà báo sống ở thành phố Los Angeles (tác giả) thường rất hay được hỏi: "Bao giờ thì ông chấm dứt cái chuyên mục ngớ ngẩn của ông?" Và câu trả lời luôn là: "Khi những tờ báo ngớ ngẩn chấm dứt xuất bản cái chuyên mục ngớ ngẩn đó".

Lý Quang Diệu lại bật cười.

Tôi nói tiếp - đang sẵn đà say sưa: "Chừng nào họ còn xuất bản thì tôi còn viết. Sao phải chấm dứt? Nhưng suốt một thời gian dài thì cũng khó mà không vấp ngã một hai lần".

Lý Quang Diệu gật đầu. Ông tiết lộ rằng khi già rồi thì rất khó giao tiếp thân thiết được với người dân Singapore: "Tôi cũng đã nói với nội các thế này, khi là thủ tướng, tôi rất chủ động đến gặp người này người kia. Nhưng tôi không chịu ảnh hưởng suy nghĩ của họ. Tôi tự đánh giá tình hình và quyết định dựa trên nhận định của mình.

Nhưng bây giờ tôi rất ít khi gặp nhiều người theo cách như trước. Tôi chỉ tổ chức khoảng năm sáu cuộc gặp gỡ cử tri mỗi năm khi xuống cơ sở. Trước đây tôi thường đến từng thị trấn mới để xem con cái của các gia đình tách ra khỏi bố mẹ sống độc lập như thế nào, họ làm nghề gì, họ trang hoàng nhà cửa ra sao, họ cải thiện

cuộc sống bằng cách nào, họ tích trữ thứ gì trong tủ lạnh... Giờ thì tôi không làm việc đó thường xuyên nữa.

Thỉnh thoảng tôi đi gặp cử tri. Tôi nói với các đồng nghiệp: xem này, tôi không còn được tiếp xúc với thực tế, tôi phải thu thập thông tin bằng cách đọc tài liệu, xem video, truyền hình, qua đó tìm hiểu tâm tư của mọi người. Khi Jean Monnet đã cao tuổi và không thể đi lại giữa các nước châu Âu, ông giữ quan hệ chặt với những người có thông tin và ông khai thác được thông tin từ họ. Tôi cũng đang làm như vậy. Nhưng thông tin tôi nhận được chỉ là gián tiếp. Trước kia tôi sử dụng cảm nhận của riêng mình. Bây giờ tôi làm việc dựa trên những gì tôi đọc, nhìn hoặc nghe thấy chứ không phải trực tiếp trải nghiệm”.

Chúng ta tạm nghỉ để lưu ý một chút về lịch sử: bất cứ ai đã học lịch sử châu Âu hiện đại đều biết Monnet (1888-1979) là người đề xướng ý tưởng châu Âu thống nhất sau Thế chiến thứ nhất. Là một chính khách vô cùng quan trọng, nhà kinh tế học người Pháp này đã vận động, bằng cả lời nói và việc làm, để các quốc gia châu Âu vốn không thân thiện và thường xuyên xung đột với nhau trở nên có nhận thức về mục tiêu và lợi ích chung. Vai trò lãnh đạo của ông cả về trí thức và chính trị đã mở đường cho sự ra đời của thị trường chung châu Âu và theo logic, nó đã phát triển thành Công đồng châu Âu ngày nay.

Việc Lý Quang Diệu nhắc đến một người vĩ đại như Monnet chỗ này hay chỗ khác cho ta thấy ông đang nghĩ về điều gì. Bạn có thể trả lời là ông đang ở trên

mây. Nhưng mặt khác, chắc chắn ông cũng không phải người chỉ sống yên vị trên sự nổi tiếng. Là người đứng đầu một đất nước nhỏ bé, nhưng Lý Quang Diệu vẫn có tư duy rộng lớn, và Singapore là nơi ông thực hiện những ý tưởng đó.

Tôi nói: Nhưng thực ra ông vẫn nhớ công việc, hay là ông sẽ nói: ồ tôi làm việc, đi lại thế là đủ rồi, cảm ơn trời đất, mọi chuyện đã chấm dứt?"

"Có nhớ. Nhưng cơ thể tôi không còn đủ năng lượng để làm việc như trước. Riêng trị liệu [vật lý trị liệu] đã lấy của tôi hai giờ đồng hồ rồi. Tuổi già đến, anh mất liên lạc với mọi người vì anh không thể trực tiếp đến gặp họ được nữa. Khi tôi chủ động gặp gỡ mọi người thuộc mọi tầng lớp trong xã hội, tôi có cảm giác 'thật' hơn về họ".

Tôi nói: "Tôi biết. Hồi năm 2005 tôi có phỏng vấn ông, và lúc đó tôi nghĩ ông vừa bước sang tuổi 80. Câu hỏi đầu tiên của tôi là ông cảm thấy như thế nào, và ông trả lời: tôi thấy ổn, nhưng Tom ạ, con số 80 đúng là khắc nghiệt".

Lý Quang Diệu nhớ lại và gật đầu khẳng định: "Đúng thế. Giờ thì tôi gần 86 tuổi rồi. Vậy mục tiêu hiện tại của đời tôi là gì? Là sử dụng kinh nghiệm và các mối quan hệ quốc tế của mình để mở rộng ảnh hưởng cho Singapore. Tôi có bạn bè là người đứng đầu các quốc gia ở châu Mỹ, châu Âu, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ những năm 1960".

Tục ngữ có câu "sống lâu mới biết lòng người". Những kinh nghiệm, tri thức tích lũy được đã biến Lý

Quang Diệu thành một “tài sản” có giá trị quốc tế. Một ông già có thể trở thành hoàn toàn vô dụng, yếu đuối khi càng nhiều tuổi. Món rượu ngon lành có thể bị chua khi để quá lâu, lúc đó nó chỉ còn là một thứ vô danh bỏ đi. Nhưng quý ông người Hoa này thì không thế, hay ít nhất cũng chưa. Với Lý Quang Diệu, kết bạn với những nhân vật cao cấp trong giới chính trị và kinh tế thế giới không chỉ là sự kiêu hãnh cá nhân, mặc dù cũng đúng là như vậy. Ông còn là một mỏ lưu động chứa đầy những ý tưởng và quan niệm được đánh giá cao, là một vị sư phụ người Hoa. Kể cả khi ông nhầm lẫn - một điều có thể xảy ra với bất cứ ai trong số chúng ta - thì những gì ông nói vẫn rất có giá trị.

Mùa thu năm ngoái, Lý Quang Diệu có một cuộc gặp kéo dài 45 phút với Barack Hussein Obama trước khi Obama đến Trung Quốc lần đầu tiên với tư cách là tổng thống Mỹ. Đó không chỉ là một cuộc gặp xã giao thông thường. Tổng thống Mỹ muốn biết huyền thoại người Singapore này nghĩ gì về Trung Quốc.

Về khía cạnh này, Obama đã làm theo truyền thống của các đời tổng thống trước, tính từ Richard M. Nixon. Và đúng như tính cách của Lý Quang Diệu, Obama đã được nghe một bài giáo huấn. Về bài toán đó Trung

“ ... tôi gần 86 tuổi rồi. Vậy mục tiêu hiện tại của đời tôi là gì? Là sử dụng kinh nghiệm và các mối quan hệ quốc tế của mình để mở rộng ảnh hưởng cho Singapore ”

Quốc thì rất ít nhà lãnh đạo trên thế giới biết được nhiều, và thực sự phát biểu ra nhiều bằng Lý Quang Diệu.

Một vài nhà phê bình cho rằng Lý Quang Diệu có quá nhiều ý tưởng và phát biểu chúng một cách tùy tiện, kể cả khi không ai hỏi. Tôi không hề biết có chuyện đó. Có thể không phải lúc nào bố cũng biết hết mọi thứ, nhưng Lý Quang Diệu là một bố già hiểu biết rất nhiều. Ở Mỹ chúng ta thường nói những ai làm được thì sẽ làm, còn những ai không làm được thì đi dạy. Riêng Lý Quang Diệu làm được cả hai việc. Và ông đã chứng minh bằng cả đất nước của mình.

Cha và con trai

LÝ QUANG ĐIỀU VẪN BAY khắp thế giới, thuyết trình, nhận giải thưởng, và nhìn chung ông đã mang lại cho Singapore hình ảnh một quốc gia hiện đại mang tầm thế giới. Điều thú vị là ở chỗ người ta rất ít khi hỏi ông những câu liên quan đến Singapore mà thường về những vấn đề quốc tế, đặc biệt là Trung Quốc. Vì thế, ông gần như không cần nhìn mọi thứ qua con mắt của thủ tướng đương nhiệm Lý Hiển Long, con trai ông nữa. Ông có cuộc sống của riêng mình.

Tôi không biết phải đưa vấn đề gia đình trị ra như thế nào. Tôi hiểu rằng đây là một chuyện rất tế nhị. Hơn nữa, là người Mỹ, tôi hiểu gia tộc là một thế lực rất mạnh trong mọi nền chính trị, kể cả nước Mỹ. Dòng họ Rockefeller đã rất thành công trong chế độ chính trị bầu cử. Vì tổng thống rất tài năng George H. W. Bush - với một nhiệm kỳ nắm quyền - đã sinh ra một

tổng thống khác kém tài hơn nhiều là George W. Bush Jr. Có lẽ cũng không phải quá phóng đại khi nói rằng so với ngài Bush con thì thủ tướng đương nhiệm của Singapore không khác gì Albert Einstein.

Nhưng tôi vẫn cứ lần tới: “À, nghề này không thể tránh được thủ đoạn. Khi John Kennedy làm tổng thống, chắc ông cũng biết ông ấy đã chỉ định em trai mình là Bobby làm bộ trưởng tư pháp. Và trong buổi họp báo đầu tiên sau đó, các nhà báo đã đặt câu hỏi liệu anh chàng Bobby trẻ tuổi có thực sự đủ kinh nghiệm để đứng đầu bộ tư pháp hay không. Nhưng Jack [tên thân mật] Kennedy đã làm dịu tình thế, ngăn chặn được những lời phê phán gay gắt bằng óc hai hươc tuyệt vời. Ông trả lời thế này: tôi chỉ tính cho em trai tôi Bobby chút ít kinh nghiệm trong nghề luật trước khi ra hành nghề luật sư thôi. Nhưng với ông thì, ông biết đấy, con trai ông hiện là thủ tướng Singapore. Chẳng lẽ không có ai nói rằng à thì ra thế, lại chế độ shogun của Trung Quốc rồi”.

Tay nhà báo của bạn lại vừa kể thêm một chuyện cười nhạt nhẽo. Khái niệm shogun là của Nhật Bản, tất nhiên, còn chúng ta đang nhắc đến truyền thống cha truyền con nối kiểu Trung Quốc.

Một cảm giác thoáng qua tôi rất nhanh như những đợt sóng nhỏ: bên trong Lý Quang Diệu đang có nhiều cảm xúc khác nhau – ngay cả khi ông vẫn ho liên tục không dứt. Có thể ông tức giận, có thể ông đang phòng thủ, nhưng hơn tất cả là ông tự hào, lòng tự hào lớn lao về con trai mình.

Rõ ràng là rất tự hào, nhưng có lẽ cũng có đôi chút tự vệ: “Nhưng tôi đã không để con tôi làm [công việc điều hành đất nước, khi Goh Chok Tong làm thủ tướng] trong 14 năm, mặc dù nó xuất hiện trên chính trường đã hơn 20 năm rồi. Tức là ai cũng có cơ hội đánh giá nó là người thế nào, kể cả các nghị sĩ trong quốc hội. Tất cả các bộ trưởng đều biết đối với mọi việc họ làm hay nó làm thì nó đều tìm cách hoàn thiện, và khi đưa ra thảo luận thì nó đặt câu hỏi, chỉ ra vấn đề trong khi nó không phải thủ tướng. Ý tôi là nó có một trí tuệ sáng suốt. Anh đã gặp nó chưa?”

“Rồi ạ”.

“Bao nhiêu lần?”

“Tôi nghĩ là ba lần, khoảng hai, ba lần gì đó”.

“Ở đâu?”

“Ở ngay đây. Tôi phỏng vấn con trai ông hai hoặc ba lần rồi. Không, hai lần thôi. Một lần trước khi anh ấy làm thủ tướng và một lần khi anh ấy đã nhậm chức. Tôi cũng phỏng vấn Goh Chok Tong một lần”. Tôi quyết định không kể về bài báo đã được đăng vài năm trước ở nhiều nước, trong đó có Singapore, trên tờ *Strait Times*. Từ bài báo này, một cụm từ đã xuất hiện để mô tả vị thủ tướng mới: “Thủ tướng Google”. Bạn đưa ra một câu hỏi bất kỳ, và chỉ sau một phần tỷ giây Lý Hiển Long sẽ bật ra ngay thông tin và số liệu liên quan.

Lý Quang Diệu đã quên chuyện đó. Ông nghĩ ngợi một lúc xem có nên bổ túc thêm cho tôi về con trai mình không. Rồi ông quyết định không bần khoản nữa, ông nói: “Có lần vợ tôi hỏi tôi về vấn đề gì đó. Cháu gái

tôi cũng có mặt. Tôi trả lời là tôi không biết. Cháu tôi mới bảo: bố cháu [tức ngài thủ tướng đương nhiệm] biết đấy, và con tôi biết thật”.

Ông dừng lại một chút để xem tôi có ấn tượng gì không.

Ông nói tiếp: “Tôi có một người bạn ở Los Angeles làm trong lĩnh vực bất động sản. Ông ấy tốt nghiệp ngành văn học Anh ở Đại học Harvard, sau đó đến Anh học tiến sĩ triết học ở Đại học Cambridge. Ông ấy ra một tờ báo của trường gọi là *Grant* hay cái gì đó”.

“*Granta*. Tôi biết tờ *Granta*. Một tạp chí thực sự hay đấy”.

“Chúng tôi trở thành bạn bè. Khi tôi đến thăm chính thức nước Mỹ vào tháng 10-1967, tôi đề nghị được gặp ông ấy. Ông ấy mới chuyển đến Los Angeles, và chúng tôi gặp nhau. Sau đó con trai tôi cũng đi thăm Mỹ – nó làm việc ở thành phố Fort Worth, nghiên cứu về đạn pháo. Bạn tôi bảo: này chàng trai trẻ, hãy đến ở với ta. Thế là con trai tôi đến ở cùng ông ấy. Rồi ông ấy viết thư cho tôi: Chúa ơi, ông tướng này thật là quá thông minh. Cậu ta là nhà toán học, nhưng lại có hiểu biết siêu đẳng về tiếng Anh. Đây là lời nhận xét của một học giả nghiên cứu ngôn ngữ Anh đấy nhé. Một hôm, bạn tôi đến chơi và ăn tối với tôi. Ông ấy đưa ra câu đố từ nào có nghĩa là thể này thể kia. Vợ tôi biết rất nhiều từ nhưng không nghĩ ra. Tôi không biết nhiều bằng vợ tôi nên cũng không cố tìm đáp án. Nhưng con trai tôi đã đưa ra câu trả lời chính xác. Bạn tôi vô cùng ngạc nhiên. Vì do không phải chuyên môn của con tôi. Anh biết

đấy, vấn đề là năng lực. Ổ cứng máy tính loại mới nhất hiện nay là gì? Nó có sức chứa bao nhiêu? Dù thế nào thì con trai tôi cũng có một cái ổ cứng đó [trong đầu]”.

Tôi nói thật: “Tôi phải nói với ông là nếu tôi là thủ tướng đầu tiên của một nước - điều mà tôi chưa và sẽ không bao giờ làm nổi - và đến một ngày, con trai tôi tiếp nối và làm tốt thì tôi sẽ tự hào chết đi được”.

Lý Quang Diệu cân nhắc: “Đúng thế, nhưng đồng thời tôi cũng phải thật cẩn trọng để con tôi không làm hoen ố truyền thống gia đình”.

“Nên phải có hệ thống giám sát phải không?”

“Không, tôi nghĩ con tôi làm tốt, nó có đủ phẩm chất điều hành đất nước”.

“Nhưng hiện tại đang là thời điểm khó khăn với Singapore và với tất cả mọi người khác”.

“Con tôi có gặp khó khăn. Nhưng nó có điều kiện tốt hơn so với tôi ngày xưa khi mới bắt đầu”.

Lý Quang Diệu đang nói đến cái kết gần như là trống rỗng mà ông và chính phủ nước ông nhận được sau khi người Anh bỏ đi. Giờ đây, cho dù nền kinh tế thế giới đang suy thoái, Singapore có lẽ vẫn là quốc gia có thu nhập trên đầu người cao nhất châu Á và là một trong những nước cao nhất thế giới. Người dân biết rằng họ rất may mắn, nhưng đôi khi họ cũng tự hỏi liệu công thức hạnh phúc này có đúng hay không. Hình như họ đang nghĩ: Singapore là một nước nhỏ mà thứ gì cũng có rất nhiều, nhưng liệu có tất cả mọi thứ đã đủ chưa?

Cha và con gái

NẾU CÓ MỘT NGƯỜI ĐANG LO LẮNG, thì đó không phải ai khác ngoài con gái Lý Quang Diệu – bác sĩ Lý Vỹ Linh (Lee Wei Ling), một chuyên gia nổi tiếng về thần kinh. Tôi chưa bao giờ gặp bà. Nhưng tôi rất muốn gặp, nhất là sau khi đọc những gì bà viết dưới đây. Ai cũng sẽ cảm thấy như tôi thôi.

Tôi trích ra một đoạn trong thông điệp cuối năm bà viết hồi năm 2007, gửi các thành viên của Viện Khoa học thần kinh quốc gia do bà làm Viện trưởng. Sau đó bài viết được đăng trên báo *Sunday Times* của Singapore vào tháng 1 năm 2009. Bà mở đầu bằng câu: “Ngôi nhà của tôi chỉ xoàng xĩnh thôi, nhưng tôi thấy rất thoải mái khi ở trong đó”. Và bà viết tiếp:

“Mặc dù tôi lo ngại cho những người Singapore nghèo khổ nhất đang bị ảnh hưởng nặng nề,

nhưng đồng thời, cuộc khủng hoảng nay có thể lại là thời điểm thích hợp cho rất nhiều người trong số chúng ta. Chúng ta có động cơ để xem xét lại những ưu tiên trong cuộc sống.

Hàng chục năm được sống đầy đủ đã làm cho chúng ta trở nên yếu đuối. Đặc biệt, người giàu – và cả tầng lớp trung lưu nữa – được hưởng thụ sự đầy đủ lâu đến nỗi những gì từng được họ coi là xa xỉ thì giờ đây đã trở thành tiện nghi thiết yếu...

Ví dụ, điện thoại di động hiện giờ là một vật để khẳng định mình chứ không đơn thuần chỉ là thiết bị liên lạc. Thái độ tương tự cũng đã chi phối hành vi lựa chọn trang phục và phụ kiện. Tôi vẫn cảm thấy khó mà tin rằng có những người đang xách chiếc túi có giá hơn gấp ba lần lương tháng của một người lái xe buýt và còn cao hơn nhiều lần lương của một công nhân nước ngoài phải lao động giữa trời nóng bức, mạo hiểm tính mạng để xây dựng những ngôi nhà sang trọng mà cả đời họ không bao giờ có cơ hội được sống trong đó. Các phương tiện truyền thông còn khuyến khích, tuyên truyền phong cách tiêu dùng phô trương này...

Gia đình tôi không nghèo, nhưng chúng tôi được giáo dục cách sống tiết kiệm. Cha mẹ và tôi ở trong cùng một ngôi nhà mà gia đình ông bà nội tôi đã sống từ sau Thế chiến thứ hai năm 1945. Theo tiêu chuẩn hiện tại thì ngôi nhà đó khá lớn, nhưng giản dị, thực tế là nó gần như

xoàng xinh. Ai nhìn thấy nó lần đầu tiên cũng đều ngạc nhiên vì nhà của ngài Bộ trưởng có vấn Lý Quang Diệu lại tầm thường như vậy. Nhưng sống trong đó rất dễ chịu, vì đó là ngôi nhà quen thuộc với chúng tôi. Mặc dù trông nó thật xoàng xinh nếu so với những ngôi nhà rất lớn mới xây trên cùng con phố, nhưng chúng tôi vẫn không thấy buồn phiền gì khi so sánh cả.

Hầu như cả thế giới và phần lớn người Singapore đều sẽ phàn nàn về tình trạng suy thoái kinh tế. Chúng ta đang phải thắt lưng buộc bụng. Chắc chắn chúng ta sẽ vất vả, và chúng ta phải cố gắng để cải thiện tình hình. Nhưng cá nhân tôi tin rằng giai đoạn khắc nghiệt này chính là bài học đúng lúc cho rất nhiều người dân Singapore, đặc biệt những người sinh ra sau năm 1970 và chưa từng phải sống qua gian khó. Ở Singapore, dù bạn nghèo đến mức nào thì chính quyền và các tổ chức xã hội cũng sẽ đảm bảo bạn có chỗ ở và có thức ăn. Không ai bị chết đói cả...

Giàu có không phải là tội lỗi. Không thể là tội lỗi trong nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Hưởng thụ thành quả lao động của bản thân là quyền lợi cá nhân, và tôi không có quyền trừng phạt những người đã lựa chọn cách sống xa xỉ. Nhưng nếu một người trở nên mù quáng vì vật chất thì lòng ham muốn sẽ trở nên vô hạn.

Sau xe Ferrari sẽ là gì? Xe Aston Martin? Sau túi Hermès Birkin, con người có thể muốn gì

hơn nữa? Xe Aston Martin hay túi Hermès Birkin không thể làm chúng ta thực sự hạnh phúc hay thỏa mãn. Những thứ đó chỉ là lớp bụi, lớp sương mờ che khuất ý nghĩa thực sự của cuộc sống, và chúng sẽ tan biến chỉ trong chớp mắt.

Khi sống đến gần những ngày cuối cùng và nhìn lại cả cuộc đời, liệu chúng ta có hối tiếc vì chưa kịp sở hữu chiếc điện thoại di động mới nhất hay chiếc ô tô xa xỉ không? Hay chúng ta muốn được nhắm mắt một cách thanh thản, biết rằng mình đã có một cuộc đời đầy tình yêu, tình bạn và thiện tâm, rằng mình đã giúp được một vài người bạn đồng hành trên đường đời, và rằng mình đã nỗ lực hết sức để làm cho thế giới này tốt đẹp hơn chút ít so với trước?

Chúng ta đều biết lựa chọn nào là đúng - và nó nằm trong tầm tay chúng ta... Chúng ta không nên mù quáng đi theo đám đông".

Tôi rất thích sự chín chắn trong những suy nghĩ này. Bạn cũng nghĩ thế phải không? Bác sĩ Lý đã nói rất hay về người cha của bà, với lòng tự hào không giấu giếm. Nhưng rõ ràng bà còn lo ngại về chủ nghĩa vật chất đang chi phối hệ giá trị ở Singapore - cái mà chính cha bà đã góp phần mang lại cho đất nước và được kính trọng vì điều đó. Trong bài viết còn có một điểm rất tinh tế nữa: đó là những gì hiện tại chúng ta đang có không nhất thiết là tốt hơn những gì chúng ta đã từng có trong quá khứ chỉ đơn giản vì chúng hiện đại hơn.

Tôi hỏi Lý Quang Diệu: “Con gái ông, một nữ bác sĩ nổi tiếng trong lĩnh vực thần kinh có một bài viết mà tôi nghĩ là có những nhận định rất sâu sắc trong bối cảnh Singapore, à tất nhiên, trong giai đoạn khó khăn, tăng trưởng đang giảm và v.v. Nhưng con gái ông còn viết rằng đã đến lúc chấm dứt cách phân xét mọi thứ từ khía cạnh vật chất và đặt câu hỏi về giá trị cốt lõi của xã hội Singapore là gì. Chuyện này có ảnh hưởng gì đến cảm xúc của ông không?”

Lý Quang Diệu nhìn vào khoảng không một lúc, thoáng chút lạnh lùng. Rồi ông quay lại và nói nhanh - nhanh hơn lúc trước như thể đang mắng mỏ một cách khinh miệt: “Phải nói rằng nó chỉ đúng một nửa. Nếu anh không làm cho cuộc sống vật chất tốt hơn mà chỉ nói đến khía cạnh tinh thần, thẩm mỹ của cuộc sống, đến nghệ thuật và văn hóa thì anh sẽ thất bại. Vì nghệ thuật và văn hóa là kết quả của một mức sống nhất định, cho phép con người phát triển những kỹ năng nghệ thuật đó - âm nhạc, ba lê, hội họa v.v.

Thế nên anh biết đấy, con người mới có tháp nhu cầu Maslow: phải đáp ứng được những nhu cầu căn bản trước khi phát huy năng lực bản thân, và trở thành nhà văn hay nghệ sĩ. Về giới nhà văn thì tôi không chắc lắm, có những người như Solzhenitsyn, họ càng khổ sở thì tác phẩm của họ càng vĩ đại. Ý tôi là Solzhenitsyn quay về Liên Xô sau khi Liên Xô sụp đổ; và ông ấy chẳng viết được cuốn sách nào vĩ đại nữa. Có lẽ vì ông ấy đã già rồi, nhưng... Còn nếu anh nhìn vào tất cả những quốc gia có nền mỹ thuật, văn học, múa và các môn nghệ

thuật khác, họ đều đã có cuộc sống vật chất đạt được đến một mức độ nhất định”.

Nhưng đó vẫn chưa phải toàn bộ những gì Lý Võ Linh nói.

Không thể phủ nhận chúng ta cần một mái nhà vững chãi che đầu trước khi mơ tưởng đến bất cứ thứ gì khác. Bài viết của Lý Võ Linh sâu xa hơn thế: nó đi thẳng vào trái tim - nếu có - của những nền văn hóa đang đánh giá những thành tựu mình đạt được gần như thuần túy chỉ với các chỉ số kinh tế và những tiêu chuẩn lượng hóa. Những con số thống kê có thể dẫn tới nhận định sai lầm. Quý tha ma bất, châu Âu đã có thể bắt đầu quá trình tăng GDP chỉ đơn giản bằng cách bỏ qua truyền thống nghỉ dài ngày và hạn chế số ngày nghỉ tối đa là hai tuần. Nhưng có người châu Âu nào muốn thế không?

Cũng như nước Mỹ của tôi, Singapore có thể đem lại ấn tượng luôn khát khao thêm một chút nữa, chứ không chỉ nhiều hơn những gì đang có. Bác sĩ Lý (cũng như nhiều người khác ở Singapore và trên khắp thế giới) đã đề xuất một cách đánh giá ý nghĩa tốt đẹp của cuộc sống không chỉ đơn thuần bằng việc bạn có thêm một chiếc xe mới, một nơi ở tốt hơn hay một ngôi nhà lớn hơn hay không.

Đã đến lúc cần phải tìm thấy ý nghĩa sâu xa hơn bên trong mỗi quốc gia hay mỗi nền văn hóa mà bề ngoài có vẻ như đã có tất cả mọi thứ, nhưng họ vẫn phải tự hỏi bản thân: liệu “có tất cả” đã đủ chưa?

Vấn đề này thật thú vị. Một người đến Singapore vào

năm 2007 có thể nhận thấy nằm ở vị trí đầu danh sách những cuốn sách phi hư cấu bán chạy nhất của tờ báo quyền lực *Strait Times* là cuốn có nhan đề *Vị thủy tu bán xe Ferrari*. Cái tên này đã nói lên tất cả. Một nhà điểm sách đã ngợi ca tác giả Robin Sharma vì ông đã nắm bắt được cảm giác lo sợ bất tận của giới công nhân cổ trắng, những người luôn tự hỏi liệu cuộc đời có phải chỉ là tất cả những tài sản vật chất mình đang sở hữu không. Nội dung cuốn sách có vẻ cũng tương tự như mối lo ngại của bác sĩ Lý. (Đồng thời, cũng vào tuần đó, dường như để cân bằng quan điểm, đứng thứ ba trong danh sách những cuốn sách phi hư cấu bán chạy nhất là cuốn *Bi mật của những triệu phú tư thành đạt*).

Một bây giờ là chính phủ và những người khác phải đánh giá vị thế của một quốc gia trên thế giới thông qua những thước đo thông thường: tổng sản phẩm trong nước, thu nhập trên đầu người v.v. Nhưng đo đạc cuộc sống như thế thì dễ dàng quá! Điều đó không đúng.

Cũng giống như mọi nhân vật nổi tiếng khác mà tôi từng phỏng vấn suốt nhiều thập kỷ qua – nếu không nói là hơn tất cả bọn họ – Lý Quang Diệu biết rằng tiền còn xa mới là tất cả. Triết lý bổ nhiệm, thăng chức nhân sự vững chắc của ông chú trọng vào trí tuệ và thành tựu cá nhân hơn là tiền bạc, của cải. Hàng chục năm nay, ông vẫn sống trong một ngôi nhà khá la xòang xinh. Nhiều năm về trước, ông đã từng trình bày rất hùng hồn, sáng tạo về sự cần thiết phải có một “cái neo văn hóa” để giữ cho tinh thần Singapore không bị trôi giạt ra vùng biển nguy hiểm của sự vô danh về văn hóa.

Để đạt được điều đó, ông nhấn mạnh dấu ấn của ngôn ngữ gốc, nhất là tiếng Hoa, cho dù công chúng đã thành thạo hoặc cải thiện được khả năng tiếng Anh, ngôn ngữ quốc tế trong kinh doanh. Không có mấy vị lãnh đạo suy nghĩ sâu xa hơn Lý Quang Diệu về vai trò của văn hóa đối với vận mệnh của đất nước.

Nhưng tôi không biết lần này, liệu người cha có lắng nghe những gì con gái nói bằng tất cả tri tuệ của ông không. Có lẽ rất ít những người lớn tuổi như chúng ta chịu lắng nghe (như cô con gái 23 tuổi của tôi đôi khi vẫn nhắc nhở). Chúng ta thường tỏ ra phòng thủ quá mức khi thấy thế hệ sau nói điều gì đó. Tất nhiên, người già khó tránh khỏi cư xử như vậy. Chúng ta muốn mọi thứ dành cho con cái đều hoàn hảo. Đó là bản năng lý tưởng hóa trong mỗi người.

Bác sĩ Lý lo ngại về những tổn hại mà hành vi vật chất mang tính bầy đàn gây ra cho loài người. Cách nhìn của bà thật sâu sắc và tinh tế, và không có gì phải nghi ngờ tính đúng đắn của nó. Singapore là một đất nước (gần như) đã có tất cả mọi thứ. Mỹ cũng thế, theo cách riêng của mình. Nhưng có lẽ "tất cả mọi thứ" thực sự vẫn là chưa đủ... chưa phải là tất cả.

Cách của Lý Quang Diệu

GIỚI LÃNH ĐẠO Trung Quốc rất có ấn tượng với hệ thống quản lý xã hội chặt chẽ của Singapore. Nói cho cùng, Singapore là một xã hội vững chắc, có lẽ là quá vững chắc: Giới phê bình phương Tây coi Lý Quang Diệu và những người kế nhiệm ông chỉ là một băng đảng những kẻ cai trị lập dị có IQ cao thôi, nếu không muốn nói là tệ hơn. Nhưng với Bắc Kinh (và thực tế là với rất nhiều chính phủ khác ở châu Á, những người không muốn công khai danh tính), hệ thống quản lý xã hội của Singapore chính là một minh chứng rõ ràng nữa cho thấy chính sách của đất nước này càng đáng tin tưởng. Người Trung Quốc coi trọng trật tự xã hội hơn bất cứ điều gì khác, và cũng dễ hiểu tại sao họ coi đó là ưu tiên khi họ có đến 1,3 tỷ dân. Và các công ty,

các nhà đầu tư phương Tây cũng nhất trí như vậy vì họ phải tìm những nơi ổn định để dừng chân và đầu tư trong dài hạn.

Hơn nữa, với phần lớn các nước châu Á, chính phủ Singapore được đánh giá cao vì đã làm cho nền kinh tế trong nước phát triển vượt bậc mà không hề tạo một cơ hội nào cho những vụ bất ổn hay tệ hơn là những cuộc cách mạng đẫm máu xảy ra. Nếu bạn hỏi một người châu Á xem họ sẽ bỏ phiếu cho nền dân chủ lộn xộn ở Philippines hay nền dân chủ gần như không cạnh tranh ở Singapore thì hẳn là sự sung túc, an toàn và những yếu tố đảm bảo chất lượng cuộc sống khác sẽ giúp Singapore chiến thắng - đặc biệt nếu đây là một cuộc bỏ phiếu kín.

Rất nhiều người châu Á vẫn bán tin bán nghi về sự kiện Thiên An Môn năm 1989 vì nó có thể đã làm tan rã hoàn toàn đất nước Trung Quốc. Hầu như tất cả các nước trong khu vực đều biết rằng nếu Trung Quốc tan rã thì đó sẽ là một cơn chấn động kinh hoàng. Nhìn từ góc độ này, hành động của chính phủ Trung Quốc là một lựa chọn có thể biện hộ được. Đằng sau góc nhìn này của người châu Á là một triết lý chính trị chung mà Lý Quang Diệu không những giáng giải rõ ràng hơn bất cứ ai mà ông còn có thể tự hào nói rằng mình đã tạo dựng được những thành tựu về kinh tế và mức sống khiến cả khu vực phải ghen tị.

Hãy thử yêu cầu Lý Quang Diệu đánh giá ảnh hưởng tương đối của chính sách đối nội và của triết lý lên các chính sách quốc tế.

Tôi nói: “Tôi phải hỏi ông ngay kéo quên mất. Vào thời tôi còn trẻ có một nhà triết học tên là Frederick Hayek, tác giả cuốn *Đường về nô lệ* – một cuốn sách phê phán chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa xã hội rất gay gắt. Các tổ chức theo đường lối tự do ở Mỹ lên án cuốn sách là sai lầm và tồi tệ, nhưng ông lại thích nó”.

“Tôi tin rằng Hayek là một người có lý luận rõ ràng, và ông đã chỉ ra chính xác lý do tại sao để nền kinh tế hoạt động đúng đắn thì cần có thị trường tự do”.

Tôi nghĩ tôi sắp chạm được vào một điều gì đó ẩn sau những giai thoại về Lý Quang Diêu: “Nếu thế thì Thomas Hobbes vĩ đại, người theo chủ nghĩa thực dụng và yếm thế hồi thế kỷ 16 cũng có chung tư tưởng với ông. Ông thường xuyên suy ngẫm về tự do và cho rằng do là một khái niệm rất rộng; thực tế là nó rộng đến mức công dân được phép lơ là nghĩa vụ đối với gia đình và cộng đồng dựa trên lý lẽ được gọi là ‘tự do’. Một nhà viết kịch nổi tiếng của Mỹ đã từng viết về tự do như thế này: ‘Hãy cẩn trọng, tự do là một loại thuốc phiện, và như nhiều loại thuốc phiện khác, dùng quá nhiều sẽ không phải là hay’. Ông có đồng ý với ý kiến đó không?”

Lý Quang Diêu có thể xử lý dễ dàng những câu hỏi thẳng thừng, nhưng câu trả lời trung thực của ông về vấn đề nhạy cảm này chính là lý do làm rất nhiều người phương Tây nổi cau, trong khi nếu ông khéo léo thì họ sẽ ngưỡng mộ ông và Singapore hơn nhiều: “Như tôi đã nói, tôi không bị ràng buộc bởi các học thuyết. Nhưng tôi được nuôi dưỡng, trưởng thành trong một gia đình kiểu tam đại đồng đường, nên vô thức tôi đã

trở thành một người tôn thờ Khổng giáo. Triết lý đó đã thấm sâu vào con người tôi - triết lý cho rằng xã hội sẽ phát triển tốt nhất khi tất cả mọi người đều hành động một cách quân tử. Lý tưởng ở đây là phải trở thành người *quân tử*.

Nghĩa là gì? Là không làm việc xấu, luôn cố gắng làm việc thiện, hiếu thảo với cha mẹ, chung thủy với vợ, chăm sóc tốt con cái, hết lòng với bạn bè và trung thành với vua. Đó là năm mối quan hệ, *ngũ thường*. Triết lý nằm sau nó là để xã hội phát triển, anh phải hành động vì lợi ích của đa số mọi người. Tức là lợi ích của toàn xã hội phải được đặt trên lợi ích cá nhân. Đây là điểm khác nhau cơ bản giữa Khổng giáo và nguyên tắc của người Mỹ vốn coi trọng quyền lợi cá nhân nhất”.

Tôi nói: “Về chuyện này, tôi nhớ đến Irving Kriston, một tác gia người Mỹ theo tư tưởng tân bảo thủ rất được hâm mộ. Ông ấy đúng là một tin đồ thời hiện đại của Hobbes. Trong bản cáo phó dành cho ông đăng trên báo *New York Times* có đoạn: ‘Theo ông, giới quân nhân Mỹ có xu hướng làm những việc như cướp bóc, hãm hiếp, giết người, và chỉ có kỷ luật quân đội mới kiểm soát được họ. Đó là cách nhìn nhận bản chất của con người ở mức độ tồi tệ nhất, và ông ấy sẽ luôn giữ quan điểm của mình’. Đúng là ‘rất Hobbes’”.

Lý Quang Diệu gật đầu: “Khổng giáo cho rằng xã hội phải được đặt ở vị trí ưu tiên và nếu cá nhân phải hy sinh thì điều đó là không thể tránh khỏi. Nhưng người Mỹ lại đặt quyền lợi cá nhân lên trên quyền lợi của xã hội. Nên người Mỹ các anh có những vấn đề không thể giải quyết được”.

“Tôi không bị ràng buộc bởi các học thuyết. Nhưng tôi được nuôi dưỡng, trưởng thành trong một gia đình kiểu tam đại đồng đường nên vô thức tôi đã trở thành một người tôn thờ Khổng giáo. Triết lý đó đã thấm sâu vào con người tôi – triết lý cho rằng xã hội sẽ phát triển tốt nhất khi tất cả mọi người đều hành động một cách quân tử”

Tôi nhắc lại rằng trong quan điểm của Hobbes về con người có không ít thái độ bi quan. Về cơ bản, ông ta nghĩ rằng con người tiềm ẩn những tính cách rất xấu xa nên nhà nước phải có biện pháp can thiệp nhằm hạn chế những hành vi bản năng tội tệ nhất.

Lý Quang Diệu tin rằng nhà nước cần thể hiện vai trò mạnh mẽ vượt trội khi duy trì trật tự xã hội.

Tôi đọc phần ghi chép của tôi rồi ngẩng lên nhìn Lý Quang Diệu. “Biểu hiện dưới hình thức chính trị của chủ nghĩa cá nhân chính là chế độ phổ thông đầu phiếu. Ông nói ông không hề thích thú chế độ này, và cho đến

hiện tại, những gì chính sách của ông mang lại cho Singapore là vô cùng thực tế, được thể hiện hết sức rõ ràng – đó là đáp ứng nhu cầu của nhiều người nhất một cách tốt nhất”.

Lý Quang Diệu nhìn quanh Phòng Nhà nước, rồi ông nhìn thẳng vào tôi và trả lời: “À, bởi vì nếu anh không làm như thế thì trong xã hội sẽ hình thành một tầng

lớp thấp kém. Ở Singapore, tầng lớp này đã từng có rất nhiều người Malay, họ thường có học lực yếu ở trường, đặc biệt là môn toán và khoa học. Nhưng chúng tôi vẫn cho tất cả mọi người cơ hội để kiếm sống”.

“Nhưng quan điểm cơ bản của ông là nếu theo chế độ phổ thông đầu phiếu, cho phép vận động hành lang và tạo ra nền dân chủ tri trệ thì sẽ sinh ra tầng lớp xã hội thấp kém, sinh ra tự do quá mức và dẫn đến tệ nạn ma túy và nhiều thứ khác. Vì vậy, phổ thông đầu phiếu, xét từ góc độ nào đó, lại chính là chương ngại vật trên con đường đem lại dân chủ cho mọi người. Có đúng thế không?”

“Tôi nghĩ đúng như vậy”.

Tôi tư nhủ (và tôi không định khen lầy lòng ông, chúng ta đều biết là sẽ chẳng có tác dụng gì): liệu trên đời này có bao nhiêu nhà lãnh đạo với trí tuệ tuyệt vời có đủ can đảm để công khai nói ra những câu này?

Tôi kể với Lý Quang Diệu về một cựu sinh viên Đại học Los Angeles (UCLA) và học sau đại học ở ngôi trường nổi tiếng của Đại học Princeton là Trường Chính sách công và chính sách ngoại giao Woodrow Wilson, sau đó kiếm được một việc làm rất tốt ở một cơ quan quản lý giao thông lớn ở New York. “Tôi kể với cô ấy thế này: ‘Tôi nghĩ tôi sẽ viết một cuốn sách về Lý Quang Diệu. Đừng nổi cáu, tôi biết ông ấy bị coi là một kẻ độc tài ôn hòa, và tôi sẽ không phản lại nguyên tắc của bản thân hay làm bất cứ điều gì kiểu như vậy. Đây sẽ là một cuốn sách khách quan chứ không phải để quảng cáo hay gì hết’. Một khoảng im lặng, rồi cô ấy nhìn tôi

và nói: “Thỉnh thoảng tôi nghĩ Mỹ cũng nên thực hiện chính sách theo kiểu độc tài ôn hòa hơn một chút”.

Lúc đó cô ấy 25 tuổi. Tôi hỏi ý cô ấy là gì. Cô ấy trả lời rằng tôi sẽ thấy chính sách công đang gặp phải những vấn đề gì và chúng bị làm rối tung lên vì quyền lợi của các nhóm lợi ích đặc biệt, vì đồng tiền ra sao. Những chính sách tốt đang bị ‘mọi ruột’”.

Lý Quang Diệu không hiểu: “Bị làm sao cơ?”

“Không giáo cho rằng xã hội phải được đặt ở vị trí ưu tiên và nếu cá nhân phải hy sinh thì điều đó là không thể tránh khỏi. Nhưng người Mỹ lại đặt quyền lợi cá nhân lên trên quyền lợi của xã hội. Nên người Mỹ các anh có những vấn đề không thể giải quyết được”

”

Tôi không thể tin được là mình đã dùng một từ mà người đàn ông có khả năng hùng biện đặc biệt này không biết. Tôi giải thích: “Tức là trong quá trình thực hiện, chính sách đó đã bị chặt nhỏ, pha nhạt đi bởi các nhóm lợi ích đặc biệt và các nhóm vận động hành lang. Và lúc đó nên tìm ra một Lý Quang Diệu để dẫn đường cho tất cả mọi người đi đúng hướng. Tôi nghĩ là có rất nhiều người Mỹ trẻ tuổi cũng đồng ý rằng quá trình làm chính sách hiện tại là chưa tốt”.

Cặp mắt đen dường như ánh lên một chút: “Các anh đã đưa chủ nghĩa cá nhân và sức ép của các nhóm lợi ích cục bộ đi quá giới hạn, làm cho lợi ích của đa số bị

tổn hại. Mỗi khi xã hội rộ lên chuyện bắn giết, ngành công nghiệp súng đạn lại tích cực vận động và súng vẫn tiếp tục được bày bán. Thế nên sẽ không bao giờ giải quyết được vấn đề này. Chỉ một sinh viên mắc chứng loạn thần kinh cũng có thể gây ra một vụ tàn sát kinh hoàng. Thật là vớ vẩn. Ở Anh người ta không cho phép dân thường sử dụng súng. Nhưng hiện đã có một thể hệ những kẻ du côn chuyên dùng dao cả ở trong và ngoài trường học. Tuy nhiên dùng dao thì không thể giết được quá nhiều người”.

Tôi nhất trí với ông: “Cho nên nếu nhìn vào nước Mỹ ngày nay thì tôi nghĩ hệ thống hiện tại không giải quyết được vấn đề. Có lẽ cần phải chỉnh sửa nó một chút. Tư tưởng Mỹ cho rằng người Mỹ làm mọi việc rất tốt nhờ hệ thống này, nhưng giới trẻ ngày nay lại nhận thấy chính nó đang khiến nước Mỹ gặp phải rắc rối”.

“Không, hệ thống nào cũng cần được chỉnh sửa theo thời gian. Không có một hệ thống nào lại tồn tại mãi mãi. Khi điều kiện bên ngoài thay đổi, một số nhược điểm của hệ thống sẽ trở nên quá lớn và anh phải giải quyết chúng. Anh không thể nói về cơ bản nó tốt mãi mãi được”.

“Đúng thế. Thực tế là Aristotle cũng nói rằng những từ như dân chủ hay quân chủ không phải những định nghĩa về một mô hình lý tưởng mà chúng chỉ ‘mô tả các biện pháp khác nhau để giải quyết các vấn đề thực tiễn’. Ông cũng có quan điểm như vậy phải không?”

“Phải”.

“Winston Churchill đã từng nói nếu muốn làm cho mọi người thất sự nghi ngờ nền dân chủ thì chỉ cần thử

“ Chính sách của tôi đã được cử tri thừa nhận, thể hiện kết quả đa số rõ ràng – chưa bao giờ dưới 60% – sau mỗi đợt bầu cử bốn hoặc năm năm một lần. Tôi không nghĩ mình là “kẻ độc tài” ”

nói chuyện năm phút về nó với một công dân bình thường”.

Ngay cả một người thẳng thắn như Lý Quang Diệu cũng không muốn trực tiếp nói đến vấn đề này. Nhưng hình như tôi thấy thoáng có một nụ cười. Gần như trong tiềm thức, chúng tôi cùng nhớ đến một sự kiện. Trong cuộc tranh luận nổi tiếng ở Hạ viện Anh năm 1947, Winston Churchill đã nhận xét: “Không ai đòi hỏi

nền dân chủ phải hoàn hảo, lúc nao cũng đúng. Thực tế, người ta từng nói rằng nền dân chủ chính là mô hình chính phủ dở nhất, nếu không kể đến tất cả các mô hình khác từng được thử nghiệm trong lịch sử”. Nhưng sau một hai buổi chiều nói chuyện với Lý Quang Diệu, có lẽ bạn sẽ rất muốn hỏi: có phải chúng ta đang quá tự tin không?

Nhân thế, tôi nói luôn với Lý Quang Diệu là sáo ngữ được phương Tây sử dụng nhiều nhất để mô tả ông là “kẻ độc tài ôn hòa”.

Tôi hỏi: “Ông có thực sự ‘ôn hòa’ không? Và ngược lại, ông có đúng là một ‘kẻ độc tài’ không? Nếu người dân Singapore nhìn nhận con người ông như thế thì ông có hài lòng không? Nếu không thì tại sao?”

Lý Quang Diệu trả lời trong cơn ho, không hề có ý mỉa mai hay biên hộ gì cả: “‘Kẻ độc tài’ là người không

được người dân ủng hộ chính sách ông ta đưa ra. Chính sách của tôi đã được cử tri thừa nhận, thể hiện ở kết quả đa số rõ ràng – chưa bao giờ dưới 60% – sau mỗi đợt bầu cử bốn hoặc năm năm một lần. Tôi không nghĩ mình là ‘kẻ độc tài’.

Hắn ông sẽ chứng minh quan điểm của mình khác với khái niệm “dân chủ tập quyền” của người Nga bằng kết quả thực tế. Nếu muốn, bạn có thể nhân danh sự phát triển và ổn định để khẳng định cần có sự kiểm soát chặt chẽ của nhà nước và xóa bỏ chủ nghĩa đa nguyên trong chính trị. Nhưng sau đó bạn sẽ phải đem lại kết quả thực sự tốt đẹp. Nếu không, tất cả những gì bạn làm chỉ là vi quyền lực mà thôi.

Giải
lao





MỘT GIỜ ĐỒNG HỒ đầu tiên đã trôi qua tốt đẹp, nhưng rõ ràng là Lý Quang Diệu vẫn cảm thấy cơn đau ở chân, vì nó mà ông phải tập vật lý trị liệu mỗi ngày cũng như dùng miếng chườm nóng liên tục.

Đã đến lúc nghỉ giải lao.

Chúng tôi nhìn nhau và đồng ý nghỉ. Chúng tôi cùng đứng dậy và bước ra khỏi Phòng Nhà nước. Ngay ngoài cửa là một hành lang dài râm mát. Đằng xa là một quảng trường đầy nắng với tầm mắt tuyệt vời, nhìn đến tận đường chân trời. Chúng tôi đi dọc hành lang, vừa đi vừa nói chuyện, sau đó ra quảng trường để chụp ảnh cho sáng.

Không khí lúc chiều muộn vẫn rất nóng, nhưng nắng cũng nhạt dần. Lý Quang Diệu cao xấp xỉ bằng tôi, nhưng gầy hơn và trông thanh lịch hơn tôi nhiều. Ông đang mặc bộ complet kiểu truyền thống của người Hoa màu sẫm cổ điển. Dưới ánh nắng vùng nhiệt đới, có vẻ tinh thần của ông đã được hồi sinh. Khi chiếc máy ảnh số lách cách chụp một vài tấm ảnh tự nhiên để đưa vào sách như đã sắp xếp từ trước, chúng tôi cũng bắt đầu cười đùa về đủ thứ chuyện, chỉ là vu vơ, không có gì cụ thể. Đây là lúc giải tỏa sau một khoảng thời gian chỉ toàn những câu hỏi và trả lời thú vị nhưng cũng rất căng thẳng.

Người sáng lập ra nước Singapore hiện đại này lúc bình thường rất nghiêm nghị, thậm chí cứng rắn, với đôi mắt có uy mà chỉ một ánh nhìn không tán thành cũng đủ phạt đứt thân cây.

Mọi người ít biết đến con người nhẹ nhàng hơn của ông. Nhưng ông thực sự hài hước một cách sắc sảo, và tất nhiên thể hiện một trí tuệ ăn sâu vào tính cách khiến ông đôi khi tự châm biếm mình cũng như bộc lộ ra ngoài một cách thoải mái vui vẻ.

Tôi quyết định ra một quân bài ngu ngốc, cực kỳ ngu ngốc. Không có thiết bị thu âm nào xung quanh, sao không chơi thử? Tôi sẽ không đưa lên sách nguyên văn những câu nói đùa vì không như khi phỏng vấn, đây là lúc nói chuyện ngoài và không có thu âm, rất thân mật, thậm chí hài hước, nhưng cũng rất thâm thúy, không chỉ về Lý Quang Diệu mà cả về Liên hiệp quốc.

Tôi nói nửa đùa nửa thật với Lý Quang Diệu là vài năm trước nếu ông ra ứng cử thì hẳn ông đã được bầu làm tổng thư ký Liên hiệp quốc.

Tôi đang dùng một phép thử nhẹ nhàng để xem tham vọng thật sự của ông đến đâu. Thành tựu của ông khi dẫn dắt Singapore từ một thuộc địa xơ xác của đế quốc Anh, một tiền đồn thời chiến đầy khổ nhục của Nhật Bản lột xác trở thành một quốc gia thành công được ca ngợi trên

toàn thế giới chắc chắn là một kỳ tích. Nhưng bức tranh chính trị của ông vẫn còn nhỏ lắm.

Singapore có diện tích và dân số thậm chí còn không bằng thành phố Los Angeles. Thực ra cũng có thể coi là “sỉ nhục” khi xếp Lý Quang Diệu vào một trong số những “thị trưởng” giỏi nhất thế giới của thế kỷ 20. (Ở các nước châu Á lớn, những người hay mỉa mai chỉ coi Singapore là “một chấm đỏ nhỏ bé”). Singapore cũng là một cái gì đó thật, nhưng liệu Lý Quang Diệu có thể điều hành một quốc gia khổng lồ như Trung Quốc hay thậm chí Indonesia không?

Hoặc Liên hiệp quốc?

Lý Quang Diệu đứng cạnh tôi. Ông lắc đầu và phá lên cười như ma nhập vì ý tưởng đó. Ông lắc đầu lần nữa. Theo ông, tổng thư ký Liên hiệp quốc gặp nhiều rắc rối vì bản chất vị trí này như được dựng ra để gây thất vọng và làm việc thiếu hiệu quả. Nhận chiếc ghế đó dù cực kỳ vinh hạnh (vân vân và vân vân) nhưng cũng chỉ hơn một cuộc phiêu lưu để thỏa mãn cái tôi của bản thân khi điều hành đất nước Singapore chút ít. Những nỗ lực phù phiếm chỉ chứng minh thái độ nịnh bợ vợ vãn và tính tự cao tự đại trên trường quốc tế.

Và ông cũng nói rõ thêm rằng vị trí ấy không dành cho những người có tính cách như Lý Quang Diệu. Ngoài ra, theo ông, tổng thư ký đương

nhệm - cựu ngoại trưởng Hàn Quốc Ban Ki-moon - là người có đầy đủ năng lực và đang làm rất tốt nhiệm vụ của mình trong bối cảnh rất khó khăn.

Liệu chúng ta có nhất trí rằng tổng thư ký Liên hiệp quốc là một vị trí đòi hỏi người không may nắm giữ nó phải có thái độ tôn trọng, kiên nhẫn, lịch thiệp (thậm chí tôn kính) với rất nhiều kẻ ngu ngốc, bất lương, giả tạo, lừa gạt và tư lợi hẹp hòi ở Liên hiệp quốc?

Lý Quang Diệu cười, bảo đại khái là đúng như vậy, và với vẻ hài hước làm tan biến nét nghiêm nghị hàng ngày trên gương mặt, ông nói thêm: phải nói thật là tôi mà làm tổng thư ký Liên hiệp quốc thì đúng là thảm họa.

Có phải vì ông quá thẳng thắn, ông nói thẳng vào mặt tất cả mọi người dù là theo cánh tả hay cánh hữu?

Đúng thế, ông trả lời với ánh mắt vui vẻ. Theo ông thì đây là một phần việc mà ông có thể làm rất tốt!

Tôi bèn nêu ý tưởng của mình: Lý Quang Diệu hãy thử làm tổng thư ký Liên hiệp quốc vài tháng. Trong thời gian đó ông sẽ triệu tập tất cả những kẻ ngu ngốc, bất lương, giả tạo, lừa gạt và tư lợi hẹp hòi, từng người một, đến tòa nhà cao 38 tầng của Ban thư ký. Ở đó, ông sẽ bảo họ ngồi xuống, nói thẳng mọi chuyện vào mặt họ, ngấm phan

ứng ngạc nhiên của họ, rồi bảo họ biến đi và đừng bao giờ bén mảng đến chỗ ông nữa.

Nhìn khuôn mặt đầy nếp nhăn của ông, tôi thấy có vẻ như ông thích, thực sự là rất thích ý tưởng này.

Rồi sau khi ông gặp hết tất cả mọi thành viên trong danh sách những kẻ ông muốn “giải quyết” thì tôi nghĩ ông nên tuyên bố từ chức và bay về quê hương Singapore yêu dấu của ông!

Ông nói (và cười tùm tùm), làm ba tháng là tối đa thôi, đúng không?

Tối đa!

Tôi làm được (phá ra cười thật sự)!

Ông sẽ làm được rất tốt đấy, tôi nói, thực tế là xuất sắc một cách ngoại lệ là khác.

Nếu thỏa thuận được như thế: tôi có quyền nói đúng những gì tôi nghĩ, và làm ba tháng rồi nghỉ... thì có thể... chết tiệt, được chứ. Sao không?

Cả hai chúng tôi đều phấn khởi. Chúng tôi đã nghĩ ra một công việc hoàn hảo không phải ở Singapore dành cho Lý Quang Diệu, một người không dễ đóng vai những nhân vật kiểu truyền thống. Thế nên chúng tôi mới đem một vị trí ở Liên hiệp quốc ra đùa vui chút ít mà chỉ một phần của câu chuyện cũng đã là hết sức phóng đại, đòi hỏi trí tưởng tượng vô cùng lớn rồi.

Ứng cử viên xứ Singapore

KHI CHÚNG TÔI QUAY LẠI bàn phỏng vấn nằm trong khung cảnh đẹp và hơi sẫm màu của Phòng Nhà nước thì đột ngột, nhưng vẫn trầm tĩnh, Lý Quang Diệu đề nghị tôi đợi ông vài phút để ông đi "nhà vệ sinh", theo cách nói của ông, và sang văn phòng ngay chỗ rẽ cuối hành lang để kiểm tra một vài bức thư điện tử khẩn.

Đột nhiên Madam YY đề nghị kết thúc buổi phỏng vấn ngay lúc này.

"Ông phỏng vấn ba tiếng đồng hồ rồi còn gì", bà nói dứt khoát.

Tôi không nhượng bộ, không lùi bước. Tôi là một tay nhà báo Mỹ tự cao và thô lỗ, và nơi cho cùng thì, thật kỳ quặc, tôi lại tự hào về tính cách đó. Nên tôi nói đại khái: không thể thế được, tôi hiểu là bà đang cố gắng giúp

sếp của bà được nghỉ ngơi, tránh làm việc quá mức. Tôi thấy rõ Lý Quang Diệu không chỉ đang rất đau mà còn thiếu sinh lực nữa. Nhưng tôi vẫn giữ nguyên quan điểm, giải thích với Madam YY là cuộc phỏng vấn của tôi sẽ mang tính lịch sử (liệu ông còn cho phép các nhà báo thực hiện bao nhiêu cuộc phỏng vấn như thế này nữa?), và tôi cần tận dụng từng phút giây tôi có được với ông. Tôi nói tôi nỗ lực là vì cuốn sách chứ không phải cho một tạp chí, một tờ báo nào cả. Cuốn sách cần tất cả những gì có thể có từ Lý Quang Diệu.

Cù tấn công của Madam YY rất đáng nể, và bà đón nhận tốt cú phản công bất ngờ nhưng không kém phần nguy hiểm của tôi. Nhưng tôi nghĩ bà không quen với việc bị một gã nhà báo quèn đe dọa. Xét cho cùng đây là Singapore chứ đâu phải Los Angeles.

Người ngồi cạnh Madam YY và chứng kiến cuộc đấu khẩu mà không hề lên tiếng là Chee Hong Tat. Ông là thư ký riêng chính của Bộ trưởng Cố vấn Lý Quang Diệu. Sau này tôi mới biết thêm là Chee có óc hài hước tuyệt vời. Trong suốt cuộc đấu khẩu giữa tôi với Madam YY, tôi nghĩ ông đã phải cố nén hết sức để không phá lên cười, trong khi đó không tỏ ra ủng hộ bên nào.

Đột nhiên, Lý Quang Diệu hiện ra sau mười lăm phút vắng mặt – bằng cách nào đó ông đã tươi tỉnh trở lại. Dường như ông đã được tiếp thêm sinh lực. Tôi thực sự muốn biết ông đã làm thế nào. Và cứ như thể Lý Quang Diệu đã nghe được vụ cãi lộn giữa tôi và Madam YY về chuyện kết thúc buổi phỏng vấn thứ hai sớm hơn kế hoạch (hay là có máy nghe trộm giấu dưới

gầm bàn nên ông ngồi trong phòng riêng mà vẫn theo dõi được chúng tôi? Không đâu, tôi ngó ngẩn mắt rồi), ông nhìn tôi và bảo tôi đừng lo. “Chúng ta sẽ kết thúc trong hôm nay”.

“Tôi chỉ còn ba bốn vấn đề chính nữa thôi”.

“Anh cứ tiếp đi”.

“Ông cho tôi bao nhiêu thời gian?”

“Chúng ta sẽ kết thúc trong hôm nay”. Ông dứt khoát.

Tôi rất mừng nhưng cũng bối rối. Co phải Lý Quang Diệu đã dùng chất kích thích hay cái gì đó khác? Không thể thế được, chỉ là tôi - gã nhà báo Mỹ ngu ngốc bị ám ảnh bởi những tiêu đề giật gân nên đã đẩy trí tưởng tượng của mình đến chỗ rẻ tiền thôi.

Nhưng trước khi tiếp tục, Lý Quang Diệu nói ông muốn kể cho tôi nghe về chiếc ghế tổng thư ký Liên hiệp quốc, và đây không phải chuyện đùa.

Bối cảnh là thế này: đến giữa nhiệm kỳ tổng thư ký Liên hiệp quốc thứ hai, Kofi Annan bị một số cường quốc đánh giá là gây phiền toái khủng khiếp, một gã khoác lác khoe khoang đến từ thế giới thứ ba. Vì thế chính quyền Bush muốn tìm một người kế nhiệm ít khoa trương hơn. Họ bắt đầu ướm hỏi Singapore về khả năng liệu Goh Chok Tong, vừa mãn nhiệm vào năm 2004 sau 14 năm giữ chức thủ tướng sau Lý Quang Diệu, có thể tham gia không. Lúc đó, không nghi ngờ gì nữa, Goh - một nhà kinh tế trầm lặng, chăm chỉ và chu đáo hẳn là lựa chọn số một của Mỹ để thay thế Annan.

Lý Quang Diệu tiếp tục: “Lúc đó tôi đang ở Hàn Quốc, và bộ trưởng ngoại giao Hàn Quốc Ban Ki-Moon

biết Mỹ đang ủng hộ Goh Chok Tong. Khi Goh mãn nhiệm, họ muốn ông ấy nhận chiếc ghế tổng thư ký.

Ban Ki-Moon mời tôi đi ăn trưa, một bữa ăn sang trọng, và ông ấy hỏi: đồng nghiệp của ông có chạy đua vào ghế tổng thư ký không? Tôi trả lời là không. Ông ấy hỏi tôi có chắc không. Tôi nói hoàn toàn chắc chắn. Ông ấy hỏi tại sao. Tôi bảo vị trí đó không hợp với Goh. Tổng thư ký sẽ phải cố gắng làm hài lòng những ông chủ luôn mâu thuẫn với nhau: Mỹ, Trung Quốc, Nga, chưa kể đến Anh và Pháp. Theo tôi thì việc đó quá sức Goh và ông ấy sẽ không làm. Làm thế thì Singapore có lợi gì đâu, trong khi ông ấy có thể đem lại rất nhiều thứ cho quê hương nếu ở Singapore.

Thế là Ban Ki-Moon đến Singapore để gặp Goh Chok Tong. Và Goh Chok Tong xác nhận ông ấy không chạy đua vào ghế tổng thư ký Liên hiệp quốc. Sau chuyện đó, Ban Ki-Moon biết tôi là người thẳng thắn".

"Rồi Ban Ki-Moon tuyên bố tranh cử. Ông ấy đã thắng".

"Ông ấy giành được ghế tổng thư ký vì Mỹ quyết định ủng hộ ông ấy, cả Trung Quốc nữa, có vậy thôi".

"Đúng. Ông có nghĩ Ban Ki-Moon sẽ trúng cử nhiệm kỳ nữa không?" Trong thời gian tôi thực hiện cuộc phỏng vấn này thì ở New York, vì cựu bộ trưởng ngoại giao Hàn Quốc đáng mến đang gặp phải rất nhiều lời phê phán kịch liệt".

"Ban Ki-Moon hà? Có thể, vì Mỹ còn có thể ủng hộ ai khác nữa?"

"Đúng thế, Mỹ và Trung Quốc còn có thể nhất trí về

ai khác nữa đâu. Hừm, tôi không biết, tôi rất quý ông ấy và cũng hiểu về ông ấy chút ít”.

“Không, tôi phải nói là ông ấy rất hợp với ghế tổng thư ký. Ông ấy đã từng là ngoại trưởng Hàn Quốc. Ông ấy biết tâm trạng thất vọng khi phải giải quyết những vấn đề bế tắc, vì khi đó anh phải rất nỗ lực, đồng thời xoa dịu những người đã bầu ra anh - trong trường hợp này thì đó là Hội đồng Bảo an và Đại hội đồng Liên hiệp quốc. Và Ban Ki-Moon làm được điều đó. Họ còn tìm ra được ai tốt hơn nữa? Liệu họ có tìm ra được một Kofi Annan khác không? Và kể cả khi tìm được đi nữa thì Mỹ cũng sẽ phủ quyết”.

Vào thời điểm diễn ra cuộc phỏng vấn này, quan điểm của Lý Quang Diệu trùng khớp với những gì tôi biết về Ban Ki-Moon, về Liên hiệp quốc và về bầu không khí chính trị bị khuấy đảo và thường là xấu xa phía sau công việc kinh khủng đó, cả ở tầm quốc tế lẫn ở trụ sở Liên hiệp quốc.

Giờ cao điểm (kiểu Singapore)

LÝ QUANG ĐIỀU NHẬN THỨC rất rõ ràng ý nghĩa của chính sách công. Ông định nghĩa nó theo quan điểm vị lợi cổ điển: đem lại những điều tốt nhất cho nhiều người nhất. Ông chú trọng đến kết quả chứ không tập trung vào quá trình thực hiện. Ông rất kiên quyết đòi hỏi phải có kết quả cuối cùng.

Theo Lý Quang Diệu, của cải của một quốc gia chính là do năng lực duy trì hay phá hoại ổn định chính trị của quốc gia đó. Tôi hỏi liệu tăng của cải có phải lúc nào cũng tốt không?

“Của cải càng nhiều thì càng tốt cho đất nước. Của cải và thu nhập tăng thêm sẽ giúp giải quyết được rất nhiều vấn đề kinh tế, xã hội và các vấn đề khác”.

Thế còn khoảng cách giàu nghèo ngày càng lớn, một

hiện tượng phổ biến trên khắp thế giới mà Singapore cũng đang gặp phải thì sao?

“Nếu tình trạng bất bình đẳng xảy ra quá nghiêm trọng thì sẽ khiến cho nhóm người nghèo trong xã hội cảm thấy bất mãn”.

Người ta lo ngại trước tình trạng bất bình đẳng không phải vì nó sai lầm về mặt đạo đức mà vì nó gây ra những hậu quả tiêu cực đối với xã hội.

Lý Quang Diệu nói tiếp: “Vì vậy, chính phủ Singapore đã thu hẹp khoảng cách giàu nghèo đang ngày càng gia tăng do toàn cầu hóa gây ra (những công việc trình độ cao được trả lương cao vì nguồn cung lao động hạn chế, và những công việc trình độ thấp, không kỹ năng hoặc bán kỹ năng thì có mức lương thấp vì người lao động phải cạnh tranh với hàng trăm triệu công nhân Trung Quốc, Ấn Độ, các nước xã hội chủ nghĩa trước kia ở Đông Âu và Nga)”.

Cách nghĩ này thật thú vị: Bất bình đẳng thu nhập không sai vì [trái với nguyên tắc - ND] mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng về mức sống. Quan điểm của Lý Quang Diệu hoàn toàn khác. Bất bình đẳng là mối đe dọa nghiêm trọng vì nó gây ra thái độ bất mãn và tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định. Đó là hậu quả của khoảng cách thu nhập chứ không chỉ là một thực tại đơn thuần cần được khắc phục. Chắc chắn là một người đang sở hữu chiếc xe Ferrari hay một người phải kiếm sống vất vả đều được hưởng lợi ích như nhau từ sự ổn định chính trị. Quản lý xã hội tốt có nghĩa là phải giảm được tình trạng bất bình đẳng, đồng thời không đánh mất động cơ tăng trưởng kinh tế.

Đây chất thực dụng.

Quản lý tốt là đồng minh của sự tiến bộ. Lý Quang Diệu tin rằng ai cũng biết và ai cũng có thể thực hiện được chính sách tối ưu, nhưng cách hiệu quả nhất để tìm ra đâu là hướng đi tốt nhất luôn là so sánh giá trước khi mua hàng (những người khác dùng cách nào nhỉ) và/hoặc về nhà dùng thử để tìm thứ tốt nhất.

Có lẽ cách rủi ro nhất để tìm được giải pháp tối ưu trên đời này là áp dụng quy trình dân chủ giản đơn hoặc cứng nhắc, khiến cho quyền lực bị những kẻ vận động hành lang cho các nhóm lợi ích nhỏ hẹp thao túng hoặc ít nhất là xáo xáo, và bọn họ thường hợp tác với các chính trị gia mị dân hoặc những kẻ giật dây. Lý Quang Diệu sẽ không áp dụng bất cứ phần nào trong quy trình đó. Và có lẽ minh chứng rõ nhất cho mô hình nghịch lý về chính sách tối ưu bị nền dân chủ phá hoại chính là tình huống kinh điển về “phí tắc nghẽn”.

Tôi liếc nhìn mấy viên tùy tùng đang ngồi đầu bàn bên kia, nháy mắt thân thiện với thư ký riêng của Lý Quang Diệu. Anh ta có vẻ như đang ngủ gà gật, nhưng tôi biết anh ta tỉnh táo không kém gì tháp kiểm soát ở sân bay Changi*. Rồi tôi bắt đầu công kích tình thế tiến thoái lưỡng nan của nền dân chủ: “Ông biết không, tôi đã từng đưa ra một nhận xét kỳ quặc khi tôi diễn thuyết ở Mỹ và đề cập đến Singapore. Tôi nói rằng một trường đào tạo về chính sách công thông thường thường đưa ra một chương trình khung, sau đó họ

* Sân bay quốc tế của Singapore.

thành lập các phòng thí nghiệm để thử nghiệm một số ý tưởng trong số đó. Nhưng riêng Singapore lại bắt đầu từ việc thực thi ý tưởng trước, sau đó thành lập một trường chính sách công chính thức. Tôi nghĩ xét từ góc độ nào đó, Singapore chính là một phòng thí nghiệm chính sách rất lớn - áp dụng cho những chính sách có thực, trong thời gian thực. Như ông đã nói, trong nhiều trường hợp, luôn luôn có giải pháp. Giải pháp chính sách là có tồn tại, và nhiệm vụ của chúng ta là phải tìm ra nó".

Lần này, tôi nghĩ mình nói hoàn toàn với tư cách là nhà báo. Nhưng Lý Quang Diệu nghiêng đầu như thể gạt đi một lời khen: "Đúng, và vấn đề không phải ở chỗ chúng tôi sẽ không phải người đầu tiên phải đối mặt với vấn đề này hay vấn đề kia. Chúng tôi chỉ là một xã hội giống như nhiều xã hội khác".

Đối với những người say mê tìm hiểu chính sách công thì học hỏi từ mọi người hay nỗ lực truyền đạt cho người khác đều là vinh dự. "Đúng thế, người Singapore các ông không đến từ sao Hỏa".

Lý Quang Diệu gạt đầu, mỉm cười: "Hãy để chúng tôi tìm hiểu với một vấn đề thì ai đang gặp phải nó, ai đã từng đối mặt với nó, ai đã thành công, ai đã thất bại và tất cả các chi tiết khác. Sau đó chúng tôi nhìn lại hoàn cảnh của mình và đặt câu hỏi tình thế mình đang gặp có gì khác rồi cùng tìm ra giải pháp".

Chính là tính cách kiêu cạo rõ rệt trong con người Lý Quang Diệu đang lên tiếng. Đó là nhà lãnh đạo kiểu kỹ trị, để ý đến từng chi tiết.

Ở Trường Chính sách công và chính sách ngoại giao Woodrow Wilson, một môi trường làm việc tuyệt vời và là nơi tôi học sau đại học về nghiên cứu chính sách, các sinh viên đều tuyệt đối nhất trí rằng hình dung ra một giải pháp chính sách tối ưu lúc nào cũng dễ hơn mường tượng xem cánh chính trị hèn nhát sẽ thực hiện chính sách đó như thế nào. Chính trị và chính sách luôn đồng nghĩa với nhau. Trong tư tưởng của Lý Quang Diệu, tôi tin rằng nền chính trị thông thường lại là chương ngại vật đối với chính sách công phi thường.

Tôi quay lại với Lý Quang Diệu: “Với tôi, một ví dụ kinh điển luôn gây cho tôi ấn tượng mạnh chính là chính sách phí tắc nghẽn. Cách thức ông xử lý tình trạng giờ cao điểm – nếu phải có mặt ngoài đường vào lúc đó thì đúng là thời điểm kinh khủng nhất. Nhưng ông đã giải quyết được bằng phí tắc nghẽn. Tại sao chúng tôi không áp dụng được ở Los Angeles như ông? Vì chúng tôi không thể thông qua chính sách đó, nên cũng không thể thực hiện được nó”.

“Không, mọi người sẽ cùng đứng lên ủng hộ chứ”.

“Nhưng chừng nào nó chưa được thực hiện thì không ai có thể thấy được nó có lợi cho mình và nó có hiệu quả”.

Lý Quang Diệu hăng giọng. Thật lạ vì ông không hút thuốc lá và theo tôi biết thì ông cũng không uống rượu bao giờ. Singapore không bị ô nhiễm, ít nhất là ở thời điểm hiện tại. Đất nước này sạch như không có người ở vậy. Nhưng giờ ông đang ho, và đó là một cơn ho dài. Tôi nhìn sang hai viên tùy tùng, nhưng họ đã từng thấy

hiện tượng này rồi nên họ làm như không có chuyện gì xảy ra. Thật sự là tôi đã gần như sẵn sàng gọi cấp cứu. Lý Quang Diệu họ đến mức có thể làm sập nhà.

Cuối cùng trận họ cũng hết. Ông nhìn tôi và cười rất tươi: người Singapore không chỉ phải trả phí khi vào trung tâm thành phố trong giờ cao điểm mà họ còn mất một số tiền lớn nếu muốn sở hữu xe ô tô nữa.

"Tôi biết là một khi người dân Singapore mua được ô tô thì họ sẽ không bao giờ từ bỏ nó. Cho nên trước khi tình hình trở nên mất kiểm soát, tôi bảo với họ: trước khi chiếc xe thuộc về anh thì anh cần có Giấy chứng nhận quyền được sở hữu xe trong 10 năm đã [chú ý: rất đắt tiền!]. Và số lượng xe được phép lưu hành tùy thuộc vào sức chứa của đường sá. Đó là bước thứ nhất. Vậy là họ phải đi mua giấy chứng nhận. Nếu anh phát hành quá nhiều giấy chứng nhận thì đường sẽ tắc nghẽn. Sau đó thế hệ trẻ hơn lên nắm quyền và nói: tại sao không mua nhiều ô tô hơn nữa và chúng ta sẽ đánh phí sử dụng đường sá thay vì phí sở hữu xe? Tôi bảo với bọn họ là được rồi, cứ mua ô tô đi, mua thêm nhiều nữa đi! Nhưng một khi anh đã sở hữu ô tô rồi thì anh sẽ không bao giờ từ bỏ nó".

Tôi nhắc với ông là tôi là người Los Angeles. Ở đó người ta nói rằng: "Xe buýt không dành cho tôi!".

Nhưng ở đây Lý Quang Diệu thừa nhận rằng ông ước gì có thể làm cho thế hệ lãnh đạo tinh hoa trẻ tuổi này mất đi ham muốn sở hữu ô tô riêng và ô tô gia đình. Nhưng một người – thậm chí người có cái tôi rất lớn, có tính quyết đoán và nghị lực như Lý Quang Diệu – cả đời

làm được như thế đã là quá nhiều. Lý Quang Diệu biết rằng quá nhiều ô tô thì sẽ phá hỏng xã hội lý tưởng. Một đô thị lý tưởng phải là một kiệt tác về mạng lưới giao thông công cộng.

"Tôi ấn tượng với cách tư duy chính sách giao thông dựa trên tâm lý. Còn họ muốn tối đa hóa không gian trên đường. Được thôi, như thế chỉ khiến cho ngày càng nhiều người đi ô tô phản đối họ. Với tôi thì người dân có ít ô tô hơn, sử dụng giao thông công cộng nhiều hơn thì tốt hơn. Nhưng thế hệ trẻ lại nghĩ nhất định phải đi ô tô, và các anh [không còn là tôi-Lý Quang Diệu nữa] quản lý việc đó, thế là cứ mua thêm ô tô".

"Nhưng ít nhất thì ông cũng có chính sách phí tắc nghẽn rồi".

"Tất nhiên".

"Ở Mỹ chúng tôi không hề có cái gì giống thế cả".

Trong hệ thống nhảy bén này, bạn sẽ phải trả phí để được vào thành phố trong giờ cao điểm. Nó sẽ tạo động cơ kinh tế để bạn tránh đi lại vào giờ này nếu có thể.

Lý Quang Diệu mỉm cười. Tôi thực sự không nghĩ ông sai. Có lẽ ông nên đến sống tại Los Angeles khoảng một năm để giải quyết một vài vấn đề đang tồn tại ở thành phố của tôi?

Đoạn cuối cuộc tình

CÓ LẼ ĐÃ ĐẾN LÚC kết thúc. Bóng tối cuối chiều màu xanh diu đang dần bao phủ Singapore. Cả hai chúng tôi đều biết là mình sắp đi đến đoạn cuối cuộc trò chuyện dài hơi này.

Lý Quang Diệu đứng đây: “Tôi không phải kiểu người bỏ bả”. Ông vừa nói vừa lắc đầu trong khi tôi dịch người về phía ông, định hỏi thêm một hai câu chót. “Mặt khác, khi tôi kết bạn với ai thì tình bạn đó thường kéo dài suốt đời”.

Câu nói khá cảm động – vừa bồi rối lại vừa lịch sự.

Xin lỗi Tổ chức Ân xá quốc tế và các nhà phê bình khác. Người đàn ông này là một nhân vật lịch sử quan trọng, và tôi không biết liệu hai người chúng tôi sống

được bao lâu trước khi “đi gặp Marx” như những người duy vật cộng sản già thường đùa về tương lai. Nhưng sống trên đời ai cũng phải có quan điểm riêng, và tôi tin rằng Lý Quang Diệu là người đại diện cho một tư tưởng rất quan trọng trong lịch sử. Đó có thể chính là cái mà chúng ta đã bỏ qua khi luôn nhìn mọi thứ qua cặp kính nhân quyền của phương Tây.

Tư tưởng của ông nằm ở một điểm kết nối rất quan trọng, nơi Plato (người luôn tìm kiếm một utopia trên trái đất) gặp gỡ Machiavelli (người muốn dạy cho Plato bài học đời thực về việc thực thi các chương trình của mình và vô hiệu hóa đối thủ, sau đó nói với Plato đáng kính rằng: chết tiệt, Plato, đừng có ngây thơ như thế!)

Lý Quang Diệu đã tâm sự với tôi – như tôi đã kể ngay từ đầu cuốn sách – rằng ông muốn tay nhà báo Mỹ này sẽ co thái độ khách quan và đáng tin cậy, bằng cách nêu có kể thêm gì trong cuốn sách thì cũng không phải những lời tăng bốc.

Tôi luôn nói mình không phải một tay nhà báo ưa bịa đặt cũng như nhìn bợ.

Tôi nói với ông là tôi còn ba câu nữa quên mất chưa hỏi.

Ông gật đầu, vẫn đứng, bảo tôi hỏi đi.

Chúa thì sao? Trong cuộc đời ông có vị Chúa nào không?

Không không, ông trả lời, lắc đầu. “Tôi theo thuyết bất khả tri. Tôi chấp nhận thuyết tiến hóa của Darwin”. Còn Darwin thì là vị chúa vĩ đại của sự tiến hóa rồi, dĩ nhiên rồi.

Lý Quang Diệu cười: "Tôn giáo không chấp nhận học thuyết đó. Nhưng chẳng có ai du hành đến tương lai rồi quay lại để nói cho chúng ta biết học thuyết nào đúng cả!"

Câu trả lời hay - tôi nghĩ.

Rồi ông nhướn mày, vẻ mệt mỏi nhưng quyết đoán. Còn hai câu hỏi kia?

Tại sao ông lại rất quan tâm đến quản lý nhà nước? Tôi thấy ông coi nó vừa là khoa học vừa là nghệ thuật, và ông rất nghiêm túc khi tìm hiểu nó.

"Đúng. Vì quản lý nhà nước tác động đến đời sống của mọi người".

Lại một câu trả lời hay nữa.

Câu hỏi cuối. Tôi lăm bắm gì đó về ảnh hưởng sau khi ông đã "đi gặp Marx", liệu cuối cùng Singapore có nổi lũng đột như nhiều người dự đoán không?

Ông im lặng một lúc.

"Chính các thể hệ lãnh đạo đất nước hiện tại và tương lai phải thay đổi, chỉnh sửa hệ thống trước những biến đổi của xã hội và tiến bộ công nghệ".

Tôi mỉm cười. Tôi đã có nhiều thời gian nói chuyện liên tục với Lý Quang Diệu hơn bất cứ một nhà báo phương Tây nào khác mà tôi biết. Trong bối cảnh phức tạp này, tôi nghĩ có thể coi đó là câu trả lời đồng ý. Ý ông là: "Đúng như vậy".

Tôi hơi vươn người về phía trước. Quý tha ma bắt, tôi dành cho người đàn ông mà ai cũng cho là băng giá này một cái ôm có phần màu mè.

Thật ngạc nhiên, Lý Quang Diệu cũng hơi ôm lại tôi.

Nhưng không có màn vỗ nhẹ vào lưng đâu. Và chắc hẳn là ôm chứ không phải đánh đòn. Thực tế thì nó như một động tác chạm nhẹ vào người thôi.

Tôi nói: "Lúc nói chuyện về việc ông đang già đi ấy mà, không may là tôi cũng già đi đấy".

"Ai cũng vậy thôi".

Một không khí yên lặng căng thẳng trong vài giây.

Thời hiện đại

LÝ QUANG ĐIỀU QUAY NGƯỜI VÀ BỎ ĐI. Tôi tạm biệt hai viên tùy tùng cẩn mẫn và trung thành của ông, ra sảnh tôi thấy một nhân viên an ninh. Anh ta sẽ dẫn tôi ra khỏi Dinh Istana và đưa tôi lên xe về khách sạn.

Tất cả mất năm phút. Istana không phải văn phòng chính phủ lớn nhất, cũng không phải nơi nhỏ nhất mà tôi từng đến.

Nhưng trong Istana điều hòa không khí luôn luôn chạy. Trong chiếc ô tô đang chờ tôi cũng vậy. Máy điều hòa không khí - nó tồn tại ở khắp nơi trên đất nước Singapore. Cảm ơn ngài Bộ trưởng có vấn. Ai đó có thể đặt câu hỏi tiếp theo sẽ là cái gì: đặt máy điều hòa cả ở ngoài trời chăng? Nó là một trong những thứ đầu tiên từ hàng chục năm trước mà nhân vật có trí tuệ vĩ đại này đã tuyên bố phải trang bị cho các tòa nhà chính phủ. Vào thời điểm đó, hầu hết các nước Đông Nam Á

vẫn đang chịu nóng bức vì hơi nóng tỏa ra từ những đầm lầy, những sa mạc gợn sóng và mặt trời như ở xứ Ả Rập.

Thật là sáng suốt, rất sáng suốt. Ngay lập tức, nhân viên chính phủ ở lại làm việc muộn, nhất là khi nhà họ chưa được trang bị máy điều hòa. Hóa ra làm việc cho nhà nước lại là một công việc dễ chịu!

Ban thoải mái ngả người lên ghế sau ô tô và cảm nhận làn không khí mát lạnh bao trùm lấy cơ thể, như là bạn đang khoác lên người chiếc khăn bông ướp đá bào. Xe ô tô lăn bánh ra khỏi lối đi có mái vòm của tòa nhà và chạy xuống đường Edinburg quay về khách sạn Shangri-la gần đó. Tôi vẫy tay chào hai nhân viên bảo vệ vẫn đứng ở lối vào. Họ vẫy lại. Chúng tôi đã trở thành bạn bè.

Tôi thở ra nốt chút không khí bức bối, cũ kỹ của Phòng Nhà nước vẫn còn sót lại trong người. Hai buổi chiều phỏng vấn Lý Quang Diệu đã xong. Chúng đang nằm trong băng ghi âm, trong cuốn sách. Kết thúc. Kết thúc hẳn rồi. Lý Quang Diệu đã cố gắng hết sức bộc lộ con người mình – tôi thực lòng tin là như thế.

Nhưng một phần trong con người tôi vẫn muốn mọi chuyện chưa chấm dứt.

Người đàn ông này như một Clint Eastwood* của châu Á, một người vô cùng thẳng thắn. Nhưng làm thế

* Clint Eastwood (1930-): diễn viên, đạo diễn, nhà sản xuất điện ảnh Mỹ, nổi tiếng với những vai diễn cá tính và những bộ phim có nội dung mạnh mẽ, quyết liệt.

nào tôi có thể kết hợp được tất cả những tính cách đó?
Sao chúng có thể đi cùng nhau được nhỉ?

Chỉ có một cách. Chúng ta sẽ quay lại với Isaiah Berlin lần cuối với quan điểm của ông về những người vĩ đại có rất nhiều ý tưởng để tồn tại (loài cáo) và những người vĩ đại khác chỉ có một ý tưởng duy nhất hoặc một bộ ý tưởng có liên hệ với nhau một cách vô cùng thông minh cho mục đích tương tự (loài nhím).

Lý Quang Diệu là kiểu người nào? Hay là có một nhóm thứ ba nữa mà Berlin không biết: *Không phải cáo và chỉ gần giống với nhím?*

Chúng ta có thể bắt đầu từ đây: Lý Quang Diệu luôn luôn phản đối ý tưởng cho rằng con người ông gắn chặt với một tư tưởng hay một triết lý vĩ đại nào đó. Ở mức độ nào đó cách nghĩ của ông là dễ hiểu, nhưng mặt khác nó cũng rất đáng ngờ vực.

Về cách đánh giá thứ nhất, chúng ta hãy thử nghĩ thế này: thế kỷ trước đã có không biết bao nhiêu cuộc đời, bao nhiêu linh hồn bị hủy hoại và rất nhiều trong số đó phải chịu kết cục bi thảm chỉ vì một người có thái độ mù quáng tôn thờ chân lý duy nhất. Lý Quang Diệu không muốn trở thành nhà lãnh đạo kiểu đó.

Thực tế ông bị quyến rũ bởi vũ điệu của những ý tưởng thông minh chứ không phải những bước nhảy ngờ ngẩn, vụng về của quỷ dữ. Ông cũng hoàn toàn không phải một kẻ lập di như Pol Pot hay một tiểu Hitler nông nổi.

Nhưng Lý Quang Diệu là một chính trị gia mạnh mẽ, chần chẫn là như vậy. Điều mà Lý Quang Diệu nhiều

khả năng cho phép tôi và Berlin quá cố làm với ông - hoặc có thể nói là làm vì ông cũng được - là xếp ông vào nhóm cáo. Bạn hẳn đã nhận thấy là ông đồng ý với nhận định đó. Nhưng có lẽ vô tình ông không tỏ dấu hiệu nào hơn thế.

Đúng, xét trên một mức độ nhất định thì Lý Quang Diệu đúng là một chính trị gia - võ sĩ đường phố, một chuyên gia sinh tồn kiểu cáo. Lý Quang Diệu, giống như Muhammad Ali vĩ đại, di chuyển nhẹ như bướm (câu từ và cách nói của ông luôn luôn là hạng nhất) và đốt đau như ong (bạn không nên ghi tên mình vào Danh sách đen của ông, vì nếu thế bạn sẽ bị ông dồn vào góc tường, kiên bạn đến cùng và bạn sẽ xong đời).

Đây là phần dễ thấy nhất của con người Lý Quang Diệu, là những gì bạn chứng kiến khi ông làm việc. Tôi đã đem đến cho bạn một Lý Quang Diệu có đặc điểm của loài cáo rõ nhất trong tất cả những người thuộc nhóm cáo.

Nhưng ở mức độ khác thì vẫn chưa đủ, ít nhất là đối với tôi.

Bạn nhìn xem - ông có rất nhiều bài diễn văn thông tuệ và đầy tham vọng, và chúng làm cho mọi người kính phục, được khán giả đứng lên vỗ tay rất lâu. Và - thật lạ! - thử đọc cuốn tự truyện của ông (hai tập dày cộp), dài không kém gì tự truyện của Winston Churchill. Hãy nghĩ về điều đó.

Có bao nhiêu nhân vật thuộc nhóm cáo đã sung sướng ngụp lặn trong những trang sách của Plato, Toynbee, Huntington v.v. - giống như chúng ta thư giãn với trang tin thể thao trên báo hàng ngày?

Tìm ra bí ẩn trong con người Lý Quang Diệu là rất quan trọng, không chỉ vì ông là sự kết hợp của một Thomas Hobbes thứ hai (của Leviathan) với St. Thomas More (của Utopia) – mặc dù cách đánh giá này cũng khá thú vị.

Không, chúng ta phải theo đuổi câu hỏi này vì những đặc điểm nổi trội của Lý Quang Diệu – thông minh, nghiêm khắc, dữ dội, thành đạt, nóng nảy, liều lĩnh, thậm chí nguy hiểm – ít nhiều cũng nói lên điều gì đó có giá trị về bản chất của chính trị gia, của nghệ chính trị, và của những điều chúng ta cần để tồn tại được qua những thách thức trước mắt.

Xa hơn, sâu hơn: giả sử chúng ta so sánh Lý Quang Diệu và những thành viên đầu tiên của Đảng Nhân dân Hành động với những người sáng lập ra nước Mỹ. Động cơ hành động của họ trong mọi trường hợp luôn là xây dựng một thể chế chính phủ và tạo ra môi trường tốt nhất cho đất nước non trẻ của mình. Nhưng nếu nói một cách dân chủ, một điều mà chắc chắn những nhà lập quốc có thực hiện dù ít dù nhiều (chỉ cần bạn đừng hỏi quá nhiều về những nô lệ của Jefferson v.v. là được), thì họ có những phẩm chất thuộc nhóm tinh hoa tối thượng. Nhưng Washington, Jefferson, Madison, Franklin và Monroe (và rất rất nhiều người khác) đều xuất thân bình dân, phải không?

Tất nhiên rồi, cũng như Nelson Mandela chỉ là một thổ dân vùng Nam Phi bình thường thôi.

Vậy những nhà lập quốc của Mỹ và những người sáng lập ra đất nước Singapore thời hiện đại có điểm gì chung?

Họ đều là những con người tinh hoa cùng đi theo sự nghiệp dân chủ: cải thiện cuộc sống của nhiều người dân nhất có thể.

Vì thế, hẳn là trong đầu Lý Quang Diệu phải ẩn giấu một ý tưởng lớn kiểu nhím mà ông muốn giữ cho riêng mình. Phải có, và nó là: chỉ có thể đạt được sự tiến bộ liên tục, bền vững nếu một nhân vật tài năng, có quyền lực, thuộc giới tinh hoa được ít nhiều hoàn toàn nắm quyền điều khiển chính sách. Hệ quả là Lý Quang Diệu tin rằng một nền chính trị mà những quyết định quan trọng lại nằm trong tay những người không đủ năng lực, hoặc bị chi phối bởi các nhóm lợi ích nhỏ nhen có tổ chức và các nhóm vận động hành lang thì nền chính trị đó là kẻ thù của chính sách công tốt. Và niềm tin đó dẫn tới quan điểm "cám kỵ" thứ ba: nền dân chủ thuần khiết nhất với chế độ phổ thông đầu phiếu gần như luôn là kẻ thù của một xã hội lý tưởng (utopia) mang tính thực tế, tốt nhất mà chúng ta đang có trước mắt.

Bạn hãy nhớ rằng những ý tưởng trên chỉ là suy luận của tôi chứ không phải lời Lý Quang Diệu nói ra. Từng chữ một trong cuốn sách này đều có thể coi là của Lý Quang Diệu. Ông không chỉ trả lời phỏng vấn mà sau đó ông còn đọc lại bản thảo để đảm bảo cuốn sách đi theo đúng phong cách mà ông muốn. Ông chỉ bỏ đi một vài ý vì không muốn làm cho Singapore phải bối rối. Với tôi nó không có gì nghiêm trọng.

Nhưng cả tôi và bạn đọc đều có quyền sử dụng lời nói của vị lãnh tụ vĩ đại để tìm hiểu thêm về con người ông và rút ra kết luận cho riêng mình. Lý Quang Diệu

sẽ có thể, và nên phản bác những suy đoán nói trên của tôi. Tôi cũng thấy chuyện đó là bình thường. Có lẽ ông mới là người đánh giá đúng bản thân mình.

Nhưng tôi không tin.

Lý do là thế này. Động cơ duy nhất của Lý Quang Diệu không bao giờ chỉ là dừng lại ở quyền lực, ở vai trò chỉ phối nền chính trị Singapore. Như thế chưa đủ. Con người Khổng giáo trong Lý Quang Diệu hẳn biết rõ những khiếm khuyết trong tính cách bản thân - vì ông không phải một người thiếu trung thực.

Động cơ của ông là CHỨNG TỎ CHO CẢ THẾ GIỚI THẤY - tôi muốn nhắc lại, nhấn mạnh lần nữa, cho cả thế giới thấy - rằng một nhà lãnh đạo người Hoa cùng với dân tộc theo Khổng giáo của ông, với một tinh thần thống nhất, có thể quản lý xã hội tốt không kém bất cứ ai, có lẽ còn hơn hầu hết những người khác, thậm chí là tốt hơn tất cả mọi người!

Đối với những người có theo dõi thực trạng quản lý nhà nước kém cỏi ở Trung Quốc, đất nước của người Hoa lớn nhất thế giới thì lời khẳng định này có vẻ như quá phóng đại. Điều quan trọng chính là ở chỗ đó. Khi Chủ tịch Đặng, vi lãnh tụ tối cao của Trung Quốc khổng lồ đến thăm Đông Nam Á năm 1978 thì nước nào trong khu vực có thành tựu ấn tượng nhất đối với ông? Gần như chắc chắn không phải là Malaysia của người Malay rồi!

Hơn nữa, Lý Quang Diệu và giới lãnh đạo tinh hoa của nước ông (họ là bằng chứng cho thấy quan điểm "Bố là người giỏi nhất" của Khổng giáo) không dừng lại

ở đó. Họ quyết định tiến thêm một bước thật ấn tượng. Vì không phải quản lý một nơi như Thượng Hải - chưa nói đến một Ấn Độ hay cả một Trung Quốc (mà nói cho cùng thì ai có đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ bất khả thi đó?) nên họ có thể hình dung Singapore sẽ trở thành một mô hình quản lý nhà nước hiện đại tốt nhất: chỉ áp dụng những “cách làm tốt nhất”, đạt được công bằng tối đa cho tất cả mọi người, luôn phấn đấu vì mục tiêu phát triển hơn nữa tất cả mọi thứ trừ tham nhũng, và duy trì quy tắc, trật tự kiểu Hobbes ngay dưới lớp vỏ một thành phố hào nhoáng (đồng thời tiếp tục tạo ấn tượng Singapore là một Sydney kiểu Hoa).

Và đây là giấc mơ Utopia Khổng giáo thời hậu hiện đại: Singapore thực sự có thể trở thành một nơi giống như một vườn cây (chính trị) ở Dinh Istana. Bạn trồng nhiều loại cây khác nhau, chăm sóc và quan sát cẩn thận, loại bỏ những cây không phát triển dù bạn đã nỗ lực rất nhiều. Và sau một thời gian, bạn sẽ tạo ra một khu vườn rực rỡ, đa dạng về ý tưởng chính sách và chương trình thực hiện, từ những thứ cao siêu đến những thứ tầm thường (người dân nói hai ngôn ngữ, thu phí tác nghẽn, không nhai kẹo cao su, ta-sẽ-cho-người-ăn-roi-nát-mông-nếu-người-bước-chân-qua-vạch-cấm, tất-cả-mọi-người-đều-khỏe-mạnh-được-học-hành-có-nhà-ở, v.v.)

Phải miêu tả Khu vườn chính trị Istana như thế nào thì rõ nhất nhỉ?

Lý Quang Diệu làm nhiệm vụ cai trị xã hội kiểu utopia tốt hơn nhiều so với rất nhiều người khác. Với nỗ lực vô cùng lớn lao, ông đã bồi đắp, từng lớp từng lớp một,

tạo ra một tổ chức lãnh đạo tinh hoa có năng lực (giống như của Plato, nhưng có sự cố vấn của Machiavelli). Họ gồm những người thuộc tất cả các lĩnh vực quan trọng chứ không chỉ chính phủ. Họ đã đưa đất nước của Lý Quang Diệu lên nhóm những nền kinh tế thành công nhất thế giới. Và với nhận thức rõ ràng về bản thân, ông luôn tìm cách tránh xa những tư tưởng chính trị và kinh tế đã từng phá hoại sự nghiệp của những nhân vật vĩ đại, như Nehru của Ấn Độ chẳng hạn, không bị rơi vào tình trạng giúp đỡ bạn bè theo kiểu đáng sợ và mắc phải bệnh tham nhũng như hầu hết các chế độ tôn sùng một cá nhân trên thế giới.

Lý Quang Diệu, với phẩm chất tinh hoa bên trong con người ông, và dân tộc của ông đã làm tất cả những điều này, đồng thời kín đáo tuân theo hai tư tưởng chính trị: một là quan điểm của Plato nhưng được nâng tầm lên cấp độ quản lý nhà nước, và hai là phương pháp cứng rắn của Machiavelli.

Đối với tôi, có vẻ như Lý Quang Diệu là sự kết hợp của Plato và Machiavelli trên một vùng đất đặc biệt của Khổng Tử. Nhưng liệu kết hợp như thế có hiệu quả không? Có, gần như đã và đang hiệu quả. Nếu Lý Quang Diệu chỉ là một kẻ hung bạo kiểu Machiavelli, không có gì hơn, thì đất nước của ông sẽ chỉ còn là một xứ sở của chủ nghĩa hoài nghi và tuyên truyền thuần túy; mà chỉ cần hoài nghi không thôi thì toàn bộ kế hoạch đầy tham vọng là biến Singapore trở thành một utopia mới sẽ mãi mãi chỉ nằm trên giấy. Nhưng Lý Quang Diệu đã sử dụng những phương pháp lãnh đạo, quản lý một

cách khoa học (nếu có!), đưa những con người tinh hoa có trình độ cao, có khát vọng vào nắm quyền hành, đe dọa thật quyết liệt những kẻ cản trở - có thể cả báo chí nếu họ gây rắc rối hay can thiệp vào việc xây dựng chính sách. Bằng cách đó, ông đã thực hiện được gần như mọi dự định của mình.

Bạn thử nghĩ xem: với những lời khoác lác của giới chính trị gia, những mô hình phức tạp và điều bộ trí thức của giới hàn lâm, những tuyên bố đạo đức cao cả của giới hoạt động xã hội, Singapore thu nhận hết, nghiền cừ thật kỹ càng, và thực hiện được tất cả.

Dĩ nhiên, "utopia" là một từ gốc Hy Lạp và nó có nghĩa là "không nơi nào" hoặc "không tồn tại". Tính từ "utopia" thường được sử dụng khi chúng ta muốn nói đến những thứ đáng ngờ, thậm chí là bất khả thi. Danh từ số nhiều "người utopia" hàm ý chỉ "những kẻ mơ mộng". Và chắc chắn utopia đối với người này lại là địa ngục với người khác.

Singapore hẳn nhiên không phải một utopia đối với những kẻ buôn bán hay sử dụng ma túy, cũng nhất định không phải thiên đường trên mặt đất đối với những người phản đối chính phủ và đảng cầm quyền. Trong những nghề có đặc quyền riêng mà bạn thấy đáng tự hào ở phương Tây thì luật sư bào chữa các vụ án hình sự ở Singapore của Lý Quang Diệu có ít quyền lực hơn nhiều. Những người ủng hộ Tu chính án thứ nhất* hẳn

* Chỉ việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp Mỹ lần thứ nhất (1791), theo đó mọi công dân có quyền tự do tôn giáo, ngôn luận, hội họp và kiến nghị.

sẽ không thấy có niềm vui của xứ utopia khi phải đối mặt với đường ranh giới tinh vi nhưng rất nghiêm ngặt dành cho giới truyền thông ở đây.

Như vậy là nhìn nhận theo tiêu chí nào thì chúng ta cũng nhất trí là không có utopia trên trái đất. Singapore cũng nằm trên hành tinh này. Nên Singapore không phải là utopia hoàn hảo.

Vậy thì điều gần với hoàn hảo nhất là gì? Và chúng ta nên gọi nó là gì?

Có lẽ điều đó chính là bản thân đất nước Singapore, với tất cả khiếm khuyết và mọi thứ khác của nó. Singapore là utopia mới của thời hiện đại, một ví dụ sống động cho thấy hoàn toàn có thể biến một đất nước thành một xứ sở kiểu utopia.

Đó là thành công của Lý Quang Diệu. Ông là một người utopia kiểu mới theo Khổng giáo và rất thực dụng. Tư tưởng lớn là ở chỗ này: Singapore rất nhỏ, nhưng đã trở thành một quốc gia có vai trò rất lớn.

Nó chưa hoàn hảo, đúng thế. Vì không hề có một utopia *trong thực tế*. Nhưng có lẽ chúng ta cũng cần trở nên thực dụng hơn về việc nên kỳ vọng điều gì từ một utopia kiểu mới - nếu chúng ta muốn ghi nhận họ vì những thành tựu họ mang lại. Những gì Singapore đã làm được chỉ trong vài thập kỷ qua hẳn phải là thành tựu của loài nhím.

Chắc chắn như thế.

Các mốc thời gian chính

1/4/1946

Singapore trở thành một thuộc địa độc lập. Tháng 10/1946, Harry Lee đến London, Anh, nhập học trường Kinh tế London. Sau đó ông chuyển sang Đại học Cambridge.

16/9/1963

Singapore ký Hiệp ước Malaysia và tham gia Liên bang Malaysia, Sabah và Sarawak.

12/1941

Máy bay Nhật tấn công Singapore. Thành phố rơi vào tay Nhật ngày 15/2/1943 và bị Nhật chiếm đóng trong ba năm rưỡi.

16/9/1923

Lý Quang Diệu ra đời và được đặt tên là Harry Lee.

1959

Singapore thành lập chính phủ tự trị và Lý Quang Diệu là thủ tướng đầu tiên.

1860

1920

1930

1940

1950

1955

1960

1862

Lee Bok Boon, cu của Lý Quang Diệu rời Quảng Đông đến Singapore.

1945

Nhật Bản thua trận, Singapore quay lại nằm dưới sự cai trị của Anh.

21/11/1954

Lý Quang Diệu và một nhóm đồng nghiệp thành lập Đảng Nhân dân Hành động (PAP).

8/1950

Lý Quang Diệu quay lại Singapore để thực hành nghề luật.

09/8/1965

Singapore tách khỏi Liên bang Malaysia. Ngày 21/9/1965, Singapore được thừa nhận là thành viên thứ 117 của Liên hiệp quốc.

31/10/1981

J.B.Jeyaretnam của Đảng Công nhân Singapore được bầu vào Quốc hội, chấm dứt quãng thời gian 16 năm PAP là đảng cầm quyền duy nhất.

5/5/1994

Vị thành niên người Mỹ Michael Fay bị phạt roi

1998

Singapore sa vào suy thoái giữa thời kỳ khủng hoảng tài chính

08/8/1967

Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập. Singapore là một quốc gia sáng lập.

18/4/2005

Thủ tướng Lý Hiển Long công bố kế hoạch gây tranh cãi nhằm hợp pháp hóa hoạt động đánh bạc.

1965

1970

1980

1990

2000

2010

1972

Hãng hàng không Singapore Airlines được thành lập.

1979

Singapore trở thành cảng lớn thứ hai thế giới tính về khối lượng hàng hóa luân chuyển.

7/1997

Khủng hoảng tài chính châu Á, khởi đầu là sự mất giá của đồng baht Thái Lan.

11/1978

Đặng Tiểu Bình thăm chính thức Singapore.

18/11/1990

Lý Quang Diệu rút lui sau 31 năm làm thủ tướng. Goh Chok Tong lên kế nhiệm.

12/8/2004

Lý Hiển Long, con trai Lý Quang Diệu nhậm chức thủ tướng Singapore.

Giới thiệu tác giả

TOM PLATE là một nhà báo quốc tế người Mỹ, đã từng làm việc ở các cơ quan truyền thông từ London tới Los Angeles. Sinh ra ở New York, ông tốt nghiệp Đại học Amherst (loại khá, thành viên Hội Ái hữu (Phi Beta Kappa*)) và nhận bằng thạc sĩ về chính sách công và chính sách ngoại giao của Trường Chính sách công và chính sách ngoại giao Woodrow Wilson. Các bài báo của ông tập trung vào các vấn đề ở châu Á và Mỹ, xuất hiện thường xuyên trên báo chí ở Dubai, Singapore, Hong Kong, Seoul, Tokyo, Providence (bang Rhode Island) và các đài phát thanh khác của Mỹ.

* Hiệp hội của các sinh viên và cựu sinh viên xuất sắc nhất trong lĩnh vực khoa học và nghệ thuật của các trường đại học hàng đầu nước Mỹ, được thành lập từ năm 1776.

Ông đã đoạt giải thưởng của Hiệp hội Biên tập viên Mỹ, Hiệp hội Nhà xuất bản báo chí California và Câu lạc bộ Báo chí Los Angeles. Năm 1993, khi ông làm biên tập trang xã luận, tờ *Los Angeles Times* đã được trao giải báo chí Pulitzer vì đã đưa tin về cuộc nổi loạn ở Los Angeles.

Từ năm 1994 đến 2008, ông giảng dạy cho khoa truyền thông và nghiên cứu chính sách của Đại học California, Los Angeles. Ông cũng là thành viên báo chí của Đại học Stanford và là một thành viên trong Hội nghị thường niên báo chí vùng châu Á - Thái Bình Dương tại Trung tâm Báo chí nước ngoài của Nhật Bản ở Tokyo.

Ông cũng là người sáng lập ra tổ chức phi lợi nhuận Mạng lưới báo chí châu Á - Thái Bình Dương (APMN). Trang web của tổ chức này nằm dưới tên miền của Đại học Southern California (USC), được gọi là "Asia Media" và "Asia Pacific Arts". Ông cũng sáng lập và hiện là giám đốc Trung tâm Báo chí về các vấn đề ở khu vực Thái Bình Dương ở Beverly Hills, California – một tổ chức phi lợi nhuận nằm trong mạng lưới APMN chuyên viết các bài xã luận sâu sắc, đồng thời quản lý trang web về các vấn đề ở khu vực Thái Bình Dương (pacificperspectives.blogspot.com).

Ở bờ Tây, ông là thành viên ban quản trị Viện Thế kỷ Thái Bình Dương và là nghiên cứu viên cao cấp của Trung tâm nghiên cứu tương lai số của USC. Đồng thời ông cũng là thành viên lâu năm của Hội đồng các vấn đề quốc tế của Los Angeles và Hội đồng chính sách

quốc tế khu vực Thái Bình Dương. Ở bờ Đông, ông là thành viên lâu năm của Câu lạc bộ Princeton New York, Hiệp hội Thế kỷ (ông mới từ chức gần đây) và Hội Ái hữu.

Tom Plate cũng là tác giả của sáu cuốn sách, trong đó có cuốn *Lời tự thú của một nhà báo Mỹ* (nhà xuất bản Marshall Cavendish, 2007). Cuốn sách đã được xuất bản lần thứ hai và được dịch sang tiếng Hàn và tiếng Việt. Ông có tên trong cuốn *Ai là ai* (Who's Who) của Mỹ và trong nhiều năm, ông là thành viên tham dự Diễn đàn Kinh tế thế giới tại Davos, Thụy Sĩ. Ông đã từng học đạo theo dòng Francisco, hiện ông đang sống cùng với vợ là Andrea - một nhà hoạt động xã hội trong lĩnh vực y tế - và bốn con mèo ở khu vực Beverly Hills.

Đối thoại với LÝ QUANG ĐIỆU

TOM PLATE

Nguyễn Hằng dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN MINH NHƯT

Biên tập: NAM AN

Bìa: BÙI NAM

Sửa bản in: XUÂN HUƠNG

Kỹ thuật vẽ tranh: MAI KHANH

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 39316289 - 39316211 - 38465595 - 38465596 - 39350973

Fax: 84.8.38437450 - E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: <http://www.nxbtre.com.vn>

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Phòng 602, Số 209 Giảng Võ, P. Cát Linh, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.37734544

Fax: 04.35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

Khổ: 13 cm x 20,5 cm, số: 1044-2010/CXB/02-256/Tre
Quyết định xuất bản số 911A/QĐ-Tre, ngày 31 tháng 12 năm 2010
In 2.000 cuốn, tại Xí nghiệp In Nguyễn Minh Hoàng
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2011

Những bài báo về châu Á của Plate bắt đầu ra đời từ năm 1996, xuất hiện trên trang xã luận của tờ *Los Angeles Times* và được in lại trên báo chí quốc tế từ năm 2000. Hiện đây là chuyên mục lâu năm nhất của báo chí Mỹ viết về châu Á và nước Mỹ. Ông là một nhà báo chuyên nghiệp, đã từng giữ những vị trí cao ở các báo *Newsday*, tạp chí *Time*, tạp chí *New York*, tập đoàn truyền thông CBS và các cơ quan báo chí khác. Ông đã được tôn vinh bởi Hiệp hội Biên tập viên Mỹ, Câu lạc bộ Báo chí Los Angeles và Hiệp hội Nhà xuất bản báo chí California.

Đối thoại với LÝ QUANG DIỆU là cuốn sách đầu tiên trong dự án "Những người khổng lồ châu Á". Các cuốn tiếp theo sẽ được xuất bản vào năm 2011.



Lúc chúng tôi không còn nói chuyện trước bốn chiếc máy ghi âm nữa, tôi nhớ là Lý Quang Diệu có thì thầm với tôi đại khái: Tom này, trong sách phải có sự phê phán, có chỉ tiết tiêu cực. Tôi biết, anh đừng lo cho tôi. Anh cứ viết về tôi

đúng như những gì anh thấy. Đừng lo ngại về hậu quả. Anh hãy nói sự thật, anh thấy thế nào thì viết thế ấy. Đó là tất cả những gì tôi cần.

Đã là thiên tài chính trị thì nhất định phải là một nhân vật gây nhiều tranh cãi và có nhiều điều bí hiểm. Chính điều đó mới thú vị và độc đáo. Vậy thì Lý Quang Diệu, một trí thức nổi tiếng trong chính trị, người thể hiện xuất sắc nhất những giá trị Á Đông và là người sáng lập ra một đất nước thực ra là ai?

Từ hai ngày trò chuyện riêng và rất sâu với Lý Quang Diệu tại Singapore vào tháng 7/2009, Tom Plate đã giới thiệu chân dung một trong những nhà lãnh đạo hàng đầu thế giới theo cách khiến chúng ta nhớ đến cuộc phỏng vấn huyền thoại của nhà báo Anh David Frost với Richard Nixon. Tuy không gay gắt như Frost, nhưng cuộc phỏng vấn này cũng có mục đích tương tự, đó là nhằm trả lời câu hỏi: vị lãnh đạo lừng danh này thực ra là người như thế nào?

Rất nhiều bất ngờ, đôi khi gây sốc, thì thoảng lại hài hước – nhưng không bao giờ ngờ ngẩn – cuốn sách vô cùng chi tiết này đem lại cho chúng ta cái nhìn sâu sắc, đầy thú vị về Lý Quang Diệu, đạo diễn của bộ phim bom tấn có tên *Singapore*.



Conversations with LEE KUAN YEW

© 2010 Thomas Gordon Plate. All rights reserved

Bản tiếng Việt © Nhà xuất bản Trẻ, 2010

ISBN

ĐT với Lý Quang Diệu (B.cung)



Giá 120.000 đ